

VẤN ĐẠO

TẬP 4

Sách tặng, không bán.

(Lưu hành nội bộ)

Trưởng lão Thích Thông Lạc

Người nghe: Sư Tuệ Tĩnh và sư Phước Nhân

Thời lượng: [46:30]

Thời gian: 2002

Tên cũ: 01A-TuHanhPhaiThienXao

Trưởng Lão THÍCH THÔNG LẠC

VẤN ĐẠO



TẬP 4

PL: 2546 - DL: 2002

26-PHÁ HÔN TRẦM VÀ LƯỜI BIẾNG



1- TU SINH TRÌNH PHÁP

(00:00) **Sư Phước Nhãn:** Nửa tháng vừa rồi đó, cái kỳ tịnh thất vừa rồi, thấy cái tâm an ổn lắm. Đi kinh hành con thấy, có bữa con ngồi bằng thế này tự nhiên cái hơi thở nó chủ động, bình an lắm. Nó tự nhiên vô ra, vô ra chứ mình không chủ động, được khoảng mười lăm, hai chục phút, con định làm một hơi luôn nhưng thôi. Cái thân mình, con an lạc hơn mọi lần, như mọi lần tu mấy phương pháp khác thì nó không có.

Bây giờ thì phương pháp đó nó được, con có thấy mọi lần mà xin Thầy pháp khác tu thì nó không được. Mà thân, khẩu, ý thì thấy ôm pháp tu được rồi, hồi đó tu nó cứ quên hoài. Bây giờ thì nó nhớ, nó nhớ, nó nhớ hoài, nó tỉnh, nó tỉnh thoảng nó cũng quên vậy, chứ không phải không quên, nhưng mà nó nhớ.

Trưởng lão: Nhớ nhiều hơn.

Sư Phước Nhãn: Nó nhớ nhiều hơn, được cái

là nhớ mình nhắc, nhớ mình nhắc, nói thiệt là con cũng mừng cái khoản đó. Nhưng mà cái tạp niệm nó cũng bớt. Con đi thử một tiếng đồng hồ coi, cái con cầm cây chổi con quét. Tính quét thử coi nếu không có tạp niệm thì thực hiện thử sáu lượt, mười hai lượt rồi trở lại. Đi ba ngày sao nó nhưc cái đầu quá, vậy chắc ức chế rồi, về sau con không có đếm nữa, không đếm, ngưng. Tại vì mình đếm mình biết thì mình mới ‘bắt chuột’, ‘bắt chuột’ mà cố gắng bắt thì chắc có lẽ như bữa nay cho nên thôi. Muốn bắt chuột thì ra bắt, ra bắt chứ không có đếm. Con sợ, quăng ‘bắt chuột’ thì nó nhưc đầu.

Trưởng lão: Đừng có tập trung.

Sư Phước Nhân: Dạ.

Trưởng lão: Đừng có gom, vì mình gom phải tập trung để đếm.

Sư Phước Nhân: Thấy mỗi niệm nó lên con đếm một cái, cứ mỗi lần một cái, mỗi lần một cái.

Về sau không có lần nữa, nó không có nhưc đầu, nó không nhưc đầu đó thì cũng mừng rồi. Cái phóng dật nó cũng bớt, rồi cái tà niệm cũng bớt.

Cái tỉnh tấn, tỉnh tấn như Thầy nói, tỉnh tấn thì tự nó tăng. Tự nó muốn lên, mình thấy là tự nó siêng chứ mình không có siêng, chứ còn mình siêng. Với mình nhắc (cái) nó đề ra.

Trưởng lão: Nó vậy à.

Sư Phước Nhãn: Nó nhắc vậy đó, nó tự nhiên nó ngán, đó.

Cái mừng của con là bây giờ là mình biết coi cái nhắc của tâm, nhiều khi nó mất sợ mình chìm, chìm chết queo. Sợ là sợ kiểu đó.

(02:31) **Trưởng lão:** Hôm nay Thầy nghe mấy cái đó Thầy mừng lắm.

Thứ nhất là cái tỉnh, thứ hai là biết cách ôm pháp, nó tỉnh là ôm pháp được, mà nó không tỉnh nó quên, nó làm chút cái quên, quên. Rồi cứ lâu mình nhớ lại mà tại nó quên, tại nó chưa tỉnh. Đó cái đó khó lắm chứ không phải dễ đâu, mà nó qua được, nó được chút chút là rất là nhẹ. Cho nên...

Sư Phước Nhãn: Có cái lúc ăn cơm còn tạp niệm nhiều, con để cái bảng ngay trước mặt lên đó, cái mình ra dọn cơm ăn mình dòm nó cái, cái mình nhớ cái mình không tạp niệm nữa.

Trưởng lão: Quên đó, nó thiếu tỉnh thức rồi

nó không còn ...

Sư Phước Nhân: Để cái bảng nhiều khi mình, mấy bữa ăn cơm sao nghe tạp niệm nhiều, bây giờ dòm, mọi lần thì cơm vừa ăn mình biết ăn, còn giờ không có tạp cái đó ức chế nữa, cái nó quên, nó không nghĩ tầm bậy, tầm bạ, tầm lum hết chỉ có cái câu để trước mặt vậy đó để nhắc.

Thỉnh thoảng nó nhắc cái con dòm con nhớ lại. Nhưng mà bù lại cái đó nó gặp cái trở ngại cũng hơi nặng đó là nó buồn ngủ. Nó buồn ngủ nửa tháng nay, tối con đi, bảy giờ nó buồn rồi. Đi tới chín giờ, con đi con quơ tay, quơ chân cho nó xuất mồ hôi, xuất mồ hôi mà cũng không hết buồn ngủ, ráng đi tới mười giờ nó cũng buồn ngủ nữa, mà lên giường nằm không ngủ.

Buổi chiều, là nó bốn, năm giờ ... bốn, năm giờ chiều nó gục, con chạy, chạy tới chạy lui cho thiệt là mệt, rồi buông ra cũng buồn ngủ, kỳ cục vậy đó. Thầy nói đi kinh hành nó bớt, mà nó buồn ngủ là buồn ngủ nên hễ con vô là con ngủ. Hễ mình ngủ sớm thì sợ nó quen, nó làm tới luôn. Nhớ Thầy Mật Hạnh hồi đó có quẹt dầu vô con mắt, mà mình đâu có quẹt được. Như Thầy nói, hễ buồn ngủ vô ngủ, con lên ngủ sợ nó tăng cái ngủ lên, nguy hiểm quá, thôi chừng nào mình

ráng chịu không nổi mình hãy vô.

2- PHÁ HÔN TRẦM VÀ LƯỜI BIẾNG

(04:33) **Trưởng lão:** Không, nó phải như thế này, bây giờ Thầy góp vài ý chỗ này. Bây giờ trong cái thời gian mà chiến đấu với cái hôn trầm này, nó không phải nó đơn giản đâu. Bởi vì ông Phật ông dạy Mục Kiền Liên về cái hôn trầm này, bảy cái điều kiện để mình ...

Bây giờ thì mình chưa được, sau này làm đến chỗ đó mình thấy, nhưng mà bây giờ Thầy khuyên như thế này. Cái thời gian mình tu đó mình phải biết rằng khi mình dụng công mình tu, coi vậy chứ nó mệt nhọc nhiều lắm chứ không phải không đâu. Cái hôn trầm này nó do từ cái, sinh ra từ cái sử dụng công tu, coi coi tu thì nó ôm pháp vậy đó, nó tỉnh vậy đó. Nhưng mà cái sức của mình nó chưa đủ mà chiến đấu với hôn trầm, cho nên mình tu mình thấy nó có tiến bộ về cái mặt này, nhưng mà hôn trầm nó sẽ đánh bật mình ra.

Do đó mình sẽ tạo cái thời gian ngắn nhất của mình, cái tiêu chuẩn của mình trong cái thời gian nào đó thôi.

Chẳng hạn bây giờ đó, ban ngày mình cứ tỉnh táo mình tu trong ban ngày, còn ban đêm mình tu

trong cái thời gian ngắn cho nó, đừng có... Thí dụ như bây giờ bảy giờ cho đến tám giờ, tám giờ là đi ngủ ha, mà giờ bảy giờ nó muốn ngủ nhất định là không cho ngủ tới tám giờ mới ngủ, nhưng mà mình đừng tới mười giờ. Phải hiểu chỗ đó, cái sức của mình tới mười giờ.

Ban ngày mình quần nó quá trời rồi, ban đêm mình quần nó nữa là nó sẽ bẻ ống mình. Nó lộn nài tháo ống mình lại, nó sẽ đánh cái ngủ này, mình đi nó cũng ngủ nữa. Thì nói kiểu đó Thầy biết rồi, đi nó cũng ngủ nữa, nó lảo đảo, lảo đảo.

Sư Phước Nhãn: Đi như say rượu Thầy.

(06:11) **Trưởng lão:** Đó nó vậy đó, nó lảo đảo vậy đó. Bởi vì nó đánh ngược trở lại mình rồi, Thầy biết là cái này không có được đâu, sai rồi. Bây giờ đó ban ngày đó, mình thấy mình nỗ lực mình tu, mà ban đêm thì mình lui cái giờ lại, đừng có giữ.

Thí dụ như từ bảy giờ đến mười giờ ha, mình không, mình không tới mười giờ đâu, bảy giờ, tám giờ thôi, tao cho mà, mà khi mà mà thức rồi nhất định tao không nằm. Tao không nằm, tao tu, tao cho mà, mà đánh vậy, nhưng mà cái giờ giấc tao giữ đúng cái giờ giấc. Tao lui lại tao thua mà,

tao lui lại nhưng mà hễ mà không ngủ thì tao bắt mà phải tu, tao không để cái thời giờ lỏng lẻo này đâu. Còn mà muốn ngủ mà trong cái khoảng giờ này, mà muốn ngủ tao cho ngủ hồi nào cũng được hết, mà cứ ngủ đi. Mà nếu mà không ngủ tao bắt mà tu, có vậy thôi. Thì sư sẽ chiến đấu, bởi vì coi như là mình canh nó không nổi đâu.

Bởi vậy Thầy nói ăn thì dễ, chứ cái ngủ nó khó rồi đó, rồi tới độc cư nó khó nữa. Bởi vì cái này nó thuộc về ức chế nó. Nếu mình ức quá không được, ức vừa thôi, thì bắt đầu bảy giờ, bây giờ thường thường nó tới bảy giờ, mọi lần tới bảy giờ nó buồn ngủ rồi, mà giờ vừa tới thì nó bắt buồn ngủ rồi, được rồi tao sẽ chiến đấu với mà khoảng này. Nhưng mà khoảng này mà nếu mà vô mà tao cho mà ngủ, mà không ngủ thì tao bắt mà tu. Cứ như vậy đấy mình chiến đấu cũng như là mình, cái lực của mình, mình chưa có đủ mà chiến đấu với cái ngủ đâu.

Cho nên mình đánh nó bằng du kích, chứ mình không có đánh nó bằng cái hiện đại với nó được. Nghĩa đánh hiện đại là bây giờ tao cho mà từ bảy giờ đến mười giờ, hai giờ tao dậy tao đánh mà cho tới sáng, thì mình đánh hiện đại không nổi đâu. Cho nên diệt bằng bản sẽ thôi, bắt đầu

bây giờ tao cho, tao cầm cự với mày canh dần, một tiếng đồng hồ thôi từ bảy giờ đến tám giờ. Mình phải thấy cái chiến thuật của mình, mình còn sức yếu, mình chưa đủ cái sức tỉnh mà đánh nó đâu.

(08:04) Cho nên về hôn trầm, về buồn ngủ đó là mình phải lui trở lại. Khi mà nó đánh mình thấy mình đi kinh hành mà mình chạy nó còn không hết, mình đi kinh hành đó, thôi dừng, dừng, dừng, bắt đầu mình lui lại, mình lui lại.

Còn khi mình chiến đấu mà trong khoảng thời gian mình ước chừng trong một tiếng đồng hồ này, mà nó cứ buồn ngủ hoài, ví dụ bảy giờ cho đến tám giờ mà lúc này sao nó buồn ngủ dữ tợn, thì như vậy là trong khi đó đến giờ Thầy phải hỗ trợ nó. Thầy bắt, Thầy bắt đi kinh hành, bắt ngồi ở đây, Thầy ngồi đây nó hoảng hồn nó chạy à, coi vậy nó chạy mất à.

Nhưng mà mình chiến đấu trong giờ thôi, cũng như Thầy bắt thầy Mật Hạnh mà. Thầy biết rồi, nhưng mà lúc đó Thầy ép thầy Mật Hạnh, vì vậy mà Thầy thấy coi như thầy Mật Hạnh xanh xao, mắt ngủ xanh xao, ốm còn có bộ xương thôi, Thầy thấy nguy hiểm quá. Khi mà Thầy rút tia kinh nghiệm rồi, không được, bởi vì cái sức tỉnh người ta không có mà cứ ép buộc quá. Thầy ép

buộc suốt đêm mà. Thấy thì tỉnh táo, còn thấy thì chịu không nổi, cho nên thấy xanh xao. Coi như là nếu mà tuổi lớn như sư là chết chứ không nổi, bệnh đó. Còn bởi vì nó còn tuổi trẻ đó, nó còn khỏe nhưng mà nó chao đảo hết.

Cho nên ai mà nghe Thầy nói, Thầy mà phá hôn trầm cho Mật Hạnh người ta sợ hết. Đó, bởi vì nó tới chừng nó buồn ngủ rồi đi nó lảo đảo, nó đảo như say rượu, nó khó lắm chứ không phải dễ đâu. Bởi vì gặp cái mặt ông này rồi thấy sợ ông đó lắm chứ không phải dễ đâu.

Cho nên ông Mục Kiên Liên đó là một bậc mà đệ nhất thân thông của ông Phật mà còn phải ngán. Còn cái ông A Na Luật, cái ông mà đệ nhất thiên nhân đó, ông tu đến nổi mà, ông thức tu, ông thức mù mắt đó. Là tại thức đó mà đến mù mắt đó, nghĩa là không biết cách thức ông tu như thế nào mà cho đến ông không thấy đường. Cho nên ông may mà ông không thấy đường xô kim, ông vá y ông mặc.

Vì vậy chúng ta biết nó không phải dễ đâu, chúng ta đừng có vội quá, đừng có tu như vậy là nguy hiểm cho cơ thể chúng ta, chúng ta không có chiến đấu vậy, mà chúng ta lui lại. Sư bây giờ chọn lấy từ bảy giờ cho đến tám giờ. Đứng tám

giờ là mình chiến đấu trong khoảng này, cái sức kịch liệt của mình chiến đấu nó nổi, nó không đến nổi đánh mình lão đảo đầu. Coi vậy nó buồn ngủ nhưng mà đi kinh hành, cái sức mình đi kinh hành mình quen rồi, bấy giờ thì không đến nổi đâu.

(10:28) Mặc dù bây giờ, nó chưa đến nổi lão đảo đầu, nó quá cái giờ đó rồi nó lão đảo đó, từ bảy giờ cho đến tám, từ tám giờ đến chín giờ, mười giờ lúc bấy giờ, khoảng từ mà chín giờ đến mười giờ là đi coi như nó ngủ trong bụng rồi. Nó ngủ mình không hay đâu, nó ngủ ở trong mà mình đi thì đi chứ nó ngủ, nó ngủ. Hai cái, cái đi nó đi mà cái ngủ nó ngủ à, nó không có chịu, nó không chịu ấy đâu.

Sư Phước Nhãn: Nó quên pháp hướng há Thầy

Trưởng lão: Nó quên hết, nó không... Bởi vì nó... Trời ơi! Nó không có còn cái gì ở trong cái đầu óc mình hết à, nó ngủ hà. Nghĩa là ngồi nó cũng ngủ, mà đi nó cũng ngủ, mà làm cái gì nó cũng ngủ hết, tại vì nó ngủ rồi, hồi đó nó vậy đấy.

Cho nên vì vậy đấy, mình lui trở lại, mình đánh cái lúc này, cái sức mình còn chiến đấu tỉnh

được, tức là bảy giờ đến tám giờ. Còn nếu cái sức của mình nó khá hơn thì mình chiến đấu từ bảy giờ đến chín giờ. Nó vậy đó. Còn cái sức mình yếu thì mình lấy một giờ làm chuẩn thôi, phải chiến đấu với nó từng chút, từng chút.

Mà nếu mà không được nữa thì chỉ còn nhờ cách thức có Thầy hỗ trợ, không sao đâu có Thầy không phải lo, Thầy đánh cho được một giờ chủ động. Sau đó mình đánh như vậy nó ớn, chứ còn mình không đánh nó muốn buồn ngủ mình đi ngủ rồi, coi chừng nó sanh lười biếng lắm. Hễ nó sai mình cái mình chạy nằm đó thì, kiểu đó là mình thua nó rồi.

Còn này tao cũng chiến đấu mà, vì tao biết cái sức của tao không thể nào chiến đấu với mà dài được, cái lực lượng của mà mạnh lắm. Cho nên tao chiến đấu mà, tao cầm cự với mà trong lúc đó thôi, bây giờ tao là tao rút lui tao chạy cái đã, nhưng mà tao có chiến đấu chứ tao đâu có thua. Rồi bắt đầu bây giờ đó cho mà đi ngủ, mà mà không chịu ngủ, mà dậy là tao bắt mà, tao bắt bần sê mà ở trong cái dạng mà buồn ngủ này, tao bắt sê mà hết. Đụng mà ở chỗ nào mà ngủ ngon thì thôi chứ mà hờ ra một chút là tao bắt mà liền, tao không có để.

Cho nên du kích đánh nó đó, ở trong cái đó, đánh riết nó tiêu, mà nó không có lão đảo. Rồi bắt đầu chúng ta đánh sẻ nó riết, cái bắt đầu nó phải theo giờ giấc nó chinh lại, nó không ấy. Bởi vậy Thầy nói cái hôn trầm nó khó lắm, nó bắt đầu đó mình tỉnh thức rồi đó, bắt đầu tới chừng, bắt đầu từ bảy giờ đến mười giờ bắt đầu nó không có buồn ngủ nữa rồi. Rồi bắt đầu bây giờ lên, bởi vì mình tỉnh được cái này rồi nó không buồn ngủ, mình lên nằm nó cũng không ngủ luôn.

(12:44) Nó không ngủ luôn mà nó đợi lúc mà gần hai giờ đó, một giờ rưỡi hai giờ mình sắp sửa dậy, trời nó ngủ ngon lắm, nó ngủ quên. Chuông đồng hồ reo cũng không chịu dậy, nó không nghe, nó ngủ ngon lắm. Nó ngủ lúc bấy giờ nó đánh mình nó ngủ để cho mình quên luôn, nó kéo dài tới ba giờ, lúc đó mới mình mới giật mình thức dậy coi đồng hồ. Trời ơi! Ba giờ, chuông mình để sao nó không reo, mình phải ngủ mê không?

Bởi vậy ở đây đó, hầu hết là Thầy gặp trường hợp này hết, nghĩa là chúng ở đây bị hết, coi như là bị những trường hợp này. Bởi vì ngán, ngán, chống cho được cái này, tới chừng đó gặp lại nó tỉnh luôn thì lại nó không tỉnh, mà tới giờ mình sắp sửa dậy công phu giờ khác là nó đánh trật

hướng, làm cho giờ trật. Nó đánh cho mình thời khóa nó không đúng đâu. Nhưng mà Thầy hướng dẫn cách thức họ, cái họ phá được, nó phá được.

Thí dụ như nó muốn ngủ đó, mình đừng có lén trốn đừng có gì hết. Mà mình chấp nhận trong cái thời gian chiến đấu nó, rồi trong thời gian cho phép coi như mình có lệnh cho mà, có vậy thôi. Chứ còn mình không có lệnh mà mình, bây giờ buồn ngủ quá mình phải ráng cho tới cái giờ này mới đi ngủ. Thì trong cái khoảng này, mình ngồi đâu nó ngủ gục đó hay hoặc này kia hoặc mình ráng mà nó cứ ngủ. Ở đây có nhiều chúng đó, trong khi mà buồn ngủ quá vậy đó. Trời! Hồi đó Thầy cho ra tập thể ngồi, ngồi để phá hôn trầm họ chịu không nổi, họ ngồi đó họ ngủ hay hoặc là họ cũng ngồi mà họ ngủ. Rồi họ có nhiều người, họ lén, họ chui, họ trốn, họ ngủ.

(14:12) Coi như thầy Trí Tánh ở dưới Cao Lãn, ông buồn ngủ quá, ông chịu không nổi, ông giả đò ông nói đau bụng, ông về thất ông ngủ. Ông nói đau bụng, đau bụng rồi đi cầu, đi cầu rồi ông về thất ông ngủ, ông ngủ rồi tới chừng nữa thì sau này ông mới nói. Chứ còn Thầy thì Thầy nói thôi kệ, sai vậy thì sai vậy chứ bây giờ Thầy nói gì...

Sau này khi mà ông sắp sửa ông về Thầy nói: *“Tại vì thầy không có nỗ lực, ráng, không có hỏi Thầy kỹ để mà bảo riêng.”* Như sư mà không hỏi, rồi sư lên sư ngủ hay hoặc này kia hoặc là sư cố chiến đấu nó, cơ thể sư sẽ bị bệnh. Chiến đấu đi lão đảo ráng đi, đi riết rồi nó nhức bên đây, nó nhức bên kia, nó nhức bên nọ thân thể mình nó nhức mỗi. Coi vậy chứ phá cái ngủ rồi nó mỗi, uể oải lắm, nó...

Sư Phước Nhân: Nó rêm mình.

Trưởng lão: Nó rêm đó. Phải hiểu chỗ đó. Mình chiến đấu với nó coi nó đánh cái thọ của mình dữ lắm, thân này khổ lắm! Cho nên vì vậy mình lui đi, rồi mình ngủ đi, rồi hễ nó không ngủ thì mình tu.

Nhưng khi mà nó không ngủ nó có tật lười biếng, phải nhớ là nó có tật lười biếng. Nó nằm đó nó tỉnh chứ mà nó không chịu dậy đâu, nhất định bắt nó dậy. Bắt nó dậy rồi bắt đầu mình đi, đi kinh hành, nó tỉnh thì mình đi, mà nó buồn ngủ cho mày nằm ngủ. Thế cứ vậy thôi hoặc mình ngồi, mà mình ngồi mình ngủ thì tao cho mày nằm ngủ chứ không được ngủ ngồi, ngủ ngồi nó quen rồi nó cũng lười biếng, cứ vậy à.

Trong cái thời gian đó, sư phải lưu ý cái phần này, khi nó ngủ mà nó không ngủ, không nằm, nó làm cho mình lười biếng lắm. Nó không ngủ, nó nói nằm rồi tu, nó không có tu đâu đừng có, nó làm biếng nó dối mình. Cái tâm nó gạt mình, nó nói nằm để tỉnh thức, rồi mình cũng làm cách thức y như mình tu vậy. Nhưng mà nó lười biếng kinh lắm, nó không có tỉnh đâu, nó nằm đó chứ chập chờn chập chờn, nó không có tỉnh đâu.

(16:04) Đứng dậy đi kinh hành hẩn hoi, đàng hoàng, mà không ngủ tao đứng dậy đi kinh hành không có cho mà nằm đâu, cứ vậy thôi. Rồi bắt, hoặc là mà không ngủ, mà tỉnh tao xuống tao ngồi. Ngồi khoanh chân tao ra, rời khỏi cái giường ra, tao ra ngoài tao ngồi, tao thắp cái hương muỗi đi, tao ngồi đó muỗi không cắn tao ngồi đó, tao cho mà coi mà ngủ không? Hể mà ngủ tao trèo lên tao ngủ, mà mà không ngủ tao làm vậy luôn. Phải đánh dằng dai như vậy đó mà thời gian sau nó tỉnh thiệt tỉnh à, nó hay lắm.

Chứ còn mình mà cứ, cũng sức tỉnh đó, mà thức đó mà không ngủ mà cứ nằm đó là nó đánh mình lười biếng, không được. Không được, mình phải xuống, xuống, xuống mà hể mình ngồi hơi buồn ngủ, vô ngủ nữa. Tao cho mà ngồi, ngủ,

ngủ tao cho ngủ, giờ này tao cho mày giờ ngủ. Nhưng mày không chịu ngủ mày phải đi ra, chứ mày không có lười biếng mày nằm đó. Mình đánh nó, mình chủ động, mình điều khiển đánh nó, thì nó sẽ chán ngay.

Bởi vậy Thầy nói đến cái hôn trầm này ai cũng ngán hết, chứ không phải... Sợ hết luôn! Nó lão đảo rồi nó mệt mỏi. Cái người mà quyết tu đó, chiến đấu với nó chừng nào thì chúng ta lại thấy khổ chừng nấy. Cho nên nó là chướng ngại pháp, chúng ta đừng có để chướng ngại pháp. Đi mà lão đảo, buồn ngủ mà nó làm cho mình coi nó không còn tỉnh táo thì thôi đi ngủ đi.

Vậy đó thì nghe cái lời Thầy, thầy tập, thì sau khi mà vượt qua được rồi thì thấy nó khỏe. Nó qua được cái ngủ rồi coi nó tỉnh thức kinh khủng lắm, cái này là cái trạng thái ngủ là cái trạng thái si của mình, si muôn đời đó. Mình thông minh chứ, mà nó si thật, cho nên nó tham, sân, si nó không chịu xả ra, nó si.

Chứ không phải là cái sự hiểu biết của mình đâu, cái sự hiểu biết của mình mà xả được là nó tỉnh. Mà xả không được thì cái sự hiểu biết mình không phải là cái sự hiểu biết của đạo đâu. Của đạo nó, cái sự hiểu biết của nó là luôn luôn nó

tỉnh, nó kèm theo sức tỉnh để xả được cái tham, sân, si. Thì cái si của buồn ngủ nó là triền cái, chứ không phải là cái vô minh, kiết sử, mà cái này là vô minh của triền cái. Cho nên cái sự si này, mình phải phá cho sạch cái hôn trầm này, thì phá nó bằng cách như vậy đó.

(18:15) Thì mình phải tỉnh tấn siêng năng chỗ này, hễ nó không ngủ thì đi xuống đi kinh hành hoặc là ngồi, mà hễ buồn ngủ thì trèo lên ngủ. Cứ cái khoảng thời gian đó mà muốn ngủ tao cho mà ngủ, tao không có ép, tao không có bắt buộc ức chế mà ngủ nhưng mà mà không ngủ là mà phải tu. Coi như hai cái anh phải chọn một cái, chứ mà đừng có lý luận gì hết tao không có nghe cái lý luận mà hết à. Hễ muốn ngủ thì tao cho nằm ngủ, nghỉ đàng hoàng. Mà không muốn ngủ thì đi xuống tu chứ không có nằm trên giường.

Sợ lắm! Thầy nói, nhất là hồi thời hồi Thầy tu, Thầy sợ cái ghế này, cái giường Thầy cũng sợ nữa. Cho nên Thầy nằm đất không à, không có nằm giường Thầy nằm đất. Cho nên vì vậy đó mà, hễ thức thì tu, ngồi tu, đi kinh hành mà hễ ngủ là nằm ngủ, cho nên giờ giấc Thầy nghiêm chỉnh lắm.

Tập như vậy mà nó nghiêm chỉnh như không gì hết, bởi vì mà ngủ thì tao cho ngủ, mà mà

thức thì phải tu, chứ không có thức ngồi chơi, không có thức nằm đó mà nghĩ tầm bậy, tầm bạ, không có cho nghĩ bậy bạ. Thành ra luôn luôn cứ giữ cái tâm của mình nó trong cái thanh thân, vô sự, an lạc, nó đẩy lui chướng ngại pháp. Tu như vậy mới thật tu, mà hề buồn ngủ thì phải cho ngủ nhưng đừng có ép, ép quá không có được đâu. Thầy nói ép quá riết cơ thể nó uể oải lắm, mà tu sai nó cũng buồn ngủ nữa, bởi vì mình dụng công nhiều nó buồn ngủ à, cũng buồn ngủ thôi.

Sư Phước Nhẫn: Vậy bữa nào mà an lạc vậy, bữa nó buồn ngủ dữ dội.

Trưởng lão: Tại bởi nó riết dụng công cho nên buồn ngủ vậy.

Sư Phước Nhẫn: Vậy ngồi thấy nó khỏe ra, ngồi nhiều thì nó êm hơn. Con cũng định lui cái giờ ngủ mà như Thầy nói, cũng tỉnh rồi nhưng mà con sợ cái con ma buồn ngủ nó tăng lên thì mình nguy chuyển quá, coi như là ráng.

3- TU VỪA SỨC, XẢ NGHỈ ĐÚNG CÁCH

(20:00) **Trưởng lão:** Cái cơ thể của mình nó chỉ ngủ trong mấy giờ thôi, chứ nó không có ngủ nhiều đâu. Cái sức còn thanh niên thì nó ngủ trong mấy giờ thôi, còn không nó nằm đó nó tỉnh,

nó không ngủ mà nó chập chờn. Thì bắt nó, cứ hễ nó mà nó không ngủ thì mình cứ lôi dậy, lôi đầu nó dậy đi à, tu à, chớ mà y không có được...

Cho nên đó là mấy cách thức mình cũng luyện về tinh tấn chứ không. Còn mình mà tu tập, mình thấy có hiệu quả, có kết quả mình rảnh, mình tu nhiều cũng nguy hiểm nữa. Tu nó vừa với cái sức của mình thôi mà tu quá không được. Tu quá là gò bó nó quá, nó sanh ra cái hôn trầm buồn ngủ à, cứ vậy.

Nên nhớ là mình tu vừa sức mình, tu như chơi vậy đó thì được, chứ mà cũng như bây giờ cái sức của mình mà... Thí dụ như bây giờ cái sức của mình, bữa chùng hai chục khúc củi thôi mà mình làm bốn chục là thấy nó uể oải rồi, mà hai chục thì khỏe lắm. Cái tu nó cũng vậy, tu nó vừa sức thì nó khỏe, nó an lạc lắm, rồi mình cũng xả nghỉ chứ đừng ép nó.

Cho nên cái phương pháp kèm bởi cái phương pháp là cái pháp thư giãn đó, cái thiền, cái Định Sáng Suốt đó, tạo ra thư giãn. Thư giãn là nghỉ ngơi đó, nhiều khi mình thư giãn mình lại tu nữa thì cái đó nguy quá. Người ta không hiểu cái pháp đó, cho nên hầu hết đó người ta tu, dụng cái đó mà trở thành cái pháp tu thì nguy quá.

Thư giãn là coi như xả nghỉ, cũng như mình mần mệt mình vô mình ngồi nghỉ, cầm cái quạt mình quạt cho khỏe chơi vậy thôi đó, thì cái đó là thư giãn, tại vì mình mần mệt, bây giờ mình nghỉ. Đó như vậy, còn bây giờ mình vô ...

Sư Phước Nhân: Để nhớ đời thành ra con làm riết, hễ làm chừng nào nó cũng ngủ chừng đấy, coi như con biết rồi. Tại vì lúc trước con cũng có tập cái này, có giờ có giấc hết trơn ... nó khỏe lắm. Bắt đầu cái hướng tâm nó oải, nó mệt mỏi, nhứt mỏi, sau đi ngủ, nó không có bằng cái đợt này. Đợt này nó quá cỡ, nó chờ cái buồn ngủ nó đánh, ngủ kỳ cục lắm.

Nhưng mà hễ mình, mà hễ nghỉ tu nó khỏe lại à, tu là nó buồn ngủ.

Con xin hỏi về cái pháp hướng, cái pháp hướng thí dụ như mình đi tới lui mình hướng, mình hướng thì nó không có niệm xảy ra. Lâu lâu cái mình nhắc, lâu lâu mình nhắc thì nó không có niệm, nếu không có niệm xảy ra thì làm sao mình xả tâm, cũng như mình bắt chuột, không có chuột sao bắt?

(22:38) **Trưởng lão:** Bây giờ Thầy mới nói như thế này để biết. Khi cái pháp hướng của mình,

mình để nhờ nó để cái sức tỉnh của mình nó kéo dài, nó không có cái chuột chứ gì, nó không có chuột xen vô chứ gì thì đâu có bắt phải không?

Nhưng mà trong khi đó là tập tỉnh thức, tập tỉnh thức dùng cái pháp hướng để nhắc mình thôi. Sau đó thì cái pháp hướng nó thưa dần ra, để coi có chuột nhảy không chứ mình cứ lúc nào mình cũng nhìn chăm chăm thì chuột đâu dám ra. Nó thấy hai con mắt mình ngó chôm chôm ở cái hang của nó, nó đâu có dám. Nó nằm dưới nó dòm thấy hai con mắt mình cứ ngó chực nó thì nó đâu có dám ra phải không? Do đó đó mình phải thưa ra, thưa ra để thấy cái sức tỉnh của mình như thế nào.

Hồi đó bắt đầu đây, từ đây đi ra tới ngoài cái cầu kia, là ba pháp hướng. Bây giờ thì mình hướng một cái, sau đó mình bỏ một pháp hướng mình còn hai lần, rồi bắt đầu mình bỏ mình chỉ hướng có lần, đây bước sang tới bên kia có một lần, mình coi thử coi từ đây ra tới đó coi có nó nhảy ra không, mà nó không có nhảy ra thì mình biết sức tỉnh mình rồi.

Thì cái giai đoạn này là mình tu tỉnh thức, thì qua cái giai đoạn này rồi thì không còn tu cái này nữa. Bắt đầu tu tới cái giai đoạn khác, phải hiểu

chỗ đó, chứ còn mình cứ tu tỉnh thức để bây giờ có tỉnh thức một hai giờ cũng không làm gì.

Nó tỉnh thức để đủ sức để mà nhìn các chương ngại pháp, để xả, để có chuột mới bắt chứ. Bởi vì mình tỉnh thức, chuột nó mới vừa ló đầu ra mình chộp. Còn này mình không tỉnh thức, nó ló đầu ra nó chạy nó ăn đồ của mình tùm lum hết, nó phá nhà phá cửa mình hết rồi mình mới hay thì thôi rồi, là mình thiếu tỉnh rồi.

(24:17) Cho nên khi mình tập tỉnh thức đến cái mức độ Thầy nói, trong năm phút thôi, phải không? Cao lắm là ba mươi phút chứ không được hơn, hơn là bị ức chế. Sức tỉnh của mình coi vậy chứ ức chế tâm dữ lắm, cho nên vì vậy đó năm phút là mình có đủ sức để cho mình bắt chuột được rồi.

Cho nên khi mà có đủ sức tỉnh rồi, thì như thí dụ như thầy Thiện Thành, ông đủ sức tỉnh rồi, bây giờ ông vô đây, Thầy dạy ông tu nhẹ nhàng lắm, ông thấy thoải mái lắm, không có hôn trầm, buồn ngủ gì hết. Nghĩa là ngồi canh bắt chuột thôi, chứ không có tu tỉnh thức nữa bởi vì mình đã tu tập tỉnh thức rồi.

Cho nên bây giờ không có cần phải chú ý bước

đi, không cần chú hơi thở gì hết. Mà cứ nhìn coi tất cả những chướng ngại pháp xảy ra trong tâm mình có hay không là để bắt nó thôi, để đoạn dứt nó thôi. Nó không có thì nó ở đâu? Nó không có nó ở ngoài thở chứ đâu. Nó không có thì mình đi kinh hành ở bước đi mà mình không có bắt nó vô bước đi mà cũng không bắt nó vô hơi thở.

Cho nên tu bây giờ ông khỏe lắm, ông nói: *“Trời ơi! Vô Thầy dạy kỳ này sao con thấy tu giải thoát quá trời, còn ở ngoài kia nó mệt nhọc quá”*. Bởi vì tỉnh thức mà nó mệt lắm, nó sanh ra hôn trầm này kia rồi cũng do, còn giờ nó không hôn trầm. Nó không hôn trầm, tu tới mười giờ, mười một giờ nó không hôn trầm, mười hai giờ không hôn trầm mà khuya dậy cũng vậy tỉnh bơ à, nó không có buồn ngủ nữa.

Vô này tu nghe khỏe quá, bởi vậy Thầy mới gọi, tu một thời gian tỉnh thức rồi lại gần bên Thầy, thấy vô đây Thầy dạy thì bắt đầu bây giờ tới cái giai đoạn khác. Còn mình chưa tỉnh thức mà mình tu giai đoạn này không được, nó không được. Bởi vậy phải đi, nó có những cái giai đoạn sau này thì tới cái tập chín, thì ông hỏi Thầy như này nè, tại vì ông bị cái trường hợp này rồi mà bây giờ vô đây Thầy dạy ông, ông thấy hay quá rồi.

Cho nên ông mới hỏi câu hỏi, ông muốn hỏi câu hỏi này là rút tía kinh nghiệm của mình để hỏi ra để giúp cho người sau người ta biết. Sau này thì có những cái bài, câu hỏi của ông cũng hay lắm, thực tế và cụ thể trên con đường tu.

(26:17) Cho nên bây giờ quý sư đang ở trong tỉnh thức, cho nên chưa dám tu cái pháp mà chỗ cái thời khóa của đức Phật mà đẩy lui chướng ngại đầu. Cái đó là cái giai đoạn người ta đã qua cái sức tỉnh rồi, người ta sẽ tu cái giai đoạn này. Còn giờ mình tu cái này để cho mình phá hôn trầm này, để mình tập chiến đấu với những cái niệm si của mình, triển cái nè. Đó, thì...

Sư Phước Nhãn: Rõ ràng con thấy nó có cái trở ngại là mình vừa pháp hướng rồi mình lại vừa Định Vô Lậu. Hai cái vậy nó choãi nhau, một cái thì mình bắt chuột, một cái thì thả chuột, rồi con muốn hỏi Thầy. Hôm rày là con xài Định Vô Lậu nhiều quá Thầy, nhức đầu Thầy. Bây giờ mình đi kinh hành thì có niệm khởi lên. Niệm khởi lên cái mình quán, nhẹ nhẹ, nhỏ nhỏ thôi rồi mình cắt, còn niệm nặng thì mình quán. Hễ quán nhiều cái tự nhiên nó nhức đầu, cũng như con nghe Thầy, nhiều cái chú tâm vậy nó tức ngực, mấy cái đó không biết là cái trạng thái nó làm sao?

Trưởng lão: Bởi vì, cho nên trong khi đó mình tập dần cho nó quen, bởi vì mình hơi quá sức rồi. Quá sức nó sẽ sanh tức ngực. Cái gì hễ nó quá tức là rối loạn cơ thể, nó căng đầu mình là rối loạn thần kinh, nó cũng là cơ thể của mình chứ gì, mà nó thấy tức ngực hoặc này kia đều là nó do cái sự tu tập của mình nó quá. Bởi vậy mình đừng, cái đặc tướng của mình, mình đừng có vội mà phải tu đúng, kết quả đúng.

Cho nên Thầy bảo là bây giờ cái sức của mình, mình tập trung, mình tập trung để mình tỉnh thức, thí dụ như mười hơi thở mình tu mười hơi thở thôi, mình tập mười hơi thở. Chứ đừng ráng nó một phút, mười hơi thở thôi. Sau tập thời gian mình tỉnh thức được rồi, mình tu mười hơi thở rồi mình xả. Xả, mình thay đổi cái cách thức của mình là mình tu thư giãn. Biết cái sức của mình bây giờ thư giãn nghỉ thôi, mình nghỉ.

Thì lúc bấy giờ mình nghỉ, mình ngồi coi chừng mình bị tập trung nữa.

(28:03) Cho nên mình nghỉ thì bắt đầu bây giờ đó, mình lấy cây chổi mình đi quét cái sân hay này kia. Mình không có tập trung ở trong quét, mình quét để cho sạch chơi như mà một người không tu gì hết mà có làm, làm để cho nó nhẹ

nhẹ, cho nó thư giãn thôi. Chứ không, mình ngồi lại nó cũng bị tập trung, bị nó quen cái tập trung đó rồi nó quen. Rồi mình đi nó cũng tập trung trong bước đi nữa thì mình làm sao thư giãn.

Thí dụ bây giờ mình ngồi mình hít thở nè, mười hơi thở nè, cái mình đứng dậy mình đi tức là mình tập trung thêm một lần đi nữa. Rồi bắt đầu bây giờ mình ngồi lại hơi thở, tu vậy mà ba mươi phút vậy thử hỏi mình tập trung mấy lần của nó rồi. Như vậy nó có nghỉ chỗ nào đâu cho nên mình phải tìm một cách khác để cho mình xả nghỉ.

Bắt đầu bây giờ mình thư giãn, mà mình chưa biết cách thư giãn, mình muốn giữ cái tâm thư giãn là mình lại tập trung nữa rồi. Nó ức chế nó lần nữa rồi thành ra đâu có nghỉ. Nghỉ là làm sao cho cái tâm mình nó trở về với cái trạng thái mà không có tu gì hết, gọi là nghỉ.

Sư Phước Nhân: Mấy ngày nay con cũng bị đó, mà hễ đi quét thì sợ quét là đi làm.

Trưởng lão: Nó cứ tập trung.

Sư Phước Nhân: Quét thì sợ là đi làm.

Trưởng lão: Không phải. Cái giai đoạn mới

của mình, bây giờ mình, thay vì thì mình đang tu mà mình đi lại nói chuyện đó thì coi như mình nghỉ đó.

Mình nói chuyện người ta nói chuyện tào lao vậy chứ nó nghe nó khỏe lắm. Mình tu là không nói chuyện trong đó chứ nó mệt lắm, mà nói chuyện bậy bạ nghe nó khoái lắm. Nghe nó khỏe lắm rồi sau đó về tu bên đó ngon lắm. Còn mà mình không nói chuyện, mình tu không có được đâu, coi vậy chứ mình liên tục tập trung rồi. Cho nên vì vậy mình không lẽ đi nói chuyện với người ta, nói chuyện làm động người ta sao?

Cho nên vì vậy đó mình đi ra quét nhưng mà mình quét không được tập trung ở trong quét, bây giờ coi cái sân chỗ này dơ thì mình quét. Vậy chứ khi mình tu rồi đó, nó hay quen tập trung vô. Bắt đầu bây giờ khi tu thì tu mà khi xả thì xả chứ không có được, mình hay làm lộn xộn lắm. Tu thì bắt đầu nghĩ tâm bậy mà xả thì không chịu xả cứ tu, mới chết được chứ. Thấy nói hễ khi xả ra là hoàn toàn là mình trở về bình thường. Phải hướng tâm hẳn hoi, nhắc nó trở về bình thường, chứ mình không hướng tâm, nó cứ lo tập trung vô.

4- GẦN THIÊN HỮU TRÍ THỨC

(30:20) Thì vì vậy cho nên Thầy nói, bởi vậy nó có ba cái tướng mà nhân tướng, hành tướng, đặc tướng. Mà cái đặc tướng của mình rất khó chứ không phải dễ đâu, tùy theo cái sức của mình, mình tu, mình đừng có ham tu nhiều, tu ít mà có chất lượng. Rồi gặp cái trường hợp nào nó xảy ra, bởi vì trên thân, thọ, tâm, pháp, nó bốn cái chỗ Tứ Niệm Xứ của mình mà. Nó xảy ra cái gì thì mình tu cái đó thôi, để cho mình đẩy lui cái chướng ngại thôi, còn nó không có thì coi như nghỉ là nghỉ, không có tu. Rồi bắt đầu tới giờ tu là tu, có vậy thôi, thì kết quả dữ lắm.

Bây giờ cái giai đoạn mà tinh thức này, giai đoạn rất khó chứ không phải dễ đâu coi vậy chứ nó khó. Tới cái giai đoạn mà xả đó thì dễ đó, cái giai đoạn đó thì coi như tu là an lạc liền tức khắc. Còn cái giai đoạn tập tinh thức này, mình chưa tinh thức mà mình xả thì không được cho nên quán vô lậu, vừa cầu hữu mình vừa quán vô lậu.

Thầy giảng là Thầy giảng luôn như vậy chứ mà khi dạy ... bởi vậy Thầy nói phải có thiên hữu trí thức chứ còn nếu mà mình giảng mà mình giảng có nửa chừng thì không được.

Cũng như đọc cái cuốn Thiên Căn Bản của Thầy, có ba giai đoạn chứ gì mà Thầy giảng bốn giai đoạn, người ta đọc tới đây người ta tức lắm, người ta muốn biết cái giai đoạn cuối nữa. Nhưng mà Thầy nói dạy hết cái kiểu này chắc tiêu luôn, hết không còn nữa, thôi không được. Dạy cái lớp này chưa được mà dạy tới cái lớp khác, không được. Thế mà người ta nghe hai cuộn băng đó rồi người ta muốn nghe nữa, Thầy nói không có được, Thầy nói không cho. Nhưng mà Thầy giảng cái giáo án là tại vì Thầy muốn nói hết ra, hết. Bây giờ nói hết ra bây giờ họ không biết cái nào tu, rồi bây giờ họ câu hữu kết hợp tâm bậy, tâm bạ nhau lại. Nghe Thầy ở trong đó cũng nói câu hữu họ cũng câu hữu, sự thật ra nó không phải vậy, nó từng giai đoạn. Bây giờ mình phải tu cái giai đoạn này, giai đoạn gì thì phải tu cái gì, câu hữu cái gì.

Chứ không phải kiểu mà Thầy giảng trong đó câu hữu kiểu tầm lum ở trong đó đủ thứ, muốn câu hữu cái nào, không phải đâu. Thầy nói như vậy chứ còn không phải vậy đâu. Cũng như bây giờ đọc lại cái kinh Nguyên Thủy của Phật, Phật nói vậy chứ mình không có rút ra được cái chương trình, cái cách thức mà mình tu đâu. Nó không biết từ cái chỗ dễ đến chỗ khó như thế nào, chỗ

nào bắt đầu vô không biết.

(32:30) Bởi vậy mới **gần thiện hữu tri thức** người ta biết cái bắt đầu của mình, rồi người ta phải dò theo cái đặc tướng của mình. Cái thời gian mà tu là cái đặc tướng của mình, cái khả năng của mình nó tu ở trong thời gian nào. Người ta dò theo đó người ta đặt cho mình cái thời khóa cho nó phù hợp, chứ nó không thể nào lấy cái thời khóa chung chung kia mà đặt cho mình được hết.

Cho nên sau cái thời gian tu rồi, sư rút tĩa được những kinh nghiệm cho cái thời khóa của mình, biết giờ giấc của mình xuất trình. Là vì mình tu cái thời nào thời nào nó kết quả mình biết, mình biết rõ hơn ai hết. Cho nên sau thời gian tu rồi sư thấy mình tu nhiều bị hôn trầm, mình tu ít như thế nào, mình quá thì như thế nào thì rõ ràng hết.

Do đó sau đó trình bày Thầy, Thầy góp ý thêm cái đề mục, xây dựng lại cái thời khóa, rồi tu đến cái giai đoạn nó tỉnh thức rồi thì xả cái này, đi tới cái giai đoạn khác. Nghĩa là xả hoàn toàn không tu cái đó nữa, chứ không phải là còn tu đó nữa, không phải đâu. Cái đó qua rồi không có tập lại cái đó nữa, bỏ. Mình đã tu cái tâm mình được cái lối đó thì cái pháp đó bỏ, không tu nữa. Không tu nữa mà nó lại có cái chuẩn của nó ở đó, bởi vì cái

đó tự, hồi đó mình bắt buộc nó vô, bây giờ mình không bắt buộc mà nó cũng vô đó. Nhưng mà mình không tu cái đó, tại nó vô chứ mình không tu.

5- PHÒNG HỘ KHI ĐI KINH HÀNH

(33:47) **Sư Phước Nhãn:** Tại kỳ rồi con kết hợp với cái Định Vô Lậu, mình hơi rối một chút, mà tập tỉnh thức không thì nó khỏe.

Trưởng lão: Tập tỉnh thức rồi nghỉ, xả.

Sư Phước Nhãn: Con đi kinh hành thì tỉnh thức thì năm phút, có khi được có khi không. Nhưng mà được nhiều hơn không, còn ngồi Định Niệm Hơi Thở thì chỉ được ba phút thôi, chứ con bỏ vì nó ngán, tập thì sợ tức ngực.

Trưởng lão: Sợ tức ngực. Cái đó nguy hiểm đó.

Sư Phước Nhãn: Dạ! Con tập được ba phút, tuần này lên phút nữa là phút thứ tư. Bây giờ thì con trở lại con tập tỉnh thức thôi. Thí dụ có niệm mình khởi lên cái mình cắt, rồi mình dùng Định Vô Lậu.

Trưởng lão: Chứ không nó rối lộn xộn. Trong khi mình đang tỉnh thức, cái sức mình chưa có

phải dùng Định Vô Lậu để đẩy lui nó được.

Sư Phước Nhân: Vậy kỳ rồi Thầy có giảng xài Định Vô Lậu đó, thành ra con cũng làm vậy.

Còn cái nữa con hỏi Thầy là cái đi kinh hành, con đi kinh hành chậm chậm vậy là tốt hay là đi bình thường trong thất tốt?

(34:39) **Trưởng lão:** Thí dụ như bây giờ chúng làm việc ngoài kia hết, đi xa vậy nó tốt, nó thoải mái hơn. Nhưng mà có người ta rồi mình đi không được. Có người lỡ mà, nếu có người này, người kia ở mà đi vậy không được. Bởi vì mình đi như vậy đó, người ta làm gì đó mình thấy rồi bắt đầu mình cũng bị chướng rồi.

(35:03) Bởi vì thí dụ như bây giờ mình thấy cái ông này ông tu vậy nhưng mà làm kiểu này, mình thấy trật ý của mình rồi, mà trật ý là chướng ngại rồi. Cho nên mình đừng nhìn ra xa, còn mình đi kinh hành mà mình muốn đi như vậy đấy là mình giữ phòng hộ. Phòng hộ là ngó xuống mình đi, tức là ai làm gì hai bên không biết thì đi như vậy là tốt, thì đi lòng vòng ... Cho nên Thầy mới làm ...

Sư Phước Nhân: Con rút kinh nghiệm hễ con đi ở nhà đó thì nó không bị nhiễm cảnh, khỏi phòng hộ năm căn.

Trưởng lão: Rồi khỏi, mình đi tự nhiên.

Sư Phước Nhãn: Nhưng mà đi ở nhà thì nó gò bó, nó không thoải mái.

Trưởng lão: Đúng nó vậy.

Sư Phước Nhãn: Cái nào nó cũng có cái lợi cái hại hết trơn, nên con mới hỏi Thầy coi cái nào đi được?

Trưởng lão: Đó cho nên bây giờ muốn đi, thì ví dụ như cho bây giờ không có ai hết, mình đi thì mình đi tự nhiên thì được nhưng mà có người ta thì phòng hộ. Phòng hộ là ngó xuống, nhất là mình đi xa ra là phòng hộ là tốt nhất thôi. Mà thoải mái lắm, đi cái đường xa nghe nó thoải mái, cơ thể mình nó đi cái vòng rộng thoải mái vô cùng.

Sư Phước Nhãn: Vậy là tốt.

Trưởng lão: Mà người nào đi ở trong khu vực mà như thế này, người nào cũng phòng hộ mắt, tai, mũi, miệng của mình, mình đi mình ngó xuống không ngó hai bên. Cái oai nghi của mình nó chững chạc lắm, mình đi rồi sau này cái oai nghi nó tự chỉnh.

(36:14) Còn mình nếu mà mình không có tập luyện như vậy đó, thì coi như là sau khi nó

quen cái thói quen của mình, đi ra ngó qua, ngó lại, thành ra mình đi cái vòng rộng vừa tập cái oai nghi của vị tu sĩ mà lại vừa phòng hộ mắt, tai của mình nữa, xung quanh mình không cần biết ai. Nó quen rồi, nó phòng hộ nó nhắc, cho nên đi cái vòng rộng rất hay.

Nhưng mà vì mình cái vòng rộng mà mình đi mình không phòng hộ thì không tốt.

Cho nên ở đây Thầy nhắc đi như vậy là phòng hộ. Còn ở trong thất của mình, đi tự nhiên, khỏi cần phòng hộ làm cái gì. Mình đi vòng vòng, vòng nhà mình thì khỏi cần, đi để mà xả thì ở vòng nhà là tốt nhất, thư giãn đó. Còn mình đi cái vòng kia cần phải giữ gìn, phòng hộ hẩn hoi, đàng hoàng, đi đúng oai nghi của một vị tu sĩ. Đi thoải mái, dễ chịu, đi thư thả, đi nhẹ nhàng.

Sư Phước Nhãn: Mình tập tinh thức xong mình đi vòng nhỏ.

Trưởng lão: Vòng nhỏ.

Sư Phước Nhãn: Con cũng thấy vậy đó, bởi vì mình đi mình dò tiếng, rồi mình thấy tuân tự nữa, mình phải phòng hộ mắt và tai.

Trưởng lão: Đó, câu hữu mấy cái đó hay lắm.

Sư Phước Nhãn: Nèn nếu không có mấy cái đó rồi bị duyên theo cảnh cái là nguy hiểm lắm.

Trưởng lão: Nguy hiểm.

Sư Phước Nhãn: Con thấy nó loạn tưởng tạp niệm, hễ mình thấy cái đó bắt đầu con nghĩ tùm lum theo cái đó hết trơn à.

Trưởng lão: Đúng, đó thầy nói lưu ý những cái phần này là hay lắm đó. Cho nên Thầy nói thật sự ra tu mà đúng rồi, mình thấy thoải mái lắm rồi. Mà biết cách chứ còn không lơ mơ thì đi vòng rộng cái bị dính. Về đó ngồi trong thất cái nó tùm lum ra hết, lúc hồi nãy thấy rồi bây giờ nó sinh ra những cái niệm tùm lum hết.

Đó là cách thức mình phải giữ gìn để, tu như vậy là kết quả lắm rồi. Rút tia từng đó, bắt đầu mình mới biết được cái pháp để mình ôm cái pháp, theo cái pháp cho nó đúng thì nó sẽ kết quả. Chứ không khéo, chứ mình ôm pháp mình tu theo cái pháp mà nó sai nữa thì nó cũng trật à. Mình nói mình ôm pháp nhiều khi mình ôm trật đó, chứ không phải trúng đâu, mình làm nó sai.

Nói để nhớ, cũng đi kinh hành mà giờ đi mà không hỏi Thầy, đi ra không phòng hộ sáu căn là chết mình rồi đó. Rồi trong khi đó, thất người ta

ở vậy đó, mình đi ngoài đường chứ mình không vô thất ai hết, nhưng mà mình không phòng hộ. Mình lại thấy họ ở trong đó họ làm cái gì, nó động tâm mình rồi. Cho nên mình phòng hộ không biết có ai hết. Mình đi ra khi mà bước ra đi vòng rộng rồi thì mình nhắc: “Phòng hộ sáu căn không biết chuyện ai hết”, nhắc nó rồi mới đi.

6- DỪNG PHÁP HƯỚNG TRƯỚC MỌI HÀNH ĐỘNG

(38:41) Nhớ là, các sư nhớ là cái pháp hướng nó đầu tiên khi mình muốn làm cái gì, khởi sự làm cái chuyện gì, đi kinh hành hoặc là ngồi đều phải nhắc rồi mới làm. Mình phải truyền lệnh nó, coi như mình huấn luyện mà. Mình muốn cái tâm của mình nó làm cái gì sau này, thì mình phải ra lệnh nó trước. Chứ còn mình không ra lệnh, mình cứ làm theo cái ý mình muốn ở trong này, thì mình làm rồi thì không có ra lệnh nó, sau này nó không có cái lệnh, không có lệnh mình làm không được đâu.

Cho nên cái mục đích của chúng ta luyện được cái lực của cái lệnh này, để chúng ta điều khiển sau khi cái tâm như cục đất rồi, thanh tịnh rồi để mình ra lệnh mình nhập định. Chứ không phải là định mà mình, mình tự mình vô được, không phải đâu, mà mình ra lệnh để mình nhập

định, muốn định nào nó sẽ ra lệnh cho nó nhập định nấy.

Cho nên từ ngay bây giờ là mình phải tập từ cái pháp hướng này, Như Lý Tác Ý này ngay từ bây giờ. Nghĩa là mỗi chút làm cái gì, thí dụ như ăn cơm thì tới giờ mình dọn cái mâm cơm mình xong rồi, để bát rồi, xong xuôi rồi: *“Bây giờ ăn cơm phải tỉnh táo trong ăn cơm!”* Mình nhắc nó vậy. *“Không có nghĩ bậy bạ!”* Mình nói thì nó đơn sơ vậy chứ nhưng mà nó thành cái lực ghê gớm lắm, sau này nó thành lực ghê gớm lắm. Hễ khi làm một cái gì thì nó có cái lệnh của nó ở trong đó hết.

(40:01) Đó là cái điều kiện mình phải luyện cái này, mình luyện để chủ động mà, chủ động mình muốn cái đó thì nó phải làm theo cái đó, mà cái đó là cái thiện không phải ác, nên nhớ. Mình tu theo Phật mà cái lệnh của mình là cái lệnh muốn thiện chứ không phải muốn ác. Còn cái tâm của mình hiện giờ nó muốn nhưng mà muốn ác chứ không phải muốn thiện. Cho lên mình chủ động để mà diệt ác mà tăng trưởng thiện mà.

Cho nên cái gì cũng phải chủ động ở trong thiện hết. Chứ đừng nghĩ rằng tôi ăn là thiện tôi không chủ động, mai mốt nó làm chuyện ác mình có biết đâu. Ra lệnh, mình biết cái thiện, ra lệnh

cho nó làm, cũng như mình huấn luyện một con voi thì mình bảo nó đưa chân, đưa tay, đưa vòi như thế nào, ra lệnh nó làm theo, còn mình không ra lệnh nó đâu có biết. Cái tâm của mình nó như là một con voi, mình làm như người nài huấn luyện nó.

Cho nên phải nhớ là cái pháp hướng là cái chỗ mà huấn luyện nó. Mai này quý sư nhớ cái điều đó, cho nên bây giờ mình thấy nó như bằng thừa nhưng mà không phải nó lâu ngày rồi nó không phải là vậy đâu, nó không thừa đâu, nó là cái lệnh mà. Cho nên bây giờ Thầy nói, bởi vì cái lệnh nó rõ ràng lắm. Bây giờ cái hơi thở mình tịnh chỉ ngưng nè, đâu phải là chuyện dễ đâu, nhưng mà không có cái lệnh này không làm sao ngưng được.

Sư Phước Nhãn: Cái lệnh đó mình kéo dài hoài hả Thầy? Thí dụ như con nằm ngủ, từ khi ngủ con ra lệnh vậy: *“Ngủ ngon nha, không buồn ngủ, ba giờ thức dậy.”* Thì sau một thời gian thì ngủ được, ba giờ kém năm tự nhiên nó thức, nó thức chút xíu thì chuông reo, đều là nó quen được hai cái này.

Cái thứ ba là cái quả chiêm bao, tỉnh thoảng cũng có chiêm bao, bây giờ thì nó hết chiêm bao luôn rồi nhưng mà không biết nó có không, vì

mình ngủ mình quên. Cái lúc trước chiêm bao thì sáng nhiều khi chiêm bao mạnh thì mình nhớ, còn chiêm bao nhẹ nhẹ thì có khi nhớ có khi không. Khoảng tuần nay thì nó không có biết chiêm bao nữa.

Trưởng lão: Không, mình cứ hướng tâm: “*Ngủ cho ngon, không được chiêm bao!*” Thì mình cứ hướng, nó có chiêm bao, nó có ngủ, kê nó nhưng mà cứ ra lệnh hướng. Tối hể nằm ngủ là ra lệnh, nằm ngủ ra lệnh, mình làm cái lệnh truyền của mình suốt. Sau đó...

Sư Phước Nhãn: Vậy chừng nào mình mới ngắt hay làm hoài Thầy?

Trưởng lão: Coi như là mình ra lệnh một lần rồi mình nằm ngủ, mình không ra lệnh nữa.

Sư Phước Nhãn: Bây giờ chắc lên mấy tháng nữa mình cũng phải làm hoài vậy hả Thầy?

Trưởng lão: Cứ làm hoài, làm hoài như vậy. Nghĩa là chừng nào cái lệnh của mình, mình làm cái gì mình cứ ra lệnh cái nấy. Chừng nào mà, tới chừng mình nhập các định xong rồi, mình không có làm nữa, nó đã xong.

(42:26) Chứ còn cái lệnh này nó hoài à, nhắc

hoài, bởi vì mình chưa có sai nó được. Bởi vì mình sai nó đâu được, bây giờ mình bảo tịnh chỉ hơi thở nó không được, bảo nó bay nó cũng bay không được. Thì như vậy cái lệnh mình còn phải luyện, cho nên vì vậy mà mình biết cái lệnh mình chưa có truyền đến cái mức độ mà tối đa của nó rồi, thì mình bảo đừng chiêm bao chưa chắc nó dừng. Cho nên hôm nay nó dừng vậy là nó nghe có lệnh yếu yếu vậy nó dừng vậy, chứ mai mốt mà nó trở lại nó đánh mạnh thì chắc chắn mình dừng không nổi đâu.

Cho nên cái lệnh mình chưa tròn, vì vậy mình phải ra lệnh hoài, ra lệnh hoài, nhắc hoài. Cái tâm của mình nó có gì chướng là mình cứ ra lệnh hoài. Hễ trước khi mà làm cái điều đó để mà ngăn cái chướng đó thì ra lệnh trước rồi mới làm. Mà mình không nhắc nữa, suốt cái thời gian không nhắc. Thí dụ bây giờ Thầy đi kinh hành Thầy nhắc: "*Đi kinh hành tâm phải biết đi kinh hành!*" Nhắc nó một lần, đi luôn không hướng, nó có vọng tưởng gì kệ nó.

Hồi đầu thì nó mới tập thì mình nhắc để cho nó kéo dài sức tỉnh thức, sau khi thời gian mình thấy sức tỉnh thức có rồi thì ra lệnh nó một lần rồi đi. Mà hễ muốn đi kinh hành là ra lệnh một

lần rồi đi, không có ra lệnh nữa, không có ra lệnh nhiều. Không phải như mọi lần cứ đi năm, mười bước mình ra lệnh một cái. Năm, mười bước, hồi đó mới tập thì nó khác còn bây giờ đã tập cái này rồi, thì sau khi đi kinh hành: *“Đi kinh hành, tâm phải tỉnh thức, nhắc bước đi không có nhớ bậy bạ!”*. Lúc bấy giờ đó mình cứ ra rồi đi, mình ra lệnh nó rồi bắt đầu mình đi hoài, đi hoài, đi hoài.

Sư Phước Nhãn: Nó có tạp niệm cũng kệ nó.

Trưởng lão: Nó có tạp niệm kệ nó, bởi vì mình đi quá cái sức của nó thì nó phải có tạp niệm, nhưng mà tạp niệm rồi để cho mình, mình đánh phá các khác, cái niệm đó chứ đâu phải mà mình sợ đâu. Tại vì cái niệm là cái tâm của mình chưa xả thôi, chưa ly ra thôi cho nên nó có thôi.

Còn cái sức tỉnh của mình thì nó sức bao nhiêu đó mà nếu mình quá hơn nữa thì bị ức chế, bởi vì mình tập trung mình gom, ức chế nó. Thành ra cái sức tỉnh của mình để thấy được cái niệm này xả.

(44:20) Chứ không phải sức tỉnh của mình để đi đến tĩnh lặng, cho nên Thấy hay nhắc cái chỗ đó.

Sư Phước Nhãn: Vậy bây giờ một ngày, bốn

lần là mình đi năm phút tỉnh thức, coi như là mình đi thoải mái.

Trưởng lão: Đi thoải mái thôi.

Sư Phước Nhãn: Nó có niệm thì mình cắt thôi.

Trưởng lão: Có niệm cắt thôi, vậy thôi không có gì hết. Sau khi được cái này rồi tới cái giai đoạn khác mình tu tới nữa, nó vậy thôi. Đó yên tâm mà tu vậy là thấy khỏe lắm, chứ không có gì.

Sư Phước Nhãn: Tu vậy thì khỏe quá vì hôm rày con tu câu hữu, an lạc quá cái nó buồn ngủ.

Trưởng lão: Đó bởi vậy Thầy nói, hễ mà khi nào mà cái tâm mình tu thì nó phải thấy trạng thái yên ổn, an lạc nó không có cái chướng gì hết thì nó đúng rồi, nó có sự an lạc trong đó là đúng rồi. Còn mà cái tâm mình mà mình tu mình thấy nó xảy ra cái này kia, cái thân tâm của mình nó khởi này kia thì mình biết sai rồi, tu sai phải hỏi, hãy mau mau hỏi Thầy thôi.

Sư Phước Nhãn: Nếu hôm rày hỏi Thầy sớm thì đỡ quá, vì nghe Thầy kỳ rồi nói: *“Đừng hỏi Thầy nữa, cứ ôm pháp mà tu!”*.

Trưởng lão: Phải nói vậy.

Sư Phước Nhãn: Chứ nói vậy mà gần tới nửa tháng, chứ còn khoảng ba, bốn ngày sau là con bị hôn trầm nặng là con biết rồi, chà cái này khó qua dữ lắm, ráng chiến đấu coi coi nửa tháng nữa, con nói chắc không nổi rồi.

Trưởng lão: Không phải. Bởi vậy Thầy nói tu là luôn luôn lúc nào cũng phải gần thiện hữu tri thức. Đừng có quên, một mình mình không biết đường chiến đấu đâu, rồi mình chiến đấu bậy nó đi trật lất cái đường, rồi nó còn sanh ra, nó khổ thân mình chứ không có ích lợi gì, rồi mất thì giờ nữa. Mà cái gì có chương thì cứ hỏi Thầy, Thầy sẵn sàng mặc dù là Thầy làm việc nhưng mà điều kiện là Thầy sẵn sàng giúp.

Bởi vì một người mà tu chứng hơn là cả bộ sách của Thầy, Thầy nói thật sự mà. Thầy có viết như vậy một ngàn bộ sách đi nữa cũng không bằng một người tu chứng. Chỉ một người quyết tu mà Thầy dạy thì còn quý hơn là ... Thầy nói vậy đủ biết Thầy quý ở chỗ nào rồi.

Quý sư cứ hỏi, nhưng mà đừng có nói chuyện như ông tọa nói chuyện đời ...



27-TU ĐÚNG PHÁP-ĐÚNG ĐẶC TƯỚNG



1- TU ĐÚNG PHÁP, ĐÚNG CÁCH, ĐÚNG ĐẶC TƯỚNG

(00:08) **Câu hỏi thứ nhất:** Kính bạch Thầy, cho phép chúng con được thưa hỏi về giáo lý, đường lối tu tập của đạo Phật. Kính thưa Thầy, Thầy có dạy chúng con hằng ngày phải tu cho đúng pháp, đúng cách, đúng căn cơ, đặc tướng. Song con vẫn chưa thấu triệt lắm. Kính mong Thầy chỉ dạy cho con để được thông hiểu Phật pháp và giải thoát thân tâm.

Trưởng lão: Tu về đặc tướng của mình, mình muốn biết căn cơ đặc tướng của mình không khó. Hiện giờ đối với cái nhìn của Thầy, người nào cũng phải từ đức hạnh để đi vào Thiên Định chứ không đi ngang xương được. Cho nên hầu hết tại vì chúng ta ảnh hưởng giáo pháp của Đại thừa, Thiên đồng độ, cho nên chúng ta đi vào là chúng ta lo Thiên định mà không thấy tu tập, sống cho đúng đạo đức. Do thiếu đạo đức, tức là giới luật của Phật nên chúng ta tu sai căn cơ, đặc tướng của

mình.

Vì con người chúng ta, ai cũng là phàm phu hết, chưa phải là Thánh, bản chất của loài cầm thú còn trong con người chúng ta chứ chưa thoát ra được. Thế mà chúng ta nhào vô tu hành là muốn mong làm Phật liền, mong có được sự giải thoát liền thì không thể được, mà chúng ta phải tập từ cái ăn, cái ngủ, cái đi, đứng, nằm, ngồi; tất cả mọi cái ở trong giới luật - tức là Đạo Đức Làm Người. Khi chúng ta học tập, tu tập những điều đó, là đi từ căn cơ của mình chứ gì.

(02:01) Bởi vì căn cơ của chúng sinh là căn cơ rất thấp, nói thấp vì chúng ta chưa phải là những bậc Thánh. Tại sao ngày xưa khi đức Phật tu chứng rồi hướng dẫn chúng Tỳ kheo tu rất nhanh chóng chúng đạo vì hầu hết những người được đức Phật chấp nhận trong thời bấy giờ, họ đều là những người tu sĩ giữ gìn giới luật, đức hạnh nghiêm túc. Trước đức Phật đã có những tôn giáo như Bà La Môn dạy họ tu giới luật, đức hạnh của người tu sĩ rồi.

Còn bây giờ, mình bị ảnh hưởng của kinh sách Đại thừa viết, luận thế này, thế khác, phá giới, không chấp giới. Ví dụ như: *“Đói ăn, khát uống, mệt ngủ, tự tại vô ngại”* như vậy là giải thoát. Cho

nên chúng ta chấp nhận những lời nói như vậy, do đó mà chúng ta phá giới. Như Thiên tông dạy chúng ta: “*Thông tay vào chợ*” thì hình ảnh vị sư thông tay vào chợ đó lại uống rượu, thịt, cá. Hình ảnh như vậy gọi là: “*Tự tại vô ngại*”.

Rồi kể đó chúng ta thấy những gương hạnh tệ hại nhất của Phật giáo mà người ta gọi là Phật sống như Tế Điền Hòa thượng hay Tế Công Hòa thượng, Phật Sống chùa Kim Sơn - những người được người Trung Hoa ca ngợi là Phật Sống lại sống không đúng phạm hạnh của một vị Tăng. Thế mà người ta gọi là Phật Sống. Chỉ có một chút ít thần thông tướng nào đó thể hiện, người ta cho đó là Phật.

Mà thực ra khi nhìn vào vị tu đúng thì người ta phải là người đức hạnh hoàn toàn từ cái ăn mặc cho đến đức hạnh làm người thì như vậy mới là đệ tử của Phật, là một vị Thánh Tăng. Còn như này chỉ biết có thần thông, biết chuyện quá khứ, vị lai là thiên hạ đã coi như người đó là Phật. Cho nên hình ảnh của những người Phật Sống của Thiên đông độ, của Đại thừa là những hình ảnh sa đọa của Phật giáo. Cho nên nói chúng ta dựa vào đó để tu cho đúng căn cơ, đặc tướng của mình để được giải thoát chắc chắn là mình tu ngang xương,

không đúng pháp.

Cho nên tu đúng cách là bắt đầu vào tu là khép mình trong khuôn khổ giới luật của đức Phật. Còn mình tu như bây giờ là tu sai, không đúng căn cơ. Không đúng căn cơ thì không thể đúng đặc tướng vì người có đặc tướng riêng biệt của người thế này, người thế khác. Mình không đi từ lớp một, mình nhào vô lớp Thiền định để tu, cứ ngồi để giữ tâm cho hết vọng tưởng thì căn cơ nó đã sai rồi.

Rồi đến đặc tướng của mình không thể nào ức chế nó vậy được. Tướng mình có tướng trời đi nữa mà ngồi ức chế cũng bệnh chứ đừng nói người phàm phu như mình mang cái thân nhân quả. Cho nên đó là những cái tu sai, không phải là tu đúng căn cơ đặc tướng. Căn cơ của mình là từ lớp một; từ cái bản chất của loài động vật, chúng ta phải tu tập, rèn luyện, sống đúng cách để chúng ta thoát ra khỏi bản chất của loài thú vật. Khi thoát ra khỏi bản chất của loài vật là chúng ta đã tu đúng căn cơ. Còn bây giờ hầu hết quý thầy, cư sĩ tu là có hình thức tu chứ không có người nào tu đúng căn cơ, đặc tướng. Đó là trả lời cho câu hỏi thứ nhất.

2- LỢI ÍCH VÀ CÁCH TU TẬP PHÁP NHƯ LÝ TÁC Ý

(5:47) **Câu hỏi thứ 2:** Kính bạch Thầy, cho phép chúng con thưa hỏi về pháp hướng tâm Như Lý Tác Ý - Tự kỷ ám thị. Con biết pháp môn có hiệu quả, lợi ích rất lớn cho đường tu tập. Đó là giúp cho trí tuệ nhạy bén, khai sáng; tâm thanh thản, an lạc; năng lực siêu việt không thể nghĩ lường. Ngày xưa đức Phật hành đạo và ngày nay, Thầy nhập được Tứ Thánh Định và Tam Minh cũng nhờ đến pháp này. Chúng con xin nhờ Thầy chỉ dạy cách thức hướng tâm, rèn luyện pháp này như thế nào để thành tựu giải thoát.

Trưởng lão: Về Pháp Như Lý Tác Ý, dùng pháp này để hướng tâm. Thứ nhất như ở trong Thất Giác Chi, Phật gọi là Trạch Pháp Giác Chi tức là chọn lựa một câu nào cho hợp với mình. Ví dụ như ý mình muốn tu để tâm mình hết tham, sân, si thì mình nghĩ đến đất hoặc nước là chất không có tham, sân, si.

Do đó mình muốn tâm mình như đất hoặc tâm mình như nước. Vì vậy trạch câu đó ra: "**Tâm như đất**". Mình lấy câu đó là lý của đạo để hàng ngày mình hướng tâm, nhắc tâm mình phải thực hiện như đất. Đó là câu pháp hướng cho nó hợp lý, hợp tâm lý của mình để cho mình thích thú câu

đó thì mình dùng pháp hướng đó sẽ có hiệu quả.

Khi mới tu tập để cho nó có hiệu quả, chúng ta nhắc tâm mình câu pháp hướng như vậy thì mình phải thực hiện làm cho đúng lời đó. Nếu mình mới tu, mình nhắc câu pháp hướng, mình không thực hiện đúng theo lời của pháp hướng thì như vậy mình làm trái ngược với lời mình hướng tâm. Ra lệnh, như mình ra lệnh bảo người khác làm một cái gì đó mà mình không làm đúng điều mà mình bảo người khác thì người ta sẽ không nghe lời mình. Tâm chúng ta nó cũng như vậy. Chẳng hạn, mình ăn ngày một bữa, dự định dùng câu pháp hướng nhắc tâm mình: ***“Thân tâm phải chấp nhận ăn ngày một bữa, không được ăn phi thời!”*** Mình hướng tâm mình nói như vậy nhưng sáng mình vẫn ăn, trưa mình vẫn ăn, chiều mình vẫn ăn thì câu pháp hướng không có kết quả.

Tóm lại muốn cho câu pháp hướng có hiệu quả, mình nhắc tâm câu pháp hướng như vậy thì nhất định mình phải ăn ngày một bữa, nghĩa là trưa ăn thôi mà không có nên ăn lật vật, sáng ăn, chiều ăn thì câu pháp hướng có hiệu quả, tạo cho mình có nghị lực. Mặc dù hiện giờ khi chúng ta cố gắng khắc phục mình, ăn ngày một bữa nhưng chúng ta vẫn còn thấy đói, vẫn còn thích ăn nhưng

chúng ta nhắc khi tâm khởi lên ý thích, thấy món ăn mà muốn ăn thì nhất định chúng ta nhắc: **“Tâm phải ăn một bữa, phải giữ đúng không được sai, không được thêm ăn nữa!”** Hưởng tâm nhắc như vậy thì lần lượt tâm nó không có dao động trước cảm dỗ của món ăn làm cho chúng ta chạy theo tâm tham ăn.

(09:35) Do cái sự hưởng tâm mà chúng ta thực hiện bằng cái sống của chúng ta cho đúng với lời pháp hướng đó thì thứ nhất là nó trở thành thói quen, thứ hai nó trở thành lực sau này hễ chúng ta nhắc cái gì thì tâm chúng ta nó làm theo. Đó là hiệu quả của pháp hướng tu. Chứ còn nếu chúng ta nhắc mà chúng ta cứ không làm thì không có hiệu quả gì của pháp hướng đó.

Thí dụ như bây giờ mình đang buồn ngủ mà giờ này chưa phải là giờ mình ngủ cho nên mình nhắc mình hưởng tâm, mình nói: **“Thân tâm không được hôn trầm, buồn ngủ, thùy miên nữa, phải tỉnh táo, sáng suốt, không được gục tới, gục lui!”**. Mình hưởng tâm, mình nhắc như vậy, mà lúc bấy giờ mình cứ ngồi đó thì chắc chắn nó sẽ gục tới, gục lui hoài. Mình nhắc như vậy, cho nên mình phải xả cái này cho được. Làm gì thì làm, rửa mặt, đi tắm hay là mình đi kinh hành, hoặc là

mình lấy một cuốn kinh sách mình đọc. Hoặc lấy một bài kệ, bài thơ mình đọc, mình nghiên cứu một đoạn kinh nào đó. Như vậy là mình dùng đối tượng khác để mình phá nó bằng câu pháp hướng bảo nó.

Sau này mình không cần dùng nữa mà mình chỉ dùng pháp hướng Như Lý Tác Ý: **“Hôn trầm, thù miên, buồn ngủ phải đi đi!”**; không cần phải đi rửa mặt, tắm, rửa gì nữa. Đó là pháp hướng đã có hiệu quả. Còn khi chúng ta mới tu tập mà luyện tập pháp hướng, bảo nó như vậy, ngay đó chúng ta liền đi kinh hành, hoặc rửa mặt, hoặc đi tắm hoặc làm vài động tác, mở một cuộn băng nghe, đọc một đoạn kinh để nghiên cứu thì nó làm cho chúng ta tỉnh táo trở lại. Sau này thì chúng ta không cần làm những việc này mà chỉ cần tác ý điều chúng ta muốn: **“Đừng có hôn trầm nữa!”**. Đó là tu tập cho đúng cách như vậy sẽ có hiệu quả rất lớn.

Cho nên mới đầu chúng ta tu tập thấy pháp hướng chưa có hiệu quả nhưng mỗi lần chúng ta nhắc thì chúng ta phải làm cho đúng như câu pháp hướng của mình. Mình trích câu đó ra để phá một đối tượng, chương ngại pháp nào khởi trong tâm của mình, ngay đó dùng pháp hướng

để nhắc nó. Mình phải tìm mọi cách để phá cho được chúng ngại pháp đó. Đừng có để chúng ngại pháp đó còn kéo dài mãi. Mình dùng pháp hướng mà mình trợ trợ không có chịu xả thì pháp hướng không có hiệu quả. Không được trì hoãn, phải quyết tâm.

Cho nên phải biết cách thức tu, trạch pháp là điều rất quan trọng của pháp Như Lý Tác Ý. Mình không biết mà tu tập pháp này không đúng cách thì nó sẽ không có hiệu quả. Cho nên thậm chí khi người ta nhập Tứ Thánh Định và Tam Minh, người ta đều dùng Pháp Như Lý Tác Ý này để thành tựu chứ không phải ai làm được điều này cả, vì đó là cái lực của pháp hướng này, mà nó điều khiển được cái tâm, dẫn cái tâm hướng đến Tam Minh hoặc đưa vào Thiền Định.

(13:15) Cho nên vì vậy khi pháp hướng có lực thì chúng ta mới có thể tu Tứ Như Ý Túc. Bởi vì Tứ Như Ý Túc là pháp môn đức Phật đưa ra để chúng ta tu, nhưng trước khi tu Tứ Như Ý Túc, chúng ta phải thực hiện được pháp Như Lý Tác Ý, nó có lực của đạo để dẫn dắt chúng ta đi vào Thiền Định cũng như Tam Minh thì chúng ta mới thực hiện được. Lúc bấy giờ dẫn dắt đi vào Bốn thiền, Tam Minh là chúng ta đang thực hiện Tứ

Như Ý Túc chứ không phải là gì khác.

Khi chưa có lực, hiệu quả của pháp Như Lý Tác Ý thì Tứ Như Ý Túc không bao giờ ai tu được hết. Cho nên Định Như Ý Túc, chúng ta muốn nhập cái định nào thì chúng ta phải có lực của pháp hướng, pháp Như Lý Tác Ý đó, thì chúng ta mới tu được Định và Tam Minh. Chứ còn không có thì không thể nào nhập định được.

Cho nên người ở đời bây giờ người ta tu sai, người ta nghĩ rằng ngồi cho hết vọng tưởng là nhập định. Đó là nhập định ma, định tưởng chứ không phải Tứ Thánh Định. Đó là cách thức tu sai không có lực vào định, có khi được khi không, có khi ngồi nghe nó an ổn, có khi ngồi nó bị phân tán. Đó là cái tu sai của người hiện giờ họ không có kinh nghiệm tu tập theo đạo Phật. Không có kinh nghiệm thì hay để ra những sai lệch làm cho con đường tu tập của người sau rất khó khăn.

Bởi vì không có thông suốt, không có hiểu được pháp Như Lý Tác Ý, cho nên hầu hết hiện giờ Đại thừa và Thiền Đông Độ dạy không có pháp Như Lý Tác Ý. Mà không có Pháp Như Lý Tác Ý thì họ chỉ ngồi chờ đợi để mà nhập định cũng như người chờ sung rụng để mà ăn. Như người ngồi dưới cây mà chờ trái cây rụng xuống

mà ăn. Điều đó may rủi chứ không bao giờ có. Mà may rủi nếu mà đúng thì không nói gì, mà may rủi mà cây nó lại rớt trái chín thúi xuống thì có ăn được cái gì. Đó là cái may rủi sai chứ không phải cái may rủi đúng. Bởi vì có hành mà không có đủ sức lực để điều khiển vào định thì cái hành đó không bao giờ mà đi đúng được.

Cho nên tu sĩ hiện giờ nói nhập định đều là định của tướng chứ không phải định đúng - Định Như Ý Túc, tức là mình muốn định nào là nhập được, muốn hồi nào là được hồi nấy. Còn bây giờ ngồi có khi được khi không, đó là định ma chứ không phải loại định làm chủ. Cho nên muốn nhập định, đi đến Tam Minh thì pháp Như Lý Tác Ý là công thức tu tập để chúng ta đạt được kết quả. Nói chung đó là bí quyết để chúng ta nhập Định và Tam Minh. Nó rất quan trọng nên người hiểu được pháp Như Lý Tác Ý mới thấy kết quả rất lớn sau này khi chúng ta thực hiện, là kết quả rất lớn cho con đường tu tập của chúng ta để đạt Thiền Định và trí tuệ Tam Minh.

(17:09 Ngay cả khi chúng ta thực hiện giới luật cho nghiêm túc để được thành tựu Phạm hạnh, đức hạnh của một vị Thánh Tăng thì pháp Như Lý hỗ trợ chúng ta rất lớn. Khi chúng ta

muốn sống một giới luật cho nghiêm chỉnh thì không đơn giản đâu. Đừng nghĩ rằng chúng ta cứ giữ nó là được liền. Không phải đâu.

Với cái thân và cái khẩu của chúng ta thì có thể giữ được đó nhưng có ý của chúng ta không thể giữ được giới luật. Cho nên pháp Như Lý Tác Ý giúp chúng ta giữ được giới luật, làm cho tâm chúng ta thanh tịnh. Bây giờ chúng ta muốn giữ được giới không dâm dục, không dâm dục thì thân của chúng ta không dâm dục, khẩu chúng ta không nói lời dâm dục nhưng ý chúng ta thoáng thấy người phụ nữ thì nó khởi dâm dục đó. Cho nên muốn làm chủ nó thì chúng ta nhắc nó liền.. Khi thấy người phụ nữ, nó khởi ý dâm dục thì chúng ta tác ý: ***“Dâm dục là đem đến sự đau khổ không những cho một người mà cho nhiều người. Dâm dục là bản thủ. Ta phải tránh xa dâm dục”***. Hàng ngày, chúng ta nhắc nó như vậy, lúc nào chúng ta cũng cảnh giác, nhắc nó như vậy, làm cho tâm ta thấm nhuần, làm cho chúng ta nhàm chán, không có ưa thú dâm dục đó. Từ đó, người phụ nữ đến với chúng ta, chúng ta xem như bình thường, không khởi ý nữa. Tức là chúng ta mới thanh tịnh được cái giới không dâm dục. Không đơn giản đâu.

Chúng ta đừng nghĩ rằng... Không có pháp Như Lý Tác Ý thì chúng ta sẽ bị phạm giới này. Tất cả tu sĩ chúng ta đều phạm giới này. Do đó mà hiện giờ nhìn cái giới của tu sĩ, dù là vị Hòa thượng hiện giờ tám mươi tuổi, đừng nghĩ rằng các vị già mà tâm các vị không dâm dục. Sự thật ra tâm quý vị còn dâm dục chứ chưa phải hết dâm dục. Nếu quý vị không có pháp Như Lý Tác Ý thì chắc chắn giới này các vị không thanh tịnh.

Dù các ông già, ngoài người ta gọi các ông là Hòa thượng, người ta kính trọng đánh lễ các ông nhưng sự thật ra tâm các ông chưa hẳn đã thanh tịnh giới luật. Giới luật muốn thanh tịnh, đầu tiên chúng ta tu pháp Như Lý Tác Ý là pháp trợ giúp chúng ta rất lớn trên con đường thanh tịnh giới luật. Đừng nghĩ rằng chúng ta sắp sửa chết là chúng ta hết dâm dục. Không, dâm dục nó liên tục, cơ thể chúng ta thì nó có giảm đi sự dâm dục nhưng cái tâm chúng ta vẫn y như lúc chúng ta còn trẻ.

Nếu chúng ta không tu pháp Như Lý Tác Ý này thì cái giới dâm dục chúng ta sẽ không thể nào chiến thắng được nó và chúng ta không thanh tịnh được tâm chúng ta đâu. Đó là phần quan trọng của pháp Như Lý.

(20:32) Từ khi bước đầu vào tu theo đạo Phật để giữ gìn giới hạnh, để lìa xa bản chất của loài ác thú trong thân tâm chúng ta, mà không có pháp Như Lý Tác Ý thì chúng ta không lìa xa được bản chất của loài cầm thú. Đạo Đức Làm Người chúng ta chưa thực hiện được chứ không nói là Đạo Đức Làm Thánh. Cho nên tu pháp Như Lý Tác Ý không những lợi ích cho Thiên Định, Tam Minh mà nó còn lợi ích cho chúng ta tu tập giới luật, đức hạnh nghiêm chỉnh.

Đây là pháp rất độc đáo mà chỉ có trong kinh sách Nguyên Thủy của đạo Phật mới thấy, còn toàn bộ kinh sách Đại thừa, Thiên đông độ chúng ta không thấy có, không thấy nhắc cái pháp này. Nhiều khi chúng ta đọc kinh sách, chúng ta nghiên cứu kinh sách, thấy kinh sách có pháp hành mà có loại kinh sách chỉ lý luận suông mà không có pháp hành. Như kinh sách Đại thừa thì không bao giờ có pháp hành. Lý luận rất cao, rất hay nhưng pháp hành không có.

Còn kinh sách Nguyên Thủy, chúng ta thấy pháp hành nó rõ ràng, cụ thể. Ngay bước đầu vào tu là chúng ta thấy có những điều chúng ta phải tập luyện, rèn luyện pháp đó ngay liền như pháp Như Lý Tác Ý. Đó là lợi ích rất lớn như vậy cho

nên người tu sĩ phải thấy đây là pháp giúp cho chúng ta trên con đường tu cho đến khi thành tựu viên mãn đạo giải thoát.

3- GIỚI LUẬT MẤT LÀ ĐẠO TA MẤT

(22:16) **Câu hỏi thứ 3:** Đây là câu hỏi thứ ba. Kính bạch Thầy, đạo Phật có duy nhất một pháp môn đưa đến giải thoát khỏi đau khổ, ra khỏi sinh tử luân hồi. Đó là pháp môn: Giới - Định - Tuệ. Song hiện nay, chúng con thấy phần lớn tu sĩ không tu về giới luật, oai nghi tế hạnh, sống phạm giới quá nhiều tức là họ không đi đúng đường lối pháp môn của đức Phật. Vậy chúng con xin Thầy chỉ dạy những tu sĩ này có lợi gì cho Phật giáo, cho xã hội và ngược lại?

Trưởng lão: Câu hỏi này chúng ta thấy rõ ràng, người tu sĩ hiện giờ phá giới, phạm giới, đúng như Đức Phật đã nói: ***“Giới luật còn thì đạo Ta còn, giới luật mất thì đạo Ta mất.”*** Nghĩa là đức Phật nói người tu sĩ mà còn giữ gìn giới luật dù là một người thôi thì đạo Phật vẫn còn, mà tu sĩ bây giờ có hàng vạn, triệu người mà phá giới, phạm giới, làm những điều kỳ lạ lừa đảo người khác bằng hình thức như có những vị sư người Tây Phương cũng như người Trung Hoa, họ đi ba bước lạy một lạy để cầu cho hòa bình thế giới hay

thế này thế khác. Những hành động không giữ gìn giới luật nghiêm chỉnh, không có đạo đức mà làm những hình thức như vậy mà cho là Phật giáo còn thì không phải. Đó là thứ ngoại đạo, không thật, không đúng cách đâu.

Trái lại những tu sĩ giữ gìn giới luật nghiêm túc thì Phật pháp còn, những người tu sĩ không giữ gìn giới luật thì Phật pháp mất. Phật pháp mất là mất đi một điều lợi ích rất lớn cho con người trên hành tinh này, không chỉ riêng ở Việt Nam mà tất cả các nước ở trên thế giới. Phật giáo còn là còn một nền đạo đức vì toàn bộ giới luật Phật giáo là dạy về một nền Đạo Đức Làm Người. Nếu Phật giáo mất thì những đức hạnh làm người và làm Thánh không còn nữa. Không còn nữa thì những hành động suy đồi của những người không có đạo đức, chỉ như loài cầm thú, ma quỷ. Cho nên những hành động lừa đảo, gian xảo để ngồi mát ăn bát vàng, lừa gạt người ta bằng cách này hay cách khác, tiền mất mà tật mang. Đó là cách thức của những người tu sĩ Phật giáo của chúng ta hiện giờ, phá giới, chạy theo dục lạc thế gian, lừa đảo bằng mọi cách để sống trong dục lạc của thế gian. Giới luật của Phật còn gì?!

(25:15) Như vậy làm sao những tu sĩ này có lợi

ích cho Phật giáo được, những tu sĩ này là trùng trong lòng sư tử đang giết Phật giáo chết đó. Phật giáo mất là vì những tu sĩ như vậy. Cho nên hiện giờ người ta tin Phật mà người ta không thể tin quý thầy, mặc dù quý thầy là Hòa thượng, Thượng tọa, mà khi ngồi trên giảng tòa thuyết pháp, nhiều ông còn hút thuốc thì còn cách nào gọi là giới luật, đức hạnh nghiêm chỉnh. Một vị Hòa thượng, Thượng tọa của Phật giáo mà ăn uống phi thời như là người thế gian thì còn nghĩa lý gì là một vị Thánh Tăng. Nằm trong hàng giáo phẩm to như vậy, mà ngày ăn ba bữa mà nuốt được, không biết họ là Thánh gì. Đó là những điều rất sai của Phật giáo.

Cho nên Phật giáo lấy đạo đức để dạy người chứ không phải lấy mê tín mà dạy người. Phật giáo lấy cái thiện, làm lợi ích lớn cho con người là tự con người phải thực hiện những hành động thiện để đem lại quả an vui, phước báu thiện do họ làm thì họ hưởng, chứ không phải phá giới, phạm giới. Phá giới, phạm giới là sống trong ác pháp, mà sống trong ác pháp thì chỉ có quả khổ của ác pháp đó.

Người tu sĩ không làm gương hạnh đạo đức, giới luật như vậy thì lấy gì mà cho người noi theo

để thực hiện Đạo Đức Nhân Quả- Đạo Đức Không Làm Khổ Mình, Khổ Người.

Cho nên ở đây, khi phạm giới luật như vậy thì ngoài họ hô hào rằng làm lợi ích cho Phật giáo, làm lợi ích cho xã hội, bằng hình thức này hay hình thức khác, gây sự mê tín làm hao tài, tổn của của người khác mà thực chất trong đó không lợi ích cho ai hết. Không lợi ích cho đất nước mà còn làm tổn hại cho đất nước này nữa bằng một số người tu hành không đúng giới luật Phật làm tê liệt cả Phật giáo, làm tê liệt đất nước.

(27:34) Những nhà lãnh đạo đất nước, người ta không dám động đến tôn giáo nhưng người ta cũng ngần ngại trước những hành động của quý thầy hiện giờ. Phá giới, phạm giới như vậy, không có đức hạnh như vậy, làm sao mà người lãnh đạo đất nước, người ta không ngần ngại, không lo lắng nhưng bây giờ người ta làm sao đụng đến quý vị là điều rất khó chứ không phải dễ. Đó là một điều từ nhiều năm tháng, từ nhiều thế kỉ chứ không phải mới đây. Cho nên người lãnh đạo người ta thấy nhưng người ta không làm sao người ta nói được.

Chúng ta là những người tu sĩ chúng ta phải thấy được nhiệm vụ, trọng trách của mình để lợi ích cho Phật giáo, lợi ích cho con người, lợi ích

cho xã hội và cả thế giới nữa. Chúng ta phải sống đúng, sống đúng Giới - Định - Tuệ. Vì đức Phật chỉ duy nhất một pháp môn: Giới - Định - Tuệ là Đức Hạnh - Thiên Định - Trí Tuệ siêu việt của người tu sĩ.

Còn chúng ta sống phá giới, nghĩa là không có đức hạnh thì làm sao chúng ta có Thiên Định, trí tuệ siêu việt được. Chúng ta chỉ có Thiên Định tưởng, Thiên Định ma, Thân thông tưởng, ma để lừa đảo người khác để người ta ham mê. Đó là cái sai không đúng.

Cho nên chúng ta phải đề cao cảnh giác nếu chúng ta muốn tu theo đạo Phật mà các vị thầy của chúng ta sống không đúng giới, tức là không có đức hạnh thì chúng ta nhất định là không theo vị đó. Những vị đó sẽ tu giáo pháp của ngoại đạo, phá giới, phạm giới, làm những điều mê tín. Đó là trả lời câu thứ ba.

4- TU SĨ PHẬT GIÁO CHÂN CHÍNH

(29:26) **Câu hỏi thứ tư:** Kính bạch Thầy, đời sống phạm hạnh của một tu sĩ Phật giáo như thế nào? Làm sao để biết người nào là tu sĩ Phật giáo, người nào là tu sĩ giả dạng tu sĩ Phật giáo để chúng con khỏi bị lừa?

Trưởng lão: Trước hết chúng ta nhìn vào đời sống của một tu sĩ phá giới và một tu sĩ không phá giới; một người tu sĩ phạm giới và một người tu sĩ không phạm giới, chúng ta phân biệt rất rõ ràng. Dễ dàng lắm, chúng ta đến một ngôi chùa thấy các tu sĩ ăn uống phi thời thì biết ngay những người này là tu sĩ của Bà La Môn, của ngoại đạo chứ không phải là tu sĩ Phật giáo. Đó là chúng ta thấy nội cách ăn của họ đã thấy không đúng rồi.

Hướng hồ là chúng ta nhìn thấy tất cả các hành động. Ví dụ như một vị tu sĩ Phật giáo thì ba y một bát, còn họ của cải tài sản nhiều thì chắc chắn không phải là vị tu sĩ của Phật giáo rồi. Đức Phật lấy một đời sống đi xin ăn mà các vị này tự nấu nướng ăn uống là đã không đúng rồi. Giới luật xác định một người tu sĩ Phật giáo và một người tu sĩ của ngoại đạo rất dễ dàng và rõ ràng.

Người tu sĩ Phật giáo thì không ca hát và không nghe ca hát, còn người tu sĩ ngoại đạo thì nghe ca hát và thích ca hát. Cho nên chúng ta đến một ngôi chùa mà thấy ti vi truyền hình rồi máy cassette, băng nhạc ca hát, mặc dù là những nhạc đạo nhưng vẫn là ca hát, âm thanh vẫn còn trầm bổng, nhẹ nhàng cảm dỗ lòng người. Thích nghe những âm thanh trầm bổng đó thì là những người

tu sĩ ngoại đạo chứ không phải tu sĩ Phật giáo.

(31:25) Tu sĩ Phật giáo là sống một đời sống ăn mặc không se sua nghĩa là đức Phật nói phải lượm vải bó thân ma, vải chim tha, vải bỏ chúng ta xin lượm vải đó về giặt sạch kết làm y áo chúng ta mặc đi xin ăn thì như vậy mới đúng. Còn những tu sĩ ngoại đạo thì ăn mặc phải là vải ngoại quốc, vải đẹp mới mặc, còn vải xấu thì không mặc, đòi hỏi những thứ tốt đẹp như người thế gian thì đó là tu sĩ của ngoại đạo, của Bà La Môn chứ không phải là tu sĩ Phật giáo.

Cho nên muốn biết là tu sĩ thật của Phật giáo hay tu sĩ giả thì chúng ta nhìn vào giới luật đức hạnh của vị tu sĩ để xác định đúng hay sai. Cho nên quý vị cứ nhìn vào giới tu sĩ của Phật giáo hiện giờ là biết ai là tu sĩ Phật giáo, ai không phải là tu sĩ Phật giáo, nó rõ ràng lắm. Mặc dù họ xưng là tu sĩ Phật giáo nhưng sự thật họ là tu sĩ của Bà La Môn. Như quý vị biết rõ ràng vì theo đức Phật dạy trong kinh Nguyên Thủy: một vị Bà La Môn họ phải thông suốt kinh điển Vệ Đà nghĩa là kinh điển Vệ Đà, họ phải học thuộc lòng hết, bùa chú họ phải thông suốt, cúng tế họ phải thông suốt. Hiện giờ, một người tu sĩ có cấp bằng cao chưa hẳn là một người tu sĩ của Phật giáo đâu. Cấp bằng cao

chúng tỏ đó là tu sĩ của Bà La Môn bởi vì họ phải học các bộ kinh Vệ Đà, phải thông suốt. Cũng như bây giờ quý vị phải học thông suốt Tam tạng kinh điển của Đại thừa mới chấp nhận đó là một người tu sĩ. Điều đó là điều sai.

Ngày xưa đức Phật đã bác những điều này, đức Phật không chấp nhận sự tụng niệm, cúng bái. Tu sĩ Phật giáo bây giờ quý vị thấy rất rõ ràng, họ cúng bái tụng niệm, bày ra đủ thứ không phải một thứ, như cúng bái tụng niệm, cầu siêu cầu an, làm tuần làm tự, coi ngày giờ tốt xấu, đó là hành động của Bà La Môn. Còn trong giáo lý, lời dạy của đức Phật, người tu sĩ của đạo Phật không được hành những nghề này. Họ hành những nghề này là họ hành những nghề của Bà La Môn. Họ học cho có cấp bằng cao, Cao đẳng Phật học hay Tiến sĩ Phật học như đức Phật đã xác định họ là Bà La Môn chứ không phải đạo Phật.

Đạo Phật không cần có bằng mà cần sự giải thoát, cần sự làm chủ, cần con người có Đạo Đức Làm Người, Đạo Đức Làm Thánh cho nên Giới-Định-Tuệ đã xác định được điều đó. Cho nên nhìn vào việc xuất gia của các thầy bây giờ, chúng ta thấy rõ quý thầy đang là tu sĩ của Bà La Môn chứ không phải là tu sĩ Phật giáo. Vậy nên chúng

ta biết rất rõ hiện giờ đi tìm một người tu sĩ Phật giáo rất hiếm, không có nữa, rất khó chứ không phải dễ.

(35:18) Đức Phật đã xác định cho chúng ta rất rõ ràng: Giới- Định- Tuệ. Ai là người sống đúng giới luật? Không có. Chúng ta nhìn tu sĩ Phật giáo bây giờ từ cấp lãnh đạo lớn của Giáo Hội Phật Giáo cho đến tu sĩ mới vào tu, một chú Sa di, chúng ta thấy Giới Luật không có vị nào nghiêm chỉnh.

Kể đó chúng ta nhìn đến giai đoạn của Định thì thấy không có một tu sĩ nào nhập định đúng của đạo Phật thì sao gọi là đạo Phật được. Bởi vì định của đạo Phật là từ Sơ Thiên, Nhị Thiên, Tam Thiên, Tứ Thiên. Bốn Thiên Định này xác định được là người tu sĩ của đạo Phật. Ai đã ly dục, ly ác pháp chưa? Chưa có người nào ly dục, ly ác pháp làm sao gọi là nhập Sơ Thiên. Đến Tứ Thiên là thiên thứ tư, ai đã tịnh chỉ được hơi thở? Nếu không tịnh chỉ được hơi thở, người đó không bao giờ được gọi là nhập được thiên của đạo Phật. Cho dù bây giờ mấy ông có ngồi thiền bảy, tám ngày, một năm, hai năm... mà cứ ngồi đó thoi thót mà thở thì cũng chưa phải nhập thiên thứ tư của đạo Phật.

Ai thực hiện được Tam Minh, ai có được Lộ Tận Minh? Nhìn lại tu sĩ của chúng ta bây giờ, Giới - Định - Tuệ mà đức Phật đã nêu ra rõ ràng ba giai đoạn tu tập này thì không có vị tu sĩ thực hiện đúng được. Ngay cả giai đoạn thứ nhất là Giới Luật đã là không được thì làm sao gọi là Thiên Định cho được. Mà Thiên Định không được thì làm sao mà có Tuệ được. Cho nên không có người tu sĩ Phật giáo nào hiện giờ được gọi là tu sĩ Phật giáo được mà là tu sĩ của Bà La Môn, của ngoại đạo.

Cho nên cái lý luận, cái nói của họ thì rất hay nhưng cái đời sống tu sĩ Phật giáo của họ không bao giờ có.

Đây là câu hỏi thứ tư đã hết, tạm đủ để chúng ta hiểu được cái sai, cái đúng để chúng ta nương theo con đường của Phật pháp, tu cho đúng Giới - Định - Tuệ để thực hiện được một đời sống giải thoát trong một kiếp này. Không nên để cho tâm của chúng ta mất đi rồi, khó mà chúng ta tìm lại như đức Phật đã nói: ***“Được thân người rất khó, khó hơn con rùa mù tìm bọt cây giữa biển”***. Và lại, pháp môn của đức Phật bây giờ rất khó vì bao nhiêu kinh điển Đại thừa đã che khuất giáo pháp chân chánh của đức Phật: Giới - Định -

Tuệ, đã bị mất đi, cho nên chúng ta không còn lối để đi vào nẻo giải thoát đạo Phật nữa.

Hôm nay chúng ta phải cố gắng, phải tu tập, phải nghiên cứu kỹ những gì đức Phật đã dạy mà trong kinh Nguyên Thủy của đức Phật đã được Hòa thượng Minh Châu dịch lại. Chúng ta hãy đọc lại bốn bộ kinh Nikaya, nghiên cứu kỹ lại những lời của đức Phật dạy gọi là còn nguyên chất, nguyên thủy của nó. Còn tất cả rừng kinh sách của Phật giáo hiện giờ đều là tà giáo, ngoại đạo xen vào làm giàu để lừa đảo tín đồ của Phật giáo, mượn danh của Phật giáo để lừa đảo người khác chứ không phải chân chánh.

(39:02) Tám năm trời chúng tôi mở Tu viện Chơn Như chẳng tìm thấy một người cầu pháp chân thật. Toàn là thứ ăn hại của đàn na thí chủ, phá hoại Phật pháp, làm những điều tội tệ, trái với giới luật, cống cao ngã mạn, dương dương tự đắc, coi mình là bậc thầy tổ của thiên hạ. Xét lại họ chỉ là những con mọt của kinh sách. Tăng, ni và Phật tử đối với Phật pháp còn biết bao nhiêu điều sai trái nhưng không đủ thì giờ cho phép chúng tôi ghi ra đây hết được.

Khi nào đủ duyên, Diệu Quang mở khóa tu Đạo Đức Giải Thoát thì chúng tôi sẽ giảng dạy

cho quý vị.

Kính thưa quý vị Phật tử!

Chúng tôi biết rằng lời thật mất lòng nhưng chúng tôi phải nói, nói vì sự tồn vong của Phật giáo. Dù biết rằng chúng tôi nói thì không có chùa để ở, không có y áo để mặc, không có cơm để ăn thì chúng tôi vẫn phải nói. Nói để cảnh tỉnh tăng, ni và quý vị, nói để quý vị sửa sai, nói để quý vị không bị đọa địa ngục, nói để quý vị hiểu Phật pháp đúng cách, không có nghĩ như thế này nữa.

Kính thưa quý vị Phật tử!

Ở đây quý vị phải hiểu, chúng tôi không có ý chỉ trích, phê phán ai hết. Ai muốn tu pháp môn nào cũng được. Chúng tôi chỉ biết nêu lên những ý này để quý vị đừng hiểu sai đạo Phật, đừng nhầm đường lạc lối tu hành của đạo Phật và biết rõ mục đích của đạo Phật để không phí uổng thời giờ quý báu của quý vị.

Kính thưa quý vị!

Chúng ta tu hành theo đạo Phật mà không tu hành pháp môn của đạo Phật lại tu hành theo pháp môn của các tôn giáo khác mà cứ tự nhận mình tu theo đạo Phật. Sự lầm lạc này khiến cho Phật giáo không có người tu chứng, không có

người giải thoát thực sự. Hiện giờ được xem như Phật giáo đã mất gốc, chỉ còn cành lá mà thôi. Vì thế chúng tôi phải gióng lên tiếng chuông cảnh tỉnh quý vị, để nhắc nhở quý vị, còn nghe hay không là quyền của quý vị. Chúng tôi chẳng có ý nào khác hơn, tu đúng, tu sai là quý vị nhờ, chứ chúng tôi chẳng có ích lợi gì trong đó cả.

(41:26) Chúng tôi kính mong quý vị tỉnh ngộ quay về với con đường tu hành chân chánh của đạo Phật để có lợi ích thiết thực và cụ thể hơn. Những điều quý vị đã tu hành và những việc làm của quý vị đều tốt và thiện, nhưng tốt và thiện đối với những tôn giáo khác còn đối với Phật giáo thì quý vị đã lầm lạc.

Bởi quý vị đã không tu giới luật mà còn phá giới luật, làm những điều sai trái, phạm giới luật của đạo Phật. Trong khi giới luật là ông Thầy của quý vị mà quý vị đã từ bỏ không chịu tu theo. Chúng tôi chẳng biết nói với quý vị như thế nào nữa cho đúng. Nếu đi tu mà không nghe lời dạy, không nương tựa vào ông Thầy của mình thì quý vị sống với ai, tu tập cái gì?

Nếu chúng tôi tu giới luật, thiền định, trí tuệ của đức Phật mà chẳng có kết quả như ngày hôm nay thì chúng tôi chẳng dám nói lên những điều

này. Vì có kết quả quá rõ ràng nên chúng tôi cho nổ lên tiếng sấm sét để quý vị tỉnh cơn mơ mộng trong các kinh sách thời nay, trong các pháp tu thời nay.

Kính thưa quý vị Phật tử!

Quý vị hãy cùng chúng tôi triển khai những điều mà quý vị không biết đã làm sai từ lâu. Hãy chấm dứt. Đừng vì những lợi ích ích kỷ nhỏ mọn, cá nhân của quý vị mà đưa Phật giáo lạc đường. Vì thế bây giờ quý vị tìm khắp nơi trên thế giới làm sao có được một vị chân tu giải thoát như đức Phật. Trong khi Phật giáo bây giờ có hàng vạn, triệu người tu theo đạo Phật từ Đông sang Tây mà không có một vị tu chứng.

Vì sao? Vì hiểu sai Phật pháp nên tu sai. Do đó phá hoại Phật pháp mà tưởng là bồi đắp, xây dựng, chấn hưng Phật pháp. Đến đây chúng tôi xin tạm ngừng nghỉ, ăn cơm. Buổi chiều lúc một giờ, chúng ta tiếp tục lại câu chuyện. Bây giờ, quý vị chắp tay lên, cùng chúng tôi hướng về đức Phật, cúi đầu chào nhau, tạm biệt:

“Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật”

5- LƯU Ý KHI ĐẾN TU VIỆN

(43:40) Kính thưa quý vị Phật tử!

Khi đi đến chùa tăng, quý vị là nữ cư sĩ hay là ni cô thì quý vị phải đi từ hai người trở lên, không nên đi một mình vào Tu viện nam. Ngược lại là cư sĩ nam hay là chư tăng khi đi đến chùa ni hay tịnh thất của cư sĩ nữ thì phải đi hai người trở lên chứ không thể đi một người vào đó được.

Đi vào chỗ tu hành, quý vị không nên đi xông pha mà phải theo người hướng dẫn. Khi đi không được nói chuyện, nhẹ nhàng để giữ sự thanh tịnh cho những người tu hành tại đó. Khi cần gặp người quen thì nhờ người tiếp khách gọi hộ chứ không được tự động đi đến chỗ của người quen trong Tu viện. Người thân đang tu hành tại Tu viện cũng không được đưa dắt bạn bè thân thuộc đi tham quan, làm động chúng tu hành. Đó là một điều làm sai, xin quý vị lưu ý.

Một cư sĩ nữ hay một ni cô khi đến chùa tăng mà tự do đi lại thì phải biết đó là người thiếu đức hạnh, cần phải sửa lại. Ngược lại một cư sĩ nam hoặc một tu sĩ nam cũng vậy, không được ngang nhiên đi vào nơi tu hành của nữ, của những người tu sĩ nữ.

Vậy xin lưu ý quý vị khi đến nơi tu hành thì quý vị phải cẩn trọng, không được xem thường chỗ tu hành, như chỗ du lịch, tham quan.

28-MƯỜI HAI NHÂN DUYÊN



1- SANH ĐÃ TẬN PHẠM HẠNH MỚI XONG

(00:00) **Trưởng lão:** Tất cả mọi thứ như nhà cửa, rồi anh em, dòng họ, cô bác, tất cả mọi cái nương tựa với nhau mà sống. Ở trong cuộc sống này, có làng có xóm này kia, đó. Nó tạo thành, nhờ cái mà chúng ta tích trữ của cải tài sản, nhờ cái chúng ta có tình cảm đối với mọi người, cho nên có người thân, cũng có người ghét, cũng có người vây người khác.

Cho nên tất cả những cái đó nó trở thành cái môi trường sống của chúng ta. Cho nên nó mới có buồn, có vui, có giận, có hờn, có đau khổ, có đủ cách ở trong đó. Và cái chỗ đó nó mới tạo cho chúng ta gọi là duyên Sanh, mà sanh ở đây tức là sanh y, chứ không phải là sanh tử, chứ không phải là chết, là sanh sản. Của cải, tài sản, sản nghiệp, v.v.. Là chỗ nương tựa của cuộc sống con người. Do muốn tích lũy của cải, tài sản và sản nghiệp nên con người phải làm lụng vất vả. Khi của cải hao mất thì ưu bi, sầu khổ, rồi sanh ra bệnh chết.

Đó là một cách rất rõ ràng và cụ thể. Cho nên

Mười hai duyên chúng ta phải tới cái chỗ mà ưu bi, sầu khổ để chết đó, thì do cái duyên Sanh mà nó ra. Từ cái chỗ mà chúng ta có thân, bắt đầu chúng ta có cái thân, thân Ngũ Uẩn, rồi từ cái thân Ngũ Uẩn mới có cái Lục nhập nó xâm chiếm vào cái thân của chúng ta. Từ đó nó mới sanh ra Thọ, sanh ra Ái rồi nó sanh ra ... mới giữ lại những cái điều mà mình ưa thích.

Mình ưa thích mình giữ lại, nó mới có cái của cải, tài sản đó. Nó có của cải tài sản đó rồi, thì nó hao mất, hoặc mất đi một người nào, người thân của mình, vì mình thương thì nó làm cho mình đau khổ. Vì vậy mà gọi là ưu bi, sầu khổ. Rồi từ cái ưu bi, sầu khổ nó nhiều lần như vậy, nó tạo chúng ta mới bệnh, bệnh rồi mới chết. Đó là cách thức của mười hai nhân duyên, nó như vậy.

Như vậy để mục đích đó để chỉ cho chúng ta biết rằng, cái duyên nào mà chúng ta cần phải phá đây, làm cho nó tiêu tan cái duyên đó đi, để mà chúng ta giải thoát cho được. Thì chúng ta thấy Sanh rõ ràng là vì vật chất chung quanh chúng ta, nó ràng buộc, trói buộc chúng ta rất nhiều, cho nên bây giờ chúng ta có chùa to này, có tháp lớn, hay hoặc là có của cải, tài sản, tiền bạc nhiều nè, có trói buộc chúng ta không? Có trói buộc.

(02:14) Bởi vì cái người mà tu hành, người ta có cái nghiệm người ta thấy rất rõ, và đạo Phật, đức Phật dạy rất rõ, không có cái mơ hồ, mà chúng ta lại giảng nó là sanh để thì nó rất là mơ hồ. Cho nên ở đây chúng ta thấy, do mười hai duyên này, đức Phật đã chọn duyên Sanh để đặt ra ngoài cái thế giới của kiếp đau khổ này. Nghĩa là lấy duyên Sanh, mà làm sao phá cho được cái duyên Sanh, thì cái thế giới đau khổ này sẽ diệt, còn cái duyên Sanh mà nó còn, thì cái thế giới đau khổ này không diệt.

Cho nên khi một người bắt đầu xuất gia, thì đức Phật bảo như thế nào: ***“Cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà sa, sống không nhà cửa, không gia đình.”*** Có phải đó là mục đích câu kinh này, đó có phải là mục đích đức Phật đã nhắm vào cái duyên Sanh không? Đúng là vào duyên Sanh đó. Làm cho chúng ta không nhà không cửa, không người thân thuộc gì hết, chỉ còn có ba y, một bát mà thôi, mà lại cạo bỏ râu tóc làm cho chúng ta xấu xí đi, không còn đẹp, không còn trang điểm cho nó tốt nữa, như vậy là chúng ta đâu còn có cái gì mà ham thích nữa, còn cái gì mà trói buộc.

Cho nên đó là nhắm vào cái duyên Sanh mà giải quyết cho chúng ta được giải thoát. Đó là lối

sống của một vị Tỳ kheo đã dứt duyên Sanh để được giải thoát hoàn toàn. Mình dứt được cái duyên Sanh thì mới được giải thoát hoàn toàn, mà mình không dứt duyên Sanh thì mình không giải thoát hoàn toàn. Đức Phật còn xác định thêm để đập phá duyên Sanh này một lần nữa: ***“Sanh đã tận, phạm hạnh mới xong!”***

Nghĩa là khi nào mà cái duyên Sanh này, tất cả của cải, tài sản, dòng họ quyến thuộc, tất cả mọi cái, mà chúng ta đã lìa xa nó được rồi, nó đoạn tận rồi, tâm của mình nó không còn nhớ thương, không còn tiếc, không còn ham tiền ham bạc, không còn gì hết, cắt đứt hết rồi, thì cái đời sống mà đức hạnh giải thoát của cái người tu mới là xong. Cho nên đức Phật nó: ***“Phạm hạnh mới xong”***.

Đó thì, những cái câu kinh này, nó đã xác định cho rõ cho chúng ta thấy Thập Nhị Nhân Duyên đức Phật đã xác định rất rõ, chứ đâu phải. Đó thí dụ như cái câu đầu: ***“Cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà sa, sống không nhà cửa, không gia đình”***, đó là cái thứ nhất. Cái thứ hai, thì xác định thêm để chúng ta thấy rằng ***“Sanh đã tận, phạm hạnh mới xong”***, chỉ có cái duyên Sanh mà chúng ta đã tận nó được, lìa được nó rồi, xa nó được rồi, thì

cái đời sống tu sĩ của chúng ta mới dứt.

Cũng như bây giờ, thí dụ như Thầy nói, thí dụ như cô Diệu Thảo, cô tu như vậy, cô lo như vậy, cô không có lìa nó ra được tức là cái duyên Sanh nó chưa có lìa, như vậy là Phạm hạnh chưa xong, tu không biết đời nào mới xong. Đó thì mình phải rút tĩa kinh nghiệm. Cũng như các con thấy, khi mà tu hành mà các con còn vướng bận con cái ở trong gia đình, thì như vậy duyên Sanh nó chưa đâu, nó chưa hết đâu.

Nghĩa là đói khát như thế nào mặc nó, miễn là mình tu cho được giải thoát mà thôi, không cần đến của cải, tài sản. Cho nên có nhiều người để ra, có của cải để dành, để rồi mình có chỗ mình nương tựa mình sống để mà, để rồi mình nương tựa mình sống, mình hằng ngày bỏ ra chút ít để mình sống, như vậy là cái người tu chưa có dứt hẳn duyên Sanh.

Nghĩa là dứt hẳn duyên Sanh, đói khát chúng ta không màng nữa, đói khát chúng ta không có lo nữa, mà nếu mà chúng ta không còn lo nữa, bữa đói bữa no mặc như thế nào cũng được, đó là chúng ta đã đoạn dứt duyên Sanh, không sợ. Chẳng hạn như bây giờ Thầy rời chỗ này Thầy đi, bằng cách là Thầy đi bộ từ đây mà đi ra tới Hà

Nội, không cần phải đi xe cộ, ngày nào đi tới đâu hay tới đó. Một ngày đi được năm, mười cây số cũng tốt.

(06:01) Tới chỗ nào, thì chỗ đó tối thì mình dừng lại mình nghỉ. Có chùa thì mình ở, không chùa thì mình ở ngoài rừng cây, rừng bụi, cái gì cũng được hết. Thì như vậy thì Thầy không có sợ mà đói khát, trong lưng không có một đồng đem theo. Đói thì mình xin ăn, ai có cho thì mình sống, mà không cho thì mình cũng vui vẻ chớ không phải lo đói mà sợ đói sợ no, phải đem theo, phải bỏ tiền này kia nợ. Thì như vậy mới là duyên Sanh nó mới đoạn.

Còn nếu mà đi ra mà Thầy sợ, phải mang tiền theo thế này thế khác, để lên xe xuống ngựa, hoặc này kia, hoặc là đi có người này ủng hộ, người kia ủng hộ bằng cách này bằng cách khác, thì như vậy là chưa phải là cái người đã đoạn dứt duyên Sanh. Còn phòng hộ, còn lo sợ, còn này kia nợ, thì như vậy chưa phải đoạn dứt duyên Sanh.

Cho nên ngày xưa Thầy xin nhắc lại, cái duyên Sanh mà đức Phật đã đoạn dứt trong một câu chuyện như thế này. Một hôm đức Phật, thường thường thì đức Phật có một ngàn hai trăm năm chục vị Tỳ kheo, nhưng mà thường thường đức

Phật đi, là đi một mình chứ không có đi theo một cái người nào. Thịnh thoảng thì lâu lâu có ông A Nan đi theo, mà không thì đức Phật đi một mình.

Thí dụ như, đây đi xuống thành phố, đức Phật đi một mình, hoặc là đi, ở đây ở cái xã này, đi qua một cái xã khác, thí dụ như ở đây là xã Gia Lộc, mà đức Phật đi sang qua Đôn Thuận thì trong khi đó đức Phật đi một mình, chứ cũng không bao giờ mà đi hai, ba thầy hoặc là năm, mười thầy đi theo.

Cho nên một hôm đó thì đức Phật đi sang qua một cái nơi khác. Thì lúc bảy giờ trời tối, đức Phật mới tới chỗ cái lò gốm, chỗ người là làm đồ sành đó, thì đức Phật tới xin cái ông chủ mà lò gốm đó, cho tôi được nghỉ ở đây một đêm. Thì cái ông chủ lò gốm đó, ổng nói tôi đã lỡ cho một cái người tu sĩ khác, họ cũng đến đây mà họ ngủ, họ ở rồi, bây giờ cho ông thì không biết ông kia có bằng lòng không, vì có cái nhà trống này là để mà làm đồ gốm thôi, còn những chỗ khác thì nó không có chỗ. Do đó Đức Phật, nếu mà cái ông kia bằng lòng, thì tôi cũng nhận cho ông ở đây một đêm.

Thì Đức Phật nói thôi được, ông cứ đưa tôi gặp cái vị đó đi. Thì khi mà đưa vào cái chỗ mà cái nhà trống để mà làm đồ gốm đó, thì gặp cái vị

Tỳ kheo đó, thì đức Phật mới đến xin vị Tỳ kheo đó: *“Bây giờ lẽ tôi đi qua đây nó tối rồi, xin ngài vui lòng, xin hiền giả vui lòng cho tôi được ở đây một đêm, ngủ đây một đêm”*. Vị tu sĩ kia mới vui vẻ: *“Được, không có sao đâu. Hiền giả cứ tự nhiên mà ở đây mà ngủ cho nó, nghỉ cho nó khoẻ. Đừng có đi đâu chỗ khác mà mất công tìm”*. Thì do đó thì cái ông chủ lò gốm đó, ông rất bằng lòng mà cho hai người ở.

(09:04) Thì lúc bấy giờ, đức Phật mới đem những cái vật dụng của mình mới trải ra ở dưới cái cái sàn nhà của cái người đó, mà nghỉ. Thì đêm đó đức Phật ngồi thiền, thì đức Phật cũng thấy ông này cũng ngồi thiền, cũng y như cách đức Phật mà đã dạy các đệ tử. Nhưng đức Phật không biết cái ông này là học với ai mà sao cũng tu giống như mình, cũng hành động, cũng hành, thức giờ giấc cũng nghiêm chỉnh như mình.

Cũng như bây giờ, thí dụ như các con thấy, Thầy dạy bây giờ các con từ bảy giờ đến mười giờ mới đi ngủ, rồi từ hai giờ thức dậy, do đó cho đến năm giờ các con xả thiền. Rồi ban ngày thì từ bảy giờ các con tu đến chín giờ rồi xả ra, rồi từ hai giờ cho đến năm giờ. Các con cũng giữ giờ giấc như vậy. Ông Phật thấy rõ ràng cái ông này sao cũng tu

đúng, mà mình đâu có dạy ông này hồi nào đâu.

Cho nên đức Phật mới mon men đến mới hỏi thăm: “Thưa hiền giả, không biết hiền giả đã tu với ai, mà cái hành động của hiền giả tôi thấy tu rất tốt vậy!” Thì ông đó nói: “Tôi tu với đức Cù Đàm”. Đức Phật nghe ông ta nói vậy mới giật mình: “Ủa, như vậy là ông có bao giờ gặp đức Cù Đàm chưa?” Thay vì nói đức Cù Đàm tức là đức Phật chứ gì, mà ông này lại không biết đức Phật, cho nên ông Phật mới hỏi: “Vậy ông có bao giờ gặp mặt đức Cù Đàm chưa, mà ông tu với ông ta?”.

Thì ông này mới nói: “Chưa bao giờ tôi gặp mặt ông ta hết. Tôi chỉ nghe pháp của ông ta rồi tôi hướng tâm, tôi tin tưởng ông ta mà tôi nỗ lực tôi tu. Giờ giác nghiệm chính như thế này là do cái sự hướng dẫn của ông ta. Tôi không làm sai lời hướng dẫn nhưng mà tôi chưa bao giờ gặp ông ta hết”.

Do đó đức Phật mới nói: “Cỡ sức mà có đức Cù Đàm ở đây thì hiền giả có nhận ra được không? “. Nói: “Không, tôi chưa biết mặt ông ta lần nào hết. Tôi nói có dịp nào, tôi sẽ đi về nước Xá Vệ để mà đến đánh lễ ông ta. Chứ còn bây giờ thì tôi chỉ theo pháp ông ta dạy, và hướng tâm tin tưởng nơi ông ta mà thôi. Vì tôi nghe cái tiếng của ông ta như vậy.”

Đó, thì mấy con thấy, cả ngay cái người tu theo cái pháp của Phật chỉ có nhận ra cái giờ giấc mà người ta biết thôi. Cũng như bây giờ các con đi đến cái chỗ nào đó mà thấy cái người đó giờ giấc mà tu đúng, thì các con biết là cái người này đã có học pháp ở đây rồi. Thì hỏi người này có bao giờ biết Thầy không, thì các con hỏi, thì người ta nói không biết, thì các con biết người đó không gặp được Thầy dạy người ta, nhưng mà người ta theo cái pháp của Thầy mà người ta tu mà thôi. Bởi vì qua cái giờ giấc người ta đã thấy được.

Thì ở đây, các con thấy một cái người mà bỏ hết cái cuộc sống, cho nên người ta không có sợ hãi trước cái vấn đề gì, cho nên người ta đến một cái nơi nào đó thì người ta rất ung dung tự tại, người ta không lo đói, lo no. Còn bây giờ, tại sao mà quý thầy đi lại có tiền hô hậu ủng, tức là tỏ ra cái danh của mình, cho nên phải có kẻ hầu người hạ như vua chúa, thứ nhất.

(12:02) Cái thứ hai, là đi một mình mà không tiền không bạc ở trong túi, thì sợ đói khát, rồi ngủ bờ ngủ bụi, ngủ rừng ngủ hang, ngủ dưới bóng cây thì quá vất vả khổ sở, cho nên họ không dám làm điều đó đâu. Còn trái lại, nếu một người mà đã ly được cái sanh y này rồi, thì họ không còn sợ

hãi đâu.

Cho nên đứng trước Thầy, Thầy nghĩ rằng các con, thì người nào cũng một thân, mấy người nam này người nào cũng nói muốn theo Thầy, nhưng mà sự thật họ theo Thầy chừng một ngày là họ đã bỏ cuộc họ đi về thất rồi. Thầy tin rằng đây mà Thầy, thường thường mà Thầy đi bộ đây mà về tới thành phố thôi là họ đã bỏ Thầy họ đi rồi, họ không còn theo Thầy nổi.

Tại sao vậy? Tại vì chưa bao giờ họ đi bộ như vậy, và họ không có chịu nhọc nhằn như vậy đâu. Bởi vì xe cộ bây giờ nó quá tiện lợi mà bây giờ mà đi bộ như vậy, thì chắc chắn là không thể nào. Mà cái người mà thực hiện mà không đúng những cái hạnh như vậy, thì đương nhiên là Sanh không có tận đâu, thì Phạm hạnh nó không xong. Đó là Thầy muốn nói để cho cái duyên Sanh mà chúng ta, tu tập chúng ta ...

Cho nên trong cái người tu sĩ chúng ta không thấy cái vất vả mà chúng ta thấy cái giải thoát. Nó không bị cái trói buộc bởi những cái tiện nghi của cái thế gian này, nó không bị ràng buộc làm chúng ta ham thích cái này. Đó là những cái tu hành của chúng ta.

Đó là cái lối sống của một vị Tỳ kheo đoạn dứt duyên Sanh để được giải thoát hoàn toàn. Đức Phật còn xác định thêm, phải đập tan cái duyên Sanh này: **“Sanh đã tận, phạm hạnh mới xong”**. Đó là những cái câu kinh mà đức Phật đã dạy cho các vị Tỳ kheo trong cái thời trước để phá cái duyên Sanh. Có dứt được duyên Sanh, thì giới luật của Phật mới nghiêm chỉnh. Nếu duyên Sanh không dứt được thì đời sống tu sĩ có khác nào là một cư sĩ trọc đầu.

Nghĩa là chúng ta không dứt được cái duyên Sanh, mà chúng ta nỗ lực tu theo pháp Phật, giữ gìn giới luật bằng cách này, bằng cách khác thì nó cũng như là một người cư sĩ trọc đầu mà thôi. Từ chỗ sống thanh tịnh, giới luật và tu tập các giới hành, khiến cho thân tâm thanh tịnh xa lìa lòng tham muốn và các pháp, nhờ đó ta mới tiến sâu vào Thiền Định bằng pháp hướng tâm vào Định. Từ Định ấy ta mới hướng tâm đến trí tuệ, do đó ta mới có tri kiến và tri kiến giải thoát.

Bởi vì, cái chỗ này, tại sao Thầy nhắc lại cái chỗ này để thấy, từ cái chỗ mà cái đời sống mà thanh tịnh như vậy đó, nghĩa là cắt đứt tất cả những cái duyên Sanh thì nó mới là thanh tịnh, từ đó giới luật chúng ta mới nghiêm chỉnh được. Chứ nếu

còn một chút gì ở trong tâm của chúng ta, nó chưa có đoạn dứt cái duyên Sanh đó, nó còn nghĩ nhớ này kia, thì cái giới luật chúng ta, nói là chúng ta giữ giới là cái hình thức giới, chứ sự thật tâm của chúng ta nó không có giữ giới chút nào đâu.

Cho nên từ cái chỗ mà cắt được cái duyên Sanh rồi, thì chúng ta thực hiện giới luật, thì giới luật rất nghiêm chỉnh. Mà thực hiện những cái tu tập, thì tâm của chúng ta nó mới có thanh tịnh được, ác pháp nó mới dứt được. Từ cái chỗ duyên Sanh đó mà chúng ta đi vào đạo, thì nó rất dễ dàng, mà từ cái chỗ duyên Sanh đó mà chúng ta chưa đoạn dứt được, thì chúng ta vào đạo rất khó khăn. Cắt được, rất dễ dàng và trí tuệ, và tri kiến giải thoát của chúng ta nó cũng dễ dàng.

(15:57) Thập Nhị Nhân Duyên đã xác định, Sanh dứt thì Ưu bi, sầu khổ dứt, đó là đi thuận chiều. Còn đi ngược chiều, Sanh dứt thì Hữu dứt, Hữu dứt thì Thủ dứt, Thủ dứt thì Ái dứt, Ái dứt thì Thọ dứt, (*Các con xích vào gần con*), Thọ dứt thì Xúc dứt, Xúc dứt thì Lục Nhập dứt, Lục Nhập dứt thì Danh Sắc dứt, Danh Sắc dứt thì Thức dứt, Thức dứt thì Hành dứt, Hành dứt thì Vô Minh dứt. Đến đây thì thế giới đau khổ diệt, nên đức Phật dạy: ***“Những việc làm đã làm xong, không***

còn trở lui trạng thái này nữa”.

Mười hai nhân duyên đạo Phật đã chọn cửa Sanh mà vào, vì thế Ngài dùng giới luật là pháp môn đầu tiên để đánh phá thành trì duyên Sanh. Bởi vì cái giới luật của Phật, nó nhắm vào cái duyên Sanh đó mà nó đập phá, cho nên cái người nào mà giữ gìn giới luật, thì người đó phải là đập phá cái duyên Sanh. Mà đập phá duyên Sanh tức là không còn chỗ nương tựa của một con người phàm phu nữa.

Nhân duyên được xem là Sanh và ái địa đầu, nếu chiếm được Sanh là giải thoát Ưu Bi Lão Tử, Ưu Bi Lão Tử đã phá thì Vô Minh cho đến Thủ, Hữu cũng đều tan tành. Đây là một cái bài pháp mà chúng ta thấy được cái điều kiện mà chúng ta phải thực hiện. Bởi vì nó là mười hai duyên, mười hai duyên tức là mười hai cái phần để nó hợp nhau mà nó thành cái thế giới khổ của chúng ta.

Muốn cho cái thế giới khổ của chúng ta hết khổ, chấm dứt sanh tử luân hồi, làm chủ sự sống chết đó, thì nhắm vào cái duyên Sanh đó mà đập phá. Mà đập phá nó, thì tức là phải giới luật là cái pháp đầu tiên để ngăn chặn chúng ta không còn phạm vào cái cuộc sống của cái thế gian nữa.

2- MINH VÀ VÔ MINH

(18:25) Đây là lối lý luận của nhà học giả, nghĩa là có nhà học giả họ sẽ lý luận: “Nếu đời sống hằng ngày chỉ thuần túy Vô Minh, thì đạo Phật đi vào bằng cửa nào? Làm sao có sự cứu độ, làm sao có sự chuyển hoá?” Đây là cái lối lý luận của nhà học giả: “Nếu đời sống hằng ngày mà chúng ta thuần túy ở Vô Minh đó, thì đạo Phật sẽ đi bằng cái cửa nào mà vào, và làm sao mà cứu độ được, làm sao chuyển hoá được cái tâm của mình. Cho nên ta nói Vô Minh nhưng cũng có Minh”. Nghĩa là trong Vô Minh nó có Minh trong đó, ý của các nhà học giả nói mà.

Họ lý luận như vậy, tức là họ sẽ phá vào cái cửa Vô minh bằng cái Minh. “Nếu ta không có chút Minh nào, thì tại sao Phật nói tất cả chúng sanh đều có hạt giống trí tuệ của giác ngộ, của giải thoát?” Đó là cái lối lý luận của họ ở trong kinh sách Đại thừa. Họ cho rằng mỗi chúng ta đều có Phật tánh trong đó, đều có trí tuệ, đều có cái hạt giống của trí tuệ, của giác ngộ, của giải thoát, thì đó là cái Minh chứ không phải Vô Minh. Mà trong Vô Minh nó có cái Minh đó, cho nên từ đó chúng ta phải đột phá, khai triển cái Minh đó.

Khi mà tâm còn ác pháp, thì không thể nào gọi là Minh được. Hỡi các con, các con lưu tâm,

cái vấn đề này rất là quan trọng. Khi cái tâm của chúng ta nó còn cái lòng ham muốn, nó còn ở trong ác pháp, thì hoàn toàn là chúng ta Vô Minh chứ không thể nào Minh. Bây giờ làm sao chúng ta triển khai cái Minh này được? Khi mà chúng ta triển khai cái Minh này được đó, là chúng ta phải lìa cái lòng ham muốn, phải lìa cái ác pháp, thì cái Minh nó mới hiện ra được.

Còn bây giờ, cái Vô Minh của chúng ta, là tại vì cái dục và ác pháp nó che đậy nó làm mờ đi, mà lúc bây giờ mình chưa có vén ra được, cho nên làm sao mà có Minh được. Thí dụ là mình muốn vén cái màn mây mờ này, lòng ham muốn của mình và các ác pháp đó, thì chúng ta phải đi vào cái ngõ Sanh chứ không thể đi vào cái chỗ Vô Minh này mà phá được. Bởi vì cái ngõ Sanh, là nó trong ngõ Sanh, nó ở trong đó nó mới sanh dục, nó mới ra các ác pháp.

(21:42) Bởi vì một cái tâm mà nó còn cái lòng dục, nó còn cái lòng ham muốn, nó còn ác pháp, thì nó không thể nào gọi là Minh được. Mà cái dục và ác pháp này, nó ở trong cái môi trường nào mà có cái này? Nó ở trong cái môi trường Sanh, cái duyên Sanh mà nó có. Sanh là nhà cửa, của cải, tài sản, anh em, cha mẹ, ruột rà, tất cả những cái

này nó mới sanh ra lòng ham muốn, nó mới sanh ra cái ác pháp.

Cho nên nếu mà muốn cho có Minh, không phải từ chỗ Vô Minh mà khai triển Minh được. Mà phải đi từ cái chỗ Sanh, mà phá cái duyên Sanh, thì cái Minh nó mới có. Tức là phải ly dục, ly ác pháp thì nó mới có. Minh có được khi nào là xa lòng ham muốn và ác pháp. Còn hiện giờ ta cố gắng học hỏi, thông suốt Tam Tạng kinh điển thì cái Minh đó không còn là Minh nữa.

Vì cái lớp Vô Minh, để dục và ác pháp che đậy cái lớp Vô Minh kia, khiến cho ta tưởng mình giải thoát, nào ngờ không giải thoát. Nghĩa là chúng ta chấp nhận rằng, chúng ta có đi học thông suốt những Tam Tạng kinh điển để hiểu biết, đó là khai mở cái Minh của chúng ta, để làm chúng ta hiểu, là cái lòng ham muốn là ác pháp thế này thế khác, nhưng chúng ta lại lầm.

Từ cái lớp Vô Minh này, tức là cái lớp Vô Minh mà học hỏi thêm này, là do cái lòng dục mà ham để cho cái Minh, cho nên nó đậy lên cái lớp Vô Minh kia nữa. Cho nên một cái người học hỏi càng nhiều, thông suốt càng nhiều, nói năng lưu loát càng nhiều, thì cái người đó lại còn Vô Minh hơn nữa, lại càng có tâm ham muốn hơn nữa.

Nhưng mà cái người đó cứ ngỡ tưởng mình là giải thoát, mình hiểu, cứ ngỡ rằng mình giải thoát, nhưng cái hiểu đó chưa phải là giải thoát.

(24:16) Vì lối sống của những nhà học giả (của Minh), đang sống trong đục lặc, chưa nói lên được sự làm chủ của cuộc sống, thì làm sao nói lên được sự làm chủ của sự chết. Bằng chứng rất rõ là các con thấy rằng cái người học có bằng Tiến sĩ Phật học, họ thông suốt giáo lý bằng mọi cách, nhưng họ, cái cuộc sống của họ chưa làm chủ được cái ăn, cái ngủ của họ, họ chưa được làm chủ trong cái đời sống thiếu hụt của họ, họ còn sợ những sự thiếu hụt, họ còn sợ những cái đói kém, họ còn sợ những cái thèm khát ham muốn của họ, họ còn lo lắng những điều này thế kia.

Cho nên họ không dám lìa xa cái môi trường sống trong đục lặc của thế gian. Họ không lìa xa được sanh y của họ, thì họ làm sao họ làm chủ được sự chết của họ, cho nên cái Minh của họ là cái lớp Vô Minh che đậy trên một cái Vô Minh khác. Kinh sách họ viết ra, giải thoát chỉ là lời nói suông, lời nói không đi đôi với việc làm của họ.

3- 12 DUYÊN HỢP THÀNH THẾ GIỚI KHỔ ĐAU

(25:32) Để trở lại câu hỏi của cô Diệu Quang.

Khi Thầy đã giải thích cho các con hiểu mười hai duyên mà các nhà học giả đã làm lệch ý nghĩa của Phật, chia mười hai duyên, bày ra làm ba thời quá khứ, vị lại và hiện tại, đó là một việc làm sai lệch lớn. Mười hai duyên như Thầy đã giảng chỉ là một, chỉ cho cái duyên hợp lại thành một khối lớn đau khổ trong hiện tại.

Thí dụ một cái nhà phải có các duyên hợp lại như cột, kèo, đòn tay, gạch ngói, hồ, cát, xi măng, cửa cái, cửa sổ, v.v. mới tạo ra được cái nhà. Thế mà người ta chia cái nhà ra manh mún, ba thời gian, thì con nghĩ còn cái nhà còn đứng không. Bởi vì ở đây, đầu tiên là họ chia cái Thập Nhị Nhân Duyên ra. Kết luận lại thì chúng ta thấy đó là cái sai. Giải thích từng duyên, có những duyên dạy rất sai để làm chúng ta không hiểu biết.

Ở đây mục đích của bài Thập Nhị Nhân Duyên, là đức Phật nhằm vào để chỉ cho chúng ta biết cái cửa nào mà chúng ta phá vào để mà chúng ta được giải thoát, phá cái duyên nào để làm cho tất cả các duyên khác nó sẽ hoại diệt, nó không còn dính mắc với chúng ta nữa. Đức Phật đã xác định nhờ câu nói ở câu kinh để chỉ cho đó là phá vỡ cái duyên Sanh. Như vậy là bài Thập Nhị Nhân Duyên chúng ta thấy rất rõ ràng và cụ thể, để giúp

chúng ta một đời sống của người tu sĩ.

Cô Diệu Quang hỏi tiếp Thầy: *“Tại sao người ta giảng Danh Sắc là đối tượng của Thức, xin Thầy giảng cho con hiểu chỗ này.”* Nghĩa là chỗ này hồi nãy Thầy đã có giảng rồi. Thì bây giờ thì cô Diệu Quang hỏi Thầy nhiều câu hỏi, nhưng mà câu hỏi đầu là tổng quát cho nên Thầy đã giảng qua lớp. Bây giờ Thầy đáp trở lại để cho lớp ngoài để cho chúng ta hiểu.

Đáp: Tại vì ta hiểu Thức là một cái khác của Danh Sắc. Ở đây chúng ta do hiểu các duyên hợp lại để thành một cái hợp nhất khác chứ không phải là đối tượng của thức nữa.

[Con cầm đi... Còn thiếu một cuốn nghe con]

(28:54) **Hỏi:** Hữu tạo ra Sanh, mà đã Sanh thì thế nào cũng có già chết. Vậy có đúng không thưa Thầy?

Đáp: Không, lối giải thích như vậy không đúng nghĩa của đạo Phật. Như Thầy đã giải thích ở trên, Sanh không phải là sanh tử mà là sanh y, đó là chỗ nương tựa của Thân Ngũ Uẩn để sống trong đau khổ bất tận. Nghĩa là chữ Sanh này là như Thầy giảng hồi nãy là sanh y, là cái chỗ nương của Thân Ngũ Uẩn để làm cho nó sống trong cuộc

sống đau khổ.

Hỏi: Mười hai nhân duyên có phải là pháp hành để tu giải thoát hay không? Nghĩa là cô Diệu Quang hỏi Thầy, có phải là mười hai nhân duyên này, đó là cái pháp hành để chúng ta tu giải thoát không. Hay là nó là một cái gì?

Đáp: Mười hai nhân duyên này là pháp môn để hiểu biết thế giới khổ của con người do các duyên hợp lại. Nhờ có hiểu biết các duyên, nên mới biết cách phá duyên nào trước để chuyển thế giới khổ đau này trở thành thế giới không đau khổ.

Hỏi: Kính thưa Thầy, người giác ngộ mười hai duyên thì chứng quả Duyên giác A La Hán. Nhưng các nhà học giả đã giảng mười hai nhân duyên tỏ ra rất là thông suốt sao lại không chứng quả Duyên giác A La Hán? Xin Thầy chỉ rõ cho con hiểu.

Đáp: Nếu người nào đã thông suốt Thập Nhị Nhân Duyên, ngộ được Duyên giác, thì chùa to tháp lớn, danh lợi, ăn ngon, mặc đẹp họ đều bỏ xuống hết, chỉ còn ba y một bát, chỉ còn một du tăng khất sĩ sống không nhà, không gia đình, thì đó mới gọi là giác ngộ Duyên giác. Bằng không

chỉ là học giả mà thôi.

Các con thấy, khi mà chúng ta ngộ được Thập Nhị Nhân Duyên rồi, thì chúng ta bỏ sanh y, đoạn dứt sanh y, thì đời sống của chúng ta chỉ còn là một du tăng khát sĩ, chỉ có ba y một bát, không còn một cái vật gì cả hết, không còn một cái sự gì dính mắc ở trong gia đình hết. Thì như vậy mới gọi là Duyên giác, mới gọi là ngộ Duyên giác. Còn nếu không, thì người đó chỉ là học suông cái Duyên giác mà thôi.

Cho nên từ khi mà ngộ được cái lý Duyên giác, Thầy biết cái máu chột đau khổ của con người là do cái duyên Sanh mà đau khổ, nên từ đó mà xả lần, xả lần, xả hết xuống mà không còn chừa một vật gì hết, để rồi còn hai bàn tay trắng, đi lang thang từ nơi này đến nơi khác. Thì đó mới chính là cái hạnh của một du tăng khát sĩ, của một người tu giải thoát. Nếu còn chừa to, còn tháp lớn, còn chỗ này, còn chỗ kia, thì tức là chưa phải là cái người mà đoạn dứt duyên Sanh.

Giác ngộ được Duyên giác tức là họ đã sống đúng giới luật. Nghĩa là mình ngộ được cái lý Duyên giác thì không bao giờ mình vi phạm giới luật của Phật hết, sống đúng giới luật của một bậc Thánh.

4- TU VỪA SỨC

Phật tử : ...

(32:41) **Trưởng lão:** Về cái Chánh Niệm Tỉnh Giác thì cái sắp xếp như vậy rất là ổn. Còn về cái khả năng của con, tức là cái đặc tướng của cơ thể của con, nếu mà cứ trong một ngày một đêm, hai mươi bốn tiếng đồng hồ mà sắp xếp như thế này để khoá tu khoảng ba tiếng buổi trưa, buổi trưa tu ba tiếng, buổi chiều, buổi trưa buổi chiều tu ba tiếng, buổi tối tu ba tiếng, buổi khuya tu ba tiếng, suốt cái thời gian như vậy thì tốt.

Nhưng nếu mà cái đặc tướng, cái khả năng của mình, nó không đi suốt được khoảng ba tiếng trong một buổi như vậy, thì con nên đi khoảng hai tiếng thôi. Nếu mà hai tiếng đồng hồ mà thấy cái sức khoẻ của mình nó không có đủ sức để kham nhẫn cái thời gian tu hành, thì như vậy còn ... một giờ. Về giờ tu, tu liên tục trong những cái giờ tu ..., nhưng cái giờ tu là phải đạt được.

Cái giờ nghỉ, thì các con nên Nghỉ thì xả mà trở về với trạng thái bình thường của mình. Đừng có tu ... luôn luôn cứ theo cái kiểu mà tri vọng, biết vọng liền buông, cứ hễ thấy vọng tưởng cái là buông ra. Đến lúc mình nghỉ là mình ... khi

nào nhớ là mình buông

Ở đây thí dụ tu, tức là cái giờ mình làm chủ, làm chủ cái sự sống chết cái thân tâm của mình ... cái gì đó. Cái giờ tu là cái giờ làm chủ. Mà cái giờ không tu, cái giờ mình xả nghỉ, thì trả lại cái quyền tự do cho nó, nó có nghĩ ngợi nó làm gì nó làm, phải không? Đừng có cứ luôn luôn lúc nào cũng tu ...

Thì đó là cái ngôn ngữ, sự thật ra nó phải tu như vậy. Mà vì nó đã quen đi cái người xưa dạy cho người nay tu nó cứ, giờ đấy nói nó tu thì luôn luôn trong bốn oai nghỉ đi, đứng, nằm, ngồi, đều cứ tu hết. ...

Bởi vì đây là cái thói quen nó đã lâu đời lắm, khi đi tu ..., khi chẳng đi tu thì thôi, mà đã đi tu vào thì coi như giờ nào mình cũng tu. Mà cái sức của mình thì nó tu không nổi như vậy, mà lại muốn làm chuyện như vậy. Cho nên tu mãi mà dậm chân tại chỗ như vậy. Bởi vì cái sức nó làm chưa có được. Đừng có làm hơn cái sức của mình.

(35:30) Ở đây cái mục đích để mà chúng ta tu, thí dụ như bây giờ buổi sáng chúng ta lấy 30 phút chúng ta tu trong buổi sáng. Bao nhiêu cái thời gian đó chúng ta xả nghỉ xong nó bình

thường để cho Để cho nó phải gò bó ép buộc đừng có vọng tưởng. Chúng ta tu ba mươi phút. Ba mươi phút đó, buổi sáng chúng ta làm chủ rất là rõ ràng. Không có một cái tạp niệm, ở trong kinh điển của Phật là không thất niệm. Là trong cái giờ mà chúng ta tu nó không có thất niệm.

Còn ngoài cái giờ mà chúng ta tu, thì chúng ta đâu phải là cứ lúc nào chúng ta cũng cứ giữ cái niệm, cho nên vì vậy mà ngoài cái giờ tu ra chúng ta, thì chúng ta, như đức Phật đi kinh hành, rồi đi khát thực, rồi đến các vị tu sĩ ngoại đạo, rồi nói chuyện, rồi thế này thế khác, thì như vậy rõ ràng là đâu có phải lúc nào cũng tu đâu. Cho nên chúng ta cũng phải xét qua cái đời sống của đức Phật rồi xét qua sự tu tập của mình.

Cho nên thí dụ như buổi sáng tu ba mươi phút, ba mươi phút hoàn toàn chất lượng thực hành. Xong ba mươi phút rồi các con làm chuyện các con, không có cần phải, tu gì nữa hết. Làm như mình một người mà người ta chưa có biết tu vậy. Cứ làm, nhưng mà khi mà có một cái sự việc gì, nó làm cho các con phiền não chẳng hạn, nó làm cho các con buồn, hoặc là nó làm nhớ nghĩ đến cái người thân của mình thế này thế khác, thì ngay đó các con dùng Định Vô Lậu mà quán xả

cái tâm đó đi.

Còn nếu mà nó không buồn, không phiền não, không nhớ, không nghĩ cái gì hết, mà nó có nghĩ ngợi chuyện này chuyện kia mà nó không có làm mình thương nhớ sầu khổ trong lòng của mình, thì thôi để cho nó dừng ..., thì tốt hơn là cứ xả cái

Ở đây chùng nào mà chúng ta muốn nhập một cái định mà từ một giờ cho đến một ngày một đêm, cho đến bảy ngày, bảy đêm, thì chùng đó chúng ta phải có cái lực nào đó chúng ta mới có thể kéo dài thời gian nhập định. Còn cái đời sống của chúng ta, chẳng hạn như đời sống nãy giờ chúng ta đang sống, khi nghe Thầy nói chuyện, các con đâu có nhiếp tâm ở trong pháp nào tu đâu.

Đó thì các con cứ giữ cái tâm mình bình thường, không có lo phải diệt tâm mà xả ngã gì trong cái lúc bình thường, nhưng mà trong cái lúc tu, cái giờ tu đó, thì [...]. Nghĩa là đừng để cho nó thất niệm. Mà thất niệm thì không tốt. Còn các con tu suốt ba tiếng đồng hồ một buổi, nó thất niệm tùm lùm à.

Rồi ngày nào nó cũng bị thất niệm hết, mà không biết lúc mình tu ... ở chỗ nào mà sao, lúc

thì nó không vọng tưởng, lúc thì nó yên, lúc nó không yên. Mà rốt cuộc rồi thì gặp sự việc gì đó thì các con lại không giữ được cái tâm của mình bất động, thanh thản. Cái đó là cái các con tu nhiều, tu rất nhiều, mà cái rất nhiều đó nó không có kết quả.

(38:37) Cho nên nghe lời Thầy dạy thì các con tu cho nó tốt. Thí dụ cũng như cô Diệu Tịnh, cô sắp xếp lại cái thời khoá tu, thì từ cái pháp hướng cho đến cái trạch pháp, đều là có thể câu hữu với các định rất rõ ràng và cụ thể qua những bài học. Sắp xếp như thế này thì nó mới tốt. Nếu mà không sắp xếp như thế này, thì coi như là mình không có biết mình tu cái gì, sắp xếp như thế này để mình biết, 7 giờ mình tu cái gì, rồi 8 giờ mình tu cái gì, 9 giờ mình tu cái gì.

Còn trong khi đó mà mình cái sức mình yếu, mình biết cái khả năng của mình, mình kham nhẫn một thời gian dài ba tiếng đồng hồ liên tục, mà nó bị thất niệm, cho nên mình ... vậy, mà mình sắp xếp cái thời khóa y như vậy, mà trong ba mươi phút mình chia làm ba thời gian tu ..., tu Chánh Niệm Tĩnh Giác Định, rồi tu ... chia ra ... chỉ trong ba mươi phút. Thì như vậy là rõ ràng là trong ba mươi phút mình chia mà mình tinh

tấn vẫn cố gắng ba mươi phút này tu ba cái định đó, hoàn toàn không thất niệm. Thì cái đó là cách đúng.

5- QUÁN VÔ LẬU VÀ TÁC Ý VÔ LẬU

(39:55) Cô Diệu Tịnh hỏi Thầy, khi mà tu cái Định Vô Lậu, thì nếu mà nó có cái đối tượng gì, nó làm cho tâm mình nó phiền não, hoặc là tâm mình nó nhớ, nó nghĩ cái gì đó, thì mình tu, còn không có thì mình không có nên tu, tu như vậy có được không. Thì cô hỏi Thầy: *“Kính thưa Thầy, còn về Định Vô Lậu chỉ khi có đối tượng con đặt niệm trước mặt mình, ngồi kiết già, quán xét định ..., có được không thưa Thầy?”*

Nghĩa là, về cái phần mà Định Vô Lậu, thì trong khi mà các con ngồi chơi, bây giờ thì không phải mà ngồi mà quán suy tư, bởi vì tất cả những cái lý của Đạo, biết cái thân mình vô thường, bất tịnh, biết hết, không có người nào mà không biết. Biết nhưng họ tâm họ vẫn khổ ... không có gì.

Cho nên bây giờ chúng ta không phải cần phải ngồi lại mà suy tư duy để mà quán xét cái đó nữa, mà chúng ta khi mà chúng ta tu, thì câu hữu cái Định Vô Lậu với cái Định Niệm Hơi Thở để nhắc ly tham hoặc là ly sân, ly si. Đó mình nhắc nó,

nhắc ... câu pháp hướng. Còn khi nào mà có đối tượng làm cho chúng ta phiền não, nó làm cho chúng ta có giận hờn, nhớ thương, đau khổ, thì lúc bấy giờ chúng ta mới đặt cái niệm đối tượng đó trước mặt chúng ta, tư duy quán xét.

Mình nhìn nó qua ... luật Nhân Quả, hoặc là đối với cái thân của mình, mình nhìn qua cái vô thường của nó, đối với cái tâm của mình, thì nhìn qua cái vô thường, đối với cái thọ khổ, do vì vậy mà chúng ta xả nó đi. Cho nên ..., tu cái Định Vô Lậu Cũng như bây giờ cái tâm chúng ta bữa nay cô Út nấu ... thì như vậy, cái hoặc là ...

Trên cái vấn đề tu tập mà quán xét cho kỹ, thì Định Vô Lậu, thì khi mà vướng cái đối tượng, có cái đối tượng tức là có sự việc hoặc là cái pháp, nó làm cho tâm chúng ta khởi lên tham, sân, si, phiền não, thương nhớ gì đó, thì chúng ta dùng Định Vô lậu. Mà bình thường tâm chúng ta không có gì thì dùng pháp hướng: "*Quán ly tham tôi biết tôi hít vô, quán ly tham tôi biết tôi thở ra*", thì như vậy mình nhắc nhở cái mình nương theo hơi thở để mình ly. Mà khi nó thấy nhớ cái món ăn đó mà nó thèm tức là tham, thì tức là bây giờ mới dùng cái Định Vô Lậu để quán, còn không thì đừng có quán.

Cho nên trong những cái thì giờ mà tu tập

các con ..., tức là ... chọn lấy Tứ Chánh Cần để mà tu tập. Thì Thầy xin nhắc lại để cho các con rõ pháp Phật.... Khi mà tu Chánh Cần tức là ngăn ác diệt ác, sanh thiện, tăng trưởng thiện, tự nhiên cái thiện nó có ở trong tâm của mình. Chớ mình không có sanh thiện, mà ngăn ác dứt ác làm cho cái pháp ác không có chiếm được thân tâm của mình. Cho nên đó là pháp ngăn ác diệt ác.

(44:11) Còn cái pháp mà sanh khởi thiện và tăng trưởng thiện, đó là cái pháp Tứ Vô Lượng Tâm. Ai đi vào pháp Tứ Vô Lượng Tâm, thì nên tu cái Từ Bi Hỷ Xả trên cái tâm này, để mình câu hữu với Chánh Niệm Tỉnh Giác, Định Niệm Hơi Thở, Định Vô Lậu trong cái lúc đó để mà kết hợp tu Từ Bi Hỷ Xả. Thì nó, khi mà tăng trưởng, sanh khởi và tăng trưởng thiện pháp, và Cho nên ... nhưng mà ác pháp không vô được, luôn luôn cố ý tăng trưởng cái lòng Từ Bi Hỷ Xả của mình lên

Còn về cái phần mà tu Tứ Chánh Cần, thì ngăn chặn và đoạn dứt các pháp ác, chớ không có động chạm gì đến các pháp thiện hết, nhưng mà các pháp thiện thì tự nó nó đã Cho nên bên kia thì nó dứt ác, nó diệt ác, mà luôn luôn tăng trưởng thiện pháp, vì thế mà nó cũng được giải

thoát.

Còn bên đây thì ngăn ác diệt ác, chẳng phải lo lắng cho cái phương pháp mà đuổi cái thiện pháp, tăng trưởng thiện. Cho nên đức Phật đã bảo rằng, ngăn ác diệt ác. Mà muốn tăng trưởng nó thì tức là chỉ sống trong cái trạng thái mà không tham không sân không si, thì đó là Cho nên ở bên đó nói, để tăng trưởng

Tứ Vô Lượng Tâm thật sự ra là tăng trưởng thiện pháp, là vì mình đi mình chú ý để cho mình khỏi giẫm đạp côn trùng hay là dế, kiến ở dưới chân của mình, tức là sanh cái tâm từ. Do cái tâm từ đó nó làm cho sức tập trung của mình, chánh niệm tỉnh giác rất là cao. Đó thì, mỗi đứa đều thấy mình hợp với cái pháp nào sẽ chọn cái pháp nấy mà tu tập.

Còn nếu mà thấy hai pháp này nó không hợp với mình ...



29-TĂNG TRƯỞNG THIỆN VÀ PHÒNG HỘ



1- TỨ VÔ LƯỢNG TÂM VÀ THÁNH PHÒNG HỘ

(00:00) **Trưởng lão:** Tứ Vô Lượng Tâm thật sự ra là tăng trưởng thiện pháp, là vì mình đi mình chú ý để cho mình khỏi giẫm đạp côn trùng hay là dế, kiến ở dưới chân của mình, tức là sanh cái tâm từ. Do cái tâm từ đó nó làm cho sức tập trung của mình, chánh niệm tỉnh giác rất là cao. Đó thì, mỗi đứa đều thấy mình hợp với cái pháp nào sẽ chọn cái pháp nấy mà tu tập.

Còn nếu mà thấy hai pháp này nó không hợp với mình thì mình tu cái Thánh phòng hộ sáu căn, tức là không có cho mắt nó dính với các sắc.

Thí dụ như con mắt nhìn thấy một cái vật gì đó, thì không cho con mắt mình nó bị dính cái sắc đó, gọi là phòng hộ mắt. Tai cũng vậy, nghe âm thanh mà không có để cho cái âm thanh đó nó dính vào trong cái lỗ tai, nó khởi ra ham nghe nữa, thích nghe nữa, hay hoặc là cái âm thanh đó nó làm cho mình khả hỷ, khả ái, khả lạc, nó làm

cho mình thích thú, lắng nghe cái âm thanh đó. Cho nên do đó mình giữ tai, giữ mắt.

Thì trên cái sắc, thanh, hương, vị, cái vị cũng vậy, nó không cho dính với cái thiệt căn của mình. Mà do mình giữ gìn mắt, tai, mũi, miệng, thân, ý, thì mình không có dính mắc với sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp.

Do cái chỗ mà phòng hộ sáu căn đó, thì nó cũng đưa chúng ta đi đến chỗ cứu cách giải thoát. Vì mình phòng hộ cho nên mình không sanh ác pháp, không bị dính mắc cho nên tâm không sanh ác pháp, và luôn luôn lúc nào cũng ở trong thiện pháp. Còn mình không phòng hộ nó, thì tức là tâm mình phóng dật chạy theo mọi vật nó mới sanh ra ác pháp, nó mới có tham, sân, si.

Cho nên tu Ngũ Căn, tức là tu về pháp Ngũ Căn, tức là giữ cho năm căn của mình đừng có tiếp xúc với, có tiếp xúc với năm trần nhưng mà nó không bị dính mắc năm trần. Đó là người lấy năm căn mà tu làm cho năm cái căn này nó trở thành thiện pháp, nó không có ác pháp trong đó nữa. Do đó gọi là Thánh phòng hộ sáu căn.

Cho nên ai có duyên thì tu những cái pháp đó.

(02:13) Còn cái Thất Giác Chi, thì phải khi

mà ly dục, ly ác pháp rồi, nhập Sơ Thiên rồi, thì chừng đó nó mới có thể hiện được cái Trạch Pháp Giác Chi, Hỷ Giác Chi, Khinh An Giác Chi, Tinh Tấn Giác Chi, Niệm Giác Chi, Định Giác Chi và Xả Giác Chi, thì lúc bấy giờ đó thì mình mới có tu giác chi.

Còn bây giờ nó chưa có, nhưng mà khỏi cần tu nữa, vì đã có như vậy thì cái lực nó đã có rồi do đó mình tiến tới mình tu Tứ Thánh Định, Tam Minh hay Tứ Như Ý Túc, chớ con khỏi cần phải tu Thất Giác Chi.

Nhưng vì có Thất Giác Chi mình mới biết được trạng thái đó là cái trạng thái của bồ đề, cái trạng thái giải thoát. Cho nên mình tiến tới, ở trong trạng thái đó mình phải tiến tới.

Thí dụ như bây giờ có Hỷ Giác Chi, thì ngay đó thì mình thấy phải giữ được cái niệm Hỷ Giác Chi này thì cái Khinh An Giác Chi nó phải có, vì cái lạc của cái hỷ thì nó phải chứa trong đó.

Và nếu mà cái Lạc Hỷ mà nó có, thì cái Tinh Tấn Giác Chi nó xuất hiện, thì lúc nào mình, muốn tu lúc nào nó cũng siêng năng, tu cái gì nó cũng siêng năng hết, nó không có còn lười biếng, cho nên gọi là Tinh Tấn Giác chi.

Rồi cái Niệm Giác Chi, nó cũng xuất hiện những cái niệm, nó rất là cụ thể và rõ ràng, nó không có còn dính mắc (...) luôn luôn lúc nào cũng hiện tiền cái niệm, nó không có còn thất niệm, cho nên cái niệm đó là niệm bồ đề, Niệm Giác Chi.

Thí dụ như bây giờ mình bảo cái tâm quay vô, không nghe ngóng ra ngoài nữa, luôn luôn biết hơi thở ...

2- THIÊN XẢO DÙNG PHÁP HƯỚNG

(03:42) **Sư Phước Nhân:** Con thưa với Thầy, là tại vì con bữa nay ... phóng tâm đó Thầy ... chừng ba phút Thầy, trong ba phút đó... cũng có khi được khi không. Như vậy thì con cũng nghĩ rằng con là, cái chuyện mà, lúc mà con thư giãn đó Thầy, con nghĩ chừng nào nó khỏe con mới ngồi lại. Chứ con hôm trước tại vì con có coi giờ, coi mấy phút, mấy phút vậy đó, thì con thấy nó không được tỉnh lắm, lúc bấy giờ con thư giãn cho nó khỏe, thì khỏe rồi quay vô... như vậy đó, con đi kinh hành đó Thầy.

Cái chuyện mình nhắc tâm, cái câu pháp hướng nào mà ngắn thì con thêm mới giữ cho ... chẳng hạn như là câu: **“Tâm như cục đất”** ... Cái

câu nào ngắn ngắn đó, ... kéo dài ...

(05:20) **Trưởng lão:** ... Mình nhắc cái tâm của mình ... cái câu, trạch pháp cái câu nó phù hợp với cái sức của mình, chứ nó ngắn quá nó cũng không hay ... Vì vậy như vậy là do mình khéo léo mình trạch pháp, mà mình đi mình trạch pháp mình thấy nó có hiệu quả thì mình biết nó hợp với mình.

Bởi vì cái câu đó, ở trong Thất Giác Chi, thì Đức Phật nói Trạch Pháp Giác Chi, trạch ra cái câu nào đó mà nó hợp với mình thì mình tu nó có kết quả. Còn nó không hợp với mình thì nó không chịu.

Mà nó chịu thì nó sẽ khinh an, ở trong đó Khinh An Giác Chi đó, nó làm cho mình thấy an ổn. Còn nó không chịu thì tức là nó không nghe lời mình thì không có an ổn.

Cái trạch pháp nó rất quan trọng lắm, cho nên trong Thất Giác Chi thì cái trạch pháp nó rất quan trọng. Nếu mà trạch đúng thì nó khinh an, nó tiếp tục Khinh An Giác Chi, Hỷ Giác Chi, Niệm Giác Chi ... có vậy thôi.

Vậy thì cố gắng, ráng. Bây giờ Thầy thấy cái thứ nhất là lưu ý cái phần này, cái phần mà mình

thường thường mình thư giãn, Định Thư Giãn đó, thư giãn ... thì tức là nó không có cái chướng ngại pháp trong tâm thì cái tâm mình nó sẽ quay vào trong thân nó định ở trên đó mà nó không định ở chỗ khác ...

Cho nên vì vậy khi mà tự cái tâm của mình nó thư giãn thì tự nhiên nó quay vô, dù trong một giây nó cũng tốt hơn là mình ngồi mà ... Mình ngồi ba phút ... mình ức chế, mình cố gắng tập trung, còn khi mình thư giãn mình ... hơi thở, mình đi kinh hành, bước đi.

Nhưng mà tại cái tâm không chướng ngại mà nó không khởi niệm cái đó là cái tốt nhất. Lưu ý cái điều này nó là cái phần quan trọng.

Bởi vì cái đó, cái tâm mà nó khởi niệm này, niệm kia thì nó không quay vô trong cái hành động của mình. Cho nên lúc mình thư giãn ... Nó muốn theo hơi thở thì tự nó theo. Nhưng mình, vì vậy đó mình thấy được cái niệm. Cho nên tuy mình nương vào hơi thở mà mình tập trung vào hơi thở thì tức là sai.

Trái lại mình nương vào hơi thở mà mình chú ý cái tạp niệm của mình, cái niệm gì nó sanh ra, coi nó có sanh ra không. Mà nếu nó không sanh

thì tức là nó ở trên ... cho nên ...

Hàng ngày ngồi chơi, hoặc đi mà cứ lưu ý cái niệm, coi thử cái tâm mình nó sanh cái niệm gì, cái niệm đó là niệm thiện, thiện thì tăng trưởng.

Bắt buộc con phải diệt, mà nếu mà ác thì bắt buộc con phải diệt. Nó làm cho tâm nó khó có một cái sự an lạc, thanh thản.

Nghĩa là cái mục đích của đạo Phật là ***sanh thiện, tăng trưởng thiện***, còn niệm nó khởi cái niệm gì mình chú ý mình xem cái này nó không phải làm cho tâm mình tham, sân, si, không phải cái ái kiết sử, thì coi như là mình nuôi lớn, tăng trưởng, để nó thực hiện từ, bi, hỷ, xả của mình, mà nó đối trị tất cả những cái tham, sân, si của mình.

Cho nên đầu tiên phải khéo léo ở trong cái ... thiện xảo mà Đức Phật nói thiện xảo nhập định.

(09:03) Còn mình, bây giờ thí dụ như, các sư cứ nghĩ bây giờ mình ngồi đây, mình cố gắng mình tập trung trong cái hơi thở thì đâu phải thiện xảo? Thiện xảo là khéo léo để nhập định, thiện xảo an trú ở trong đó, rồi thiện xảo xuất ra.

Cách thức thiện xảo Đức Phật dạy, thiện xảo là mình ngồi mình coi vậy chớ mình làm một cái

việc mà cái tâm nó định, chớ không phải mình bắt buộc cái tâm nó định ... mà nó định, ức chế nó thì, mà mình lo mình xả ... hôn trầm.

Mà mình nhìn cái tâm của mình ... hàng ngày mình làm công việc như vậy ... Bởi vì cái tâm mà khi nó quay vô hoàn toàn nó không có khởi niệm thì nó hết phóng dật rồi, hết phóng tâm thì tức là tâm định trên thân

Cho nên nó biết tu thì nó nhanh lắm, mình không cần phải chèo chân ngồi kiết già, nhưng mà sau khi mà kéo chân ngồi kiết già là khi mình có định rồi thì mình ngồi bao lâu cũng được.

Còn mình tập ngồi cho lâu nó cứ nó bị cái chướng ngại pháp. Vì mình ngồi lâu mình ... thì không chịu nổi chớ sao, mà hễ mình ráng mình căng căng để tăng cái thời gian lên cho được, thì nó tăng lên một giờ, đến hai giờ, ba giờ thì cũng vậy ... thân của mình.

Cho nên cái quan trọng nhất là làm sao đẩy lui được tất cả những chướng ngại trong tâm của mình. Vậy do vậy mình mới nhìn cái chướng ngại pháp ở trong tâm của mình, những cái niệm, rồi cái thọ của mình nó khởi nó đau, nhức nhối cái này kia, làm sao đẩy cho được cái này.

Rồi các pháp bên ngoài, thí dụ như nó làm ồn náo, hát ra vô, đó là pháp mà làm cho mình động mà, chướng ngại, mà mình đẩy lui. Để đẩy lui không phải biểu: “*Đừng hát ra vô nữa để cho tui tu*”, không được, mà mình đẩy lui cái tâm của mình đừng có chướng, phải hiểu vậy. Chớ nó, hát quá mình ... thì như vậy là mình đâu đẩy lui, mình ... hiểu chỗ đó.

Cho nên mình sống ở trong cái cảnh đó, nó động vậy, mà mình không chạy đi tìm cái tịnh. Ở trong cảnh đó, đẩy lui cái chướng ngại pháp đó, cái pháp gây chướng ngại đó, chướng ngại cái động đó, thì nó ...

Phải hiểu cho được như vậy, Thầy nói, đó là các pháp, bởi vì thân, thọ, tâm, pháp bốn chỗ, bốn cái chỗ trong Tứ Niệm Xứ, chữ Niệm có nghĩa là chỗ ... bởi vì người xưa người ta dịch như vậy ... Tứ Niệm Xứ là bốn chỗ để chúng ta tu tập.

Thân, bây giờ cái thân nó như thế nào như nào, trong cái thân của mình thì nó có những cái hành động, mình quán ở trong hành động. Thì bây giờ muốn quán hành động đó thì, mà không có niệm gì thì nó ...

Phải không, bây giờ trên tâm của mình, tâm

mình có niệm hay không? Có niệm thì đẩy lui, niệm ác thì đẩy lui, niệm thiện thì giữ được.

Rồi thọ, thọ nó có đánh mình không? Rồi thọ nó có đánh mình thì... nó có làm cho mình ... ko?

Cho nên quan sát mình thấy rõ, trên Tứ Niệm Xứ mình đang tu, mình có những cái loại định nằm ở trên Tứ Niệm Xứ để mà tu, để mình thực hiện Tứ Chánh Cần ... Thật sự ra mình biết được như vậy, dễ dàng lắm!

(12:27) Mà vì vậy mà nó, từ đó mình thích sống độc cư để cho mình một mình, mình đừng có bị các pháp nó phá, để cho mình thực hiện cái tâm thanh tịnh ... tại đó mình nói chuyện, mình làm, sinh hoạt này kia nó động nhau hết. Tu hoài không tới!

Ai nói gì nói, tu mà, người làm biếng mà, nhưng mà ai biết được mình là làm biếng là làm chi. Đừng có thấy người đó làm công chuyện đó gọi là làm siêng, đó mới chính là làm biếng mới thật sự tu.

Nói tu chứ sự thật ra họ làm họ ... Còn đặng này nó ngồi không mà tu ... mà chính ngồi không ... chuyện này chuyện kia ... phóng dật theo

chuyện ... Cho nên vì vậy mà mình thấy mình sống coi một mình ... làm cái này kia, một mình mình làm là mình không có cô đơn đâu ...

(...) nhưng mà Thầy biết như vậy, mà làm sao mình nói hết sức mình rồi, người ta, cái nghiệp của người ta mà. Thì khi mà sư đọc lại cái cuốn Một mà Thầy đã nhuận lại, Thầy nói, nhân quả ... Thầy biết. Phải tự lực người đó, nói bảo họ độc cư, họ sống độc cư không nổi thì họ phải làm. Rồi họ phải nói chuyện ...

Làm đã là phóng dật rồi, bây giờ mà làm chung với nhau thì lại ... rồi nói chuyện, rồi xích mích, rồi giận rồi hờn, đủ thứ ác pháp ... Biết rõ ràng, chính mình phòng hộ sáu căn là độc cư rồi, chịu đựng nổi thì mình ...

Trong khi mà đến đây với Thầy thì tu được hay không được Thầy biết hết. Nhưng mà bây giờ nói người ta không tu được, dù sao đi nữa người ta cũng giảm bớt được cái sự đau khổ ... đỡ hơn ... thành ra mình nói không được thì cũng không đúng, có được, nhưng mà được có chút!

Đó thành ra hỏi Thầy, có thầy Chân Trí hỏi Thầy: "*Con tu có được không?*" Ngày nào đó Thầy sẽ trả lời ...

Nghĩa là coi như là Thầy phải coi căn người đó coi như thế nào, tin tưởng như vậy là sai!

Bởi vì pháp của Phật nó cụ thể lắm mà, mình có xả được tâm mình không thì mình biết, mà mình xả không được thì biết mình tu không được, mình còn ham đời làm sao mình tu?

Mà bây giờ mình hết tham thì mình, rõ ràng là mình xả những cái chướng ngại tâm của mình chớ Thầy có xả giùm đâu mà hỏi Thầy, mà bảo Thầy soi căn mình được? Thầy đâu có thần thông!

Nhưng mà Thầy biết được cái người tu hay không được là tại vì Thầy có kinh nghiệm Thầy biết, Thầy xả cái tâm như thế nào, Thầy sống như thế nào, mà Thầy thấy người đó sống vậy Thầy biết là không được chớ có gì đâu mà ... vậy. Cả con người, Thầy nói người nào mà ... cũng phải làm đúng như vậy. Mà tại vì mình sống không đúng, mình làm không đúng, pháp dạy vậy mà cứ nghĩ tưởng mình làm đúng ...

3- ĐẨY LUI CHƯỚNG NGẠI PHÁP

(15:43) Cũng như bây giờ Thầy nói đây các vị thấy, như chú Chân Toàn nè, chú là tu sĩ ở trong đó. Nên chú không giao tiếp với ai hết, chú lo chú tu, phải không. Nhưng mà chú ngủ không thì ...

Thay vì người ta phải, đọc lại cái thời khóa của Đức Phật phải không, xem nhắc phải không, nghĩa là nằm xuống là phải nhắc, hướng tâm mình là phải thức dậy, chứ còn đừng ngủ... Còn mình ham ngủ thì thôi rồi ... ! Nó từ cái chỗ này đến cái chỗ khác, nó không chơi với ai hết thì nó cứ buồn ngủ. Mà không đi kinh hành, không tập, cứ nằm lì hay hoặc là ngồi lì vậy thì buồn ngủ thôi chớ còn ...

Bởi vậy Thầy coi vậy chớ, khuya Thầy cũng dậy ... Thầy đi kinh hành một vòng hết. Hễ cái thất bật đèn lên Thầy biết có đi hay không có đi.

Mà người đi, ban đêm mà người đi là chống lại được cơn buồn ngủ, chớ còn ngồi một chỗ là buồn ngủ, hễ nó ngồi là lúc nào nó cũng buồn ngủ. Cái bản chất con người ... mà mình đi ... để ý quan sát, mình không cần phải tập trung dưới chân mình đâu, mà mình quan sát từng cái niệm, khi mình đi như vậy mình quan sát từng cái niệm khởi ra.

Mỗi niệm nó đến thì mình quán, tư duy, mình quán xét từng cái niệm của mình, khi mình đẩy lui ... thì bắt đầu cái tâm mình trở về ... nó an lạc trở lại. Rồi bắt đầu bây giờ nó khởi lên, thì nhờ như vậy, cứ quét hoài như vậy, mình quét tâm cho

sạch.

Sư Tuệ Tĩnh: Thưa Thầy, trong khi mình đi đó Thầy, nó có một niệm đi tới, nó đưa đến với mình, thì mình cũng phải quán xét hả Thầy?

Trưởng lão: Ở quán xét chớ! Rõ ràng. Bởi vì mục đích của mình là đẩy lui các cái niệm. Mình đi, thì bắt đầu bây giờ mình mới tu tập, thì mình tập tỉnh thức ở trên hành động đi thôi. Nhưng mà sau cái thời gian rồi mình xả, không cần tập trung ở trong bước đi đó nữa, mà chỉ quan sát để đẩy lui chướng ngại pháp.

(17:44) Mà tâm không chướng ngại pháp thì nó tập trung ở trên bước đi, mình không cần tập trung bước đi. Mà hễ mình cần phải tập trung trên bước đi thì ... Ở đây không có cần tập trung bước đi mà nó lại tập trung ...

Cho nên mình làm cái việc, mình quan sát cái tâm của mình, niệm của mình coi có không để mình xả. Mà hễ mình quan sát thì nó không ... có lắm. Mình coi chừng đó, cảnh giác, thật sự là cảnh giác đó, cảnh giác cái niệm nó nhào vô, mà mình không cảnh giác nó vô, mà mình cảnh giác nó ...

Mà mình cảnh giác nó chớ không phải cảnh giác ... Còn mình ức chế nó là mình tập trung

trong bước đi, để ý cho nó đừng có niệm ... nó bị ức chế.

Hiểu Thầy muốn nói không? Nó sai tại sao một chút như vậy đó mà ... tu hoài không đạt. Người ta cứ nhắm vào cái chỗ mà phải lấy cái bước đi hoặc lấy cái hơi thở để mà làm cái đối tượng để mà tập trung gom tâm thì bị ức chế cái tâm, mình không xả.

Trái lại mình nhìn xem coi cái tâm niệm của mình nó khởi lên cái gì? Cái thân, thọ của mình nó hiện tướng nó ra cái gì? Mà mỗi cái thì mình đều quán xét mình xả, tức là Định Vô Lậu mình sẵn sàng để chuẩn bị chiến đấu. Đó mình dùng cái Định Vô Lậu mình để ... mà nó có niệm, niệm tới là dùng Vô Lậu quán xét cả đi, cho hết lậu hoặc, để đẩy lui cả.

Thầy nói đơn giản lắm mà thật sự ra, khi mà hiểu Phật pháp rồi, sáu tháng sau là thành tựu ... Mà Thầy dạy thì ...

Sư Tuệ Tĩnh: Nghe Thầy nói vậy chớ ...

Trưởng lão: Còn Thầy, hiểu rồi bắt đầu cứ, Thầy nói, nó không có thời khóa nữa, giờ nào cũng là giờ tu hết. Bởi vì cảnh giác từng chút, từng giây từng chút, hễ mình ... quán xét ngay, quán xét

đến khi mà ... đẩy lui được cái niệm, cho thông suốt được cái đối tượng, chớ còn không phải là cắt ngang để mình tập trung trong hơi thở thì ...

Không theo hơi thở, mà tập trung cái niệm, đẩy lui ... hiểu cho rõ cái niệm này, xem để mình khổ cái gì, mình tham, mình sân, mình si, mình hờn mình giận, mình thương mình nhớ cái gì đây, mình truy ...

Truy cho nó tận cùng cái niệm đó, mà hễ tận cùng, mình thấu rõ cho được rồi ... Chớ không phải là mình diệt nó, mà mình hiểu nó được, nó làm sai cái này ... mà mình tuôn trào cái niệm đó ra, rồi biết, hễ mình biết rồi thì ... Đó có vậy thôi.

Lúc nào mình cũng ôm pháp như vậy. Ôm pháp cũng như là mình mà ra biển mà mình ôm phao mình đi, buông xuống là mình chết liền. Coi như là mình, hễ mình rời pháp là ... cho nên tu hoài ...

Nghĩa là ôm chặt pháp, nghĩa là luôn luôn lúc nào cũng cảnh giác đó mà ôm chặt pháp, theo pháp ... Phật dạy tùy pháp mà. Tùy pháp, đúng pháp, nhưng thường thì mình đúng pháp chưa có được, tâm mình ...

(21:00) Mà hễ nó có niệm ra là tức là Định Vô

Lậu liền vậy, còn nó không niệm không gì hết, nó tự nó, tự nó nó biết hơi thở. Mình ngồi tự nó biết hơi thở ... nhưng thỉnh thoảng lâu lâu không phải là để nó cứ biết hoài đâu, nó biết hoài nó sanh tưởng lạc, nó rơi vào định tưởng ...

Sư Tuệ Tĩnh: Mình nhắc nó?

Trưởng lão: Ờ mình nhắc, nhắc tâm mình ... Nó không có thì mình ... tức là dùng Như Lý Tác Ý tác ý ra, còn hễ nó có thì dùng Định Vô Lậu mình quán, đẩy lui, còn không có thì tức là mình ... Vậy cho nên, mặc dù là thí dụ như những cái lúc mà ... sắp sửa mà ... nó cả ngày mà nó không có một niệm gì, tâm nó ... mình đi nó biết mình đi ... biết đi ... giờ này qua giờ khác. Nó không phải tập trung mà ...

Cho nên nói ... **tâm định trên thân**. Đó do đó mà cả ngày vậy, ... biết rồi, ở mà chưa thành hình nhưng mà tao đi để tao coi xem nó có gì đây! Đó bắt đầu nó thành hình ra. Tư duy nó ra, tác ý nó ra, mình khởi cái niệm mình phóng ra, chưa có thấy hình dáng của ..., chưa có biết nó gì hết. Bây giờ truy ...

(...) truy nghĩa là quét. Thành ra cuối cùng, một ngày một đêm cuối cùng ... khi mà mình

nhập định, trước khi mình nhập định, một ngày một đêm nó không có niệm. Mà nó không buồn ngủ, nó không có buồn ngủ, nó không có ham ngủ, nó không có thích ngủ nữa, nó tỉnh khô à!

Mà nó khỏe, nó an lạc, ... Thầy nói thật sự ra, tới cái chỗ mà Sơ Thiên ... hỷ lạc, nó không có hỷ lạc ... Cho nên khi đó rồi mình ra lệnh, nó nhu nhuyễn nó dễ sử dụng ...

Để cái tâm mình nó cứ lảng xăng hoài vậy ... Còn cái tâm nó hết tham sân si nó tự động... Đó là cái chỗ nó đẩy lui hết các chướng ngại pháp thì cái tâm ... Bởi vì Thầy nói cuối cùng ... độc bộ, độc hành, độc cư. À bắt đầu bây giờ nó đối trị.

Nghĩa là trong ... Bởi vì ... Nếu mà lơ mơ ... mà biết cách tu rồi thì còn ... chơi ... Không còn lo tu nữa, vì nó làm chủ rồi ... tâm thanh tịnh rồi, ngồi chơi ... có điều mình làm gương cho người ta thôi chứ sự thật không còn tu cái gì nữa ...

Nhưng mà tui không phải là không tu là tui lấy bình rượu tui uống hay hoặc là ... không phải đâu ...

Nó không phạm từ cái ý của nó chớ không phải ... Còn mình đây mình giữ cái thân, chứ cái ý mình giữ ... Còn khi mà cái tâm nó quay vô nó

không phạm ... tức là ác pháp ...

(24:53) Cho nên vì vậy cứ sống độc cư độc bộ độc hành, tối ngày ôm pháp. Ôm pháp tức là cảnh giác nhìn cái tâm của mình chớ không phải ôm pháp ...

Nhưng nếu mà nhìn cái tâm mình để ly dục, ly ác pháp hay hoặc là ngăn ác, diệt ác chứ gì, thì nó ... rõ ràng. Mà nó khởi niệm gì thì mình ôm pháp nấy mình diệt trừ ... những loại độc đáo của ác pháp, để mà đấu tranh với nó, nó khởi lên cái gì thì mình có pháp mình đẩy lui.

Thành ra ông Phật đã trang bị cho mình đủ ... trước khi nhập diệt ông mới hỏi ông A Nan, còn gì thưa hỏi ...

Đó thì ông đã nói đủ hết rồi, không còn thiếu cái gì cho mình ... trang bị cho mình đủ để đi trên con đường ...

Cho nên có một cái người, có thầy Chân Quang hỏi đó thầy viết, ông Phật ông nói ông chứng thì như rừng là cây ... mà thầy Chân Quang nói trong cái chỗ mà ông Phật chứng nó còn nhiều, bây giờ khai triển những cái chỗ mà ông Phật nói như rừng lá cây. Còn cái chỗ mà ông Phật chứng nói ra, thì nó như nắm lá cây, Phật nói

còn thiếu nhiều, ông nói vậy!

Sự thật ra ông Phật trang bị cho cái thế giới con người ... mà nói ra là thừa, nói ra để nói đó, nếu mà lấy cái trí hữu hạn của mình để hiểu cái chỗ mà rừng lá cây của Đức Phật, thì chúng ta ... chúng ta bị tưởng tri, nó không phải là chỗ chúng ta hiểu.

Cho nên Đức Phật nói ta chứng như rừng lá cây, mà ta nói ra cho các người hiểu như nắm lá cây. Có phải không, cái bài kinh. Nhưng mà cái bài kinh cuối cùng thì Đức Phật nói ta đã nói đủ cho các người rồi, không còn chỗ nào ...

(...) là Phật Pháp Thầy nói thật tu, khi mình có tu rồi mình thấy vừa đủ cho mình tu, không thừa một chút, không có lý luận ... lý luận siêu hình của ...

Bây giờ Thầy nói như thế này. Ở Đại Thừa thì có nói vậy, mình sống trong hiện tại, trong hiện tại những cái nhân của mình, cái quả do mình tạo, cái quả của mình do mình tạo, người nghèo người giàu, mình suy ra được cái nhân của quá khứ, phải không? Mình thấy cái hiện tại này, là hệ quả suy ra cái tương lai. Cái đó không phải tưởng tri ... cho nên Đại Thừa ...

(27:36) Ông Phật nói hiện giờ đó, mình đi ăn trộm sẽ bị ở tù ... nhân quả của nó rồi. Phải không? Người ta chửi mình thì nhẫn ... thì mình giải thoát. Mà mình chửi lại ... Có đúng không? ... chuyện quá khứ có lợi ích như vậy.

Mình biết đời trước mình làm gì? Chả cần biết, mà sống ở trong hiện tại. Bởi vì cái bài, Thầy nhắc lại cái bài Nhất Dạ Hiền, A Nan thuyết giảng Nhất Dạ Hiền chứ gì? Thì cái bài kệ Nhất Dạ Hiền: **“Quá khứ không truy tìm, vị lai không ước vọng”**, phải không?

“Chỉ có hiện tại”. Mà hiện tại sống trong nhân quả của nó, nếu mà người ta chửi mình mình nhẫn mình nhịn, mình không có chửi mắng họ, mà mình lại không có giận hờn, thì đã là giải thoát rồi! Phải không? Phải thiện pháp không?

Như vậy rõ ràng mà, nó nhân quả nó rõ ràng mà, đâu có có nói chuyện đời trước đời sau đâu? Anh ở ngay đây mà anh sử dụng nhân quả là anh đã giải thoát rồi. Anh nhân quả tốt thì tức là thiện, nhân quả tốt. Mà anh ác, anh chửi người ta thì người ta cũng không nhịn nhường anh đâu, người ta cũng đánh anh. Mà không thì anh tức quá, anh bị đánh, thì anh rút dao anh chém người ta thì anh bị ở tù hoặc là anh cũng bị người ta đập cho

chết. Có vậy thôi. Thì nhân quả nó tăng lên trong cái hiện tại này.

Cho nên Thầy giảng về đạo đức nhân quả không bao giờ mà trật. Bởi vì cái trí của chúng ta là cái trí hữu hạn, hiểu về cái sự việc trong quá khứ không ích lợi đâu. Mà hiểu ngay khi bây giờ người ta chửi mình, mình không chửi lại họ, mình vui vẻ, mình chấp nhận là giải thoát rồi.

“Quá khứ không truy tìm”, truy tìm cái nhân quả của quá khứ mình làm gì? Mà ước vọng chi cái tương lai, cái quá khứ của mình làm gì? Không, tôi chỉ biết hiện tại, tui làm tốt thì đời tui sẽ lãnh những cái quả tốt, mà tui làm ác thì đời tui, ngay bây giờ tui sẽ lãnh những cái quả ác. Thì nhân quả nó hiện giờ chứ không có nhân quả quá khứ vị lai nào hết. Máy ông đừng có lý luận ... Khi nào máy ông có cái trí vô hạn rồi thì chúng ta sẽ bàn ...

Thì vô hạn anh cũng thấy như vậy, tui cũng thấy như vậy, tui nói chuyện với anh thì rõ quá rồi. Còn bây giờ anh là hữu hạn mà tui là vô hạn thì tui nói chuyện anh thì tui cũng như nói dóc!

Anh có hiểu được không? Mà anh không có hiểu, anh tưởng ra thì nó tầm bậy hết. Quy cho tui nói, mà anh hiểu thì cũng hại cho anh, không ích

lợi gì, thành ra anh mê tín!

Con phải hiểu cái chỗ đó. Cho nên Thầy sẽ bác tất cả những sai. Chúng ta có cái trí đang hiểu biết bằng cách này thì chúng ta nên hiểu biết bằng cách này, đừng có hiểu phức tạp.

Khi nào anh dẹp hết cái tâm anh không còn tham, sân, si, anh sẽ nói chuyện với tui những cái cao. Bởi vì cái trạng thái của anh lúc bấy giờ, cái trí tuệ nó cao rồi, anh không có còn cái trí tuệ của cái tâm tham, sân, si. Cái trí tuệ tham, sân, si của anh nó là trí tuệ hữu hạn, nó không hiểu vô hạn được đâu.

Đó cái đó là, từ bây giờ đó thì những cái lời bằng này Thầy nói, ngàn đời nó sẽ còn, nó không mất cái gì ... Chứ còn Thầy nói, mà không tu thì mai mốt ... cũng nói vậy thôi. Mà chính Thầy nói rồi sau khi nghe rồi sau mới hỏi lại, Thầy mới nói ra, mới in thành sách.

Thì bằng chứng các con thấy như cuốn Một, họ, người ta hỏi Thầy sơ qua, Thầy trả lời sơ qua, phải không? Nhưng bây giờ nhuận, sách Thầy nhuận rõ ràng, có đúng không? Nó có cái giá trị, nó nâng cái quyển sách lên nó cao hơn ...

4- GIẢI THOÁT TRONG TỪNG PHÚT GIÂY

(31:12) Nó là cái chỗ để chúng ta hiện thực cái cuộc đời mà Đức Phật đã trang bị cho chúng ta đủ cái pháp môn để chúng ta thực hiện cuộc đời, mà không phải thời gian. Bởi Đức Phật đã xác định là sáng chúng ta nghe, chiều chúng ta chứng đạo, nếu như người đó đã biết bỏ. Còn người còn tiếc quá thì ...

Sáng nghe thì chiều chứng đạo. Mà Đức Phật nói, thấy ... bảy ngày, còn chậm lắm thì đúng bảy tháng, còn tệ nhất là bảy năm chứ đâu có tu cái thời gian dài quá đâu. Thấy nói thật sự, ba tháng đến sáu tháng là người nào ... nếu mà sống độc cư mà sáu tháng ...

Thầy bảo đảm quý sư, Thầy nói về hơi thở này, quý sư ra lệnh bảo tịnh chỉ, nó tịnh chỉ liền. Khi mà cái tâm nó quay vô rồi, chớ không, nó không có khó khăn. Bây giờ Thầy nói thật sự, cái hơi thở mà bảo ngừng rồi, thì bây giờ bảo cái thân này nó có cái trọng lượng, bảo nó bay lên coi! Nó bay lên! Ở bay cao, ra lệnh nó, nó lên bay cao đó!

Thầy nói thật sự cái lực của cái tâm thanh tịnh nó kinh lắm chớ không phải không. Người ta làm cho được cái tâm thanh tịnh ... cho nên người ta

muốn có thần thông người ta phải luyện những cái khác để ... cái tâm an vui thanh tịnh ...

Khi cái tâm mà thanh tịnh rồi thì người ta làm cái gì cũng được, nhưng mà người ta không ham. Bởi vì người ta thanh tịnh rồi người ta đâu còn ham nữa mà người ta làm? Phải hiểu như vậy.

Cái đó là cái tâm thanh tịnh. Thầy nói cái tâm thanh tịnh nó làm được, cái gì cũng được hết. Cho nên người ta nói ông Phật dữ tợn vậy chứ đúng người ta tưởng tượng ông Phật hơn ai hết à. Nghe cái tiếng, từ cái danh từ Phật là người ta ... Nhưng mà người ta tưởng tượng quá sức, mà không ngờ Phật có nghĩa là ngộ được cái lý để cho chúng ta được giải thoát chứ không có gì hơn.

Cái danh từ Phật không có nghĩa là xưng mình làm thần thánh gì, danh từ Phật có nghĩa là giác ngộ, giác ngộ được pháp thiện để mình giải thoát, có vậy thôi.

Nhưng mà về sau thì coi như là không ai hơn được Phật. Cho nên khi mà Đức Phật ... thần thông, cho coi nó là huyền hóa, thì Đức Phật mới xác định lại với người cư sĩ mà: Ta có nhiều loại thần thông chứ không phải một! Nếu mà Ta không có Ta nói pháp vậy thì, nói là tại ... chứ Ta

có mà!

(34:02) Cho nên Thầy không thực hiện thần thông, Thầy nói rằng Thầy có thần thông! Xác định điều đó. Thầy làm được mà! Hơi thở Thầy còn bảo nó ngưng được thì có gì mà Thầy làm không được?

Quý sư suy nghĩ đi ... chuyện đó là cái chuyện dễ của Thầy sao? Mà bây giờ cái hơi thở Thầy làm không được ... chỉ có Thầy luyện bùa thì được! Đọc thần chú, vẽ bùa để nó làm được như vậy.

Bởi vậy Thầy nói, thật sự ráng đi, ráng đi, Thầy nói, không có trễ đâu! Ông Ca Diếp 80 tuổi rồi vẫn còn thực hiện được, Thầy nói thật sự, 80 tuổi cơ thể sức khỏe đâu còn! Thế mà ông chứng quả.

Thì Thầy nói, Thầy nói sự, thật sự không phải là Thầy khích lệ mà Thầy nói thật đó. Nghĩa là cái người nào mà thấy mình sắp sửa gần chết rồi, nỗ lực tu là nó, một tuần lễ, coi như mình bỏ hết mình chết đi cho rồi! Bởi vì bây giờ mình không chết thì mai mốt cũng chết chớ gì? Phải không, mình chết đi! Mình chết ở trong pháp thì nó không chết!

Nỗ lực như vậy là Thầy bảo đảm là quý sư sẽ được như là ... ai nói gì nói mặc họ ... tức là

chương ngại pháp ở ngoài đó Thầy nói, thấy người ta làm mình không làm, thấy chướng, kỳ cục! Kỳ cái gì? Đi tu, tui ngồi đó tui tu ... tui đi làm sao? Mấy ông muốn làm thì ông cứ làm, tui đâu có rầy mấy ông?

Cũng như Thầy đây đâu có rầy ai đâu? ... Các con cứ nghĩ Thầy, mặc dù Thầy làm ... làm là Thầy không nói ... chịu chết, chứ tôi tu tôi quyết giải thoát ... người ta đi làm.

Bây giờ, Thầy nói bây giờ, tất cả ở đây bây giờ ... Thầy chẳng thèm làm gì, Thầy ... làm được. Thầy đi vòng vòng thất Thầy thôi, đi ra ngoài làm gì? Đi ra ngoài đập côn trùng nó tội lỗi! Thầy đi ... nhà Thầy quét sạch ... đi vòng vòng suốt đêm ... có gì đâu. Đó cái thất của Thầy vậy, Thầy đi suốt đêm không có gì đâu.

Thì Thầy nói thật sự, Thầy không bật đèn tức là Thầy tiết kiệm ... phải không? Phải ráng Phạm hạnh cái đời sống này, ngày xưa ông Phật có đèn đâu mà ... Ở trong rừng rú mà ngày xưa đâu có điện như mình bây giờ, mình sung sướng quá mình ...

Thật sự ra thì bởi vì mình ở trong cái nhà của mình nó nhỏ nó hẹp, thì khó khăn ... đi ra ngoài

nó làm cho mình cõi mở, nó không buồn ngủ.

Còn như Thầy thật sự, cái nhà như vậy, mình đừng có thềm ngồi trên giường. Ngồi giường nó cũng cảm dỗ mình ngủ chứ bộ không sao? ... Cứ đi ra hành lang thì làm sao nó ngủ cho được?

Mà rủ nó đi chớ, nó đâu có rủ Thầy được! Nó rủ Thầy nó rủ Thầy ở trên cái ghế, cái ghế kia, dựa lưng! Nó rủ Thầy lại trên cái giường, ở trong cái mùng, chứ còn nó rủ Thầy ở trên cái đi thì rủ không được. Thầy mắc đi rồi ... Thầy sao được?

Cho nên Thầy hiểu biết ... phá hết ... không bị hôn trầm ...

Cho nên vì vậy mà Thầy nhìn thấy người tu được, người tu không được Thầy biết. Bởi vì cái kinh nghiệm chớ đâu phải là Thầy coi căn ai đâu! Thầy không có là ông thầy bói coi căn, mà Thầy nói bằng cái kinh nghiệm thực sự tu, người tu được là phải sống như vậy, làm như vậy tu được, mà người không sống như vậy làm như vậy là người tu không được. Muốn gì muốn ...

(37:39) Nhưng mà thí dụ như bây giờ sư tu tới giờ phút cuối cùng, phải không, Thầy bảo bây giờ phải chiến đấu cái chỗ này, liều chết chiến đấu thì được, mà tới chỗ này lại ... thì Thầy lại cứu

thua!

Mình nhớ kĩ ở đây, Thầy nói nhiều ông lắm, giờ phút cuối cùng mà Thầy cứu không nổi! Mà tại không nghe lời Thầy. Thầy biết đây là cái chặng đường cuối cùng để mình vượt qua, cũng như Vũ Môn tam cấp mà thi cử, cá mà thi để mà đậu thành rồng thì, mình muốn thành rồng thì mình phải vượt qua Vũ Môn tam cấp. Thế mà Thầy bảo đây là cái mức cuối cùng để mình vượt qua cho được để mà thành rồng không thì bể đầu ở trên đá rồi!

người ta vượt không nổi ... bể đầu ở trên đá ... đành chịu chết!

Bây giờ đời nó không ra đời, đạo không ra đạo ... người ta là người ngoài đời người ta sống theo đời, người ta không có bị đạo nó ngăn cản, người ta ham muốn gì người ta làm tứ sang bang hết, còn mình vừa làm không được, thì đời, đạo nó đã kẹt trong tâm của mình rồi, bây giờ làm như người ta sao được?

Cho nên coi vậy chớ mình đi tu rồi, bây giờ mình ra ... mình sống cái kiểu này ... Tại vì Phật pháp nó làm cho mình biết cái này rồi, mình không làm được. Còn người ta không biết người

ta làm pháp ác. Phải hiểu như vậy!

Cho nên đời không ra đời, đạo không ra đạo, coi như là mình dở sống dở chết rồi! Đó là Thầy nói thật, thà là không tu thôi, tu tới nơi tới chốn, liều chết tu, chứ đừng có ham sống mà sống cứ dở sống dở chết!

Cho nên Thầy nhắc nhở, nó không có khó đâu. Thầy ngồi chơi trên ghế này, Thầy ngồi xếp bằng, luôn luôn im lặng. Thầy ngồi, hai chân Thầy ngồi như thế này, chẳng cần ngồi xếp bằng, đó. Thầy muốn ngồi cách nào cũng được hết. Mà luôn luôn lúc nào Thầy ngồi thì Thầy cũng cảnh giác cái tâm của mình ra sao. Thân, thọ, tâm, pháp Thầy coi chừng hết, nó xảy ra gì Thầy đẩy lui hết. Có vậy thôi.

Nó bốn chỗ mà, Tứ Niệm Xứ mà, bốn chỗ đó, mà chỗ đó đều nằm trên thân, thọ, tâm, pháp. Cho nên luôn luôn cảnh giác bốn cái chỗ này. Mà nó có những cái pháp để chúng ta nằm ở trên bốn chỗ này mà chúng ta thực hiện, chúng ta đẩy lui, làm cho cái tâm hồn mình giải thoát, từng giây, từng phút giải thoát.

(39:58) Thầy cứ thấy kết quả giây này rồi tới cái giây khác, Thầy nói giây thôi chứ không tới cái

phút, giây này đến giây khác, luôn lúc nào cũng thanh thản, vô sự, an lạc từ giây này đến giây khác, từ giờ này đến giờ khác, ngày này đến ngày khác, chiến đấu với cái tâm của mình. Coi như là mình chiến thắng cái tâm.

Sư Tuệ Tĩnh: Tới lúc thuận thực rồi thì mình khỏi cần ...

Trưởng lão: Trời ơi thôi thôi thôi, để đầu nó nằm đó! Nó như cục đất vậy! Bây giờ không bắt nó ở trong hơi thở mà nó cứ thấy hơi thở.

Thầy làm việc thì bắt đầu nó phóng ra những cái ... mà Thầy ngồi lại Thầy không có làm việc thì bắt đầu nó ở trong hơi thở.

Thí dụ bây giờ Thầy viết hay bắt đầu Thầy nghĩ, không suy nghĩ nữa, bắt đầu bây giờ nó, chớ Thầy cũng không bảo nó ở hơi thở ... Coi như chim nó đã quen cành rồi, nó không có gì ...

Khi nó chưa thuận, thì khi mình dừng cái này nó chạy tùm lum hết, nó không có quen cái cành của nó mà, nó chạy tùm lum cành nào nó cũng đậu hết, đậu tứ tung ... Rồi lát nó trở lại ... Bởi vì cái tâm ...

Cho nên bây giờ nó chưa thuận, nó thuận rồi

nó khỏe, nó không có lo ra, nó không có nghĩ ... người ta ai làm gì thì làm nó ... mà ai đụng tới nó mà nói bắt đầu nó tập trung nó gom về hướng đó vậy. Nói cái gì thì nó lắng nghe kĩ, nó tập trung, nó tỉnh thức, mà tỉnh thức nói cái đó nó biết cái đó là phải đối xử, đối phó như thế nào, làm sao làm nó biết. Đó nó vậy gọi là trí tuệ chứ!

Mà nó tỉnh, người ta nói, thay vì nhiều khi mình nói, thí dụ như chẳng hạn Thầy nói, nghe vậy chứ nhiều khi ... còn cái này nó tỉnh, nó tỉnh ngay cái đối tượng người ta nói nó tập trung, tự nhiên nó tập trung vô đó, nó định vô đó liền. Còn mình, cái tâm mình nó chưa có định, nó không có chịu tập trung vô đó, nó nghe mà nó nghe kiểu mà nó không chính xác. Còn khi mình ... đưa cái pháp nào đó cái tâm mình ...

Đó bây giờ thì ... Con hỏi đi!

5- LẤY 5 PHÚT NHIẾP TÂM LÀM CHUẨN

(42:18) **Sư Tuệ Tĩnh:** Dạ cho con hỏi hai câu hỏi mà Thầy trả lời rồi, con hỏi thêm một câu nữa. Hỏi trước lúc mà thư giãn có niệm lên đó, thì một là con cắt, hai là con quán. Bây giờ Thầy nói hễ có niệm khởi lên là mình quán luôn tất cả các niệm hay là mình ... các niệm có quán ...

Trưởng lão: Không bây giờ trong cái giai đoạn, mình phải biết trong cái giai đoạn mình tu, ở đây phải rõ. Trong cái giai đoạn này cái sức tỉnh thức của mình có chưa? Mình chưa có, thì mỗi niệm nó đến mình dùng pháp để làm tâm tỉnh thức, mình lấy một cái đối tượng, thí dụ như mình đi kinh hành, tập trung bước đi chứ gì, rồi bây giờ mình ngồi mình hít thở chứ gì? Thì mỗi niệm lên mình cắt để cho mình tập trung trong cái vấn đề tập cái sức tỉnh.

Nhưng mà ở đây Thầy nói sức tỉnh của mình, là mình tu khoảng chừng năm phút là đủ rồi, không cần nhiều, thì lúc bấy giờ là quán hết, không có cắt nó nữa, mình cắt vậy không đúng. Sư hiểu không? Mình không có cần mà phải tỉnh cho đến 30 phút hoặc một giờ, mà cỡ độ chừng năm phút là được rồi.

Nghĩa là thí dụ bây giờ sư tu được 3 phút rồi chứ gì? Còn 2 phút nữa là sư đủ rồi. Đủ sức tỉnh để cho mình cứ xả thôi chứ còn không tỉnh nữa. Mình tỉnh nữa thì nó đi vào tĩnh lặng. Mà đợt này sợ nó nhiều quá nó tĩnh lặng.

Hồi đó thì Thầy để 30 phút ... Bởi vì Thầy đã tập tỉnh ở trong 30 phút nó không niệm à, cho nên Thầy lấy kinh nghiệm, nhưng mà kinh nghiệm của

Thầy nó sẽ đưa người ta bị rơi trong tưởng. Kinh nghiệm của Thầy nó không rơi nhưng mà họ bị rơi ...

Cho nên Thầy chưa tu thiền, mà nó tu thiền Thầy ngồi lại vậy Thầy nhiếp tâm trong hơi thở, để giữ tâm đó, tri vọng đó, giữ tâm, nhìn cái tâm Thầy ... vậy ... Thầy nhìn cái gì đó mà Thầy giữ nó, coi như là 30 phút không niệm, ai làm được không?

Còn Thầy đã có cái căn cơ như vậy đó, hồi Thầy lên Hòa thượng Thanh Từ, Thầy giữ tâm vậy đó. Đó cho nên vì vậy mà chúng ai cũng ngỡ ngác sao mà Thầy ... hết, thật sự ra cái tâm nó im lặng như vậy mà nó không rơi tưởng, nó không rơi tưởng tức là nó không bị ...

Thế mà Thầy còn không đạt được hưởng hồ là bây giờ mà tâm, và đồng thời thời gian mà Thầy hướng dẫn Thầy thấy họ bị rơi, 30 phút là họ bị rơi trong tưởng. Từ 20 phút, 10 phút là họ có ... Cho nên Thầy thấy 3 phút, 5 phút là lý tưởng của quý sư rồi, hay nhất. Nhiều đó đủ rồi, bây giờ cứ lên ...

Nên thử, mình thử cứ, mình thấy, thử nghiệm mà, thí dụ bây giờ mình cứ mình nhìn cái niệm,

nó có niệm mình xả mà nó không niệm thì thôi. Có nhiều khi nó kéo dài từ 30 phút ... mà nó không niệm, mà nó vẫn biết hơi thở ra vô, mà mình không tập trung trong hơi thở. Nó phải hay hơn cái chỗ mình tập trung trong hơi thở! Mọi khi nó bị ức chế.

Đó, sư nhớ kĩ. Bây giờ là giai đoạn sư đạt được 5 phút, nếu mà 5 phút của nó là lúc mà mình ngồi lại là mình nhiếp tâm trong 5 phút được trên đó, tức là mình ức chế nó được ở trong 5 phút đó chứ chưa phải là tập thanh tịnh đâu. Đó mình thấy sức tĩnh của mình ức chế nó được như vậy rồi thì ngay đó bây giờ, niệm nào mình cũng quán ...

Cho nên khi mà được tĩnh thức 5 phút rồi, thì bắt đầu bây giờ cứ đẩy lui chương ngại pháp thôi, không cần tĩnh nữa, không cần tập trung chân đi nữa, không cần tập trung trong hơi thở nữa, không cần tập trung trong...



30-CÁCH TU ĐỊNH VÔ LẬU



1- ƯC CHẾ VỪA PHẢI ĐỂ PHÁ HÔN TRÂM

(00:00) **Sư Phước Nhân:** ... mình ngủ luôn, không lẽ mình trả lời như vậy là mình bị hôn trầm. Hôn trầm mà mình không biết, bây giờ nó buồn ngủ thì ... Tới chừng ngủ thì mình phá.. nó không hôn trầm. Mà mình nói với nó là mình kinh nghiệm rồi... thí dụ như mình niệm tới chín giờ, thì nó cũng buồn ngủ, mà nếu mình thức cũng được chứ không phải sao, nhưng mà cái đó là ức chế hay là không ức chế?

Trưởng lão: Mình thức thêm thì nó ức chế.

Sư Phước Nhân: Nó buồn ngủ mà mình thức là ức chế?

Trưởng lão: Mình ức chế. Thành ra thí dụ như bây giờ cái thời gian là chín giờ, mà mới tám giờ rưỡi mà buồn ngủ mình ức chế, coi như là mình ức chế nó đừng cho nó ngủ đó. Còn cái khoảng thời gian mà nó không có buồn ngủ đó, thì khoảng thời gian đó là coi như mình tu tập, mình không có cái gì hết.

Nhưng mà nó có, nhưng mà cái sự ức chế của mình ức chế nó ngăn thôi, nó không được dài, nó dài nó sẽ mệt đầu, nó uể oải nó làm cho mình... hết, cho nên mình không ức chế nhiều. Khi nào mình ức chế nó, thì ức chế ít thôi.

Thí dụ như bây giờ 8 giờ rưỡi thì bắt đầu nó buồn ngủ, tới chín giờ là mình đi ngủ đó, mà nếu mà mười giờ mà tám giờ rưỡi nó buồn ngủ rồi mà mười giờ, tới mười giờ mình thức như vậy là mình ức chế quá rồi. Không được, sai.

Sư Phước Nhân: Lúc trước con cũng thức tới chín, mười giờ nó không có sao, sau cái đợt hôn trầm này cái tự nhiên nó buồn ngủ, vậy giờ mình ức chế nó hay là mình bỏ ...

Trưởng lão: Không. Bây giờ cái, như vậy sư định sư chọn lấy cái giờ nào, chín giờ hay là mười giờ?

Sư Phước Nhân: Con thì mười giờ con ngủ, nhưng mà khoảng từ tám giờ đến mười giờ, bảy giờ đến tám giờ con buồn ngủ nhiều. Thì qua cái giai đoạn đó con chiến đấu được, không sao. Đó còn chín giờ đến mười giờ, tám giờ đến mười giờ thì nó không buồn ngủ. Nếu nó buồn ngủ ít, thì mình đi kinh hành, mình ngồi, đi kinh hành mình

ngồi, tới lúc mình buồn ngủ nặng quá đâm ra con đợc kinh. Rồi bây giờ đợc kinh tự nhiên nó tỉnh bơ không có sao. Nhưng mà cái thời gian đó mình không có tu hết, nhưng mà mình làm mọi cách để cho nó tỉnh ra.

Trưởng lão: Cái đó là mình phá, phá hôn trầm. Đợc rồi, cái đó đợc rồi. Chọn lấy mười giờ đi. Cái đó không quá đâu, do mình từ lâu tới giờ mình đã có cái sức ức chế nó thì bây giờ mình chỉ cố gắng mình chiến đấu với nó. Cũng là ức chế đó chớ không phải không đâu, ức chế không có đến nỗi quá.

(02:37) Trước kia mà cái mới vô tu mình mà như vậy đó, để như vậy, cố gắng, nó sẽ mệt mỏi lắm. Nó sẽ đi lão đảo, nó té. Bây giờ thì không đến đổi mà nó lão đảo, nó đã chịu đau hàng rồi. Cho nên mình đừng lui, mình lui là mình đau hàng nó đó, mình giữ gìn đúng mười giờ mình tu.

Và trong khoảng thời gian đó thì, thứ nhất là chịu khó đi kinh hành, giữ gìn. Hễ biết cái giờ nào mà nó sắp sửa nó buồn ngủ, nó hơi, thấy hơi có vẻ buồn ngủ là đi kinh hành. Đi kinh hành... Nó tỉnh thì mình ngồi lại mà không tỉnh mình đi. Mỗi chân mình có quyền đứng mình nghỉ, chớ không phải là mình mỗi chân mình cứ ráng đi.

Bởi vì, nó mỗi chân tức là bị chướng ngại pháp, mình đi nhiều nó gây chướng ngại pháp. Thì chướng ngại pháp bây giờ mình đẩy lui cái chướng ngại pháp của mỗi chân bằng cách nào, phải ngồi nghỉ chứ. Phải không?

Nhưng mà nó thường thường khi mà nó mỗi chân rồi thì cái hôn trầm nó lại giảm, nó giảm. Chứ mà nếu cái hôn trầm với cái mỗi chân hai cái nó kề cặp nhau, nó cũng còn mạnh lắm, thì mình chóng mặt (??) nhưng mà không có. Hễ cái thọ có thì thì cái hôn trầm nó cũng giảm. Có người đau nhức, người bị đau nhức cái này cái kia thì không có buồn ngủ được. Mà cái người mà không có đau nhức nó dễ buồn ngủ.

Đó, thành ra khi đó thì, khi mỗi chân thì cái hôn trầm cũng dịu rồi, mình ngồi lại được. Mà hễ mình nghỉ một hơi mình nghe hết mỗi chân coi chừng hôn trầm nó tới! Cho nên mình chuẩn bị, mình nghỉ, nghe nó không còn mỗi chân mình đi, để mà phá cho được cái hôn trầm.

Cái hôn trầm là cái nghiệp si của mình, phá đi. Hễ phá được thì nó mới có tỉnh. Nó tỉnh được mình mới ở trong cái Chánh Niệm, mình mới quan sát bốn chỗ đẩy lui chướng ngại pháp, để giữ gìn cái ...

Sư Phước Nhãn: Khi mà hết hôn trầm con mừng quá trời, cái nó trở lại.

Trưởng lão: Nó không phải đâu, nó trở đi trở lại hoài. Cũng như ba cái tâm niệm của mình, cái vọng tưởng đó, nó cũng tới trở lui trở lui hoài, nó không đến một lần đâu.

2- CÁC TRƯỜNG HỢP TU ĐỊNH VÔ LẬU

(04:39) **Sư Phước Nhãn:** Con có mấy câu hỏi xin hỏi Thầy. Bạch Thầy, cái Định Vô Lậu, theo Thầy dạy có hai cách tu, cách thứ nhất là lấy bốn chỗ Thân - Thọ - Tâm - Pháp mà quán xét tư duy, lấy Năm Uẩn, Thập Nhị Nhân Duyên và Tứ Đế quán xét tư duy. Cách thứ nhì là lấy Pháp Hướng tu thành nội lực, hướng tâm ly dục ly ác pháp, xa lìa và đoạn diệt lậu hoặc. Vậy thì hai trường hợp này, trường hợp nào mình tu pháp thứ nhất, trường hợp nào mình tu pháp thứ nhì?

Trưởng lão:

- Cách thứ nhất là khi mà nó có chướng ngại pháp thì mình đem mình quán để mình xả ly nó, gọi là cách thứ nhất.
- Cách thứ hai là tâm thanh thân, nó không có cái chướng ngại pháp nào hết thì dùng Pháp

Hướng để mình nhắc tâm mình nó thành một cái đạo lực.

Hai cái pháp đó đều là Định Vô Lậu hết, nhưng mà phải biết áp dụng đúng của nó thì nó có hiệu quả.

Tâm luôn lăng xăng lộn xộn mà cứ dùng pháp hướng “tâm như đất”, “tâm như đất” thì không đúng. Phải quán xét cái tâm lăng xăng lộn xộn đó, nó do nhân quả, hay nó do Thập Nhị Nhân Duyên, hay do Ngũ Uẩn như thế nào đó, mình quán xét nó để đẩy lui cái đó thì đó là quán.

Còn khi mà cái tâm nó thanh thản an lạc, không nên để cho cái tâm thanh - thản an lạc kéo dài cho đến tĩnh lặng thì sai. Thay vì dùng pháp hướng để mình nhắc cái tâm ly dục ly ác pháp, dù mình biết tâm mình chưa hết tham sân si, chưa quét sạch những Thất Kiết Sử, đó là dùng pháp hướng. Cho nên nó hai trường hợp tu.

Sư Phước Nhãn: Về cái phần Định Vô Lậu, có lúc thì Thầy dạy có cái niệm khởi thì quán xét, còn không có niệm thì không có truy tìm.

Còn trong quyển Cẩm Nang Tu Tập của Thầy, tập Một ở trang 93, Thầy dạy: “*cái Định Vô Lậu không phải là một định diệt Tâm Tứ để xong ngồi*”

yên lặng, chờ lậu hoặc nổi lên thì dùng Định Vô Lậu quét sạch. Khi tu Định Vô Lậu thì phải dùng tâm tư duy, quán xét bốn chỗ thân - thọ - tâm - pháp". Con xin Thầy giải thích hai trường hợp này!

(6:42) **Trưởng lão:** Cái trường hợp, thí dụ như có một cái niệm khởi mình mới quán sát cái niệm đó, mà mình quán sát, mình quan sát cái niệm đó, để xem cái niệm đó nó ở trong cái dục lậu, hữu lậu hay vô minh lậu? Mà khi mà xem biết nó ở trong ba cái lậu hoặc này rồi thì tức là nó sẽ lui ra, đẩy lui nó ra.

Còn nếu mà cái trường hợp nữa, bây giờ nó không có, mà bây giờ là tâm mình nó đang ở trong cái tâm, thí dụ như bây giờ mình đang ở trong cái tâm dục, nó khởi lên cái niệm dục nào đó, tức là nó đang ham muốn cái dục, cho nên vì vậy đó, mình mới quán bất tịnh hay là quán một cái, xét lại cái thân của mình, mình quán cái thân của mình nó bất tịnh như thế nào để cho mình nhàm chán mình.

Cũng như bây giờ, cái tâm nó khởi muốn ăn chè hay hoặc muốn ăn cái gì đó. Bây giờ đó, mình mới đem cái thực phẩm, mình quán bất tịnh cái thực phẩm, để cho nó nhàm chán nó không còn thích ăn món ăn. Đó là cách thức thứ hai của nó

như vậy để đẩy lui cái tâm của mình.

Đó là cái tâm mình nó không cái hiện cái niệm đó, nhưng mà mình biết cái bản chất của mình nó còn thích ăn cái đó. Còn nó khởi ra một cái niệm, cái niệm bây giờ nó muốn ăn chè, nó khởi lên cái niệm thì mình đem cái niệm đó mà mình quán bất tịnh.

Còn bây giờ mình biết cái sở thích của mình, mình biết cái sở thích nó thích ăn chè, phải không? Mà bây giờ nó không có khởi cái niệm thích ăn chè, nhưng mà mình biết mình, vì vậy đó mình mới đem cái chè đó, mình mới quán bất tịnh, để cho mình nhàm chán nó, mình tưởng ra. Cái này là phải dùng cái tưởng quán vậy để đẩy lui cái tâm tham dục của mình. Cho nên hai cái trường hợp đó như vậy.

Sư Phước Nhãn: Và hằng ngày con thường tác ý câu “*Tâm - thanh thân - An lạc - Vô sự*”, rồi theo dõi nó không? Hễ có niệm tham sân si nổi lên thì dùng Định Vô Lậu quán. Còn nếu có niệm lăng xăng thì con cắt. Như vậy là pháp môn gì?

Trưởng lão: Đó là Định Vô Lậu.

Sư Phước Nhãn: Con có thể câu hữu với cái Thân Hành Niệm được không Thầy?

Trưởng lão: Được. Thân Hành Niệm Nội và Ngoại.

Sư Phước Nhân: Bởi vậy con vừa đi vừa tác ý rồi cái con câu hữu với Thân Hành Niệm Ngoại là con đi đó, con sợ nó ức chế, bởi vì mình dính với cái bước chân đó, thì nó có ức chế không?

Trưởng lão: Không. Bởi vì nó luôn luôn, mình tỉnh ở trên cái đó để mình xả cái tâm của mình, thì không bị. Còn mình tỉnh ở trên cái hành động đi của mình, thì mình bị ức chế đó. Mình kèm theo cái câu hữu của nó mà nó không bị

Sư Phước Nhân: Vậy thì ngoài cái phần tu vừa kể con có thể là thỉnh thoảng đọc một cái bài kinh để nghiên cứu quán xét thêm không hay không cần thiết?

Trưởng lão: Không, bây giờ thì cần thiết. Nhưng mà sau này mà nếu, bây giờ đã đọc thấy hết rồi, mình nắm vững hết rồi, không cần đọc đi đọc lại nữa, đẹp. Bây giờ chuyên tu thôi. Thì lúc bấy giờ là lúc đi tới chứ không có đi lui nữa. Còn bây giờ là lúc cần đọc, vì những cái thời gian mà nó cần đọc thêm, để cho mình nghiên cứu thêm những cái phần nào mà mình chưa hiểu, cái nào mình hiểu thì thôi, còn không hiểu thì mình phải

đọc, là như trong giai đoạn này.

Cho nên ở trong cái tạng kinh này mà chịu khó, mà nếu mà đọc mà nghiên cứu kỹ, thì Thầy nghĩ rằng trong vòng một năm là xong hết, không có cái chỗ nào mà mình không có, chớ không phải là đọc tới hai ba năm đâu, không có đâu.

Bốn cái bộ kinh này chỉ trong vòng là, nếu mà hằng ngày mình cứ mỗi một ngày vậy, mình dành ra chừng một tiếng, hai tiếng đồng hồ một ngày, Thầy nghĩ là một năm hay sáu tháng sẽ đọc hết. Đọc hết mà đọc rất kỹ chứ không phải không. Đọc, nghĩa là đọc riêng từng chữ từng này kia để hỏi ra cho rõ, thì cái đó đọc rất kỹ.

(10:33) Còn mình đọc lướt qua để mà hiểu sơ sơ, cũng tầm, trong một bài kinh mình phải hiểu cái ý của Phật muốn nói bài kinh là gì, mình đặt câu hỏi trước hết. Rồi xem xét những cái từ, cái từ nào mình không hiểu, nó có những cái từ mình không hiểu. Rồi mình hiểu hết những cái ý, và đồng thời mình nêu lên cái ý đó cho, coi như cái bài kinh đó mình nêu cái ý lên. Thầy nói đó như vậy là ... mà Thầy thấy một bài nào chưa đúng, sai, thì Thầy giải thích cho hiểu biết.

Đó là cái nghiên cứu kinh sách để cho nó

thông suốt được, sau đó cái niềm tin của mình mới trọn vẹn ở chỗ cái pháp, nó không còn vướng chướng nữa, nó không còn nghi hoặc, chớ không khéo nó bị nghi hoặc, mà không có thực hiện chín chắn được.

Bởi vì, cái tin nó quan trọng lắm, cái tín lực nó rất quan trọng. Minh tin, thì dù cái pháp đó, mình đã tin nó rồi thì sống chết mình ôm chặt được. Còn mình bán tín bán nghi, mình đi tu mà mình chưa có thật sự là tin Phật, thì mình chưa có chắc chắn mình vượt qua được. Cho nên trong cái Ngũ Lực thì cái tín lực là một cái đạo lực.

Sư Phước Nhãn: Cái bộ Đại Tạng con đọc hết rồi, và con có ghi lại những cái bài kinh quan trọng đó, tầm hai cuốn hai trăm trang, sau rồi con ghi vào hết, cũng có mấy cái bài mà nó, lúc mình thấy nó cần ghi nhớ thì cần ghi nhớ lưu lại. Còn có cái chỗ nào mà thắc mắc thì con cũng đã tìm hiểu, con có thấy nó kết hợp với cái pháp của Thầy tu, không có trật.

Rồi cũng như cái bài tụng kinh mà nó “như ăn thịt con mình” đó, con thấy sao kỳ vậy, trong kinh con không thấy ... nhiều. Con thấy nó kết hợp ... biết kết hợp. Cũng như cái bài khác con đang tu mà nó giống với cái bài kinh An Trú Tâm

trong quyển Trung Bộ Kinh 1 ... Thầy gọi là cái niệm lực.

Trưởng lão: Đúng đó.

Sư Phước Nhân: Con thấy như vậy cho nên ... kết hợp được.

Rồi còn những lúc con bị trạo cử hoặc là vọng tưởng, thay vì dùng Định Niệm Hơi Thở, hoặc tập trung dưới bước chân của mình, mình mở băng nghe giảng có được không?

Trưởng lão: Được.

Sư Phước Nhân: Và thời gian tu pháp hướng là suốt ngày hay là quy định thời gian như các môn khác, để không có thất niệm?

(12:52) **Trưởng lão:** Lúc này thì coi như là mình chưa có phải dùng cái pháp hướng suốt ngày. Cái giai đoạn này là cái giai đoạn mình còn phá hôn trầm, còn cái giai đoạn mà dùng cái pháp hướng suốt ngày là hôn trầm nó đã đẩy lui ...

Sư Phước Nhân: Còn thường ngày dùng cái pháp hướng đây là phần còn tác ý chứ chưa phải là Như Lý Tác Ý có phải không Thầy?

Trưởng lão: Ờ, đúng đó.

Sư Phước Nhãn: Chừng nào mới tới phần Như Lý Tác Ý Thầy?

Trưởng lão: Khi nào mà cái sức tỉnh thức mình nó đã tỉnh thức hoàn toàn rồi, giới luật mình thấy mình nghiêm chỉnh hẳn hoi, mình không có vi phạm một cái lỗi lầm... thì bắt đầu Như Lý Tác Ý nó mới có hiệu quả. Còn bây giờ tác ý.

Sư Phước Nhãn: Cái pháp Như Lý Tác Ý có thể là một cách để tu giới và tu định không ạ?

Trưởng lão: Đúng đó.

Sư Phước Nhãn: Vậy mình tu giới mình dùng cái đó để tu, đó là kĩ thuật tu. Không có cái đó mình tu giới không được.

Trưởng lão: Không được, nó không có thanh tịnh...

Sư Phước Nhãn: Con cũng nghĩ là không có cái đó thành ra mình thôi cũng như mình tu lý luận.

Trưởng lão: Bởi vì cái giới mà nó thanh tịnh, nó thanh tịnh cái tâm chớ nó không phải thanh tịnh cái thân của mình nó mới trọn vẹn được ... cái ý. Thành ra nó phải có pháp Như Lý Tác Ý...

Sư Phước Nhãn: Cái thời gian này con ít có

phóng dật vì cái niệm tham sân si, nhưng mà bị những cái niệm lăng xăng nó tới lui hoài. Con mới tư duy ra thì nó ,cái nguyên nhân nó là một là do tiếp duyên, còn có nguyên nhân nữa là chắc có lẽ vấn đề nhân quả đời trước. Ngoài cái đó nó còn cái nguyên nhân nào để nó mới xảy ra niệm lăng xăng như vậy?

Trưởng lão: Nó, coi như cái niệm lăng xăng đó thì ... mình tiếp duyên thì nó có niệm lăng xăng mới có, cái thứ hai là luật nhân quả, cái nghiệp lực của mình gây nên, nó sanh ra, cái dục ... bệnh là do tiếp duyên thì nó sanh. Cái thân mà nó không bệnh mà tiếp duyên nó sẽ có bệnh, cái duyên nó tạo thành. Cho nên mấy cái này là cái quan trọng.

Sư Phước Nhân: Nó còn cái nguyên nhân nào sanh ra cái niệm lăng xăng nữa không Thầy?

Trưởng lão: Không, ... có hai nguyên nhân. Cho nên độc cư là nó, độc cư là sợ có cái cảm thọ không, mà thọ không có nữa là độc cư trọn vẹn. Mà thọ có là nó sanh cái niệm lăng xăng của chúng ta. Còn mình tiếp duyên là mình ngăn chặn cái, chỗ mình độc cư là mình ngăn chặn được cái sự tiếp duyên, những cái niệm lăng xăng nó không có.

Còn nếu mà mình gặp cái thọ thì nó, nếu mình không tiếp duyên mình cứ gặp cái thọ, thì nó lằng xằng lắm nó chịu không có được. Cho nên cái sự nhận xét đó ... mà nó có cái niệm lằng xằng đó.

Sư Phước Nhãn: Cái pháp hưởng con thấy nó cũng có hiệu quả nhưng mà nó không có tròn. Thí dụ như con đang đi mà nó biết mình đang đói bụng, thì con hưởng một chút nó hết. Mà nó không có hết luôn. Như tối trước khi đi ngủ con hưởng thì sáng nó khỏe dữ lắm, nhưng mà chắc có cái lặp đi lặp lại hoài nó mới hết.

Trưởng lão: Trong cái lúc này là những lúc lặp đi lặp lại. Bởi vì cái sức đề kháng nó chỉ đề kháng, trong khi đó mình hưởng tâm như vậy, cái tâm mình nó bắt đầu nó bất động nó không có dao động đó, thì do đó cái sức đề kháng của nó làm cho mình thấy an.

Nhưng mà cái thân nghiệp của nó, nó còn cái nghiệp, mình chưa đủ chuyển nghiệp. Tức là cái sức định của mình nó chưa đủ để chuyển cái nghiệp, chứ không có gì, chưa có định. Bởi vì chưa ly dục ly ác pháp làm sao có định được.

Sư Phước Nhãn: Thành ra vậy là phải uống thuốc.

(16:31) **Trưởng lão:** Ở phải uống thuốc. Uống thuốc, và đồng thời ra thì cũng dùng pháp hướng để cho nó không có trở lại, khi mà sau này, khi mình có định rồi thì mình dùng nó mà đẩy lui hết.

Sư Phước Nhân: Trong cái thời gian ngắn thì nó có hiệu quả không Thầy?

Trưởng lão: Thì bây giờ thì nó hiệu quả đó, nó hiệu quả mà rất ngắn nhưng mà trở lại. Nó chưa có phục hồi được. Còn sau này đó mình có định rồi, cái thân mình bởi vì bây giờ mình còn bất tịnh, sau khi mà cái thân nó thanh tịnh rồi thì nó ...

Sư Phước Nhân: Con nghĩ là, thí dụ như mình có cái pháp hướng đó, mà nó hiệu quả lâu là phải do cái định.

Trưởng lão: Đúng vậy.

Sư Phước Nhân: Còn nếu nó có cái định thì nó thời gian ngắn. Con thấy nhiều lúc con muốn con thức mấy giờ là con nghĩ sau đó tới đó nó thức à. Khi mình muốn cái gì là nó ra cái nấy, thì tối ngủ mình nghĩ sao thức, khi mà đi ngủ đó, là con hướng làm sao nó y như vậy.

Trưởng lão: Đó là nó hiệu quả do cái phần giới rồi đó..

Sư Phước Nhãn: Còn cái phần sức khỏe thì nó không có lâu. Mình kêu thì nó nghe chứ một lát nó trở lại.

Trưởng lão: Cái sức khỏe nó thuộc về thân. Sư thấy ngay cái phần mà ly dục ly ác pháp nó thuộc về tâm, phải không?

Cái định Sơ Thiên nó thuộc về tâm. Cho nên nói Tâm Bất Động mà.

Còn về cái Nhị Thiên nè, Tam Thiên nó thuộc về tướng,

Tứ Thiên nó thuộc về thân. Phải không? Sư thấy rõ không?

Mà hai cái này thì mình phải có định chứ còn không định làm sao được! Cho nên vì vậy mà có định rồi thì cái pháp hướng này nó sẽ hết bệnh. Chớ còn không có thì nó trở lại. Cái này nó thuộc về tâm, mà tâm của mình nó chưa có định, nó chưa trọn vẹn cái định của nó, cho nên nó còn cái niệm ra vô, ra vô, ra vô.

Khi cái tâm mình thật sự nó có đủ sức mà nó không phóng dật rồi, luôn luôn lúc nào, thí dụ

như bây giờ giữa Thầy với sư tiếp xúc nhau vậy thì nói chuyện qua lại, nhưng mà khi về thì sư, thì nó phóng ra, nó còn cái niệm, còn Thầy khi về thì nó lại bất động trở lại, nó không khởi niệm.

Mà ai đến nói thì nó có Tầm Tứ nó phóng ra, còn không có thì Tầm Tứ nó co lại nó nằm yên lặng, nó để nhất tâm của nó được.

Cho nên trong cái định Sơ Thiền, thì nó có Tầm có Tứ, có Nhất tâm, có Hỷ có Lạc. Cho nên vì vậy mà khi mình hoàn toàn tiếp duyên với nhau thì nó dùng Tầm Tứ, mà không tiếp duyên với nhau thì nó trở về Nhất tâm của nó, nó trọn đầy, thanh thản, an lạc.

Đó là cái chỗ của cái người tu xong. Còn mình chưa xong thì nó phóng ra. Cho nên vì vậy cái tâm của mình nó chưa tròn đầy.

3- ĐẨY LUI BỆNH NHỜ TIN CÂU PHÁP HƯỚNG

(19:04) **Sư Phước Nhân:** Còn cái bữa, con thấy ông già đi làm cỏ, con mới hỏi thăm, con nói ông bệnh mà sao đi làm? Ông nói nó hết bệnh đó, mà ông nói ông dùng pháp hướng, ông chưa có định mà sao ông trị cái bệnh đái đường được, hay quá vậy Thầy? Cái đó là nhờ nguyên nhân nào?

Trưởng lão: Cái nguyên nhân nó là cái tín lực, cái niềm tin của họ trong đó.

Sư Phước Nhân: Chớ không phải là do cái định lực... ?

Trưởng lão: Không, đây là do cái niềm tin, cái tín lực nó làm, cái lòng tin của ông tin cái câu, nó đặt trọn cái niềm tin, nó dùng cái câu pháp hướng đẩy lui bệnh.

Sư Phước Nhân: Bởi vậy con nói sao mà ông đi ra ngoài ông làm được mà trời mưa lất phất vậy? Ông nói bây giờ “tui hết rồi”, hỏi sao hết, ông nhờ ông tu cái pháp hướng ông nhắc hoài, cái bây giờ ông đi tới đi lui, cái gì nó cũng bình thường hết trơn hết trọi. Con nói không hiểu sao mà ngộ vậy?

Trưởng lão: Ông chưa có định, bởi vì Thầy dạy ông chỉ có tu tập về cái nghị lực, và ông ngồi xuống, đi kinh hành, hoặc là thời gian chuẩn bị đi kinh hành, tập siêng năng, qua cái thời gian của nó, nó có cái nghị lực của mình.

Sư Phước Nhân: Thành ra cái hết bệnh đó là do cái tín lực chứ không phải là do...

Trưởng lão: Tín lực, do tín lực của ông đó.

Tại cái người nào mà Thầy dạy pháp hướng mà họ chưa có định, mà họ tin vào cái pháp đó họ dùng để trị bệnh, cái pháp hướng mà, nghĩa là nhất định chết bỏ đó.

Thì ổng, ổng có thuốc đem theo chớ không phải không đâu, mà thuốc của ổng là phải để trong tủ lạnh cho nên cô Út cô gọi ở trên nhà trên kia kia, có cái tủ lạnh, gọi ở trên. Khi nào mà ổng cần thiết ổng dùng uống một tuýp đó, thì ổng cho cô Út hay cô Út lấy. Nhưng mà từ ngày ông vô tới giờ, ổng tin cái pháp hướng của Thầy dạy, nhờ niềm tin của ổng mà ổng đẩy lui được cái bệnh, khỏi uống thuốc.

Sư Phước Nhân: Thấy cái bệnh mà nan y mà ổng hết trơn, hay quá!

Trưởng lão: Cái niềm tin, khi mà ổng đọc sách Thầy ổng thấy câu, cái pháp hướng hay quá ổng tin. Cho nên nghe nói Thầy cũng trị bệnh bằng cái pháp hướng, bằng này kia, hoặc mấy cô rồi cũng trị bệnh bằng pháp hướng, cái niềm tin đó là niềm tin sâu, thành ra không cần uống thuốc nữa. Rồi nó có, mới đầu thì nó cũng hoành hành lắm, nhưng mà ổng tin lắm, nên không sợ.

Sư Phước Nhân: Vậy là thời gian sau nó hết

luôn nó không còn trở lại?

Trưởng lão: Nó hết luôn mà. Nó hết luôn, nó đi vào cái định. Bởi vì từ cái tín lực đó mà nó đi vô, nó đẩy lui tất cả mọi cái. Ông tin được cái này rồi, thì Thầy dạy cái gì ông làm, sau này tới cái giai đoạn mà Thầy giảng, ông quan sát trên bốn chỗ Tứ Niệm Xứ mà ông tu thì ông sẽ đi vào.

Sư Phước Nhân: Vậy là ông có cái căn bản vô Sơ Thiền mau phải không Thầy?

Trưởng lão: Mau đó, bởi vì cái tín lực nó hay lắm!

Sư Phước Nhân: Vâng, con cũng nghĩ ông này cái vô Sơ Thiền trước tụi con!

Trưởng lão: Cái tín lực.

Sư Phước Nhân: Giờ thấy ông lạ quá!

Trưởng lão: Có niềm tin. Mà hễ cái lòng tin rồi thì nó, bởi vì nó đặt thành cái vấn đề nó đem hết cả cái khả năng nó đi vào cái đó, nó không phải lơ lỏng đâu!

Cho nên vì vậy mà cái người mà nghe Thầy nói cái pháp hướng mà nó hết bệnh, mà người đó đặt trọn niềm tin, đừng có bán tin bán nghi, thì cái người đó hết bệnh tật.

Thầy sắp tới cũng về ở cái thất của ông đó ha, ông lo ông tu, mà thầy nói con ráng ôm cái pháp Như Lý Tác Ý mà tác ý nó ra, tác ý một cái tướng khác cái tướng bệnh này, đừng có sợ đau gì hết. Mà ông này chịu đựng được, cho nên ông chịu mà. Hễ đủ niềm tin của cái pháp hưởng rồi thì chắc chắn là những cái cơn đau nó sẽ hết. Cái lực của nó mạnh lắm, cái lực của nó, bởi vậy Thầy nói, nó siêu việt.

Chỉ vì mình chưa biết cho nên mình chưa có thấy nó thôi chứ còn, còn ông này thì ông nghe nói thôi nhưng mà niềm tin ông, bởi vì họ là cái người bệnh, họ khổ rồi!

(23:02) **Sư Phước Nhân:** Ông khoe con ông nói bây giờ cỡ này ông hưởng mạnh lắm. Cũng như cái đi, cái chân ông đang đi vậy, cái chân ông nó muốn sút ra như sút bù lon vậy, cái ông nói: “Không sút”, cái chút xíu nó gấn vô cái ông đi lại, nó trật. Thần thánh! Cái ông đang đi cái nó đỏi cái bụng, đau cái đầu, ông hưởng một chút nó hết.

Thì con cũng vậy đó, con cũng làm nó hết vậy đó, mà nó không có hết luôn, giờ nó cứ tái đi tái lại. Còn của ông cái bệnh đái đường ông làm hết luôn hay thiệt tình!

Trưởng lão: Không cái bệnh đái đường là cái bệnh của ông nó bị ngặt nghèo. Còn cái thứ mà nghiệp lật vật, coi vậy chứ nó tới lui.

Bởi vì cái thân bệnh của mình, những cái ngặt nghèo, cái người mà tu mà cái bệnh ngặt nghèo nó không khó đâu, mà nó khó là tại vì cái tâm của mình không xả. Chớ mình quyết tâm mình xả là hết bệnh ngặt nghèo, bệnh lật vật, bệnh kêu là bệnh nhân quả đó.

Nghĩa là cái thân mình nó còn vô thường cho nên nó hay bệnh, nhưng mà bệnh lật vật nó không có bệnh đến đổi mà khổ sở. Còn người đời người ta tích ác cái bệnh nó quá khổ, còn mình thì ...

Do như vậy mà cái bệnh lật vật nó cứ dùng pháp hướng đẩy lui nó, tới nữa đẩy nữa, cứ hoài thôi, tới chừng mình chết nó hết thôi chứ còn đừng nói hôm nay mình không đau đâu. Cái đó nói pháp hướng đó. Hễ mang cái thân nhân quả là nó có bệnh thôi, bởi vì nó vô thường lắm, thay đổi, nó thay đổi thì tức là, nó thay đổi tới cái chỗ đó đó, rồi cái thân của mình nó bị thay đổi nó phải đau thôi, có gì đâu!

Và do đó thì mình cứ dùng cái pháp hướng để đẩy lui nó hết, nó có nữa đẩy lui nữa chứ đâu có

gì, cái tụi lật vật ...

Sư Phước Nhãn: Con nghĩ là đây một cái là nó hết luôn đó, vậy con mới không làm.

Trưởng lão: Nó là cái bệnh nhân quả, mình là thân nhân quả mà mình làm sao mình bảo nó hết đau được? Chớ phải chi mình, cái thân mà không đau là cái thân của chư thiên, nó là còn cái trạng thái trong đó rồi. Mình mang cái thân ...

Sư Phước Nhãn: Cô Út cổ nói là hưởng một ngày mà không hết là phải uống thuốc, hưởng một ngày nó hết thì thôi. Hưởng mà nó hết thì ngày mai nó trở lại nữa rồi làm sao?

Trưởng lão: Cứ hưởng, cứ hưởng nó hết rồi cái nó trở lại, hưởng nữa hưởng nữa, cứ cái nó, nó là cái thân nhân quả mà. Cứ là mình có cái thân này, có người có thân người ta ít bị bệnh, còn có người thân bệnh hoài, mà mình nhờ mình tu mình hưởng nó hết, hưởng nó hết, cho nên mình thấy nó an ổn nó thanh thản.

Cho nên Đức Phật bảo mình đẩy lui các chướng ngại pháp mà. Nếu mà không có thì Đức Phật đâu có nói chướng ngại pháp, nhưng mà chướng ngại pháp thọ là chướng dữ lắm chứ!

Sư Phước Nhãn: Ông này ông hết luôn cả cái bệnh đái đường đó là nhờ tín lực đó!

(25:35) **Trưởng lão:** Tín lực, cái niềm tin ông. Tín lực ông nhiều. Nói ra Thầy biết liền. Chính Thầy ngồi tu được mà nhập được cái Sơ Thiên là nhờ cái lòng tin vào Sơ Thiên... Thầy gặp cái pháp hưởng thấy nó hay. Từ lâu tới giờ mình tu tất cả các pháp mà không hay cái pháp này.

Mà chính Thầy hiểu nó qua cái danh từ “*ám thị*”, khi mà đọc đến cái chỗ Như Lý Tác Ý - cái pháp hưởng - dùng cái chữ “*ám thị*”, coi nó làm sao. Bởi vì hồi đó Thầy đọc sách bên Thiên Chúa của ông Cha ông bác sĩ, ông hay nói về tự kỷ ám thị. Ông có kê lên một cái, nhưng mà Thầy đâu có ngờ cái tiếng Pháp nó..

Khi mà Thầy đọc kinh sách Nguyên Thủy, nhờ đọc bên Thiên Chúa cũng biết một chút, chứ không phải không đâu, cho nên vì vậy mà Thầy, chính như vậy mới trị được cái nội tâm của mình. Cứ ở ngoài mà dòm ngó ở ngoài không làm sao mà ... được. Mà tự kỷ ám thị tức là nội tâm của mình.

4- DỪNG PHÁP HƯỚNG ĐÚNG TÌNH CẢNH SẼ CÓ HIỆU QUẢ CAO

(26:38) **Sư Phước Nhãn:** Con thấy cách dùng pháp Như Lý Tác Ý, con kinh nghiệm thì, khi mà mình dùng mà muốn nó có hiệu quả là phải có yếu tố tình cảnh, khi mình tình cảnh cái mình dùng pháp hướng thì nó có hiệu quả nhanh hơn. Còn cái bình thường mình dùng cái pháp hướng hiệu quả nó không nhiều. Có phải vậy không Thầy?

Trưởng lão: Đúng như vậy.

Sư Phước Nhãn: Cũng như nhớ cái này nè, hồi đó đọc cuốn Đường Về Xứ Phật của Hòa thượng Trí Tịnh nói niệm Phật niệm Phật không đó, vậy chớ ông thầy Bạch Vân ổng hỏi con: “Đọc vậy có biết cái yếu chỉ đó không? Con nói biết chứ, cái yếu chỉ đó là ông chỉ ra cái tình cảnh, vậy nhờ tình cảnh thì nó mới nhiếp tâm được, tình cảnh nó mới nhiếp tâm.

Thành ra bây giờ con nhớ cái đó rồi áp dụng cái này để mà, lúc nào tình cảnh mình hướng, thấy nó hiệu quả mau lắm, hiệu quả hay lắm. Còn bình thường mình hướng cũng như mình làm công chuyện thói quen thì nó không có hiệu quả bằng.

Trưởng lão: Ủ đúng như vậy đó.

Sư Phước Nhãn: Cũng như ông này ông có tín lực đó. Ông đem hết tâm tư vô đó rồi ông hướng.

Trưởng lão: Đó, đem hết tâm tư của mình đặt trọn vào thì nó mới thành cái lực của nó.

Sư Phước Nhãn: tình cảnh....

Trưởng lão: Như vậy coi như là khẩn cấp đó.

Sư Phước Nhãn: Dạ, cũng như mình vì cái nhu cầu đó, mình phải giải quyết, thành ra nó mau. Mà thí dụ mình hướng mà nó không có nhu cầu giải quyết thì cũng như lúc bình thường, nó cũng như cái thông lệ hay thói quen thì nó không có vô. Cũng như Thầy nói cái trạng thái nó sẵn sàng nó chờ mình đó, mình vô ngay trong cái trạng thái nó thì vô mới được.

Trưởng lão: Đúng đó. Bởi vậy nó hay, biết như vậy mà cái người áp dụng trật thì kết quả không có. Thầy biết cái pháp hay, hướng tâm là pháp rất hay, rất tuyệt. Nhưng mà cái nói vậy chớ nhiều người cũng nghe nói vậy chớ làm trật à, chớ không phải ai cũng làm trúng hết đâu.

5- KHÔNG CẦN TU NHIỀU KIẾP

(28:34) **Sư Phước Nhân:** Con có câu hỏi này nó cũng thuộc các câu hỏi về các pháp trần: Con xin Thầy minh chứng cụ thể rõ ràng về thời gian tu để chứng đạo quả. Vì có nhiều quan niệm cho rằng phải là kiếp chót, hoặc là đủ Ba La Mật mới đắc được?

Trưởng lão: Không có, Thầy nói cái đó không đúng. Thầy xác định là con được thân người mà đúng Chánh Pháp thì trong nội kiếp này thì sẽ ... chẳng có đợi phải Ba La Mật hay hoặc là kiếp khác, không bao giờ!

Bởi vì được thân người là khó, mà được thân người mà được Chánh Pháp, mà được Chánh Pháp mà cái người đó lại được cái sự hướng dẫn tu đúng, thì nội trong kiếp này, một kiếp một không, Thầy xác định một kiếp một.

Thầy cũng như quý thầy, không có hơn cách gì, thân Thầy cũng vậy chứ đừng nói là kiếp chót, không có kiếp chót kiếp gì hết. Đây là cái kiếp đầu cũng vậy, mà được thân người là tu được. Nhưng mà vì được thân người mà tu sai pháp thì không được, được thân người mà không đủ, không tin pháp cũng tu không được.

Được thân người nó có đủ những cái khả năng của nó trong đó. Ai lại cũng có cái niềm tin, mà mình tin có sâu hay là không sâu? Chớ đâu phải người nào không tin? Có tin, nhưng mà có người tin sâu người không tin sâu.

Nhưng tại sao họ không đặt tin sâu? Họ không chịu tự tư duy, cho nên tại sao mà Thầy, khi mà quý sư đến đây Thầy cho đọc bộ kinh sách này, Thầy cho nghe, để làm gì? Để tin sâu chớ, tin cái này là của Phật chớ, cái này đâu phải của Thầy đặt? Tin cái này là hoàn toàn, có nghĩa là đúng đắn!

Cho nên vì vậy, cái người mà đọc xong kinh sách Phật rồi, thấy lời Thầy dạy đúng, có pháp hành hẩn hời như Phật dạy rồi, thì mình đặt trọn niềm tin. Nhất định, quyết định sống chết với nó thôi. Cuộc đời này chỉ cần có giải quyết này thôi, thì cái người này họ niềm tin sâu, thì một đời thôi chứ đừng nói kiếp chót. Cái đó là cái lý luận của Đại Thừa. Mặc dù đó là trong kinh nguyên thủy có nói...

Không có kiếp chót, kiếp này, bởi vì ông Phật nói được thân người là khó, mà được Chánh Pháp còn khó hơn! Thế mà chúng ta được thân người mà được Chánh Pháp của Phật nữa, cái pháp

được giải thoát mà, làm sao chúng ta không một kiếp này? Chỉ có mình không tu thôi.

Sư Phước Nhân: Bởi vì cái quan niệm mà tu nhiều đời nhiều kiếp mới đắc đó, thì nó làm cho người ta nản chí nhiều lắm!

Trưởng lão: Làm cho người ta nản chí.

Sư Phước Nhân: Với lại người ta không có lập chí nữa. Như hồi đó con còn cư sĩ con có nghe thành được ngay trong kiếp rồi mấy ông thầy kia ông nói: *“Bị hoang tưởng! Làm gì trong kiếp này được!”*

i. sau con mới đọc bộ nói là nguyên ngay trong kiếp này thôi. Chớ còn mình qua kiếp sau có biết nó ra làm sao đâu mà mình tính? Kiếp này hiện tại trước mặt đây mình biết, mà mình không có tín lực, mình không có tập niệm lực, rồi qua kiếp sau đâu thai rồi cái nó quên hết trơn hết trọi rồi, nó đâu có nhớ cái gì nữa mà nó tính!

Trưởng lão: Mà rồi biết mình được làm người nữa không? Hay là làm con vật thì làm sao mà tu? Phải hiểu được vậy, đâu có, kiếp này làm người là kiếp này phải, mà nếu mà kiếp sau chắc chắn không bao giờ....

Sư Phước Nhãn: Chắc chắn trong bàn tay của mình.

(31:41) **Trưởng lão:** Coi như là các cái luận đó để cho con người dễ dãi, nó dễ duôi, nó nghĩ rằng tu trong nhiều kiếp thôi tui từ từ tui chơi thôi, chứ sự thật ra tu phải thành khẩn. Nếu mà mình không thành khẩn thì kể như là chưa nổi được.

Mà mình không quan trọng cái thân của mình là khó, cho nên mình mới dễ dàng, mình nghĩ rằng đời nay mình tu đời sau mình còn thân nữa mà tu, cho nên mình nghĩ vậy rồi mình tu vừa phải. Mình tu vậy là mình làm biếng hết. Còn mình thành khẩn, thì thật sự ra mình thành khẩn mình thấy được cái thân này là khó, kiếp sau không biết có được hay không, chắc chắn là khó được!

Cho nên trong kinh Phật nói như con rùa mù tìm bọng cây giữa biển, rõ ràng khó thật, không bao giờ có thân đâu! Vì vậy mình thành khẩn ở trên một cái kiếp con người của mình được thôi.

Thầy thấy họ không quý cái thân này. Cái người tu họ quý lắm, họ tưởng là kiếp này rồi tới kiếp sau họ còn thân nữa cho nên họ... Còn mình biết được cái ý nghĩa của Phật nói như vậy mình thành khẩn, ráng nỗ lực, đem hết sức lực, trong

một đời này phải giải quyết cái đó.

Mà giải quyết sớm chừng nào tốt chừng nấy. Bởi vì vô thường nó đâu có định cho mình trước đâu? Cho nên bữa nay mình xong, ngày mai mình chết mình khỏe rồi! Mà bữa nay mình chưa xong ngày mai mình chết biết mình còn tu được nữa hay không? Không được dễ dãi với nó đâu.

Sư Phước Nhãn: Thành ra cái yếu tố thành khẩn là quan trọng nhất?

Trưởng lão: Quan trọng nhất!

Sư Phước Nhãn: Con nhận thấy là hồi lúc con còn nhỏ đó, con coi cái phim, con thấy cái người đó họ cầu khẩn, cầu quá đi, cũng như là thành khẩn quá xá đi, trên thiên đình tự nhiên nó lúc lắc lúc lắc ba ông tiên trên trên đó, cái ông mới dòm xuống ông thấy bà này cầu, ổng mới xuống ban phước cho bà này được như ý! Còn mấy người kia cầu mà nó không thành khẩn thành ra nó không có lọt vô thiên đình. Con nhớ cái này, có lẽ là thành khẩn nó cũng hay!

Trưởng lão: Đó! Chính cái tín lực của ông này là ổng vô đây là ổng được ban phước theo, để mà hưởng, mà nhận ra được cái pháp của Thầy mới đi vô trong này để mà xin tu. Đó.

Cô Út thì cổ, coi như là cổ làm khó dễ để coi ông có quyết tâm không? Nếu con người quyết tâm thì làm gì làm nhất định không đi. Còn Thầy thì Thầy trợ giúp để cho ông an ổn, nỗ lực... Cô Út cổ nói để tui, để tui trải nghiệm từng chút hạnh của ông. Nhưng mà ông nhờ Thầy hỗ trợ. Cho nên vì vậy niềm tin ông tin sâu kể cũng mừng. Cho nên mấy bữa rày thì Thầy đi ra Thầy kiểm lại sự tu của ông. Thầy đi một vòng rồi Thầy ra quan sát coi cái tín lực của ông, tính để rút cái thời gian cho nó thu ngắn lại.

Sư Phước Nhân: Dạ, con thấy ông tín lực thế này ông lệ lắm Thầy. Chứ con thấy cái chính như chỗ này, hồi đó con có cái nghi ngờ Thầy. Mà Thầy nói, cứ bị bệnh thì dùng pháp hương, rồi khỏi uống thuốc, không có chết đâu. Rồi con nghĩ rui nó chết thì sao, chết rồi kiếp khác mình biết đường tu không? Kiếp này chắc ăn quá mà không làm rồi bảo tới kiếp sau, rồi nó không chắc ăn thì sao?

Rồi con nói ủa, vậy là ông kêu mình làm quyết liệt mà nó không hết, rui nó không hết, thí dụ như bệnh nan y nó không hết thì kiếp sau làm sao chắc ăn được? Kiếp này không chắc ăn kiếp sau làm sao được? Nó hơi ngờ ngờ cái đó. Sau con mới

thấy mấy cái trường hợp rồi con mới biết nó là đúng.

(35:16) **Trưởng lão:** Tại vì đó là cái, Thầy muốn nói đó là cái sự thành khẩn của mình đối với cái mạng sống của mình nó quá nặng, mà mình lấy cái đối tượng đó để mình vượt lên. Bởi vì nó chỉ vượt qua mà, chớ đâu có phải là chiến đấu với nó để mà chịu đựng mà vượt, cứ vượt qua thôi. Tâm bất động để vượt qua.

Sư Phước Nhãn: Vậy con nghĩ liễu cũng phải có trí tuệ chứ liễu mù quáng quá cũng dở!

Trưởng lão: Bởi vì khi mà liễu mà không có trí tuệ đó, là cái pháp mình nắm không có vững. Mà bây giờ mình đã nắm cái pháp được, mình biết cái pháp này, mình tin nó sẽ cứu mình, mình tin sâu rồi.

Cho nên cái liễu của mình chứ thật sự liễu là vì mình có, coi như là mình có bùa hộ mạng rồi, không có sao! Còn mình mà liễu mà mình không biết cái pháp của mình tu nó có được vậy không, thì cái đó là mình liễu.

Còn cái này, Thầy đã nói Thầy làm được rồi mà, tại sao mình không tin mà mình đương làm mà mình không thành khẩn với nó? Thì do đó

mình không có nhiệt tâm với nó, mình còn sợ hãi, sợ hãi là mình cứ uống thuốc.

Sư Phước Nhân: Rồi nó kẹt theo cái kiểu này này. Cô Út cô nói là thí dụ mình hưởng một ngày, thì nó hết phải uống thuốc, một ngày thì nó có cái định nó mới hết, còn không có cái định thì dùng Như Lý Tác Ý nó cũng không hết luôn. Còn trường hợp ông này thì ông chưa có cái định, mà ông không uống thuốc tức là ông liều rồi, nghĩa là ông liều cách tối đa đó, ổng chưa có định nữa!

Trưởng lão: Vậy chớ mà chính nhờ cái liều đó đó, mà ổng tin tưởng những điều đó, mà cái định ngay ở đó, cái định chỗ xả tâm của liều đó. Chỗ đó đó, chỗ xả tâm, chớ không phải định mà mình ngồi đó không vọng tưởng, mà chính cái định là cái chỗ cái tâm ông đã xả!

Sư Phước Nhân: Chỗ đó là con hiểu!

Trưởng lão: Đó là cái định. Nhờ đó mà ổng đẩy lui cái bệnh!

Sư Phước Nhân: Con nghĩ là do mình tu...

Trưởng lão: Chớ không phải là mình, bây giờ mình ngồi tâm mình nó hết phóng dật thì đó là định, không phải. Nhưng mà đây là vì ổng, tánh

ổng, ổng có niềm tin vào cái pháp, cho nên ổng thành khẩn, cho nên cái định ngay đó là ông, ông hết phóng dật liền ngay đó! Cái định nó ngay cái chỗ mình thành khẩn là nó có định rồi!

6- NGƯỜI TU CHỨNG CÓ NHÂN DUYÊN VỚI CHÚNG SANH

(37:19) **Sư Phước Nhãn:** Còn cái phần câu hỏi mà nói ngay trong đời này mình chứng quả là không cần nhiều đời nhiều kiếp đó, thì lúc trước con cũng nghe Thầy nói trong băng rồi, nếu duyên chúng sanh có thì sẽ có người chứng A La Hán, còn nếu không có thì không được. Thì như vậy thì cái vị tu chứng là phải phụ thuộc yếu tố ngoại chứ không phải do tự lực của mình?

Trưởng lão: À nói chung là cái người tu mà chứng là có cái nhân duyên với chúng sanh nó mới có người tu chứng ở trong cái thế gian này.

Thí dụ như ở cái đất nước này nó có một người tu chứng quả A La Hán, thì trong cái đất nước này nó có cái nhân duyên đó, tức là chúng sanh có duyên đó. Còn không nó ở đâu đó, nó không ở đây. Còn như nó tới mình nó kể như cái ngọn rồi, cái niềm tin của mình ...

Cũng như Thầy tu đây, khi mình, cái người mà

ở các nước xa Thầy, xa cái đất nước Việt Nam này, mà họ nghe vậy, chớ cái tin, nó không có cái niềm tin đâu.

Bởi vì người ở đây trực tiếp với Thầy, thừa hỏi với Thầy, vì do đó cái người mà tin được trực tiếp với Thầy, người đó được sự hướng dẫn nó mau lắm. Còn cái người kia họ nghe Thầy, rồi bán tín bán nghi cũng chưa chắc, rồi người kẻ qua nói lại, mà cũng chưa gặp Thầy, đó thì, cái niềm tin nó lần nó mất, nó không...

Cho nên coi vậy chớ nó có duyên chúng sanh thì cái người đó họ xuất hiện ra đời. Còn không có duyên chúng sanh thì kể như họ xuất hiện ra làm gì đây. Nó có cái cái chứng của nó chứ, cái nhân quả của nó rồi!

Sư Phước Nhân: Thành ra có cái ý nghĩ là thí dụ như con tu, thì con muốn có ước nguyện là đắc quả, nhưng mà nếu cái đắc quả của mình phải tùy thuộc cái duyên chúng sanh thì cái tự lực của mình tu nó không có hiệu quả hả Thầy?

Trưởng lão: À, bởi vì nếu mà mình sanh ra trong đời này, mà cái duyên chúng sanh nó không có, thì kể như là mình tu không có đắc quả!

Sư Phước Nhân: Cũng như không?

Trưởng lão: Cũng như không à! Mà nó làm sao mình muốn được? Bởi vì mình muốn cũng tà pháp không có Chánh Pháp đâu!

Cũng như bây giờ là mình có Chánh Pháp nhé, bây giờ kinh sách phải có nè, mà mọi người đều duyên theo kinh sách của Đại Thừa nó không có theo kinh sách của Nguyên Thủy, của Phật, thì cái duyên chúng sanh nó không có, cho nên tất cả các thầy đều là tu ra cái pháp của ngoại đạo tu, thành ra nó không bao giờ có bậc A La Hán xuất hiện hết!

Bây giờ cái duyên chúng sanh nó có rồi, bây giờ có một người tu đúng giới luật của Phật xuất hiện ra, thì coi như là chúng sanh nó đã có duyên rồi, thì tất cả những cái tà pháp mà từ lâu tới giờ mà mọi người đang theo, nó đều bị dẹp! Thấy chưa? Cho nên bây giờ, nó bắt đầu từ đây về sau chúng sanh nó mới có duyên, do đó mới có gặp Chánh Pháp, còn nếu không, cứ tà pháp.

Cho nên mấy trăm năm nay, hai ngàn mấy trăm năm nay, từ khi Đức Phật tịch rồi thì Phật Giáo chia thành bộ phái, nó không có người tu chứng. Hễ chia là hết người tu chứng rồi, nó mới chia ra đó. Chia nó là vì danh vì lợi rồi. Do đó Phật pháp nó không có còn người nữa, thì từ đó

nó lẫn lộn nó sai lệch. Do cái duyên chúng sanh không có, nên Chánh pháp không có, nó mất.

Bây giờ bắt đầu Thầy tu trở lại Giới - Định - Tuệ, thực hiện được cái pháp của Phật rồi, thì duyên chúng sanh nó có rồi. Đó rõ ràng là vì mình tu có, mình nhờ cái duyên chúng sanh mà mình mới xuất hiện, mình tu mới được, chớ còn nếu mà không có chúng sanh có cái duyên đó, thì mình cứ xuất hiện để làm chi?

Cho nên vì vậy tất cả, như bây giờ các sư mà về đây tu là cái duyên của sư, của các sư đó! Nó có, cho nên nó mới về đây! Còn nếu mà không có thì không có về đây! Sư hiểu điều này.

Sư Phước Nhân: Thành ra cái sự đặc quả là cũng phải tùy thuộc vào chúng sanh?

Trưởng lão: Tùy thuộc vào chúng sanh!

Sư Phước Nhân: Chứ còn cái tự lực mình không có quan trọng?

Trưởng lão: Ở tự lực mình không có quan trọng!

Sư Phước Nhân: Thành ra mình tu miết miết hoài mà không có duyên chúng sanh thì cũng như không? Nó không có đặc?

(41:09) **Trưởng lão:** Nó không có đặc, bởi vì mình tu, nó không có duyên chúng sanh thì mình tu trật pháp rồi! Thầy muốn nói là không có duyên chúng sanh là mình không tu Chánh Pháp rồi!

Sư Phước Nhãn: Đúng pháp là có duyên chúng sanh?

Trưởng lão: Có, chúng sanh nó có duyên đó, cho nên nó đúng pháp!

Sư Phước Nhãn: Thành ra cái này nó cũng tùy thuộc qua lại qua lại?

Trưởng lão: Qua lại! Bởi vì mình, con người của mình nó sanh ra ở trong một cái khối lượng của nhân quả, cái nhân quả là cái định lực chung cho con người ở trên hành tinh này.

Cho nên cái nhân quả này nó tốt, thì tất cả mọi người này nó phải có cái hưởng của chung nhau chớ! Cho nên trong một cái cá nhân nó không có thành vấn đề, mà nó thành vấn đề tập thể của nó. Nó là thuộc về nhân quả rồi, cái luật nhân quả. Và nó không còn cá nhân nữa.

Cho nên nó có cái duyên người này, mà hễ mà xuất hiện được mà tu đúng mà chứng đạo được,

thì cái chúng sanh này nó có cái duyên rồi, không có chạy đâu hết. Sớm muộn rồi nó sẽ có nhiều người tu được!

Sư Phước Nhân: Thành ra con nghe cái đó con cũng hơi nản chỗ này: Phải có duyên với chúng sanh mình mới tu đắc được còn không có duyên chúng sanh thì kể như huê rồi, ... tu?

Trưởng lão: Đó thì bắt đầu bây giờ, quý sư cứ nghĩ đi, bây giờ cách đây một trăm năm thôi phải không, thì các loài chúng sanh không có duyên đó. Trời ơi tu làm chết người ta! Tới Thầy bây giờ Thầy cũng tu gần chết Thầy đây, nó không có duyên rồi!

Nhưng mà đừng cái, các loài chúng sanh có duyên, cho nên vì vậy mà Thầy mới thực hiện được chớ không khéo Thầy không thực hiện được.

Chớ nếu mà trước Thầy chừng 100 năm có một người thực hiện được như Thầy thì Thầy đâu có khổ sở. Phải không, chúng sanh, thì Thầy là chúng sanh chứ gì? Thì có người đã thực hiện được thì Thầy đâu có khổ sở. Còn bây giờ đã có người thực hiện được thì đây là duyên chúng sanh cho nên không khổ, có người đã làm được. Đó là duyên chúng sanh.

Nhưng mà bây giờ, chúng sanh không có duyên, thì không còn có người tiếp tục nữa. Nghĩa là chúng sanh mất duyên rồi cho nên cái người này, Thầy tịch rồi là không có duyên. Còn có duyên tức là có người tu tới nữa, có người làm được nữa!

Tức là Thầy biết Thầy tu rồi, được rồi thì chúng sanh có duyên, mà có duyên Thầy, chỉ có người tu người ta biết được cái người nào thôi, người ta không nói ra thôi. Thầy có duyên, cho nên vì vậy mình tu được rồi thì có những chúng sanh kế tục.

(43:25) Nhưng mà nếu mà Thầy nói chúng sanh hết duyên, thì ngay từ cái người mà kế đó là họ đã tịch rồi thì không còn người thừa kế nữa, thì chúng sanh mất duyên, cái số người này mất duyên rồi, thì cái Chánh Pháp này nó bị mất, tương tự Đức Phật ngày xưa.

Đó cũng hết, chúng sanh hết duyên, cho nên tà pháp nó áp, nó đậy kín giáo lý của nhà Phật hết.

Nó có đó chớ đâu phải mất đâu, cho tới cả mấy ngàn năm bây giờ Thầy lật nó ra. Thì bây giờ lật ra thì coi như là, vạch ra cái đường mà của Đức Phật đi chớ không có cái đường mới mẻ nào hết. Nhưng mà có duyên chúng sanh, có duyên với

mình hết rồi. Trong cái thời đại năm hai ngàn này nó biết là chúng sanh có duyên hay không. Cho nên ngay từ bây giờ, từng chút mà sư về đây sư thấy, như ba của cái chú ... ngày xưa, vẫn cái niềm tin mà vượt lên ... cái pháp hướng như vậy Thầy thấy, như thế nào. Có khi chúng ta có những cái tư tưởng rất là sâu chứ đâu phải khi không đâu.

Rồi bây giờ, thí dụ như bây giờ có một người nào đó, họ đạt được Tam Minh rồi thì nó là cái niềm tin nữa!

Tức là chúng sanh có duyên người ta mới hưởng được, có một người làm đó chứ mọi người ta được hưởng hết, hưởng được cái phước dữ lắm đó, vì đó mà người ta thực hiện được thiện pháp! Bởi vì người ta thấy được những cái đó điều thiện, thành ra người ta tin, người ta tin tức là người ta làm những điều thiện, người ta ...

Còn không nó lừa đảo, cũng như, thí dụ Đại Thừa nó dạy mình cúng bái tụng niệm bằng cách lừa đảo lường gạt, mà người ta đâu có biết? Thành ra hết, không có duyên với Phật pháp. Cho nên đó là tà pháp, ác pháp nó lừa đảo mình

Cho nên cái điều kiện mà Thầy đang đập phá tất cả những cái thế giới siêu hình, mục đích của

Thầy là quét sạch cái thế giới siêu hình, để ra khỏi, để cho người ta thực hiện được cái ... Còn cái thế giới siêu hình là cái tha lực rồi thì cái thứ ...



31-HOẠT ĐỘNG CỦA TƯỚNG



1- HOẠT ĐỘNG CỦA TƯỚNG UẨN

(00:00) **Trưởng lão:** Từ đây về sau, đối với Chúng về sau Thầy có những bài nói về rừng rất rõ. Thầy đưa ra tất cả những cảnh xảy ra cho người ta thấy được người chết nói chuyện được với người sống. Họ đưa ra, báo chí đăng cái đó ra chứ không phải là, những bài báo đăng ra, Thầy sẽ kê ra rồi Thầy giải thích từng cấp bậc, từng giai đoạn, từng cấp bậc của Tướng.

Tướng ẩn hoạt động theo từng cấp bậc của nó. Cấp bậc nào mà người ta nói như là linh hồn của người đó nhập nói. Thầy sẽ giải thích cho họ thấy rõ ràng cái đường lối hoạt động của Tướng uẩn, tướng ẩn.

Sư Phước Nhân: Con thấy là mình nên dùng danh từ khác mà chắc không có thua Thầy. Bởi vì nghe danh từ Tướng họ tướng là tướng tượng. Cho nên mình dùng chữ Tướng, mình nói có năng lực Tướng, năng lực tướng tượng, nó cũng không đúng cái ý nghĩa đó. Cái chữ nó không tả hết có cái nghĩa đó

Trưởng Lão: Đúng là cái từ nó dịch không hết

Sư Phước Nhân: Cho nên con nghĩ chữ Tướng không có diễn tả hết

Trưởng Lão: Bây giờ kẹt, bây giờ mình thấy dùng danh từ nào để cho mình hiểu được cái trạng thái, thí dụ bây giờ ngồi đây này, mình nghĩ lại những chuyện gì xảy ra ngày hôm qua thì ngay đó cũng là Tướng của mình rồi, chứ không phải là Ý thức của mình. Cái Tướng rõ ràng, cái Tướng thức của mình đang khởi nghĩ ra, nó là Tướng rồi, nhưng thật ra nó đang câu hữu, nó kết hợp với Ý thức của mình.

Bây giờ mình đang thấy, biết trong hiện tại, đó là Ý thức của mình. Bắt đầu bây giờ nghĩ qua một cái gì đó, rõ ràng cái Ý của mình, cái Ý thức của mình nó đang khởi nghĩ về quá khứ, nó nhớ lại chứ gì, nhưng mà không phải, nó đã kết hợp với cái Tướng liền cho nên cái Tướng hoạt động ngay liền. Đây là tầng lớp của cái Tướng giữa cái Ý thức của chúng ta chứ chưa phải là cái Tướng của giấc mộng.

(02:06) Cái Tướng của giấc mộng chưa phải sâu, rồi cái Tướng nó thực hiện ra, cũng như bây giờ bỗng dưng, ví dụ mình ngồi đây có người nào

nói, cái tai mình cũng nghe chứ, người ta đang nói đây: “Anh coi thử coi ...”

Cũng như một cái ông đó là một sĩ quan ở ngoài Hà Nội, sau này ông có trạng thái kỳ cục thế này thế nọ. Người ta hỏi nhờ ông đi tìm một cái hài cốt dùm, thì ông ngồi đây vẽ cái bản đồ, tự cái đầu óc ông nghe người ta nói rồi, lúc bấy giờ ông không biết chi hết, ông cứ ngồi đó vẽ cái bản đồ rồi ông chỉ đường xá cho người đó đến chỗ này, họ đi đến này họ tìm, phải không? Tại sao? Nhưng hỏi ông, ông cũng không biết tại sao, ông nghe hỏi ông vậy thôi. Bắt đầu ông cũng thấy bình thường mà tại sao cái đầu ông hoạt động? Chừng nó trở về trạng thái bình thường thì ông không thấy biết gì hết.

Đó là cái Ý thức tưởng, đó là không phải là nó, coi như là không phải là qua một cái dạng của một người khác nhập cho ông nói đầu, mà cái trạng thái của cái ý thức tưởng. Bây giờ Thầy sẽ chỉ cách thức là Thầy nói cái danh từ trong kinh sách, nó là Tưởng thôi, Tưởng uẩn.

Nhưng nói về cái danh từ khoa học Thầy nghĩ rằng trong cái đầu óc này, nó có nhiều cái tế bào não của nó.

Sư Phước Nhãn: Buổi sáng đó Thầy, con nằm

nghĩ cái danh từ khác..

Trưởng Lão: Nó cũng không diễn tả hết đâu

Sư Tuệ Tĩnh: Có thể người ta hiểu chút chút

Trưởng Lão: Có lẽ là người ta hiểu cái danh từ vô thức, dục trong vô thức.

Sư Phước Nhãn: Cái này khó giải nghĩa được tại vì nói miệng. Tại vì trước mắt tự nhiên có người này nói chuyện huyền bí quá đi, người bình thường không được, họ nghĩ là nó có cõi siêu hình. Thí dụ có những trường hợp mình nhập vô rồi nói chuyện éo éo, nói chuyện giọng khác, rồi xuất ra rồi nhập vô nói chuyện éo éo rồi xuất ra, tức nhiên là họ nói có cái linh hồn.

Trưởng lão: Có cái linh hồn.

Sư Phước Nhãn: Có linh hồn tại nó thay đổi điều kiện, mà mình nói cái Tướng thì họ không hiểu được, nói cái khác thì họ không hiểu nổi luôn.

(04:14) **Trưởng Lão:** Chờ không nổi. Đúng là danh từ đó không chờ nổi được cái ý của những cái sự kiện xảy ra. Nhưng mà đó là hoàn toàn phải nói là cái vấn đề, trong thân chúng ta có năm uẩn, phải không? Mà cái Tướng uẩn là mục đích của

nó đạt được ... Tướng uẩn của chúng ta chỉ thực hiện những cái thế giới này, trong khi một người chết cái Tướng uẩn không còn, phải không? Ngũ Uẩn đâu còn, khi mình chết thì không còn, vậy thì cái gì mà còn mà thực hiện đây, có phải là cái Tướng Uẩn của mình nó giao cảm được tất cả mọi cái mà nó nói lên không, nó cụ thể lắm, bởi vậy mình hiểu

Sư Phước Nhân: Cái người chết thì Tướng Uẩn mất

Trưởng Lão: Mất.

Sư Phước Nhân: Sắc cũng mất luôn?

Trưởng Lão: Mất luôn

Sư Phước Nhân: Cái trường hợp mà Thầy nói người chết mà Sắc thì mất, bốn cái còn lại thì còn.

Trưởng Lão: Người đó tu.

Sư Phước Nhân: Không tu không còn.

Trưởng Lão: Không tu không còn, người không tu thì nó mất. Bởi vì người đó về cái Sắc, họ tu cho nên vì vậy họ còn giữ lại cái Thọ, cái Tướng, cái Hành, cái Thức của họ còn, nhưng cái Sắc không còn, đức Phật nói là Hóa sanh, tức là nó ở trong trạng thái đó.

Sư Phước Nhãn: Tu đến mức độ nào mới còn cái đó thừa Thầy?

Trưởng Lão: Mình đoạn năm hạ phần kiết sử là mình bỏ được cái thân này mà bốn cái này còn. Đó trong bài kinh đức Phật có nói mà.

Sư Phước Nhãn: Cũng cái Tướng, ông Tịnh Huệ ông tự động nói với con, Thầy cũng dùng cái định, Thầy dùng cái Tướng hay cái gì đó. Ông nói: “Tôi đâu có dùng tướng”. Ông nói ông dùng cái nhân diện. Con nói cái đó là cái Tướng, đừng có nghĩ cái nghĩa chữ tướng, tướng là mình tướng cái gì, ông nói “Ừ vậy thì được”. Con nói ông tướng cái gì, mà nó ra cái nhân diện

Trưởng Lão: Hỏi ông, ông có thấy được cái nhân diện của ông không? Ông đâu có thấy, phải không? Thì ông phải Tướng nó mới dùng được chứ.

Sư Phước Nhãn: Nghĩa là cũng tướng tượng đó, nhưng mà tướng tượng mình thấy hơi khó một chút, tướng tượng với chữ Tướng nó dính với nhau.

Chữ Tướng cũng như Tử là chết, Tử là con, vậy đó.

Trưởng Lão: Hai cái đó tức là một ông mà cái

hiểu nó khác.

Sư Phước Nhân: Thành ra mình dùng chữ Tuồng mà giải nghĩa ở ngoài con thấy nó hơi khó, thì giải nghĩa cho chúng như giác quan thứ sáu hay duy thức thì người ta dễ hiểu, chứ mình dùng chữ Tuồng người ta hiểu không nổi. Con ở trong này, con theo sát Thầy mới hiểu được cái đó, chứ người ngoài đâu có biết. Họ đọc chữ Tuồng: “*Cái gì Tuồng? Tuồng tượng mà được cái gì*”, họ đâu có chịu. Thành ra con nói với họ là phải học mới hiểu được bởi vì trước mặt nó thấy rõ ràng.

Cũng như ông Tịnh Huệ, trước đây con đã từng kể với Thầy, cái ông đó dắt người ngoại quốc đi tìm hài cốt. Người đó có người con tên Toại Đức nói coi chừng cái nghiệp. Con mới nói với Tịnh Huệ, ông Tịnh Huệ nói không biết sao thành cái nghiệp nhưng mà ông lên đồng chứ không phải tự động vậy, ông không nhớ thì người ta nói sao kỳ vậy, ông liên hệ với người đó để tìm hiểu.

2- ĐỨC PHẬT TU TỨ THÁNH ĐỊNH TRONG 49 NGÀY

(07:26) Con xin Thầy có câu hỏi nữa là ngày xưa ngôi bốn chín ngày dưới gốc cây Bồ Đề đức Phật tu pháp môn gì? Sáu năm khổ hạnh đức Phật có khác gì đặc biệt không?

Trưởng Lão: Đọc lại bài kinh Saccaka thì thấy rõ, đức Phật trở lại khi phục hồi lại cơ thể của mình, ăn uống lại bình thường, cơ thể khỏe mạnh rồi, sau khi khổ hạnh đức Phật nhờ mấy bát sữa dê mới tỉnh lại, ngồi tưởng nhớ lại Sơ Thiên cho đến Tứ Thiên. Lúc bấy giờ đức Phật nhớ lại, nhưng mà cơ thể nó kiệt quá lấy gì tu, chưa phục hồi. Cho nó phục hồi thì đức Phật ăn uống lại bình thường.

Nhưng ăn ngày một bữa, chứ không phải ăn ba, bốn bữa đâu, ăn ngày một bữa, nhưng không phải ăn tiết thực quá, cho nên cơ thể phục hồi. Phục hồi lại thì năm anh em ông Kiều Trần Như thấy Ông không còn khổ hạnh như trước nữa nên bỏ Ông. Ông mới đi lại cội Bồ Đề lúc ngồi thiền, cho nên đến cội Bồ Đề sau khi mà phục hồi xong rồi Đức Phật tu pháp môn gì?

Bốn Thiên chứ không tu pháp môn gì khác. Đầu tiên là tu Sơ Thiên chứ làm sao mà không tu Sơ Thiên, là phải ly dục, ly ác pháp thôi. Thấy đọc lại bài kinh Thấy biết đức Phật tu pháp môn gì liền tức khắc.

Sư Phước Nhân: Con có đọc bài kinh Pháp Hoa với lại kinh Saccaka, hai bài ức chế nhau. Con hiểu biết là đức Phật tu, bốn chín ngày tu từ Sơ Thiên đến Tứ Thiên.

Trưởng Lão: Cả ban đêm nữa.

Sư Phước Nhãn: Còn sáu năm có dính dáng gì đến Sơ Thiên không thưa Thầy?

Trưởng Lão: Không dính dáng gì hết. Ông sáu năm tu khổ hạnh gần chết.

Sư Phước Nhãn: Sáu năm tu theo ngoại đạo, còn Sơ Thiên trong vòng bốn chín ngày.

Trưởng Lão: Bốn chín ngày.

Sư Phước Nhãn: Trong đó Ông có nói Tam Minh thực hiện trong một đêm, còn từ Sơ Thiên đến Tứ Thiên trong bốn tám ngày.

Trưởng Lão: Bốn tám ngày, ngày cuối cùng là ngày thực hiện Tam Minh.

Sư Phước Nhãn: Ngày xưa con chưa có hiểu Phật pháp nhiều con hỏi thì ông ấy nói “Đức Phật ngồi dưới cội Bồ Đề tu”, con hỏi “Ông ngồi tu cái pháp gì?”, “Ông ngồi thiền, ông ngồi thiền, vất vả lắm.”

Trưởng Lão: Thuyết phục ai bây giờ, Thầy bây giờ... ngồi thiền.

Nếu không có bài kinh Saccaka chắc không biết Ông Phật tu pháp nào mà Ông chứng quả.

Sư Phước Nhãn: Thành ra cái câu này nói ngồi thiền, con nói ngồi thiền như con cóc thì cần gì phải học. Cái kỳ vô Thiền Viện Phước Sơn, trên đó cũng có một cô, chắc ở trên này về, mà giảng thì đứng lên phát biểu, nói ngồi thiền hoài thì nó đau đớn, ức chế, nó khác.

Cô ngồi mười lăm phút đau thì đứng lên đi kinh hành, vậy nó khỏe, cái tâm cô nó không dao động. Thế thì hai ông sư biết cô thử rồi, hai ông mới giảng này kia . Rốt cuộc ông sư Cả nói hồi xưa đức Phật ngồi gốc cây tu thì bây giờ mình cũng ngồi mình tu.

Con nói vụ này mình phải tự tìm hiểu chứ giải nghĩa như vậy không được. Thành ra con mới nhớ tới câu liên quan, hồi đó con hỏi đức Phật ngồi dưới gốc cây tu cái pháp gì? Vì hồi đó mình đâu có được đọc tạng kinh mà mình biết, hỏi người ta đức Phật ngồi đó tu gì, ông mới nói tu từ Sơ Thiên tới Tứ Thiên.

(10:48) Ngay cả Sư cả xuất gia cho mình, ông cũng nói đức Phật ngồi dưới gốc cây Bồ Đề tu, thì bây giờ mình cũng ngồi mình tu. Thành ra bắt buộc ngồi hoài từ sáng tới tối, không có đi tới, đi lui. Con thấy sao kỳ vậy, ông cũng Tiến sỹ chứ ít sao, Tiến sỹ Phật học mà vì sao ông nói như vậy.

Trưởng Lão: Bài kinh Saccaka vậy mà, trong kinh Nguyên Thủy, vậy mà nghiên cứu được chứ...

Sư Phước Nhãn: lòi kéo mình ... nhưng mà cái Vi Diệu Pháp nó biện luận..

Thành ra cái pháp này con thắc mắc, cũng có rất nhiều người thắc mắc, bởi vì chỗ này là chỗ truyền bá thật mà đâu có nói trệt: đức Phật ngồi dưới gốc cây Bồ Đề tu pháp gì mà chứng quả thì bây giờ mình theo pháp đó mình tu để chứng quả.

Không ai biết, Ông ngồi dưới gốc cây không làm gì hết trơn, bởi vì ông nhắm mắt im ru, ông có nói năng gì đâu. Mình cứ nói Ông ngồi nhắm mắt, ngồi thiền.

Mới tu sơ sơ vậy cứ bắt ngồi thiền riết rồi tẩu hoả, đâu có được.

3- CHỖ CÓ TIN VÌ KINH TẠNG TRUYỀN TỤNG

(12:02) Trong bài kinh Saccaka rõ ràng đức Phật là như vậy. Còn cuốn Trung bộ kinh III, Kinh Hy Hữu Vị Tăng Hữu Pháp có đoạn như thế này: “*Bạch Thế Tôn, con tận mặt nghe, con tận mặt ghi nhớ từ Thế Tôn: “Bồ-tát khi sanh ra, này Ananda, Ngài đứng vững, thẳng bằng trên hai chân, mặt hướng phía Bắc, bước đi bảy bước, một lọng*

trắng được che lên. Ngài nhìn khắp cả mọi phương, lên tiếng như con ngưu vương, thốt ra lời như sau: “Ta là bậc tối thượng ở trên đời! Ta là bậc tối tôn ở trên đời! Ta là bậc cao nhất ở trên đời! Nay là đời sống cuối cùng, không còn phải tái sanh ở đời này nữa”.

Câu kinh này được biến chế như thế nào? Đã có kinh nguyên tạng Pali để so sánh, không lẽ Hòa thượng Minh Châu dịch sai. Xin Thầy giải thích chỗ này.

Trưởng Lão: Thật sự ra thì đây là người sau họ thêm vào, để vẽ ra huyền thoại về Đấng Giáo chủ thôi, chứ không có gì hết.

Bởi vì Thầy thấy thứ nhất là cái người sinh ra nếu mà đã nói vậy hẳn đã tu chứng rồi, đâu phải còn là Bồ tát, phải không? Người sinh ra mà nói rằng đây là kiếp cuối cùng của mình thì đâu có lầm lạc mà đi tu pháp ngoại đạo. Ít ra nói như vậy là phải biết rồi, đó là cái sai của các nhà ..., nó không đúng. Làm như là một vị Thánh ...

Cho nên Thầy nghĩ, bởi vì khi Thầy tu rồi Thầy nghĩ cha mẹ Thầy sinh ra Thầy cũng trườn, bò, rồi mới đi được. Cái lý nào mà Ông Phật như vậy thì làm sao mình tu được, phải không?

Ông Phật sinh ra đi bảy bước!?

Mà làm sao thử hỏi khi sinh ra chân cẳng mình ở trong bụng bà mẹ như vậy, làm sao mà sinh ra đi được liền?

Con bò khi nó lọt ra rồi, nó bò, nó trườn tới, trườn lui, nó lết tới, lết lui, nó chồm đứng dậy, nó tập rất lâu, cả một buổi mới đứng dậy được. Còn con bò mẹ cứ liếm cho nó khô, nó còn gượng tới, gượng lui, lên gân lên cốt.

Còn đấng này sinh ra đi liền, khỏi gượng tới gượng lui. Thử hỏi, sư cứ nghĩ mình sinh ra mà đi được như thế này, mình phải trườn, rồi bò, chứ đâu có phải đi ngay được. Rồi đứng lên, cha mẹ phải nường dắt tay mà đứng lên.

Hễ là con người có cái thân này thì không ai cứng cáp ngay liền được. Sinh ra còn mềm xèo như cục bột. Cái đó là vô lý, Thầy không tin điều đó. Điều đó là vô lý, mặc dù là kinh Nguyên Thủy. Cái bài đó là kinh Nguyên Thủy chứ đâu phải kinh Đại thừa. Còn kinh Đại thừa nó còn nhiều chuyện hơn nữa, nhưng mà tạo dựng thêm cái này bởi vì người sau viết chứ đâu phải Ông Phật nói đâu. Họ thêm mà.

Sư Phước Nhãn: Cái quan niệm cho rằng

Đức Thế Tôn là Phật đã thành, kiếp này thị hiện cho người ta thấy. Nếu thị hiện như vậy là sai pháp quá rồi.

(15:26) **Trưởng Lão:** Trật. Coi như thị hiện như vậy là không đúng. Như vậy, người đời bởi do cái lý do đó mà họ nói họ tu nhiều đời là vậy, tới đời chót cuối cùng, như đức Phật là đời chót chứ gì. Lấy cái cơ đó để ... làm cho chúng ta thối chuyển, tu dễ dàng mà. Cho nên người ta lấy những bài kinh này làm cho người tu bây giờ người ta không còn tự lực nữa.

Không còn tự lực để cho mình thành khẩn trên sự tu nên cuối cùng chúng ta thấy kết quả không được.

Sư Phước Nhân: Con lấy cái thực tế con giải thích mà người ta không chịu. Bởi vì người ta nói đức Phật mới sinh ra mà đi được, thì chấp nhận đi; nói được thì chấp nhận đi, bởi vì đức Phật đã thành rồi. Vì trong kinh Nguyên Thủy có nói tiền thân đức Phật còn đi tái sinh, là Đức Phật đã thành đạo rồi còn đi tái sinh. nhứt là đi tái sinh cái gì cũng tám mươi bốn ngàn, tám mươi bốn ngàn hết trơn hết trọi, với cái Bảy báu nữa.

Thì bây giờ Ông tái sanh đi, tức là Ông nói rằng: “*Ta là bậc tối thượng ở trên đời*”, tất nhiên trí

tuệ ông siêu việt mới nói câu đó được. Mà Ông đi thì cái thân Ông siêu việt Ông mới đi được, có bông sen nở ra tức là cái thân lực tác động bông sen mới nở ra được, tất nhiên là thân lực của bậc siêu phàm. Bậc siêu phàm sao còn ôm cái vú bú, bậc siêu phàm mà người ta còn tắm rửa cho mình, bậc siêu phàm sao còn lớn lên đi có vợ, có vợ và có con. Thị hiện thì thiếu gì cách thị hiện, sao lại thị hiện có vợ, có con. Nói mình là bậc siêu phàm thì còn tâm bốn cái sanh, lão, bệnh, tử ở bốn cửa thành làm chi. Họ nói Ông đi ra ngoài, cái đó là thị hiện. Muốn thị hiện thì tự mình thị hiện cho người ta coi, chứ còn mình đi tâm để mình hiểu cái đó đâu phải là thị hiện, thì họ nói thị hiện là đi tâm câu cho người ta hiểu. Bởi người đó biết rồi, cũng như ông thầy giáo dạy người ta, ông thầy dạy Đạo Đức thì thể hiện đạo đức cho người ta, chứ không lẽ ông thầy giáo thị hiện mình đi học, đi tìm.

Trưởng Lão: Còn đi học, đi tìm.

Sư Phước Nhân: Dạy người ta như vậy thì đâu có phải. Vô lớp học thì cứ thị hiện cho người ta

Trưởng Lão: Đúng, cái đó đúng.

Sư Phước Nhân: Thành ra có nhiều cái mình

nói mà người ta không chịu tin tại vì người ta nói đức Phật đã thành, trong khi bên Nguyên Thủy.

Trưởng Lão: Những cái đã thành rồi như vậy trở thành chuyện mâu thuẫn. Bây giờ đã thành rồi lại phải đi sáu năm chịu khổ hạnh như vậy là sai rồi. Trí tuệ ở chỗ nào?

(17:58) Thầy thấy không trí tuệ vì cái pháp người ta dạy như vậy mà mình không biết pháp điền, pháp khùng. Chỉ có Thầy là người ngu nên mới tu pháp điền, pháp khùng này. Chứ nếu Thầy thành rồi thì ai mà đại nhập làm chi Không Vô Biên Xứ, Phi Tưởng Phi Phi Tưởng Xứ rồi cũng bỏ, vô dụng vậy, đâu có nghĩa lý gì.

Bây giờ tôi là người siêu phàm nè, tôi biết cái pháp này tu, không tu cái pháp này, các ông tu sai, mấy cái Thần thông, Thần lực mấy ông hơn tôi được sao, phải không? Đức Phật là người đã thành rồi thì đâu có cần gì. Thế mà phải khổ hạnh, nhịn đói, nhịn khát, tiết thực đến mức độ cuối cùng.

Thậm chí khi đọc tới bài kinh mà đức Phật bò dưới sân chuồng bò, ăn phân bò. Sư có đọc bài kinh đó không? Ông Phật nói khi đó mà chui dưới chân con bò, con bò con ỉa cứt nó ra rồi ăn những cái chất đó

Sư Phước Nhãn: Cái đó ở đâu?

Trưởng Lão: Ở bên ... Ngay những vấn đề về đức Phật ăn mặc dơ, ở trên đồng rác, ở trên phân này kia. Thấy nghĩ trời đất ơi con người mà nằm như vậy thì ghê, lở chịu sao cho nổi.

Sư Phước Nhãn: Hôm qua con đọc lại cái bộ Đại Tạng Kinh...

Trưởng Lão: Nói chung là đọc hết tất cả các bộ kinh rồi mới thấy là ở trong kinh An lạc nói về đức Phật cái chỗ này tu khổ hạnh đệ nhất: nằm trên dơ, nằm trên bùn, rồi ăn dơ, tất cả mọi cái này mới thấy cái thân này là bất tịnh, ăn cái gì cũng sống được vì vậy mà ngoại đạo dạy đủ cách, khổ hạnh đủ cách.

Sư Phước Nhãn: Con có nghĩ là người đã thành rồi, người đó biết rồi, người đó đâu có đi tầm cầu cực khổ như vậy. Chỉ có người không biết mới làm vậy thôi.

Họ nói cái đó là Phật thị hiện, thị hiện gì mà kỳ vậy. Khi mình không biết thì mình học, mình biết rồi thì cứ như vậy dạy người ta đi, cũng như ông thầy giáo dạy học trò, chứ còn thị hiện cái gì nữa.

Trưởng lão: Cái đầu tiên sinh ra thì tự tin

ở mình rồi, tới cuối cùng lại thấy cái ngu si của mình. Thấy không trí tuệ rồi. Sinh ra đi bảy bước, nói mình là ngon lành mà cuối cùng trên bước đường này thì mình thấy rõ ràng là sống trong đục, có vợ, có con, đi ra bốn cửa thành, rồi bỏ vợ, bỏ con, thấy bốn nỗi khổ chứ chưa biết khổ là gì. Trong khi đó sinh ra thì nói rõ ràng là biết hết, biết khổ biết gì hết rồi vì đã chứng rồi, biết Khổ đế rồi, thế mà phải đi ra bốn cửa thành mới thấy được bốn cái khổ của con người.

(20:47) Rồi mới từ đó mới khắc khoải mới đi tu, bỏ vợ, bỏ con. Hồi đó vì không biết nên còn dâm dục mới sinh con. Rõ ràng là ông Phật này có cái ngu và có cái khôn. Cái khôn của Ông là mới sinh ra thì khôn mà tới chừng đó là ngu. Lẽ ra người ta hồi nhỏ mà khôn như vậy thì khi lớn lên còn khôn hơn, còn đặng này rất là ngớ ngẩn.

Cái bài kinh đó Thầy không tin. Cứ xét đi nếu người nào tin thì người đó là người ngu, chứ không có gì. Tôi sinh đứa con thông minh, nó học càng ngày càng thông minh, không lẽ bây giờ càng ngày nó càng dốt vậy ha? Ông Phật là người khi mới sinh ra thì thông minh, cuối cùng lại dốt.

Sư Phước Nhân: Dốt rồi mới đi học chắc thông minh lại. Họ chỉ nghĩ phóng đoán chứ họ

không nghĩ vấn đề lý lẽ

Trưởng Lão: Đó là chỗ họ phóng đoán. Cho nên đọc bài kinh đó rồi thì Thầy nói đây là do người sau thêm vào chứ không phải của Phật, ông Phật không bao giờ nói bài kinh như vậy.

Sư Phước Nhân: Như bộ Đại Tạng, con đọc con thấy nhiều cái được thêm bớt. Ví dụ như thế này: *“Ta là bậc tối thượng, ta là bậc tối thượng”*, nghe đến đây thì biết nó dịch bốn câu *“Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn”*, mà ở đây thì mấy ông sửa của Hoà thượng Thích Minh Châu dịch thành ra dịch không trúng. Dịch ra có hai câu này thôi, còn hai câu kia chạy mất tiêu rồi.

Về vấn đề này con nghĩ chắc phải làm cái đơn lên tòa án, thưa thứ nhất là mấy ông dịch trật nè, dịch không trúng mấy ông này sửa nè, để tòa án xử làm sao để nhân dân họ mới biết mấy ông này sửa kinh, rồi liên quan đến Kinh nào mà tuyên bố cho mọi người biết là Kinh này phải sửa lại. Vậy người ta mới biết...

Trưởng Lão: Bởi vậy cái vụ án Phật giáo này là phải đưa ra ánh sáng chứ không khéo người ta không biết cái nào là của đức Phật nói.

Sư Phước Nhân: Con cũng nghĩ việc này phải

làm lớn rùm beng lên cho người ta biết. Bởi vì cái giáo pháp từ cái gốc Pali bên Ấn Độ, vẫn còn tạng kinh khác ở bên nữa, thì Kinh Đại tạng bằng Pali cũng có nữa. Như vậy những người học văn, sinh ngữ Pali cũng biết rồi, người ta lấy hai đoạn văn ra tra rồi hỏi lý do tại sao? Nhưng ông Hòa thượng Minh Châu, ông sắp chết rồi làm sao làm nhân chứng mà nói bây giờ ông dịch như vậy sao được? Máy tạng bộ kinh ông dịch trúng hết làm sao nói ông dịch trật? Ai là người sửa sau này mà trách móc ai được. Con nghĩ mấy ông này đi hết trơn rồi thừa ai nữa bây giờ? Thành ra đời sau mình đem vấn đề này ra tòa án nó cũng hay đó nhưng bây giờ chúng ta làm được cái gì?

Trưởng Lão: Làm cho sáng tỏ vậy thôi.

Sư Phước Nhân: Làm cho sáng tỏ thêm

Trưởng Lão: Chứ còn không có cách nào, bởi vì sau này kể như vụ án Phật giáo phải đưa ra. Vụ án Phật giáo có nhiều thâm mưu của các ngài lắm, chứ không phải không.

Cái thâm mưu thứ nhất là các ngài đưa ra cái thuyết trống Không, như ngài Long Thọ, đó là cái thứ nhất.

Cái thứ hai là đưa ra cái Giới để áp chế, để diệt

Phật giáo, cấm không cho Phật tử tu học giáo lý Nguyên Thủy.

(24:09) Cái thứ ba là dùng những danh từ gọi người tin theo giáo lý Nguyên Thủy là tin theo là “*tiêu nha bại chủng*”, “*chôi khô mộng lép*”, có phải có mục đích không? Nếu không có mục đích thì không có danh từ đó, rõ ràng có.

Rồi bây giờ lại cắt xén, rồi thêm bớt, đủ mọi mặt hết, nó làm sai lệch chân lý của Phật. Họ là ai, truy ra coi chỗ này ai làm những chuyện này? Bây giờ Hòa thượng Minh Châu dịch như vậy, Hòa thượng có dịch đúng y ở trong kinh Pali không? Nếu y, vậy thì truy ra tạng kinh Pali này ai là người thêm bớt đây? Truy riết thì nó lòi ra. Mặc dù ông đó có chết tìm riết cũng tìm ra được.

Sư Phước Nhân: Con cũng có rút ra một câu kinh nói cái phần về bài Bát Nhã. Thí dụ nói giờ mình vô chùa tu, tặng sáng vô lớp mình học Phật dạy Tứ Diệu Đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo. Tối lại mình ngồi tụng kinh “Vô Khổ, Tập, Diệt, Đạo”, “Vô, Vô Minh Diệt..”, nếu vậy thì mình thờ hai ông.

Nếu mình chấp nhận bài này đúng thì mình thờ ông Long Thọ, nếu mình chấp nhận Tứ Diệu Đế đúng thì mình thờ Ông Phật. Chứ không thì sáng mình học ông Phật, tối mình tụng ông Long

Thọ thì nó kỳ quá!

Trưởng Lão: Đúng là pháp ông Long Thọ.

Sư Phước Nhân: Cái vụ “*vô vô minh, diệt vô vô minh tận*”, như vậy là thành như như, không đúng rồi. Phật dạy Thập Nhị Nhân Duyên, cái người này nói “*vô vô minh, diệt vô vô minh tận*” tức là phá cái Mười Hai Nhân Duyên rồi.

Phật dạy Tứ Diệu Đế mà ông này viết bài Vô Khổ Tập Diệt Đạo tất nhiên là hai cái khác nhau hết trơn rồi. Vậy thì mình thờ ông kia và thờ ông này là lai căng, không được!

Cũng như mình thờ Ông Chúa thì mình học kinh Chúa, mình thờ Ông Phật thì mình học kinh Phật chứ đâu lại đi thờ Ông Phật mà học kinh Chúa rồi: “Nam Mô A Di Đà Phật Amen”. Ông tu, ông tổng kết cái câu con nhớ đến bây giờ: “Nam Mô A Di Đà Phật Amen”.

Cũng như là Phật giáo bây giờ sáng thì “Khổ, Tập, Diệt, Đạo”, tối thì “Vô Khổ, Tập, Diệt, Đạo”, sáng đức Phật, tối thì Long Thọ. Nó kỳ quá, cái này cũng phải đọc qua kinh tạng mới biết chứ chưa qua kinh tạng đâu có hiểu vấn đề này.

Người ta không để ý thì nói Bát Nhã hay quá, Bát Nhã hay quá thì cứ tụng: “*Vô vô minh, diệt vô*

vô minh tận, nãi chí vô lão tử, diệt vô lão tử tận. Vô khổ tập diệt đạo”. Thí dụ, cái gì cũng không có: “Bất tịnh, bất cấu, bất tăng, bất giảm”, cái gì cũng bất, nó nghịch lại hết trơn hết trọi. Như vậy là một ông dạy trắng, một ông dạy đen, rồi mình thờ ông này thì như đập lại ông kia. Người ta không để ý vấn đề này.

Trưởng Lão: Coi như là người ta không để ý. Bây giờ mình vạch ra thì người ta để ý.

(27:15) **Sư Phước Nhãn:** Phải vạch ra được để họ thấy mấy cái này mới được, nó dễ dàng quá mà. Làm sao không dễ dàng được, thí dụ như Phật dạy Khổ, Tập, Diệt, Đạo, ông này thì Vô Khổ, Tập, Diệt, Đạo, nó nghịch. Cái lý của Phật rất là rõ ràng cần gì phải chứng minh. Bởi vì họ quen theo cái nếp hồi nhỏ cứ tụng vậy nó quen rồi nên không có để ý.

Mà hễ nói tới thì mấy ông này lấy cái luận ra luận. Muốn luận thế nào thì luận, muốn luận thì mình đồng ý rồi. Nếu luận cái này trúng thì mình thờ ông này, còn mình chấp nhận ông kia đúng thì thờ ông kia, khỏi cần bác gì hết. Ví dụ mình theo Thiên Chúa thì cứ tụng theo Thiên Chúa, mà theo đạo Phật thì tụng theo Phật thôi.

Trưởng Lão: Theo ông Long Thọ thì cứ tụng

Bát Nhã đi.

Sư Phước Nhãn: Dạ, tụng Bát Nhã thì thờ ông Long Thọ, bỏ ông Phật xuống. Còn không thì theo ông Phật đi. Thờ hết hai ông! Nó nói con thờ ông Chúa với ông Phật luôn, như vậy là tổng hợp cũng được, không sao!

Còn mình là Phật tử, mình theo Phật thì mình thờ một ông Phật thôi

Trưởng Lão: Chỉ một ông Phật thôi.

Sư Phước Nhãn: Thì mình cái giáo lý này. Còn cái giáo lý tổng hợp cũng tùy, mà cái tổng hợp bây giờ nó cũng... Ở miền Tây con thấy có đạo chú Nghĩa đó Thầy, chú Nghĩa có kinh gọi là kinh Hậu, nó đưa con coi, cuốn sách mỏng thế này, nó lấy trong bài kinh này một câu, hai, ba câu, lấy bài kinh kia hai, ba câu, nó ráp lại. Con đọc như cơm thập cẩm, sao ngộ dữ vậy nè!... đổi địa danh, đổi danh từ ... Kinh Hậu nó cũng Nam Mô A Di Đà Phật vậy.

Trưởng Lão: Cao Đài..

Sư Phước Nhãn: Đi một vòng Đạo nào con cũng vô nghe, đạo Thiên Chúa con cũng vô nghe, đạo Tin Lành con cũng vô nghe giảng, con cũng thấy nó cái hay hay. Đạo Tin Lành bên Nữ ra giảng

thì người giảng, người giảng sư, ông nói chúng ta đừng có đi, chúng ta ... đâu phải nhà thám hiểm.

Con nói trong bụng đúng, Phật giáo mình có trước năm hai ngàn ... bắt chước sao được, bắt chước gõ mõ, tụng kinh ... tu không được ... đâu có biết.

4- BỒ TÁT VÀ BỒ TÁT ĐẠO

(29:28) Còn có quan niệm là Bồ Tát cao hơn A La Hán. *‘Sau nhiều đời độ chúng sanh, đầy đủ Ba La Mật sẽ thành Phật’*. Xin Thầy giải thích rõ cho con Chử Phật và Bồ Tát Đạo.

Trưởng Lão: Bồ Tát Đạo, việc làm của các Bồ Tát, thực sự ra đức Phật đã cho chúng ta thấy được rõ ràng cái phước Hữu Lộ và phước Vô Lộ.

Phước Hữu Lộ là về cái Bồ tát đạo vậy thì cái phước này nó sẽ đi một cái ngã khác chứ không thể nào vô lộ được, cho lên nó trật rồi, nó thuộc về Bà La Môn rõ ràng. Như vậy rõ ràng Bồ Tát không có thể thành Phật được.

Còn nó muốn có công đức Ba La Mật, cái công đức này nó cho là sẽ thành Phật, thì cái này là Phật của Bà La Môn chứ không Phật thiệt, nó không giải thoát. Bởi vì phước Hữu Lộ thì không bao giờ có giải thoát, còn phước Vô Lộ có giải

thoát, thực hiện phước Vô lậu có giải thoát.

Hai con đường này rõ ràng lắm. Hai cái này đều là thiện, chứ không phải là ác. Nhưng cái thiện này sẽ đi trên con đường Hữu Lộ tức là nó có khổ, còn người ta Vô Lộ là không có khổ. Anh đi con đường này thì vô lậu sao được, anh làm hữu lậu, dù ông có là vua, là cái gì đi nữa thì anh vẫn là con người Hữu Lộ, có hạnh phúc, có khổ, dù anh nói gì đi nữa, Bồ Tát không thể nào mà thành Phật. Xác định như vậy, cho nên Bồ Tát không thành Phật được mà Phật của các anh là Phật của Bà La Môn.

Sư Phước Nhãn: Cái căn bản là Hữu Lộ với Vô Lộ, còn Bồ Tát là còn cái nhân Hữu Lộ.

Trưởng Lão: Hữu Lộ

Sư Phước Nhãn: Chứ không có vô lậu. Vậy là mình làm lợi chúng sanh là Hữu Lộ rồi. Bởi như vậy cứ triển miên hoàì, triển miên hoàì thì thế nào cũng xảy ra cái nhân bất thiện ở trong chứ làm sao làm cuộc đời mà không có, thành ra như vậy là không có đi tới rốt ráo.

Trưởng Lão: Không có đi tới rốt ráo. Bởi vì lấy cái này ra thì thấy Bồ Tát không bao giờ đi tới rốt ráo, nó là hữu lậu mà.

Sư Phước Nhãn: Thành ra có một thầy giảng nói là A La Hán coi vậy trước mặt hơn mình thiệt nhưng sau thành Phật không được, bởi vì không đủ Ba La Mật. Còn mình Bồ Tát Đạo thì mình tu sau mình chết có đủ Ba La Mật, như đủ tiền bỏ ống.

Trưởng Lão: Như đủ tiền bỏ ống, mà rút cuộc bỏ ống để làm giàu chứ sự thật ra mình đâu có vừa lòng thành ra nó không giải thoát được. Không bao giờ giải thoát được. Đi ngả này là trật đường rồi, cái ngả này không bao giờ giải thoát được.

Sư Phước Nhãn: Quan niệm về Bồ Tát Đạo con có ý nghĩ như vậy thưa Thầy. Con nói ví dụ như một ông nông dân hay một người sửa xe, bữa nào ông quen với trường xin vô làm thầy giáo, ông mặc đồ đảng hoàng lên lớp dạy thì ông thầy giáo này dạy học trò đâu có được đâu, vì thầy giáo dõm mà. Rồi một cái ông bác sĩ khám bệnh, người ta không hết bệnh, nói ... không được, còn ông làm áp phe, ông có vàng xin vô nhà thương rồi ông mang cái áo y như áo bác sĩ vậy là đâu có được.

Thí dụ mình có con, mình biết ông thầy giáo đó là ông nông dân, mình đâu có cho con mình học đâu, thôi đi trường khác. Mình có con, mình

biết ông đó khám bệnh, ông đó dốt nhưng ông có vàng, ông nhảy lên làm bác sĩ thì mình cũng kiếm bác sĩ khác.

Còn bây giờ muốn làm Bồ Tát để mà hành Bồ Tát Đạo thì mình phải coi tiêu chuẩn Bồ Tát như thế nào mới làm Bồ Tát được. Chứ còn người bình thường sao làm Bồ Tát. Trước tiên muốn hành Bồ Tát Đạo thì phải đủ tiêu chuẩn làm Bồ Tát thì mới hành được. Còn mình không đủ tiêu chuẩn, mình nói mình hành Bồ Tát là làm cái gì?

(33:15) **Trưởng Lão:** Cái đó không có lý luận.

Sư Phước Nhân: Dạ, cũng như trong khi bụng mình còn tham, sân, si, khi không mình nhảy ra làm Bồ Tát, không đủ tiêu chuẩn mà đòi độ người ta, làm sao độ được. Cũng như mình chưa có bằng sư phạm, mình nhảy vô mình dạy học, dạy đâu có được. Cho nên vấn đề Bồ Tát Đạo nó cũng hay nhưng mình làm không được, vì mình làm là làm giả...

Trưởng Lão: Bồ Tát Đạo theo đạo Phật là người đã tu chứng rồi mới tỏ phân ra cái Bồ Tát Đạo. Đạo Phật không có Bồ Tát Đạo mà đạo Phật có Bồ Tát là người tu chưa chứng. Đức Phật nói: *"Khi Ta còn là Bồ Tát chưa chứng Chánh Đẳng*

Chánh Giác”, lúc bấy giờ còn là người tu sĩ, người tu chưa chứng.

Còn Bồ Tát gọi là Bồ Tát Đạo, cái đạo Bồ Tát để thực hành để độ chúng sanh thì cái này chết rồi. Thí dụ nó cũng như một người mù dẫn một người mù khác đi.

Cho nên Phật thí dụ cái đó để thấy, để mình nhận xét qua cái bồ tát, còn có Bồ Tát là còn ... Bồ Tát ... không làm cái gì hết, bồ tát đi ra nói bậy, nói bạ riết.

Sư Phước Nhân: Có bài kinh trong Đại Tạng ... trích ra câu đó. Bởi vì con nghĩ người làm thầy giáo mới dạy học trò được, còn mình chưa có được pháp mà đi độ ai?

Trưởng Lão: Đức Phật có nói trong bài kinh là khi nào mình chưa tu chưa chứng mà mình cất cái giảng đường, cất cái nhà rồi kêu gọi mọi người đến để học tu thì đức Phật không chấp nhận.

Nó có ba trường hợp, khi nào tu chứng rồi thì mới ... còn mình tu chưa chứng thì không nên. Nói chung là trong kinh Nguyên Thủy đức Phật dạy kỹ lắm ... Giới luật mà giảng người đời ... Mặc dù mấy ông có lợi thì cuộc đời mấy ông chỉ đi đến hưởng khổ ... Cho nên Thầy lấy hai cuốn

sách này Thầy chỉ ra, Thầy xác định ...

Chừng nào mấy ông Vô Lậu mà mấy ông làm cái việc Hữu Lậu thì nó không nhiễm. Chứ còn mấy ông đang ở cái chùa Vô Lậu mà mấy ông làm cái Hữu Lậu thì mấy ông bị nhiễm ác pháp.

(35:46) **Sư Phước Nhãn:** Con có nghe băng giảng, có ông này ông nói là Bồ Tát từ chúng sanh đi ra cho nên chúng sanh làm gì Bồ Tát biết hết, không qua mắt được. Cũng như ông thầy giáo để ý học trò, học trò làm gì ông cũng biết hết. Thành ra Bồ Tát thị hiện để dẫn dắt chúng sanh, đó là cái lý luận thì được rồi. Còn cái ông này hành Bồ Tát Đạo thì ông cũng từ chúng sanh ra cho nên Phật tử làm gì ông biết hết, muốn gì ông biết hết. Tất nhiên ông cũng như người có quyền lực, có cái này cái kia nhưng cả hai đều điều khiển Phật tử hết.

Ông là Bồ Tát, ông đang hành Bồ Tát Đạo, rồi ông biết tâm tư của người ta hết trơn, con hiểu cái này là lý luận thôi.

Trưởng Lão: Cái luận thôi, chứ thật sự ra không phải. Ông ở trong chúng sanh thì ông biết tất cả chúng sanh nhưng cái tâm ông chưa làm chủ được ông thì ông ở trong chúng sanh này, ông biết chúng sanh rồi ông nhiễm chúng sanh.

Cũng như người sửa xe đạp mà đứng lớp để mà dạy học trò. Bấy giờ anh chỉ biết vá ruột xe đạp, sửa cái đùm này kia, dạy học trò làm chuyện đó chứ còn dạy chữ nghĩa, anh đâu có biết toán lý gì mà dạy.

Sư Phước Nhãn: Trong kinh Đại tạng, con không có tìm thấy đoạn nào đức Phật nói về tái sinh tức khắc, xin Thầy giải thích rõ. Như là chết rồi sinh liền, không qua thời gian chờ đợi. Con đọc con không thấy khoản nào Đức Phật nói chỗ này.

Trưởng Lão: Có. Đức Phật nói mà mình không để ý thôi. Nghĩa là mình chết rồi nghiệp đi tái sinh liền, không còn bốn mươi chín ngày như Đại thừa nói. Có, chứ không phải không, đọc kỹ rồi sẽ thấy có đoạn nói chết rồi sinh liền.

(37:59) Thường thường Thiên tông nói là “*chết đây sinh kia*”, còn Đại thừa nói chết rồi còn chờ bốn mươi chín ngày, còn kinh Nguyên Thủy thì chết rồi theo nghiệp sinh liền, không còn gì nữa hết. Nó nói vậy tức là theo nghiệp, đức Phật cho ví dụ như ngọn đuốc trong bài kinh nào đó, nghĩa là cái ngọn đuốc này tắt thì nó mới thêm ngọn đuốc khác. Đó là cái Thiên Đường.

Sư Phước Nhãn: Không có nói rõ ràng

Trưởng Lão: Không có nói rõ ràng, nó nói ví dụ nghe hiểu liền, nghĩa là bỏ cái thân này rồi thì mỗi ngọn đuốc khác, biết như vậy.

Sư Phước Nhân: Có những bài kinh như kinh Tân Gia, có Tỳ kheo bị bệnh nặng quá, mấy người kia hỏi đức Phật trường hợp đó như thế nào. Sau đó mới hỏi ông này tái sinh về đâu? Đức Phật nói là cái chuyện ... hỏi cái đó mất thời gian. Vì trường hợp chết rồi Tỳ kheo ...

Trưởng Lão: Mấy cái đó không có nói thời gian. Có những bài kinh mà ngọn đuốc nối nhau. Cái này vừa tắt thì nối ngọn khác cháy lên tức là tái sinh liền. Còn chỗ nói Tỳ kheo tự đâm mình chết thì chỗ này chúng ta phải hiểu, chỗ này không phải nói cái chuyện tự tử mà chết vậy thôi.

Mục đích của đức Phật là muốn nói thế này, nghĩa là sau khi hỏi vị Tỳ kheo này có thấy Sắc là vô thường không, có thấy khổ không? Tức là còn có bị ngũ uẩn này hay còn có bị dính mắc chỗ nào không? Họ nói không, con đã thấy nó là vô thường là khổ. Hỏi xong năm cái uẩn này xong rồi đức Phật về thì ông này ông rút dao tự tử.

Có nghĩa là khi một người mà người ta không dính mắc cái thân này rồi, thật sự không còn dính mắc thì cái người này không còn sắc thân này nữa,

nó nhàm chán cái này rồi. Do đó chết hay sống cũng vậy, bình thường đau bệnh cũng vậy, cho nên đức Phật vẫn tuyên bố người này sinh lên cõi Trời này kia.

(40:13) **Sư Phước Nhân:** Tuyên bố không có sắc thân nữa. Rút con dao đâm thấy nó đau, bởi vì thấy nói tự vẫn có nghĩa là mình đi ngược lại.

Con mới nghĩ như vậy, cái ông này sau khi nghe đức Phật hỏi về Vô thường, Khổ, Vô ngã, ông không dính mắc nó rồi thì ông tự vẫn. Đức Phật không có trách ông này. Con thấy trường hợp này như Tứ Thiên, ông này không đủ năng lực của Tứ Thiên để tịnh chỉ hơi thở cho nên ông mới dùng con dao.

Thành ra hai trường hợp nó cũng giống một nghĩa nhưng hình thức khác nhau. Ông này đủ năng lực thì ông dùng tịnh chỉ hơi thở, nhưng ông này không đủ năng lực nhưng cái tâm không còn dính mắc nên ông dùng cái dao tự vẫn trong Tâm Bất Động. Nó là như vậy.

Trưởng Lão: Coi như là ông không còn dính mắc nó nữa thì tức là ông ở chỗ Bất Động Tâm rồi.

Sư Phước Nhân: Bởi vì bình thường người

ta tự vẫn đức Phật không cho. Tại sao khi ông tự vẫn mà đức Phật nói không sao nghĩa là ông này không có dính mắc.

Trưởng Lão: Tức là đức Phật đã xác định qua cái vấn đạo, vấn hỏi thì thấy rõ ràng ông này không có dính mắc trong Ngũ Uẩn này, tức là ông không còn dính mắc nữa, tức là tham, sân, si hết rồi. Bởi vì còn chấp là còn chưa thấy vô thường, khổ, vô ngã. Còn ông đã nói như vậy thì đức Phật đã xác định là đúng rồi. Cho nên ông muốn chết là tại vì ông chưa có đủ sức của Tứ Thiên.

Sư Phước Nhãn: Hoàn toàn là con cũng nghĩ như vậy, cho nên mấy ông Tỳ kheo kia hỏi ông tái sanh ở chỗ nào bởi vì sợ ông tu chưa chứng rồi ông bị đọa thì không tốt. Nhưng ông không dính mắc nghĩa là không tái sanh nữa. Về sau con nghĩ cái này cũng như của Tứ Thiên nhưng ông chưa có đủ Đạo lực.

Trưởng lão: Coi như là chưa có thực hiện tới, cái lực không đủ lớn nên ông bỏ.

5- NIẾT BÀN LÀ TRẠNG THÁI SƠ THIÊN

(42:05) **Sư Phước Nhãn:** Như vậy thì làm sao biết dứt đoạn được, thưa Thầy?

Trưởng Lão: Rõ ràng là chúng ta thấy Sơ

Thiên là Bất Động Tâm rồi. Lúc sống đức Phật cũng ở đó, lúc chết đức Phật bỏ thân này bằng cách nhập Tứ Thiên, bỏ thân này sau đó cũng nhập Niết Bàn.

Sư Phước Nhân: Còn trường hợp ông này?

Trưởng Lão: Ông này cũng vậy, bây giờ ông ta không chấp cái này tức là ông bất động tâm rồi chứ gì. Không chấp năm uẩn này rồi là không còn vướng cái gì nữa, nữa tức là bất động tâm rồi.

Bất động tâm như vậy, ông không đủ sức định cho nên vì vậy ông đâm ông chết như là mình bỏ cái thân chứ gì, tức là ông ở trong Bất Động Tâm Định, thì đâu có mất đâu, cho nên ông đâu có thấy đau.

Sư Phước Nhân: Vậy còn cái phần Niết Bàn thì sao?

Trưởng Lão: Nó ở chỗ này này, đâu có gì đâu, thì nó cũng là vĩnh viễn chứ đâu có gì đâu.

Sư Phước Nhân: Vậy Niết Bàn là cái đời sống thực tế hay là cái trạng thái?

Trưởng Lão: Một cái trạng thái.

Sư Phước Nhân: Chứ không phải đời sống?

Trưởng Lão: Không phải đời sống. Đời sống

có con người ở trong đó. Trạng thái của tâm diệt cái dục.

Sư Phước Nhân: Từ xưa đến giờ ai cũng nghĩ Niết Bàn là đời sống sau đời sống này, nó huy hoàng, sáng chói, trong đó đầy đủ làm sao, làm sao đó. Họ nghĩ Niết Bàn như vậy.

Trưởng Lão: Họ nghĩ chứ họ không có đọc chỗ Diệt đế. Bởi đức Phật nói Diệt đế là Niết Bàn chứ gì, phải không? Diệt Đế là diệt chứ gì? Diệt cái đau khổ này, cái tham ái, cái lòng ham muốn của mình giờ nó hết rồi. Nó hết rồi thì tượng trưng cho nó là không còn dính mắc cái năm Uẩn này, phải không? Rõ ràng.

Cho nên mình đọc những bài kinh chỗ này thấy rất cụ thể rõ ràng. Cho nên một người tu thiền định chưa đủ Tam Minh nhưng người ta vẫn có thể ở trong Niết Bàn được là vì lúc bấy giờ người ta đã bất động tâm, nhập được Bất Động Tâm Định được rồi, cho nên không dính mắc gì nữa.

Cho nên khi có những vị tu sĩ đau sắp chết thì đức Phật đến thăm với đức Phật hỏi xem còn dính mắc gì không. Nếu mà còn dính mắc thì đức Phật biết ông này đã tu được bao nhiêu thiện thì giúp ông an trú trong cái thiện này. Còn nhất là cư

sĩ càng trú trong thiện nhiều nữa.

Còn với tu sĩ, ông nào không dính mắc chỗ này rồi thì đức Phật nói ông đã giải thoát chứ đâu cần phải nhập đến Tứ Thiên. Tứ Thiên chỉ trợ lực cho mình làm chủ sự sống chết của cái thân nhân quả của mình thôi. Ăn thua là cái Sơ Thiên, cho nên Sơ Thiên là cái khó nhất, là cái ...

Sư Phước Nhãn: Con có thắc mắc là từ Sơ Thiên đến Tứ Thiên, ông này có cái trạng thái đó thì sao họ không biết đến Tứ Thiên được, mình nghĩ không biết có từng gây cánh không?

Trưởng Lão: Cũng như bây giờ sư nỗ lực thực hiện phải không, sư thực hiện tới chỗ vừa ly dục, ly ác pháp xong, tâm vừa hết phóng dật, quay vô được, tâm chưa định đâu, định hết nổi.

Sư Phước Nhãn: Cái đó tức là trạng thái Sơ Thiên mà, tâm mình không ức chế nó phục hồi lại được.

Trưởng Lão: Lẽ ra trong khi đó nếu người này muốn phục hồi cơ thể của mình, vẫn đau cái gì mà mình dùng pháp hướng để phục hồi, nó sẽ hết. Mà ở trong kinh Phật đã dạy, đưa ra những cái lý lẽ, bài kinh đưa ra lý lẽ cỡ như mình tu đến như tâm mình bất động rồi, hễ chút nữa cái thân

này không còn, mà mình tiếp tục nữa thì mình vẫn ... có nghĩa là ...

Chứ còn thật sự ra thì khi mà cái tâm mình ly dục, ly ác pháp rồi thì không thấy bệnh tật gì. Bệnh gì nó cũng đẩy lui được hết, nó muốn sống bao lâu cũng sống được. Bởi vì cái tâm không dục vọng, cái tâm đó là cái tâm ly dục, tâm thanh tịnh của mình rồi.

Chứ không phải tâm thường, đâu phải cái tâm còn phàm phu. Cái chỗ không dính mắc Ngũ Uẩn, đây là chỗ ly dục, ly ác pháp hết. Đâu có thường, chứ đâu phải nói sơ sơ bây giờ mình cũng nói là ...



32-THIÊN ĐỊNH



1- LỰC CỦA PHÁP HƯỚNG

(00:00) **Trưởng lão:** Bởi vậy Thầy nói ông Phật dạy rất khéo!

Bây giờ, trong vấn đề khi mà nhập Tứ Thiền, hơi thở tịnh chỉ. Mà cái mục đích của mình là nhập Tứ Thiền để xả bỏ báo thân, nó có mục đích chứ đâu phải muốn nhập mà không có mục đích thì nhập vô đó thì tức là mình sẽ phục hồi trở lại, mình sống như thường trở lại hà, phải không?

Bây giờ cái mục đích của mình là bữa nay nhập Tứ Thiền để mà xả bỏ cái báo thân. Do đó, bây giờ nhập Tứ Thiền, thì trong khi đó cái Tứ Thiền mình nhập vô thì nó mất tiêu hà, nó không còn có gì hết hà. Nhưng mà mình có cái Pháp hướng, mình hướng là có, hướng là có, cho nên mới biết nó nhập Tứ Thiền, chứ cứ mà vô Tứ Thiền hơi thở không thở rồi mình mất tiêu luôn, mình không biết gì hết thì như vậy là mình rớt trong không rồi còn gì, ngoan không mất rồi sao!? Cho nên nó không phải!

Cho nên vì vậy mà trong Tứ Thiền, thí dụ bây

giờ hơi thở tịnh chỉ nè, mất tiêu hết, trạng thái thanh tịnh của mình cũng không còn nữa, bởi vì cái Thức nó còn nhưng mà nó không có đối tượng nó kể như cái Thức cũng không có. Nhưng mà mình hướng ra, hướng coi cái thân của mình còn không, hướng ra hơi thở còn không?

Sư Tuệ Tĩnh: Hướng đây là cái Thức ... ?

Trưởng lão: Cái hướng là cái pháp Như Lý Tác Ý của mình, còn để mà nhắc cái tâm nó còn có không? Nhắc cái đối tượng của nó, thì nó hiện ra liền tức khắc. Cho nên mình biết mình nhập Tứ Thiền. Cho nên bây giờ, ví dụ như Thầy hướng, ờ Thầy hướng ra coi: “Thân còn không?”, trong đó nó còn mà, nó còn sự điều khiển của mình bằng Pháp hướng mà.

Sư Tuệ Tĩnh: Nó còn sự điều khiển ...

Trưởng lão: Còn sự điều khiển, nó còn hành.

Sư Tuệ Tĩnh: Cái đó không phải là cái Thức, cái Thức nó khác.

Trưởng lão: Nó khác! Cái Thức nó khác.

Sư Tuệ Tĩnh: Con tưởng như là cái đó vẫn còn cái Thức, bởi vì cái Thức mình nó dính với bộ óc mình, bộ óc mình tiêu rồi sao làm sao còn cái

Thức nữa?

Trưởng lão: Cái Pháp Hưởng nó còn, nó là cái lõi cây. Cho nên mình tu mình nói: “Tâm như cục đất” đó là cái Pháp hưởng. Cho nên đến khi đó nó còn cái đó, bởi vì cái đó là cái nghiệp lực của Đạo.

Bây giờ ví dụ như mình sân nè, mình tức giận, phiền não, mình sân... thì cái lực của sân, cái lực nó còn nó tiếp tục tái nó sanh chứ không phải cái sân mình đi tái sanh. Cái lực!

(02:04) Còn bây giờ mình hưởng tâm mình nhắc, cái lực đó lực Đạo, lực đó nó dẹp cái Tham, Sân, Si của mình. Cho nên bây giờ nó còn, khi mình bỏ thân rồi, nó hoàn toàn nó còn cái này. Vì vậy mà cái này nó, mình điều khiển nó hưởng ra cái bắt đầu nó có, nó có mình nói: *“Bây giờ, phải xả bỏ báo thân này đi, đốt cái thân này đi bằng Tam Muội”*, thì nó cháy rần rần lên hà, hể mình ra lệnh là nó làm theo.

Bởi vậy, thí dụ như bây giờ Thầy không cần đốt lửa củi, phải không? Thầy chỉ cần lửa Tam Muội, bởi vì cái danh từ Tam Muội có nghĩa là mình sử dụng cái gì mình muốn.

Bây giờ Tứ Thiền nè, hơi thở tịnh chỉ rồi, Thầy

quan sát coi cái thân coi phải hoàn toàn chưa, bây giờ Thầy hướng tâm, xem coi cái thân phải tịnh chỉ hơi thở hoàn toàn chưa, để xả bỏ nó. Thì nhìn lại cái thân mình hoàn toàn nó không thở hoàn toàn, thấy biết rõ ràng rồi. Thì bắt đầu đó bây giờ mới dùng lửa Tam Muội thiêu cái thân này đi, bắt đầu tự trong thân nó bùng lửa nó cháy. Cháy chút xíu nó thành tro hết, nó không còn gì nữa hết.

Thiên hạ cứ nhìn thấy ngọn lửa cháy mà không biết ở đâu mà cháy ra, lát sau thành ra đồng tro. Họ lại lay lẽ tùm lum hết. Họ cứ ngồi đó chứ họ đâu có biết lửa không thấy ai đốt mà nó cháy ở trong nó cháy ra, cái thân nó khò nó cháy lửa xanh lè, thấy ớn thiệt! Nó cháy một hơi thành ra đồng tro. Ai ngờ đâu người ta điều khiển lửa người ta đốt ở trong đó.

Khi mà nhập Tứ Thiên rồi, cái vị tu sĩ đó người ta điều khiển cái tái sanh được, người ta không điều khiển tái sanh người ta bảo ở trong cái trạng thái của Tứ Thiên Thiên người ta ở đó, còn không thì người ta sẽ vào Niết Bàn.

Sư Tuệ Tĩnh: Cái trạng thái con muốn hỏi đó là cái trạng thái đó mình không còn thấy, không còn biết, không còn căn. Nó chỉ là trạng thái Thức, mà khác cái Thức này thôi, chỉ biết thôi chứ còn

không có còn...

Trưởng lão: Nó không có..., bởi vậy Thầy nói tới đây mới thấy được chỗ này, nó vi diệu ghê gớm lắm! Hễ mình không có thì nó như là nó hoàn toàn nó không gì hết. Mà hễ muốn thì nó có liền.

Hễ muốn, tức là tác ý. Bây giờ mình còn thô đờ, mình nhắc: “*Tâm như cục đất*”, mình nhắc nó thô đờ, chứ còn cái Ý mình khởi nó như cục đất là nó nghe cục đất liền. Ý muốn của mình là nó muốn bởi Dục Như Ý Túc mà, nó muốn là nó chứ không phải là như mình tác ý ra như vậy đâu.

Bây giờ mình còn tu, mình tác ý ra: “*Tâm như cục đất*”, mình còn truyền lệnh dữ tợn! Còn kia nó, vừa cái ý khởi lên muốn như vậy là nó như vậy. Thoáng ý cái là nó có rồi. Nó vi diệu! Mà không thoáng thì nó chìm mất, nó không còn gì hết! Thoáng nó có, thoáng nó có...

Sư Tuệ Tĩnh Cái trạng thái đó nó không còn Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp nữa?

Trưởng lão: Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp không có...

Sư Tuệ Tĩnh: Có ông sư ổng hỏi con, sư

huynh con đó thường hay thắc mắc, hỏi các sư diễn tả cái trạng thái Niết Bàn, ra làm sao? Mình nói nó là cái trạng thái không còn Tham, Sân, Si nữa. Thì cái đó cũng là một kiểu giải nghĩa, nhưng mà con hỏm rày con không biết bởi vậy thành ra con hỏi Thầy coi cái trạng thái Thầy diễn tả, còn dính cái vụ căn nữa thành ra diễn tả theo kiểu kia không được!

Trưởng lão: Đúng! Nó đâu có lục căn đâu, còn cái này mình còn lục căn, nhưng mà mình ly dục, ly ác pháp, mình không còn Tham, Sân, Si nữa. Nhưng mà không Tham, Sân, Si nó chỉ là khởi đầu, chứ chưa phải định. Bởi vì mình mới ly dục, ly ác pháp thôi, tức là không Tham, Sân, Si nữa chứ gì, mình ly nó ra rồi. Thì đó là khởi đầu của nó. Nó còn đi sâu nữa chứ đâu có khởi đầu được.

Nghĩa là bây giờ chúng ta mới có ly hà, nhưng chúng ta còn thờ, chúng ta còn tiếp xúc sáu trần nhưng mà nó không lôi kéo, nó không dính mắc chúng ta thôi, phải không? Thì cái trạng thái này nó bắt đầu.

(05:39) Cho nên cái Sơ thiền gọi là Sơ thiền là bắt đầu ly dục, ly ác pháp, phải không? Bây giờ đi sâu vào tất cả những cái này nó ngưng hoàn toàn

sáu căn nó không hoạt động nữa, phải không? Thức nó không còn hoạt động nữa hoàn toàn, nó chỉ còn có duy nhất cái Pháp hưởng của mình mà thôi.

Bởi vậy, Thầy nói ráng mà luyện cái này cho có cái nòng cốt của chúng ta, cái lực của chúng ta. Bởi vì cái lực Tham, Sân, Si, cái lực này nó vẫn còn hoài đi tái sanh. Thì cái lực này nó vẫn còn hoài để mà nó giữ lực. Phải hiểu được hai cái lực.

Cái lực của Đời, Thầy nói lực đời là Tham, Sân, Si, phải không? Mà cái lực Đạo là không Tham, Sân, Si. Mà cái lực đạo mình chưa có vậy mà muốn dùng pháp hưởng cho có lực. Khi cái lực này nó bị diệt là do cái lực này có. Mà cái lực này có, thì cái lực này làm sao bị ai diệt?! Cho nên không có. Ngũ Uẩn chúng ta mất tiêu hà... Cho nên Ngũ Uẩn mình chết thì mất tiêu, mà cái lực nó còn, cái nghiệp lực của Đời nó còn nó dẫn mình đi tái sanh. Nó tái sanh, nó như vậy.

Cho nên ở đây chúng ta hiểu biết được cái pháp nó như vậy, mà chúng ta không tu tập thì nó uống! Thầy nói phí cuộc đời của mình. Trời, nó hay quá! Bên đây tại sao đi tái mãi đời này đến đời khác là tại vì cái lực Đời, cái nghiệp lực của Đời, nó ham muốn, nó thành cái lực của nó nó tiếp tục

nó đi vào tái sanh. Thân này tới thân khác, đủ thứ hết!

Bây giờ cái lực đạo là nó ngăn chặn, nó diệt cái này đi, nó thành cái lực của nó rồi. Khi cái lực này còn hoài thì cái lực này cũng phải còn hoài. Cái này có thì cái này không thể mất. Cho nên Thầy nói Đời là Đời, mà Đạo là Đạo chứ không thể Đời Đạo lẫn lộn được!

Đạo thì nó diệt cái Đời, cho nên cái đời sống của người tu sĩ nghịch lại với đời sống Đời. Phải không? Bỏ hết sạch, cho nên nó cắt đứt hết, cho nên nó diệt hết cái lực Tham, Sân, Si này. Cái lực Đạo nó diệt hết cái lực này, thì cái lực này nó vẫn còn hoài vĩnh viễn.

Chứ không phải nó như là Phật tánh. Còn mấy cái ông Thiên sư này họ cho là có cái vĩnh viễn, Phật tánh có ở trong này, thì không phải! Cái này hoàn toàn nó không có. Cho nên Ông Phật ổng nói như cái cây mà, nó còn nhỏ nó lên đâu có lõi, nó do tu mới có, nó mới có.

Cho nên tu mới có, bây giờ mình không hướng tâm làm sao mình có? Không Như Lý Tác Ý làm sao có? Phải không? Có Như Lý Tác Ý mới có, mà có rồi thì mình chấm dứt được cái lực này rồi

thì hết tái sanh luân hồi, thì cái này nó vĩnh viễn ở trong cái niết bàn, bị vì nó không Tham, Sân, Si rồi. Tu nó hay quá con! Chừng nào mình thấy nó sáng tỏ quá mà không tu nó uống!

2- THỨC TRONG THÂN NGŨ UẨN

(08:09) **Sư Tuệ Tĩnh:** Cái thân có cái Thức đó, cái Thức mình dính vô cái Thân. Con nghĩ ví dụ mai một cái thức mình nó diệt, tức là mình có Niết Bàn không? Tức là Thức diệt là Niết Bàn. Con không biết trạng thái đó sao, nhiều người giải nhiều quá! Con thấy chỗ Thức này diệt thì Niết bàn, mà Thức còn là con tái sanh.

Trưởng lão: Còn tái sanh, vì cái Thức mà nó có là cái nghiệp. Phải không? Cho nên khi mà mình chết rồi thì cái Thức nó diệt luôn. Còn mình tu thì cái Thức nó diệt, cái Niết Bàn nó có. Thì cái trạng thái Niết Bàn, cái trạng thái nó không đoạn diệt, nó vô lậu đó, cái trạng thái đó nó còn. Cái Thức không còn.

Nhưng mà mình sống đây thì nó có ngũ uẩn: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức. Cho nên cái Thức này đó, nó là ngũ duyên, năm cái duyên này nó hợp lại nó thành con người của mình. Mà khi năm cái duyên này nó rã ra thì nó không còn cái

thứ gì. Cái Thức nó cũng mất luôn.

Sư Phước Nhãn: Thức cũng mất luôn, còn người tu mình nó còn.

Trưởng lão: Người tu nhờ mình có sức định con, cái sức làm chủ của mình, cái lực làm chủ của mình nó còn. Cho nên cái này nó còn, vì nó là trạng thái, hiện bây giờ mình nhận ra được cái trạng thái đó, là lúc mình chết tất cả này mất cái trạng thái đó còn. Trạng thái khi mình còn cái Thức thì mình thấy nó đó, nhưng mà cái Thức mất thì cái đó nó cũng còn, nhưng mà vì nó không có cái thức để nhận. Cho nên mình vĩnh viễn mình vào Niết Bàn. Cái chỗ này gọi là Diệt đế đó, Diệt đế là Niết Bàn. Diệt cái tâm ham muốn, cái nguyên nhân sinh tử, diệt hết rồi. Thì cái Thức này nó hoại diệt luôn nhưng cái trạng thái của Niết Bàn. Mình tìm về cái trạng thái đó.

Bây giờ nó có cái Thức, là trạng thái đó cho nên cái Thức mình nó thấy được cái trạng thái đó. Khi mà cái Thức diệt thì cái trạng thái nó sẽ không còn.

Còn mình mà không tu thì mình không nhận ra được cái trạng thái đó. Mà cái Thức mất thì mình cũng mất luôn vì mình không biết.

Cho nên mình tu mà đúng rồi thì mình sống mình biết chỗ mình về. Mình chết đi mình bỏ cái này thì mình về đó. Còn mình không tu thì mình không biết, nó đi đâu không biết, nó chết đâu mất tiêu không biết. Nhưng mà thật sự ra thì cái lòng ham muốn của mình, nguyên nhân mà sinh tử, cái nghiệp lực đó nó tiếp tục tái sinh trong nhân quả.

Sư Tuệ Tĩnh: Vậy là mấy thức nó liên quan đến cái Thức đó là nó tiêu hết luôn?

Trưởng lão: Nó tiêu hết luôn! Nói chung là tại vì người ta chẻ ra, người ta chẻ cái tâm ra nó nhiều cái loại Thức, chứ sự thật ra nó có một cái Thức. Cũng như nội trong Thân Ngũ Uẩn của mình thì mình thấy cái sắc thức của mình đầu tiên, thì người ta chẻ cái Sắc thức đó ra nó làm 6 cái: Mắt, tai, mũi miệng, thân, ý, thức, 6 cái thức rồi. Rồi cái Tưởng thức của mình, là mình mộng chiêm bao đó, đó là một cái Thức nó rồi. Còn cái Thức uẩn thì nó nằm im đó nó chưa hoạt động. Nhưng mà sự thực cái Thức uẩn nó đang hoạt động ở Ý thức, đối với thân của mình, Sắc thân và Tưởng thức. Nhưng mà tại vì nó làm việc ở trong cái thân, cho nên nó hoạt động ở cái văn phòng đó, nó là như vậy. Khi mà mình ngủ thì nó hoạt

động ở trong cái văn phòng của cái Tưởng, mình thấy là Tưởng thức, chứ sự thật nó có một.

Các nhà tâm lý họ chia chẻ cái Thức này ra nó quá nhiều! Tâm Vương, tâm Sở đủ loại. Thành ra nó thuộc về Duy Thức, về tâm lý học. Nó là cái làm cho mình rối ren sau này, chứ sự thật chỉ có mình nó hà. Chia ra cái này, cái kia để làm rối mình thêm. Coi như mình làm hay, nhưng sự thật cái hay nó lại nguy hiểm!

Sư Tuệ Tĩnh: Ba cái phần Dục Giới, Sắc Giới, và Vô Sắc Giới có phải nó tương ứng với cái thân, tâm, ý với tưởng không?

Trưởng lão: Đúng đó!

(11:56) **Sư Tuệ Tĩnh:** Hồi đó con không biết, con nói phải chi... mình nhớ nó là cái đó đó.

Trưởng lão: Nó đó! Chứ không ai vô đây.

Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới nó đó, chứ không phải là có cái cõi. Thành ra hiểu được đức Phật nói rất cụ thể và xác thực. Khi nói một cái điều gì không có trừu tượng, tại vì mình không nhận ra, nghĩ tưởng quá xa, thành ra nó mới có cõi.

Sư Tuệ Tĩnh: Máy cái thế giới siêu hình đó

lúc trước con cũng thắc mắc hoài, giờ con mới đọc cái này con muốn hỏi Thầy coi có cõi hay là không có cõi siêu hình?

Trưởng lão: Bởi vì nói về Phật thì cái gì nó rất cụ thể, rất khoa học! Cho nên ông Phật ổng đầu có khoa học, nhưng ổng nói rất cụ thể, không nói cái trừu tượng. Còn mình, thì tại vì mình tưởng, mình trừu tượng ra nhiều cái cõi như vậy. Đức Phật nói Dục Giới, nó ở đâu? Mình đây chứ gì, nếu mà không có dục làm sao? Sắc Giới không phải là mình sao? Vô Sắc Giới không phải mình sao? Ngồi đó mà tưởng không phải là Vô Sắc?

Bởi vậy, thiệt! Đọc mà không hiểu thì nó tưởng ra cái nó thành lệch cái đường của đạo Phật.

Sư Phước Nhãn: Từ đó tới giờ, mấy ngàn năm rồi, người ta nói vậy thì bà con mình cứ nghe theo.

Trưởng lão: Cứ nghe theo! Bởi vậy, cái người tu mà không có chứng đạo thì không thấy được. Mà bốn thiên đó như vậy không thực hiện được, không thấy được chỗ này, cho nên tưởng ra.

3- THIÊN NHÍ THANH TỊNH

(13:20) **Sư Tuệ Tĩnh:** Về cái cách hành văn ở trong cuốn kinh, nó dễ làm cho mình lầm lẫn!

Như cái khúc này con đọc, con cũng không biết suy nghĩ làm sao: “*Vị Tỳ kheo với thiên nhĩ thanh tịnh, có thể nghe được hai loại tiếng: Là loại tiếng của chư Thiên và loại tiếng của người*”. Sao kỳ vậy, nếu chư Thiên với người bằng với nhau, sao lại nghe được hai thứ tiếng?

Trưởng lão: Hai thứ tiếng, là vì một người thiện, một người ác. Bởi vì chư Thiên lấy thiện mà làm chuẩn. Ví dụ như một người thiện người ta lại nói chuyện mình biết người đó là người thiện, cụ thể lắm! Người ác họ nói mình chứ trong khi lời nói gian dối, họ nói hay ho chứ thật ra nó gian dối, mình biết.

Sư Tuệ Tĩnh: Như vậy thì người thường họ cũng biết chứ cần phải Thiên nhĩ mới biết Thầy?

Trưởng lão: Không, bậy! Bởi vì nói Thiên nhĩ. Thiên ở đây, không có nghĩa là nghe xa ngàn dặm. Thiên đây có nghĩa chữ Thiên là trời, nghe được cái thiện. Minh tu Thập thiện là mình sanh lên cõi trời rồi. Ý nó như vậy, nghĩa là mình phân biệt được cái người lành và cái người ác. Nó, đó là cái chỗ ý chỗ này, nó thực tế, cụ thể!

Mà mình nghĩ xa nữa đó, mình nghe chư Thiên ở đâu, vô hình đâu nói mà mình nghe, thì cái đó là

cái sai, mình hiểu lầm. Bởi vì cũng con người của mình ở trong thế gian này nhưng mà người đó là chư Thiên, người đó người ta thực hiện cái lành của người ta, người ta không có phạm vào cái ác, người ta sống trong Thập Thiện rồi. Thì đó là chư Thiên rồi.

Sư Tuệ Tĩnh: Dạ, nếu vậy thì cái Thiên Nhĩ thì cái người bình thường cũng có chứ Thầy?

Trưởng lão: Có chứ! Bởi vì người nào cũng có hết, chứ đừng nói. Tại vì mình không hiểu cho nên mình tưởng Thiên Nhĩ là phải thực hiện cái gì siêu ...

Sư Tuệ Tĩnh: Bởi vậy ở đây nói tu đến cái mức đó thì có Thiên Nhĩ, nó mới dễ lắm đó.

(15:06) **Trưởng lão:** Bởi vì, tu là phải sửa lại những lỗi lầm của mình, những cái sai quấy, cái thiện ác. Thì đó mình nghe thiện, đúng là mình đã thấy được, nghe được cái thiện. Còn bây giờ mình nghe chưa được cái thiện đâu, phải không? Nhiều khi cái ác mình nghe cũng chưa được nữa, vì mình chưa biết.

Cho nên phải tu, tu rồi mới thấy được cái thiện, cái ác. Cũng như bây giờ nói nhân quả thiện ác, nhưng mà sự thật ai biết được cái hành động,

mình thấy là Thập Thiện mà, nhưng mà làm sao mình biết cái đó là thiện? Mình thấy thiện, nhưng mà đó là ác mình đâu có biết được.

Cho nên mình chưa có Thiên Nhĩ, nghe chưa có biết. Cái lời người ta nói nghe nó thiện đó, ở trong đó có ác mình đâu có biết. Phải có người có Thiên Nhĩ, tức là phải thâm sâu ở trong cái định tĩnh của mình. Mình phải thâm sâu vào nhân quả, mình nghe người đó nói mình biết, lời nói đó thiện chứ không thiện đâu. Khó lắm chứ không phải dễ! Phật muốn nói cái chỗ đó là mình phải tu hết sức nó mới được.

Sư Phước Nhãn: Khéo léo lắm!

Trưởng lão: Khéo lắm! Họ nói nghe thiện chứ mà trong đó có ác. Còn người nói dữ tợn, nghe ác vậy chứ mà thiện. Mình không đủ Thiên Nhãn, Thiên Nhĩ mình không biết.

Cho nên nó thực tế, nó cụ thể chứ không phải có thể giới siêu hình, chư Thiên nói, mình ngồi đây mình nghe chư Thiên nói chuyện. Người ta tưởng cái đó quá rồi, thành ra xa rời cái pháp tu của Phật.

Bởi vì Thập Nhị Nhân Duyên, đức Phật nói 12 nhân duyên nó hợp lại thành thế giới đau khổ,

12 duyên rã ra thì thế giới đau khổ mất. Thì rõ ràng là trong Thập Nhị Nhân Duyên thì nó có nhân sinh quan của mình, tức là thân Ngũ Uẩn có năm duyên của Uẩn. Và bảy duyên kia thuộc thế giới quan ở ngoài. Thì nó có lục nhập: Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp đó là cái thế giới ở ngoài. Rồi nó mới sinh ra Ái, Thủ, Hữu này kia... do mình tạo cái thế giới khổ. Theo mấy cái duyên đó nó tạo.

Sáu cái duyên Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp tức là lục nhập đó, sáu cái đó là sáu cái thế giới quan ở bên ngoài. Nó thấy, nghe này kia đồ... nó tác động cho cái thân của mình nó gây ra xúc, thọ, rồi ái, rồi hữu, thủ đó nó mới có sự đau khổ của nó. Còn nếu mà không có nó thì coi như nó không gây những cái này.

Vì vậy mà khi cái này hoại thì nó hoàn toàn nó tiêu mất không còn một cái gì. Mà khi nó hợp lại là cái thế giới khổ đau! Đây là nói về Thế giới quan.

Cho nên bài kinh Thập Nhị Nhân Duyên tức là đức Phật muốn nói Thế Giới Quan của đức Phật. Mà cái bài Ngũ Uẩn tức là đức Phật muốn nói Nhân Sinh Quan của con người. Cho nên Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức có đủ. Một con người

nó phải gồm đủ những cái duyên này, không thể thiếu một duyên nào được. Mà chết rồi thì nó rã.

Cho nên vì vậy đó mà từ cái cội Thiện là cội Thiên, từ cái cội Ác là Ác Quỷ, từ cái cội có Dục là con Người. Cho nên cái cội Dục nè, cội Sắc, cội Vô Sắc đó là mấy cái chỗ mà đức Phật xác định trong kinh, nhưng mà tại vì mình sống tưởng quá, mà nó thành ra nó quá cao siêu!

4- ĐẠO PHẬT NHẮM VÀO PHẠM HẠNH KHÔNG NHẮM VÀO THẦN THÔNG

(18:49) **Trưởng lão:** Chúng ta ráng làm sao chính đốn lại, một mình Thầy chưa đủ! Quý sư thì ráng nỗ lực sống cho đúng phạm hạnh, Thầy nói sống cho đúng phạm hạnh: Ăn, ngủ, độc cư. Mà ăn với ngủ phải cố gắng chiến đấu, mà cố gắng chiến đấu ngủ là đi kinh hành nhiều.

Còn độc cư là nhất định, nghiệp nào phá độc cư nhất định là không phá. Độc cư là không được nói chuyện phiếm, không được nói chuyện, không được làm công việc gì hết mới gọi là độc cư. Sống một đời sống như vậy mới đúng nghĩa của Phật.

Cho nên chúng ta sống những Đức, Hạnh này thì chúng ta sẽ làm sáng lại Đạo Phật, chỉ có

sống mà thôi. Bởi vậy Thầy thường nhắc: **“Sống là tu, tu là sống”**. Nhớ kỹ! Những lời dạy này ở trong băng thu rồi không mất đâu. Nhớ về mở lại nghe tới, nghe lui, mà sống cho đúng những cái lời Thầy dạy, thì Thầy nói rằng Ông Phật sao mình như vậy. Thầy làm được những gì thì các sư sẽ được như vậy.

Mặc dù bây giờ Thầy có hiện thân thông, Thầy sợ Thầy hiện thân thông là làm cho người ta nhầm vào cái thân thông mà không nhầm vào phạm hạnh. Người ta ráng người ta sống phạm hạnh là vì thân thông chứ không phải vì phạm hạnh. Mà ở đây, chúng ta tu vì phạm hạnh chứ không phải vì thân thông.

Vì Tâm Bất Động trước các pháp, trước các cảm thọ chúng ta, chúng ta tu vì sự giải thoát chứ không phải vì thân thông. Còn thân thông nó là một cái thứ huyễn hóa, cái thứ phụ. Nhưng chúng ta vẫn có đủ, chúng ta sẽ chứng minh được những điều này.

Đó, thì cho nên chúng ta phải nhìn vào cái chính mà không phải nhìn vào cái phụ, cái phụ sẽ được. Bởi Thầy nói tâm thanh tịnh, nhu nhuyễn rồi thì dễ sử dụng. Muốn làm gì cũng được, nhưng mà chúng ta không ham nó đâu. Chúng ta làm

sao để mục đích bây giờ chúng ta làm, mà bây giờ chúng ta còn ham: “Minh rắng mình tu để cho có Thần thông”, thì cái phạm hạnh này không được. Thầy nói bởi vì còn cái tham trong này thì không được.

Cho nên bây giờ Thầy thể hiện thần thông, Thầy bay lên trời được, Thầy hóa hào quang. Tồi Thầy hóa hào quang, Thầy sáng trời kia kia, nhưng mà quý sư có cái tâm niệm đó rồi thì ông nội không có xả được cái tâm này! Vì muốn được cái kia mà thực hiện này, rắng! Tức là ức chế rồi. Rắng mình sống phạm hạnh để cho được cái này chứ gì? Vì cái tâm tham nó tự nó... (không nghe rõ) cho nên nó không đạt được.

Cho nên Thầy nói nó là huyền hóa, nó không có thật! Đức Phật đã nói huyền hóa rồi, thì chúng ta biết rằng cái mục đích này không được. Thị hiện là đối xử, Thầy nói bây giờ có ông đó tu Mật Tông có thần thông, ông bây giờ ông nghe Thầy bác ông Mật Tông thế này, thế khác... Ông đến đây ông thi triển, để mà ông quyết tâm hại Thầy, thì Thầy sẽ thực hiện Thần thông với ông, chứ còn không thực hiện tâm bậy.

Thực hiện tâm bậy thì để tử của mình cứ nhìn cái thần thông đó: “Minh làm sao mình ngồi

phóng hào quang được như Thầy là ngon!” là cái tâm này nó không diệt được, mà nó không diệt được thì cái tâm thanh tịnh này nó không được, nó khổ cái nổi không vô nổi.

(21:44) Chứ phải chi mình luyện cái khác để có thần thông cái này, bây giờ luyện cái bùa, cái chú gì để nó phóng hào quang lên. Cái đó nó ngoài cái tâm thanh tịnh của mình thì mới được. Còn cái này nó do cái tâm thanh tịnh mà nó được cái này. Mà bây giờ cái tâm nó, cái này mà nó không thanh tịnh được thì nó không được cái này. Bởi vì Thầy biết được cái đó, cho nên nó khó cái đó!

Cho nên ví dụ chẳng hạn bây giờ, cái tâm niệm của quý sư như thế nào, là một người nhập Nhị Thiền người ta đã biết. Như trong bài cái kinh vừa rồi in tập một Thầy có nhuận lại cái chỗ mà ba loại thần thông đó. Thì cái chỗ là thần thông đó trong bài kinh Đức Phật cũng nói rất rõ mà, thấy tướng người ta biết được tâm niệm, nghe tiếng nói người ta biết được tâm niệm, phải không?

Còn bây giờ không cần thấy, không cần nghe; không cần thấy tướng, không cần nghe gì mà có người hỏi người đó như thế nào, biết họ nói hết, nói không sai cái nào. Mà cái Thiền đó là Nhị Thiền chứ đâu phải, ... diệt Tâm Tứ nhập Nhị

Thiền là cái đó được rồi, chứ đâu có cần phải nhập tới Tứ Thiền.

Chúng ta thấy, từ cái Sơ Thiền tâm thanh tịnh mà chúng ta được thì cái Nhị Thiền rất dễ! Nhị Thiền rất dễ, thị hiện ra cái thần thông chúng ta thấy rõ. Mà nó đâu có quan trọng gì đâu, chỉ nói chơi vậy thôi chứ nó ích lợi gì cho người ta đâu!

Như vậy Thầy nói thật sự cái việc Phật xác định rõ ràng, và cái sự thực hiện của Thầy, Thầy cũng xác định. Cho nên ai làm sao hơn ông Phật được?! Ông Phật đã nói mình chỉ có làm lại mà làm chưa hết, làm sao mình luận hơn ông Phật được?!

Còn mấy ông Đại Thừa như ông Long Thọ nè, ông Mã Minh, ông Thế Thân nè, ông nói vậy chứ ông có làm được không? Ông có tàng hình biến hóa được không? Hay ông luận không, ở trong kinh sách ông nói ra? Ông nói hay, ông có làm gì được không?

Ôi! Bộ Bát Nhã của ông quá trời, quá đất! Cái bộ Trung Quán Luận ông luận về tánh không thấy quá trời hay! Nhưng cuối cùng ông có làm được những gì, chỉ thấy nói vọng ngữ không. Có phải không?

Cho nên ở đây Thầy thấy hầu hết là các Tổ mình chỉ nói cho cao chứ còn làm không được. Lời nói với cái hành động nó không đi đôi, tức là không nhất quán.

Còn lời nói của Phật nó đi đôi với cái hành động, đức Phật nói đâu làm được đó. Nói ba tháng Ta nhập Niết Bàn là ba tháng Ta nhập, không sai chỗ nào! Mà nhập Niết Bàn bằng cái đường lối nào? Nhập cho chúng ta xem, ba lần nhập tới, nhập lui để chúng ta thấy. Chớ không có gạt chúng ta.

Còn mấy ông nói cũng tự tại sinh tử, mấy ông trèo lên sàn tràng thiền, mấy ông ngồi đó ông nhập, nhập cái gì đó? Rồi pháp nào mấy ông nhập được cái đó? Mấy ông có làm như ông Phật không? Mấy ông chỉ nói!

Thì cha con ông Bàn Uẩn chết, chúng ta đọc thấy có không? Trèo lên sàn thiền ngồi, leo lên chiếu ngồi, nhập định cái rồi bỏ thân. Nhập cái định nào đây? Còn ông Bàn Uẩn thì nằm ở trên bập đùi người ta nhập định cái rồi bỏ thân, nhập định cái nào mà ông bỏ thân? Không có nói.

Ông Phật rõ ràng, chứng minh rõ ràng cho chúng ta thấy được chỗ này, nhập Tứ Thiên xả bỏ

báo thân. Đúng, không sai! Bởi vì nhập Tứ Thiên tịnh chỉ hơi thở, hơi thở không thở là con người chúng ta chết.

Còn mấy ông nhập cái định gì mà hơi thở của mấy ông dừng? Mấy ông nói đi, mấy ông không nói được, mà mấy ông nói cái chuyện... cũng như là quý Hòa Thượng bây giờ đó chết ở trong đau khổ, mà nói là “Thu thân nhập diệt”, cái đó là nói láo, không thật!

(25:11) Đó, thì hôm nay Thầy nói cái con đường của Phật nó cụ thể, rõ ràng. Thứ nhất chúng ta là con người phải sống Đạo Đức làm người. Đạo Đức làm người như thế nào không làm khổ mình, khổ người. Mà không làm khổ mình, khổ người thì tức là ly dục ly ác pháp rồi. Nếu mà còn dục thì không thể nào mà chúng ta gọi là không làm khổ mình, khổ người. Hễ còn dục tức là còn khổ mình. Hễ còn dục tức là người ta nói nặng mình là mình giận liền, mình sân liền. Mà sân tức là mình làm khổ mình rồi, thì làm sao gọi là không làm khổ mình, khổ người?!

Đó! Thì hiểu biết, khi mình nói rằng: “Đạo Đức không làm khổ mình, khổ người” mà phải tu tập, mà phải biết đủ mọi cách nó mới không làm khổ mình, khổ người. Chứ không phải đơn giản!

Nội học cái Đạo Đức đó cũng thấy là đủ cái đời sống của chúng ta là giải thoát rồi.

Còn cái phần kia chúng ta không quan trọng đâu, nếu mà cái Đạo Đức này có được thì cái phần kia chúng ta làm được. Tâm nhu nhuyễn rồi. Chúng ta tu có cái hà, có cái phần này không hà, còn cái phần kia chỉ ra lệnh thôi. Như vậy là Thầy nói một đêm là Đức Phật đã Tam Minh đã xong rồi, có đúng không?

Còn ba ngày là tại vì chúng ta, nói chung là Pháp Hướng chúng ta còn phải nhắc tới, nhắc lui nhiều, ba ngày là tối đa.

5- THIỀN ĐỊNH CỦA ĐẠO PHẬT

(26:21) **Sư Tuệ Tĩnh:** Cái Tứ Thiên tới Tam Minh là mấy ngày Thầy?

Trưởng lão: Coi như là nhập Tứ Thiên thì kể như là canh một, canh hai, canh ba; đầu canh, rồi canh giữa, canh cuối thì có Tam Minh.

Sư Phước Nhẫn: Cái đó là Phật, còn Thầy thì đi trong bao lâu Thầy?

Trưởng lão: Thầy nói nó chỉ có một đêm là xong rồi, Phật cũng vậy, Thầy cũng vậy, bởi vì nó nhu nhuyễn quá!

Sư Tuệ Tĩnh: Cái thời gian Tứ Như Ý Túc đó Thấy.

Trưởng lão: Tứ Như Ý Túc tức là mình từ cái Định Như Ý Túc, từ cái này kia tập luyện đồ đó, thì cái đó mình tập luyện nó lâu lắm. Nhưng mà lâu nhất là cái chỗ tâm ly dục, ly ác pháp. Còn cái kia mình chỉ hướng một lần, hai lần, mười lần là nó thấy tới rồi.

Cũng như bây giờ cái tâm thanh tịnh rồi, mình hướng vô để mình vô nhập Nhị Thiên, mình nói: *“Tâm Tứ tịnh chỉ đi, ngưng đi, diệt đi”*, đó thì ngồi im lặng nó chưa nhập, hướng lần nữa, hướng lần nữa, ba lần, bốn lần. Rồi, hết, nó vô. Nó vậy, chứ đâu phải mình ngồi là nó vô đâu.

Sư Phước Nhãn: Rồi mình muốn nhập Tam thiên là phải ra Nhị Thiên?

Trưởng lão: Phải xuất ra! Hướng ra, bởi vì nó vô rồi thì tức là ở trong đó mình hướng ra nó ra, chứ mình không hướng ra nó không ra, nó ở trong đó. Cho nên phải xuất rồi nhập.

Cho nên Đức Phật mới nói thí dụ như: Nhập Sơ Thiên rồi, thì phải xuất Sơ Thiên nhập Nhị Thiên, rồi xuất Nhị Thiên mới nhập Tam Thiên. Xuất ra rồi mới nhập cái khác, chứ ở đó mà nhập

tới nữa không được. Đừng có nghĩ chổng lên không phải đâu! Thiền Định nào nó riêng nấy...

Vì vậy mình phải xuất cái đó ra rồi mình mới nhập cái khác. Thì đọc lại cái bài kinh Niết Bàn mà Đức Phật nhập Niết Bàn, xuất nhập, xuất nhập, xuất nhập, ra vô, ra vô, ra vô. Hễ nhập cái đó vô rồi, thì bắt đầu xuất cái đó nhập tới cái khác, rồi bắt đầu xuất cái định đó nhập tới cái khác nữa.

Cho nên xuất nhập mình nếu mà không có pháp hướng thì xuất nhập không được. Bởi vì, Thiền Định nó chỉ còn duy nhất có pháp hướng, mà người dạy Thiền Định mà không dạy pháp hướng, Như Lý tác Ý là người đó hết biết rồi, người đó dạy Thiền Điền!

Bởi vậy Thầy nói khi mà tu rồi mới dám chắc là máy ông Tổ này dạy Thiền Điền! Bởi vì không thấy pháp hướng. Còn ông Phật có Pháp Như Lý Tác Ý, đúng là ông Phật dạy đúng.

Sư Phước Nhân: Vậy là Thầy tu cái đó...

Trưởng lão: Đó! Thì vậy mới biết rõ. Chớ còn cở mà không tu thì không biết cái pháp Như Lý Tác Ý này. Có tu rồi mới thấy được giá trị của Pháp Như Lý Tác Ý. Vì vậy mà Thầy lấy những cái lời kinh của Phật mà Thầy ghi vô để các con thấy

chỗ Pháp Như Lý Tác Ý này, đức Phật nhắc đi, nhắc lại. Nó là nó quan trọng đến mức độ đó mà ông Phật nhắc như vậy: “**Có một pháp này**”; “**Có một pháp này**”, chứ không phải hai pháp đâu!

6- NGHIỆP LỰC KHÔNG THAM SÂN SI ĐỐI TRỊ NGHIỆP LỰC THAM SÂN SI

(29:12) **Trưởng lão:** Minh tu cái lực mà không Tham, Sân, Si này nó có thì cái lực này nó diệt. Cái lực này diệt thì chấm dứt tái sanh luân hồi chứ gì, diệt lậu hoặc hết rồi. Do đó cái lực này còn. Nó có hai cái lực.

Bây giờ mình không có pháp tu, mình cứ ngồi Thiền mình không tu cái lực, làm sao có lực?! Cho nên tôi tu hoài Tham, Sân, Si này không hết! Còn này người ta có lực.

Thầy nói bây giờ, cái tay mình đau nè là cái nghiệp chứ gì, mà mình dùng cái lực của nó: “*Thọ này đi đi!*”, thì tức là cái lực của mình chứ gì? Bây giờ cái lực nó yếu thì nó còn đau, mà lực nó mạnh thì nó đi, phải rõ không?

Bởi vậy Thầy nói cái pháp nó rõ ràng như vậy mà! Mà Thầy nói có người làm được rồi! Ông Phật làm được, Thầy làm được, còn những người bây giờ chút chút mấy con thấy sao mà... Mấy

con thấy, mình hưởng có cái sao hiệu quả, thì đó là được rồi! Nó bảo chứng cho mình thấy mình làm cái nhỏ nhỏ này được rồi, thì cái lớn này sẽ làm được.

Sư Phước Nhân: Phải tu tiếp theo nữa.

Trưởng lão: Tiếp theo nữa, để cho tạo cái lực, vì cái lực của mình yếu quá. Cái lực này yếu quá, tức là mình biết cái sức nó chưa có đủ, mình nỗ lực, hồi đó mình đâu có nó phải không? Bây giờ mình tu một thời gian nó có được chút chút rồi. Bây giờ mình tu nữa nó có nhiều nữa, tu nữa nó có nhiều nữa ngày... mà nó mất thì, bởi vậy nó đau thì cái nghiệp lực này đẩy nó đi mất.

7- DO DUYÊN ĐƯỢC YÊU CẦU NÊN TRƯỞNG LÃO Ở LẠI DẠY ĐẠO

(30:28) Cho nên cái thân này thì nó hoại diệt, nhưng mà nó là do thân nghiệp mà, nó phải hoại diệt, nó phải đau nhức, nó phải bệnh chứ gì. Nhưng mà có cái lực này rồi, phải không? Cái lực mà không đau nhức, không có Nhân Quả này rồi, thì cái thân này phải phục hồi, nó sống bao lâu cũng được hết. Hiểu vậy chưa? Cho nên nó muốn sống bao lâu cũng được. Đức Phật nói sống bao nhiêu kiếp cũng được mà, tại Ông Anan không

yêu cầu thôi. Còn bây giờ mấy con yêu cầu, chứ cỡ không yêu cầu Thầy đi lâu rồi, đừng nói...

Thật sự không ai yêu cầu Thầy, yêu cầu Thầy còn ở lại Thầy giúp đỡ rất nhiều. Bởi vì cái duyên của người ta, còn cầu khẩn mình đâu có bỏ được. Người ta tạo cái duyên, chứ mấy con không cầu là Thầy đi. Nghĩa là thầy Thanh Từ mà không cầu lần đầu tiên là Thầy đi lúc cách đây gần hai chục năm. Năm 1980, Thầy tu xong rồi, Thầy về Thầy xin thầy Thanh Từ Thầy nhập diệt.

Thầy chỉ nghĩ là cái pháp khó lắm, không tu được. Người ta sống Giới không nổi! Bởi vì Thầy thấy hầu hết là... chỉ bây giờ, chỉ mình lên đó đó mình xin Hòa Thượng để nhập Niết bàn, bằng cách là mình nhập định làm chủ được từng hơi thở của mình chết, để cho mọi chúng sanh thấy thôi, rồi mình đi. Cho người ta tin mình rằng Phật pháp ta thực hiện được.

Thầy lên xin Hòa Thượng Thanh Từ, Hòa Thượng yêu cầu Thầy ở lại giúp Hòa Thượng. Cho nên Thầy ở lại. Người đầu tiên yêu cầu Thầy đó là Hòa Thượng Thanh Từ. Chúng sinh có phước lắm có Hòa Thượng yêu cầu, chứ còn cỡ Hòa Thượng muốn ở bây giờ để thử coi có làm được hay không đó, “ờ bây giờ Thầy chấp nhận cho con ở lại đây để

mà thực hiện cái sự nhập diệt”.

Thì được rồi, Thầy sẽ ở lại Chơn Không một tuần lễ, họp tất cả phật tử...

i. tự tại. Bây giờ Thầy ra đi làm sao? Tịnh chỉ hơi thở bỏ thân, bỏ thân cho chúng xem Thầy ra, ra đi. Rồi!

Bắt đầu từ đây Thầy khuyên, từ đây về sau phải noi theo cái đường lối của Hòa Thượng mà thực hiện trên cái Giới Luật, để mà thực hiện cho được những cái sự làm chủ này. Cuối cùng Thầy nhắc nhở Phật tử rồi Thầy ra đi, nếu Hòa Thượng không yêu cầu.

Nhưng mà Thầy về Hòa Thượng yêu cầu. Hòa Thượng nói với Thầy như thế này: *“Thầy thì đang chấn hưng Thiên Trúc Lâm, thiền Việt Nam, mà chú tu được thầy mừng lắm! Chú hãy ở lại giúp thầy”*. Đó! Hòa Thượng nói vậy mà, Thầy mới hỏi Hòa Thượng: *“Bây giờ con ở lại giúp Thầy, giúp như thế nào?”*

Hòa Thượng nói: *“Đọc lại tất cả những kinh sách, các sử đồ này kia, đọc lại hết. Chừng đó có cái chỗ để viết sách”*. Rồi Hòa Thượng trao cho Thầy những kinh sách này, kia, nọ. Thầy về hai năm trời ở trong thất, Thầy liên tục ngày đêm Thầy đọc,

Thầy viết thành cái bộ sách Đường Về Xứ Phật. Thầy phân tích từng cái bài kinh, bài nào đúng, bài nào sai Thầy gạt sạch ra hết!

Thầy làm vậy đó, cuối cùng luôn lách với Hòa Thượng để cuối cùng để trao cái bộ kinh, nhưng Hòa Thượng không thấy được, thôi!... (không nghe rõ).

Sư Phước Nhãn: Hay là ông thử Thầy? Minh tu xong rồi đọc lại chi nữa? Hay ông thử Thầy?

(33:28) **Trưởng lão:** Không! Không phải, ông biểu Thầy, có nghĩa là ông nghĩ rằng Thầy chưa có thông kinh sách, cái ý của ông vậy. Thầy nói ông biểu, nhưng mà không ngờ Thầy đọc lại để mà Thầy phân tích cái nào của Phật, mà cái nào của ngoại đạo.

Sư Phước Nhãn: Thành ra ông thấy cái chỗ Thầy phân tích rõ ra đó.

Trưởng lão: Thì đó, Thầy mới đưa ra hai cuộn băng. Ông nói sai, không có đúng ý rồi, thành ra từ đó bác luôn.

Ý của Hòa Thượng khuyên là cũng thật sự, là bởi vì Hòa Thượng nghĩ rằng Hòa Thượng thông suốt như vậy là do học, do hiểu biết cái Tạng

kinh. Cho nên bảo Thầy bây giờ muốn giúp Hòa Thượng là phải thông suốt các tạng kinh. Cũng như là thầy Nhật Quang ở Thường Chiếu vậy, thông suốt vậy mới giúp được, sẵn cái tu của mình nữa. Chứ không ngờ Hòa Thượng nghĩ rằng cái tu, là người ta tu như vậy là người ta thông suốt hết rồi. Chỉ bây giờ có cái là người ta gạt cái nào không đúng ra thôi. Chứ không phải cần đọc nữa!

Còn ông Tổ nào mà làm sai hoặc làm đúng, người ta cũng đều biết. Nhưng mà Hòa Thượng ổng nghĩ phải đọc sử của các Tổ thì mới biết, Tổ này truyền thừa sao, sao, sao với nhau. Nói cái đàng như thế nào, cái đèn Tổ đó như thế nào?

Đó, thì Hòa Thượng muốn Thầy đọc lại để cho nó vững, để giúp Hòa Thượng ở trên cái đường mà gọi là thừa kế đi thuyết pháp như Hòa Thượng vậy, ý như vậy. Chứ không ngờ là Thầy lại bác.

Sư Phước Nhân: Nghịch ý nhau.

Trưởng lão: Nghịch ý! Cho nên vì vậy mà thầy trò nó lẩn lẩn... nhưng mà Thầy cố gắng, thì khi mà Thầy biết rồi, Thầy cố gắng để mà núp sau lưng Hòa Thượng để mà giúp Hòa Thượng thôi.

Nhưng mà không được. Bởi vì mấy ông đệ tử, huynh đệ của Thầy, mấy ổng cứ hễ thấy Thầy

chui bên đây vô trong Thường Chiếu thì mấy ống lòi Thầy ra, không để... Cho nên mấy bài thỉnh nguyện của Thầy, là Thầy chui vô đó. Mà chui không được, mấy ống khôn lắm! Mấy ống sợ vô trong này, nó tan nát hết.

Thầy thì không phải là vô trong đó tan nát đâu, mà Thầy vô củng cố. Những người nào mà quyết tu, Thầy xin, Thầy cho những người đó theo Thầy vào khu chuyên tu, ở trong đó Thầy huấn luyện.

Sư Tuệ Tĩnh: Khác đường lối, khó quá!

Trưởng lão: Thành ra nó như vậy, cho nên cuối cùng thì Thầy thấy chính Thầy cũng khơi mào cái khu vực mà Trung Tâm An Dưỡng.

8- NHÂN QUẢ KHÔNG CỐ ĐỊNH

(35:50) **Sư Tuệ Tĩnh:** Thầy có giảng cái phần Nhân Quả nó không cố định, cái này con hồi nào tới giờ con cứ khư khư cái này hoài, con không hiểu. Về sau con có đọc một câu nói rằng: “Tội phước đều không có chủ thể”, cũng như do duyên tốt, duyên xấu nó tạo ra tội phước, chứ còn tự động cá nhân họ không có chủ động. Họ cũng tùy theo duyên cảnh, cái môi trường tạo ra. Thành ra cái câu trong này nói: “Tội phước đều không có chủ thể”, con không biết là sao, sao mà kỳ vậy?

Xin Thầy giải thích cho con nghe!

Trưởng lão: Bởi vì, cũng như hôm nay mình sống trong cái thời gian này, hiện tại này là cái môi trường này nằm trong cái Nhân Quả của nó. Mình bình yên, phải không? Cái môi trường này bình yên.

Mà mình không bình yên, nó có những cái đối tượng, cái pháp nó đến nó làm cho cái cuộc sống của mình trong hiện tại này không bình yên. Thì không bình yên tức là Quả, Quả nó không bình yên tức là khổ chứ gì? Thì nó có cái Quả.

Còn bây giờ nó bình yên là nó có cái Quả, mà những cái Quả thiện nó làm cho mình an ổn, phải không? Do đó, trong cái an ổn này thì bắt đầu mình mới sinh ra một cái khác, Cái Nhân mới, mình tạo ra Nhân mới vì các pháp nó tạo ra... cái thuận duyên của mình là cái Quả nó yên ổn nè. Bây giờ mình khởi ra, mình muốn làm cái gì. Phải không? Mà khi cái muốn làm đó, thì tức là cái Nhân mới để tạo thành một cái Quả kế đó, chứ không phải còn ở trong cái Nhân cũ.

Nhưng bây giờ mình lái cái Nhân này, cái Nhân mới này, mình lái nó đi tạo thành một cái Quả tốt, mà nếu không lái nó nó sẽ đi vào cái Quả

ác, cái Nhân ác của nó nó sẽ tạo thành cái Quả ác cho mình kế tiếp.

Cho nên nó luôn luôn nó không phải có một sự cố định, không phải chủ thể đó. Mà nó di chuyển, nó di chuyển, nghĩa là mình dùng cái trí của mình, mình thấy: “À, cái niệm này khởi lên đây, mình đi theo con đường này là một con đường ác, không được, dừng lại! Phải đi theo ngã này, ngã này sẽ đem đến lợi mình, lợi người, nó không làm khổ mình, khổ người”.

Thì do đó, mình suy tư như vậy, do cái trí của mình mình lái nó đi, mình lái cái Nhân mới này để cho nó có cái Quả tốt của nó. Mà mình không lái nó, mình đi theo lòng ham muốn mình, mình không thấy ác pháp tức là cái trí của mình không nhận ra nó là ác pháp. Cho nên mình lái nó, mình đi đến cái đó thì nó gặp, bởi vì mình không lái nó thì nó sẽ đi vào con đường ham muốn.

Mà con đường ham muốn thì nó là ác, nó sẽ tạo thành cái khổ mình, khổ người. Mình không suy nghĩ tới trước được, cho nên do đó cái chuyện nó sắp sửa xảy ra thì mình không biết. Mà bây giờ mình cứ nghĩ là cái điều đó mình muốn như vậy, mình làm như vậy, nhưng mà không ngờ rằng cái Quả nó sẽ đi đến cái khổ cho mình. Nhưng mà

cái hành động ác của mình mình không nhận ra. Chứ nếu mình nhận ra thì mình không làm. Mà mình không nhận ra cho nên nó mới thay đổi cái môi trường, cái thời gian hiện tại mình đang an ổn. Do cái hành động này nó đi đến bất an. Cho nên nó thay đổi chứ nó không phải cố định.

(38:44) Cũng như bây giờ, hôm nay mình an ổn, nhưng mà ngày mai mình phải trả cái Quả gì? Nhưng mà ngày mai sắp tới, nó chưa đến cái Quả này, bởi vì bữa nay nó đâu có cái ngày mai. Phải không? Nhưng mà hôm nay mình khởi một cái niệm, mình lái cái niệm đó nó đi vào cái ngã thiện, nó chuyển cái ngày mai, cái Quả ngày mai, nó làm ngày mai mình không có gặp khổ.

Thay vì mình không chuyển nó, thì ngày mai nó hưởng mình đi vào chỗ cái niệm ác hôm nay, thì cái ngày mai cái Quả khổ đó nó đến. Nó sẽ có Quả khổ cho ngày mai của mình, tại vì cuộc đời của mình sinh ra nó ở trong Nhân Quả, cho nên nó có cái Quả của ngày mai. Mà hôm nay thì mình chưa có thì mình thấy đâu có khổ gì đâu, nhưng ngày mai sẽ khổ. Nhưng mà hôm nay mình chuyển được cái hướng thiện, nó đi tẹt qua cái Quả khổ này trật, nó không có đến với mình.

Còn nếu mình đi hưởng khác cái Quả khổ này

nó bùng lên, nó làm cho mình khổ sở, ở tù hay hoặc là xe đụng chết nữa. Hiểu chỗ đó chưa?

Cho nên Nhân Quả nó không cố định là như vậy. Vì vậy cho nên mình khéo lái nó, cho nên Đạo Phật mới nói con người giải thoát được, là tại vì mình trong Nhân Quả mình lái nó đi thì mình giải thoát hà. Mình không lái Nhân Quả mình được thì mình sẽ bị nó lái mình đi thì mình bị hà. Mà nó càng chống chất lên những cái Quả khổ nó thì cái nghiệp khổ mình nó càng khổ nhiều. Và cũng từ đó nó cứ nó thành cái lực, cái lực đó nó tiếp tục tương ứng nó tái sanh thì nó phải sanh ra khổ nữa, nó không hết.

Còn mình cứ lái vào thiện, lái vào thiện thì càng ngày nó càng đi vào con đường thiện thì nó an ổn, nó yên vui cho đến khi chấm dứt hoàn toàn sanh tử.

Sư Tuệ Tĩnh: Còn cái phần chủ thể như vậy sao Thầy?

Trưởng lão: Đó, cái phần chủ thể nó không có. Nó không có chủ thể. Nếu mà có chủ thể thì phải có cố định, bởi vậy nó không có chủ thể. Nó tùy!

Sư Tuệ Tĩnh: Vậy cái Nhân Quả này nó không

có liên hệ tới quá khứ hả Thầy, ví dụ kiếp trước với kiếp này không có liên hệ?

Trưởng lão: Coi như là nó có liên hệ, nhưng mà mình chuyển. Chẳng hạn bây giờ Thầy đặt vấn đề, nó có liên hệ, bây giờ cái quá khứ, cái Nhân của ở quá khứ thì cái Quả ở hiện tại của mình. Bây giờ Thầy đã tạo cái Nhân ở quá khứ, Thầy chỉ sống có thời gian có 50 tuổi hà, là ngày mai này đúng 50 tuổi là Thầy chết đó. Cái Nhân của Thầy ở quá khứ, cái Quả của Thầy chỉ có 50 tuổi. Trong cái hiện tại này 50 tuổi Thầy chết.

Nhưng mà ở trong cái hiện tại này, Thầy lại chuyển được cái Quả đó. Thầy làm những điều phước cho nên nó chuyển Thầy sống thêm, tới đó Thầy không chết. Phải không? Nó chuyển rồi. Bởi vì nó có liên hệ, nó có liên hệ của quá khứ với hiện tại và vị lai.

Bây giờ ở quá khứ mình tạo cái ác cho nên đến đây mình sẽ gặp cái tai họa này, cái tai họa này có thể giết mình chết. Nhưng mà trong cái hiện tại này, trong cái cuộc sống hiện tại mình đã tạo được cái phước cho nên cái Quả chết này nó không chết, nó đến đây thay vì Quả khổ mà nó không khổ mà nó lại hạnh phúc. Nó có liên hệ, mà từ cái hành động hiện tại này làm thì cái tương

lai này nó sẽ sáng sửa, nó không khổ!

(41:50) Cho nên nó không có chủ thể, mà nó chỉ có tùy duyên, tùy duyên qua cái trí của mình mà chuyển biến nó. Cho nên nó thay đổi liên tục, nó không có dừng. Vì vậy mà có thể nói rằng cái người mà coi bói nói về vị lai không đúng. Bởi vì cái luật Nhân Quả nó thay đổi mà làm sao nói, nói bữa nay: “Ngày mai anh bị xe đụng”, nhưng hôm nay tôi làm chuyện khác, ngày mai tôi đâu có đụng được! Cho nên nói không được. Nhưng quá khứ nó nói đúng. Cái ông thầy bói, họ nói quá khứ mình đúng.

Cũng như bây giờ Thầy tu chứng, Thầy có Tam Minh, Thầy biết nghiệp sư như vậy, vậy, vậy... Mà nếu trên con đường này mà sư chuyển biến nó bằng đường hướng trí tuệ Phật dạy thì nó thay đổi mất, cho nên Thầy nói trật lất hà.

Mặc dù Tam Minh, bây giờ Thầy thấy nó đúng, nhưng mà ngày mai nó thay rồi, nó thay là vì hôm nay sư đã làm cái hành động nó khác rồi. Thành ra nó thay rồi, bây giờ nói như vậy sao được!?! Không, cho nên không nói.

Cũng như bây giờ có người người ta hỏi: “Vậy chứ thầy Mật Hạnh có duyên tu chứng hay không?”. Thầy nói: “Người nào cũng có duyên

tu chứng hết!”. Nhưng mà họ có lái đúng đường không? Họ không lái đúng đường thì làm sao họ tu chứng!?

Cũng như Thầy nói bây giờ sư có duyên tu chứng. Nhưng mà hôm nay sư nghe tu chứng, sư không thềm tu thì ngày mai sư làm sao tu chứng?! Cái hành động của sư chứ đâu phải hành động của Thầy sao?

Cho nên đâu có nói được cái tương lai của người ta được, mà chỉ biết cái quá khứ của người ta. Nghĩa là bây giờ nhìn lại quá khứ, sư xảy ra gì thì ở trong Tam Minh người ta quán xét, người ta thấy rõ không sai chút nào. Nhưng mà nói về tương lai thì không thể nói. Người ta biết, biết rất đúng, rất rõ, nghĩa là không sai. Phải không? Nhưng mà nếu mà hôm nay sư làm hành động gì, ngày mai nó không đúng vậy.

Sư Phước Nhân: Nó thay đổi khác!

Trưởng lão: Nó thay đổi khác rồi! Cái Nhân Quả. Cho nên vì vậy Đức Phật nói: “Đạo Ta ra đời là vì con người không cố định, không có sự cố định, không có chủ thể”. Cho nên mới ra đời mới cứu khổ người ta được. Người ta lái, người ta đi nó không khổ. Còn người ta không biết lái thì người ta phải chịu khổ, cho nên nó cứu khổ được

mình mà.

(43:49) Cho nên khi đọc bài Thập Nhị Nhân Duyên rồi Đức Phật nói: “Thế giới mười hai duyên này hợp lại thành thế giới khổ, mười hai duyên này rã thì thế giới hết khổ”. Rõ ràng rã ra là tại vì mình đi vào con đường thiện, nó rã. Mà đi vào con đường ác thì nó hợp lại thì nó phải khổ thôi. Nó có thiện ác ở trong Thập Nhị Nhân Duyên, nó rã mà!

Cho nên dạy về Thập Nhị Nhân Duyên, người mà ngộ được lý Nhân Duyên rồi thì gọi là bậc Duyên Giác đó, thì người ta giải thoát liền. Người ta không còn, Thầy nói thật sự không cần còn ngồi thiền nữa làm gì, người ta hiểu được lý Duyên Giác rồi, người ta bẻ ngay liền, người ta sống đúng đời sống Phạm Hạnh, người ta lấy Giới Đức người ta sống rồi, thì người đó kể như là người ta an vui ở trong cái Phạm Hạnh của vị tu sĩ rồi, thì người ta giải thoát liền.

Người ta không có còn nghĩ đến vợ, đến con, đến dòng họ bà con nữa, cái đó là người ta thấy được Nhân Quả rồi, cái duyên hợp rồi, người ta không còn lo lắng nữa. Bởi vì ngộ được lý Thập Nhị Nhân Duyên là người ta giải thoát, người ta không còn bận tâm nữa.

33-SÁU NẸO LUÂN HỒI



1- SÁU CÔI LUÂN HỒI

(00:00) **Sư Phước Nhân:** Phân nhân quả Thầy nói hồi nãy đó, con có nhớ cái điều con thắc mắc xin Thầy giảng luôn cho con nghe. Về cái côi Dục Giới, Thầy nói côi Vô Sắc với côi Sắc Giới là côi không có, chỉ có một côi Dục giới thôi. Còn thêm một phần nữa là cũng như thế giới siêu hình, cũng như thế giới Chư Thiên gì đó, thế giới siêu hình, thì Đức Phật nói là sáu đường, luân hồi theo sáu đường.

Thì trong đó thì mình thấy, con thấy có hai đường như Thầy giảng đó là chỉ có người với súc sinh thôi. Còn năm cái kia thì nó cũng quy vô với cái loài người rồi, thì Chư Thiên cũng là người, ác quỷ cũng là người, A tu la cũng là người, v.v. Chỉ còn người với súc sanh thôi. Thì, theo vậy thì Phật nói hai đường thôi chứ Phật nói làm chi tới sáu đường vậy?

Trưởng lão: Thật sự ra Đức Phật phân sáu đường đó, là chỉ cho cái con người của mình, nó có những trạng thái, thí dụ một người thiện tức là

cõi Thiên rồi. Mà một con người mà chẳng thiện, chẳng ác và chẳng thiện, nó là con người rồi. Mà cái con người mà ác, nó là ác quỷ rồi. Đó mình phân ra nó mới thấy được cái cõi người, cõi Thiên, cõi Trời, cõi người, là ác quỷ, A tu la. Nó mới thấy được cái này.

Có người dữ tợn ác lắm, ác quỷ mà, cho nên đó là cái, cũng có cái con người mà sống trong, con người mà địa ngục, họ khổ vô cùng. Chứ đâu phải ở trong cái cõi người chúng ta nó đã sáu cõi nó đã đủ rồi. Trừ ra cái cõi chúng sanh thôi, chúng sanh là con vậ rồi đó. Thì chúng ta ...

Sư Phước Nhân: Có năm cõi hả Thầy?

Trưởng lão: Sáu chứ.

Sư Tuệ Tĩnh: Súc sanh nó có tính?

Trưởng lão: Súc sanh nó cũng tính luôn đó, tính luôn súc sanh. Còn cái kia là cõi người của chúng ta chia làm năm cái cõi nhỏ. Bởi vậy Đức Phật chia ra hay lắm.

Sư Phước Nhân: Vậy là mình luân hồi nhưng sao được Thầy? Bởi vì con thấy vậy con cũng hỏi nhiều người, thì họ nói cõi siêu hình có mới luân hồi được. Còn bây giờ thí dụ có hai cõi hà, thì

người ta chết thì người ta tái sinh làm người, thì trở lại làm người, hoặc người làm súc vật. Người trở lên làm người thì rất khó như con rùa mù nổi trên mặt biển vậy đó. Làm súc vật nhiều hơn.

(02:11) **Trưởng lão:** Mà làm ngựa quý cũng nhiều dữ.

Sư Phước Nhãn: Ngựa quý cũng là người.

Trưởng lão: Người nhưng mà người dữ cũng vô đó.

Sư Phước Nhãn: Thì như vậy con thấy thí dụ như bây giờ, tại sao mà cái dân số người ta nó tăng, còn số súc vật nó cũng tăng. Rồi mình tái sinh đâu có dễ để giải thích được.

Trưởng lão: Bởi vì nếu mình cho rằng mỗi người có linh hồn tái sinh, thì cái số không tăng, phải không? Bởi vì một cái thức thì có một cái nghiệp, thì nó đi tái sinh thôi chứ làm sao bây giờ số người tăng, phải không? Số người tăng là do cái nhân quả một người tái sinh ra mười người, mười người tái sinh ra trăm người. Mà cái nhân quả có người, một người mà sinh ra triệu người, bởi vì thí dụ như bây giờ đó, mình sống mình giết hại chúng sanh, mình ăn loài chúng sanh.

Thí dụ như bây giờ mình ăn cá ăn thịt đi, một con người mình đã giết bao nhiêu cái loài cá thịt để nuôi cái thân này, phải không? Khi mình chết rồi, mình phải sanh cái loài chúng sanh này vô lượng con chứ đâu phải một con để mà trả cái nghiệp. Do một trả mười mà, cái luật nhân quả như vậy chứ đâu phải. Thành ra nó đâu có cái số lượng mà gọi là có một linh hồn sanh ra. Nếu một con vật nó sanh ra, thì đâu có một cái bầy kiến dữ tợn vậy, nó cũng chỉ sanh ra một con kiến thôi chứ nó sao có sanh ra dữ vậy được.

Sư Phước Nhãn: Cái phần này trong kinh không có nói.

Trưởng lão: Đó cho nên, trong kinh không nói, nhưng mà chúng ta cũng phải luận, chúng ta cũng phải biết thấy rõ, bởi vì Đức Phật nói, từ nhân quả sanh ra, do cái nhân quả hành động nó nhiều hay ít thì do nhân quả đó, nếu mà cái nhân quả đó mà nó ít, tức là tâm tham đắm của mình ít, thì nó sanh ít, mà tâm tham đắm mình nó nhiều nó sanh nhiều.

Sư Phước Nhãn: Vậy lúc tái sanh, một người chết tái sanh có thể là thành nhiều người, chứ không phải một người?

Trưởng lão: Thành nhiều người. Thí dụ như bây giờ mình, nếu một người mà chết thì cái nghiệp lực của nó, nó thành một người, thì nó chỉ trả có một thôi. Mà bây giờ cái nghiệp lực này, mình vay người ta một mình phải trả mười. Thì một người này chết, mà cái nghiệp lực này tạo ra thì nó phải là thành mười cái nghiệp lực của nó, để mà nó trả những cái đau khổ của nó chứ. Nhân quả mà.

Sư Phước Nhãn: Thành ra cái phần tranh luận hồi xưa, con cứ dính mắc cái này, con trả lời thế này. Con nói thí dụ như một cái hạt mình trồng xuống dưới đất đi, nó lên một cái cây. Thí dụ cái hạt ớt chẳng hạn, có một hạt lên thành cái cây, cái cây mình được biết bao nhiêu trái ớt, một trái ớt biết bao nhiêu là hạt ớt. Một nhân mà sanh nhiều quả. Cái này là mình thấy, còn cái thế giới mà tái sanh mà luân hồi đâu có ai thấy đâu, mình nói người ta không có nghe.

(04:36) **Trưởng lão:** Đúng đó, đúng là cái luật Nhân Quả nó như vậy. Như là trái ớt của chúng ta, một hạt ớt nó lên cây ớt, cây ớt đó nó ra bao nhiêu trái, phải không? Bao nhiêu cái cay của nó mà, bao nhiêu cái ác của nó mà. Bây giờ những trái ớt lại lên bao nhiêu cây nữa. Thì rồi những cái

quả của cái nhân quả này, nó tiếp diễn như trái ớt này, nó lên nó phát triển được, nó ra trái nữa. Nhưng trái ớt này nó phải trả cái quả yếu tử của nó nữa. Tại vì mình làm biết bao nhiêu sự yếu tử người ta, đoán mạng người ta, chứ đâu phải hoàn toàn nó hết đâu.

Cho nên lớp mình trả cái chết, lớp mình trả cái sống, lớp mình trả cái khổ, lớp mình trả đủ thứ. Chỉ có một cái nhân quả của mình, biết bao nhiêu người. Cho nên thí dụ như bây giờ người ta hạn chế sanh để đi, người ta móc thai đi, cũng do cái nhân yếu tử nào mình đã làm biết bao nhiêu, đoán mạng người ta, bây giờ mình sanh lên chỉ có chốc lát người ta móc ra người ta quăng rồi.

Thì do mình chứ ai? Một người mà bao nhiêu người chứ đâu phải nó. Giờ cha mẹ mình chết đi rồi cha mẹ mình sanh lên cũng cha mẹ mình, có hai người này thôi sao? Không phải đâu, bây giờ nó, hàng ngàn cha mẹ mình nữa, chứ đâu phải một người. Bị cái nghiệp lực mà chứ đâu phải là cái cố định của linh hồn. Cái nghiệp lực nó sanh ra dữ lắm.

Bởi vì ở trong cái, ở trong chỗ nào đây, nó nói do tham, sân, si mình sanh ra. Do tham, sân, si ba cái độc này mà nó sanh ra, bởi vì mình tham, nó

thành ra cái lực, mình sản nó thành cái lực, mình si nó thành cái lực, cái lực này nó không phải sanh ra một người. Cũng như bây giờ, bởi vậy Đức Phật nói được thân người là khó, mà mình không biết chấm dứt, mình phải thọ làm muôn vàn thân người.

Sư Phước Nhãn: Thành ra bây giờ mình chấm dứt, chỉ chấm dứt một thân thôi.

Trưởng lão: Mình chấm dứt một thân thì tất cả thân khác nó không có nữa, nó không sanh ra nữa.

Sư Phước Nhãn: Máy thân kia tự nhiên nó cũng mất luôn?

(06:18) **Trưởng lão:** Mất luôn hết, bởi vì cái quả nó hết rồi. Bởi vì thí dụ như bây giờ, Thầy tu là Thầy chấm dứt tất cả bao nhiêu vô lượng thân của Thầy chứ không phải một thân đâu. Nghĩa là bao nhiêu cái nghiệp của Thầy hồi nào đến giờ đã thành, đã bao nhiêu rải rác bây giờ cùng hết rồi. Bây giờ đời quá khứ Thầy đã tạo nghiệp nè, Thầy sanh ra nhiều người như Thầy chứ không phải một người. Nhưng bây giờ một thân Thầy mà Thầy thực hiện được, thì bao nhiêu đó nó cáo chung hết. Cái nhân quả mà, nó chuyển biến

mình hết.

Sư Phước Nhãn: Trong kinh không có nói thành ra mình cứ lộn không có biết gì hết, mình cứ mò mò, mò mò.

Trưởng lão: Bởi vì cái này là cái chỗ mà, bởi vì trong lúc đó không có người hỏi ông Phật, chứ có người hỏi ông Phật thì cái bài kinh này có. Tại vì mấy ông không chịu hỏi, cho nên Phật mới nói ta, cái mà ta chứng như rừng lá cây mà cái ta nói ra cho chúng Tỳ kheo hiểu thì như nắm lá cây. Cái số kinh mà Đức Phật thuyết giảng như nắm lá cây, còn cái chỗ để mà hỏi, chỗ mà Đức Phật đã thấy được, nó như cái rừng lá cây, nó nhiều quá. Mà chúng sanh thì làm sao có cái trí mà hỏi được.

2- TRẠNG THÁI TỬ THIÊN

(07:41) **Trưởng lão:** Đừng nhập định là tại vì nó tịnh chỉ hết rồi, nó tịnh chỉ hơi thở rồi, thành ra coi như thân của mình tự động nó, coi như cái thầy ma, nó cứng. Tự động nó cứng rồi, bởi vì nó không thở nữa, nó cứng, nhưng mà cái hơi ấm nó còn. Mình nhập định cái hơi ấm nó còn.

Sư Tuệ Tĩnh: Nhưng mà tay chân mình nó có cứng không Thầy?

Trưởng lão: Mình ngồi đó, mình ngồi đó cứng ngắc. Nó không có hoạt động, nó không có rung động gì được nữa hết rồi.

Sư Tuệ Tĩnh: Tay chân cũng cứng luôn?

Trưởng lão: Cái đó cũng cứng luôn mà nó, Thầy nói thật sự đang thờ lúc bấy giờ mình nhập định là người ta lại nắm cái tay kéo không được, nó cũng như cái cọng cây, bởi vì nó không có hoạt động nữa. Còn mình đang ấy như vậy là hoạt động, nhưng mà nói chung là người ta kéo ra được, nhưng mà có thì kệ nó kéo ra cứng như cái cây ma mà mình nắm, người chết họ nằm co như vậy đó, bắt đầu họ phải tẩm liệm, họ phải kéo ra. Là vậy đó. Cho nên khi mà mới chết, nó cái thân nó còn mềm, thì họ lôi nó ra, sửa lại cho ngay ngắn.

Sư Tuệ Tĩnh: Nhưng mà rồi đến như khi mà mình, chẳng hạn như Thầy nói là Thầy nhập định hai tháng, lúc mà một tuần lễ, được một tuần lễ cái Thầy ra, Thầy ra đó là từ từ nó nhúc nhích được hay sao?

Trưởng lão: Mình hễ mình, hễ mà cái hơi thở mình thở được cái mình nhúc nhích được à. Còn mình không thở thì nó không nhúc nhích. Cái

mình phục hồi hơi thở, bắt đầu hơi thở thở ra, thở vô như vậy. Thì mình thử, khi mà thở ra thở vô, mình thử coi cái thân có chết không, sợ nó chết. Thì mình thấy cái tay mình, để cái bàn tay để như vậy, cái mình làm lúc lắc vậy, thấy nó lúc lắc được. À thôi bây giờ nó còn sống chứ chưa chết đâu.

Hể mình thấy cái tay mình nó rung rung như vậy được, thì mình lắc lắc theo cái ý muốn trong đầu mình. Mình muốn lắc cái ngón tay như vậy thì nó lắc được. Mình thấy nó còn điều khiển được, chứ chưa phải liệt.

Sư Tuệ Tĩnh: Thì Thầy nhập lại?

Trưởng lão: Rồi bắt đầu mới hướng tâm, tịnh chỉ hơi thở trở lại nhập, chứ còn không có đứng dậy đi, nhưng mà mình lắc vậy thì mình thấy mình có hoạt động được. Rồi sau đừng có vô nữa.

Sư Phước Nhãn: Trạng thái đó là tĩnh lặng nhưng mà nó biết phải không Thầy?

Trưởng lão: À nói chung là nó rất tĩnh, nó rất tĩnh hoàn toàn luôn. Một cái tiếng động gì, một cái tiếng động gì mà rất lớn, nó không nghe đâu. Coi như là nó hoàn toàn nó tĩnh, ở trong cái tâm của mình, nó an thiết an, mà nó tĩnh thiết tĩnh mà nó không có cái đối tượng để nó biết. Cho nên

coi như nó không có, nhưng mà nó có.

Sư Tuệ Tĩnh: Lúc đó mình không có dính với cái khác hả Thầy?

Trưởng lão: Nó không dính với cái khác

Sư Tuệ Tĩnh: Bởi vì mình thấy, mình nghe, mình biết là mình dính với cái khác.

Trưởng lão: Mà cái này nó không nghe, tiếng động bây giờ lớn bao lớn nó cũng không nghe. Nó làm như cái thân của mình nó mất tiêu rồi.

Sư Tuệ Tĩnh: Rồi cái tâm của mình bây giờ nó đi đâu hả Thầy?

Trưởng lão: Mình không, nó có cái cảm giác nó nó... Coi như nó im phăng phắc à.

Sư Tuệ Tĩnh: Mình không biết đi đâu hết?

Trưởng lão: Nó không biết đi đâu, nó ở đâu, khắp cùng hết, nó không có không gian và thời gian nữa, hoàn toàn.

Sư Phước Nhãn: Nó đen hay nó trắng Thầy?

(10:14) **Trưởng lão:** Hoàn toàn mình không thấy đen, thấy trắng, không, hồi đó không có màu sắc, không đen, không trắng, không gì hết, hoàn toàn nó im phăng phắc. Không có nói được cái

trạng thái, nó kì lắm, nó ngộ lắm. Nghĩa là hơi thở mình nó tịnh chỉ nó ngưng rồi, thì bắt đầu, thay vì mình còn thấy màu, nó còn trắng hoặc là nó này kia. Không có, nó không có đối tượng.

Chính thậm chí như cái thanh tịnh của nó nó cũng không có nữa. Mình không có thấy nó thanh tịnh nữa, nó mất tiêu hết hoàn toàn. Nó không đen, mà nó cũng không trắng, nó không có gì hết, mà nó im phẳng phắc.

Sư Phước Nhân: Mình biết không Thầy?

Trưởng lão: Biết. Bởi vì mình không biết làm sao là khi mình hướng cái mình thấy mình có mình liền.

Sư Phước Nhân: Mình còn ý thức?

Trưởng lão: Ờ, mình hướng cái có à, mà mình không hướng thì không thấy gì hết. Hễ khi mà không hướng tâm thì không có gì hết, không thấy gì hết. Mà hễ hướng là có nó ra.

Sư Phước Nhân: Trong cái trạng thái đó Thầy phải hướng về Tam Minh?

Trưởng lão: Ờ phải hướng về Tam Minh đó.

Sư Phước Nhân: Thì lúc đó mình biết hết?

Trưởng lão: Mình phải hướng về Tam Minh thì mình biết, mà không hướng thì mất tiêu hết, không thấy gì hết. Cho nên mình mới biết mình sống, mình chết mình mới ý thức được là do nhờ cái đó. Bởi vậy Thầy nói, nếu không có pháp hướng thì nhập vào chỗ này kể như người ta hết biết.

Người ta mất tiêu cũng như cái người chết rồi. Bởi vì người chết, thì người ta không thấy đen, không thấy trắng gì được hết. Thì cái người nhập vô này nó cũng vậy, cũng không thấy đen, thấy trắng, thấy gì hết. Nhưng mà hoàn toàn là tại vì người ta còn pháp hướng, người ta hướng ra hơi thở thì nó thở, mà người ta hướng để biết thì người ta biết, hướng để nghe thì nó nghe, mà không hướng thì nó không nghe, không biết gì hết.

Mình hướng, bởi vì mình hướng tức là mình trở về cái thân của mình, mà mình không hướng thì mình không trở về thân. Mà không trở về trong thân mình, thì nghe thấy biết không còn. Cũng như mình hoại diệt cái thân của mình rồi thì nghe cái ý không có nữa, nhưng mà mình thấy mình còn. Còn tại vì mình hướng mới thấy có, chứ còn nếu nó mất thì hướng làm sao nó có nữa được.

Đó như vậy là rõ ràng là ở chỗ này là cái chỗ Thấy vào mà. Mà cái bắt đầu là cái chỗ mà còn thấy mình biết thanh thân, an lạc, vô sự, là mới bắt đầu nó chừng, nó tìm, nó sắp sửa nó bước vào cái trạng thái này thì nó phải ở trong cái trạng thái đó.

Cho nên cái tâm mà nó định ở vào cái thân của mình, nó biết hơi thở ra vô, là cái chỗ đó là cái trạng thái thanh thân, vô sự rồi, là nó bắt đầu có Định rồi đó. Chứ chưa có đầu, nó tiền Định đó. Cho nên Sơ Thiên nó chưa có Định mà. Nhị Thiên nó mới là sanh hỷ lạc, chứ còn Sơ Thiên “*do ly dục sanh hỷ lạc*” chứ không phải Định.

3- THÂN ĐỊNH VÀ TÂM ĐỊNH

(12:30) **Sư Tuệ Tĩnh:** Sơ Thiên cũng chưa Định hả Thầy?

Trưởng lão: Chưa. Nó mới có quay vô thôi, mà gọi là tâm định chứ chưa phải là thân định.

Còn tới cái Nhị Thiên, nó bắt đầu nó mới có Định. Nhưng mà nói chung là Sơ Thiên nó tiền Định, nó trước Định. Cho nên nói nó “*do ly dục sanh hỷ lạc*”, còn cái kia nó “*định sanh hỷ lạc*”. Cái hỷ lạc của cái Sơ Thiên nó do mình ly dục, chứ nó không phải do Định, vì vậy cho nên mới có Thiên chứ chưa có Định, nó thuộc về tâm, còn

cái Định nó mới thuộc về thân. Mình phải phân biệt được.

Còn người ta hiểu lầm là người ta cứ nghĩ là cái định của tâm, nhưng sự thật ra cái tâm định là cái tâm ly dục. Cho nên mình hiện giờ mình tu để ly dục đó, là mình tu để mà luyện cho cái tâm định thôi. Tức là tâm hết phóng dật là tâm định. Cho nên nó định, nó định ở đâu? Thì Đức Phật cũng xác định cho chúng ta thấy và mình tu hành cũng thấy rõ ràng, nó định lại hơi thờ nó, cho nên nói "**tâm định trên thân**".

Còn cái thân của mình thì chưa định lại như cái tâm đâu, nó còn thờ, nó còn này kia, chưa định. Khi nào mà nó định lại cái tâm của nó, thì nó hết thờ. Thì lúc bấy giờ mới gọi là "**thân định trên tâm**".

Cho nên nói "**tâm định trên thân**", đó là Sơ Thiên. Mà nói "**thân định trên tâm**", nó là Tứ Thiên. Đó, phải hiểu.

Sư Phước Nhãn: Ở Nhị Thiên nếu mình diệt Tâm Tứ, thì làm sao mình xả Thân? Diệt Tâm Tứ làm sao xả?

Trưởng lão: Mình diệt rồi mình đâu có xả, bởi vì lúc bấy giờ chỉ còn có mình, à bây giờ mình

muốn vô cái Nhị Thiên. Bởi vì trong kinh sách nó không có dạy, mà bằng kinh nghiệm, thì nó qua rồi mình mới biết. Nếu mình bảo diệt Tâm Tứ, nó diệt Tâm Tứ rồi mà mình không có định cho nó giờ khắc thì nó nằm luôn ở trong đó mình cũng chết luôn.

Nó không có đơn giản đâu, chớ tới cái Nhị Thiên rồi nó không có tác ý được nữa. Bởi vì nó diệt rồi mà làm sao nó tác ý. Mình đã bảo nó diệt rồi, tức là nó không hoạt động nữa rồi, nó ngưng mà. Chứ đâu phải như mình còn ngồi đây mà không có vọng tưởng, rồi mình còn tác ý ra vô, nó thuộc về Tâm Tứ rồi, thì đó là Sơ Thiên chứ làm sao mà Nhị Thiên được.

Còn cái Nhị Thiên mới diệt, diệt Tâm Tứ rồi nó không có tác ý ra, nó không có nghĩ ngợi gì nữa hết. Nó ngồi đó nó thờ, nó còn thờ thôi, chứ mà nó cái tâm của, cái khẩu hành tức là cái tác ý của mình nó không còn, cái ý thức nó không còn nữa, nó không có hoạt động được. Nó hết hoạt động rồi, nó hoàn toàn nó bị diệt rồi.

Thì do đó mình muốn nhập cái đó, bởi vì Thầy nói, chỉ có pháp hướng thôi. Bây giờ mình muốn nhập nó hai tiếng đồng hồ ở trong cái Nhị Thiên, mình ra lệnh: *"Bây giờ cái tâm phải diệt Tâm Tứ"*

hai tiếng đồng hồ mới xuất định”, tự nó nó xuất ra. Chứ nó không xuất ra, nó ngồi hoài nó chết luôn, người ta chôn luôn à. Mình không biết cái chỗ đó là nguy hiểm lắm. Mình phải ra lệnh nó hai tiếng hay ba tiếng, hay một ngày, hai ngày. Mình ra lệnh nó, rồi nó ngồi đó một ngày, hai ngày nó ra.

Tới đó là giai đoạn Định rồi, mặc dù là cái Định mà cái thân nó còn thở, nhưng mà nó vẫn ngồi, đó là cái giai đoạn mà nó sẽ nhập Định Tướng đó. Nó nguy hiểm cái diệt Tầm Tứ này nó nhập Định Tướng, mà các sư Tây Tạng rồi mấy vị mà ở trong hang, trong hốc mà tu là nó vô đó, nó vô cái Định đó.

4- LẬU TẬN MINH CHẤM DỨT TÁI SANH

(15:27) **Sư Tuệ Tĩnh:** Vào Định Tướng nó cũng chưa giải thoát hả Thầy?

Trưởng lão: Nó chưa đâu, tới cái Nhị Thiên nó chưa giải thoát, chưa làm chủ được sự sống chết, không phải tu tới đây là được. Tức là mình ngồi mình không ăn uống, thời gian sau cái thân của mình nó khô. Khô rồi mình bỏ, cho nên mình vẫn chưa làm chủ. Bởi vì làm chủ tới cái hơi thở, mình tịnh chỉ được nó mình mới làm chủ. Mình muốn nó thở nó thở, mình muốn nó không thở là

nó không thờ.

Còn cái này thì không phải, không được đâu. Mình ngồi đó chừng nào nó hết thờ thì thôi nó chết. Mà mình diệt Tâm Tứ thì nó không hoạt động được thôi, chứ nó cứ thờ, nó thờ nhẹ nhàng, nhẹ nhàng, nhẹ nhàng nó thoi thóp vậy. Nó thờ hoài đến khi nó mòn mỏi rồi nó chết thì bỏ luôn cái nhục thân. Thì bây giờ các sư mà Đông Độ đó, họ nhập thiên, họ bỏ lại nhục thân là các sư đó, là kiểu đó.

Bởi vì Thầy biết được, nó không được gì hết, nó đâu có được gì đâu. Bởi vì nó phải thực hiện cho đến Lưu Tận Minh, rồi nó mới có diệt lậu hoặc nó mới hết tái sanh. Còn cái này nó trải qua thời gian nó ở trong cảnh giới này, thời gian sau nó hoại diệt, nó cũng phải đi ra tái sanh lại.

Thời gian nó ở trong cái Định này, nó tự động nó hết cái sức Định của nó rồi, bắt đầu nó ra nó đi tái sanh. Cái thân mất rồi thì nó phải đi tái sanh. Cái nghiệp của nó còn, nó đâu có diệt hết cái lậu hoặc. Còn mình diệt hết cái lậu hoặc là mình vào Lưu Tận Minh rồi, thì cái lậu hết, nó hết, nó diệt sạch rồi thì cái nguyên nhân mà để đi tái sanh nó hết rồi. Nó không còn tái sanh nữa.

Còn cái này nó còn, nó còn mà nó ở trong cảnh giới Thiên này, cảnh giới trời ở chỗ đó. Nó hưởng cái an lạc của nó trong cái khoảng thời gian nào, nó hết cái phước này rồi, tức là hết cái chỗ mà tu tập của nó rồi, thì nó ra. Nó ra, cái thân nó mất thì nó phải đi tìm cái thân khác. Tức là cái nghiệp lực của nó, nó phải đi tái sanh. Cho nên Đức Phật nói ở trong cõi trời còn phải đi tái sanh mà, thì nó hết phước nó rồi thì nó tái sanh. Thì đó, nó xuất ra khỏi cái cảnh giới đó thì nó phải đi.

Sư Tuệ Tĩnh: Cái đó là mấy người đó là, cũng như mọi người nói là đi lên cõi Trời.

Trưởng lão: Ờ, như đi vào cõi Trời rồi đó.

Sư Phước Nhân: Cảnh giới Sắc Giới và Vô Sắc giới đó là tưởng hả Thầy?

Trưởng lão: Tưởng.

Sư Phước Nhân: Con thấy trong kinh Đức Phật nói về nhiều cái đó quá, mà không biết người ta đặt ra các tông phái...

Trưởng lão: Thì đó, nói chung là cái cảnh giới đó Đức Phật nói, hầu hết là nói một cách vậy để cho ngoại đạo nó đừng có đả kích mình, đừng có chống mình, để mà vừa cho nó. Nhưng mà sự thật

ra nói như vậy, nói thật sự là cái trạng thái của mọi thứ.

Cho nên trong cái bài kinh, bài kinh gì, Đức Phật nói, bài kinh Pháp Môn Căn Bản hay bài kinh gì, Đức Phật có nói cái chỗ mà tướng tri với liễu tri, mà ba mươi ba cõi Trời nó cũng thuộc về cảnh giới mà tướng tri thôi, cảnh giới tướng không đó .

Thành ra cái Sơ Thiên Thiên, cái trạng thái Sơ Thiên của mình nó cũng là cái trạng thái mà mình nói, cái tâm mà thanh thân, an lạc, vô sự là cảnh giới đó cũng là cõi giới Thiên đó. Nếu mình tu tới đây mình không có diệt lậu hoặc thì mình hưởng ở trong cái thời gian ở trong cái trạng thái này. Thời gian nó hết cái phước này rồi thì bắt đầu nó tiếp tục nó tái sanh. Cái đó gọi là Sơ Thiên Thiên.

Thì Nhị Thiên Thiên, bởi vì mình nhập vào cái diệt Tâm Tứ đó, thì nó mình ở trong cảnh giới Thiên của Nhị Thiên thiên này, cái trạng thái đó. Cho nên nó đâu có cõi giới nào, cái trạng thái tâm của mình mà. Còn cái nghiệp lực thì nó còn, mình chưa có, lậu hoặc mình chưa hết mà. Cho nên nó nằm đó, khi mà nó hết, thọ hưởng hết cái phước báu của cái Nhị Thiên Thiên này rồi, thì nó sẽ xuất định nó ra. Nó ra mà cái thân nó chết rồi

thì nó phải tiếp tục nó đi tái sanh, cái nghiệp lực nó tái sanh.

(18:59) Đó, mà bây giờ Tam Thiên Thiên, rồi Tứ Thiên Thiên, nó có cái cảnh giới của nó mà. Tứ Thiên Thiên nó cũng là cảnh giới Thiên của nó chứ đâu phải là cái cảnh giới mà mình hết tái sanh đâu.

Trừ ra mình thực hiện Tam Minh, mình ở trong cái Định của Tứ Thiên, cái trạng thái của Tứ Thiên mới thực hiện được Tam Minh, tức là **thân định trên tâm, tâm định trên thân** rồi, thì nó thực hiện Tam Minh.

Mà thực hiện Tam Minh, thì cái Minh mà cuối cùng là Lộ Tận Minh đó, thì nó mới diệt sạch cái lậu hoặc của mình, thì tức là mình mới chấm dứt được tái sanh luân hồi. Tới đó nó mới hết.

Chứ còn bây giờ mình có Túc Mạng Minh này, Thiên Nhân Minh mà Lộ Tận Minh mình chưa có thực hiện, cái tâm mình nó chưa hướng dẫn tới đó. Bởi hướng dẫn đâu có nghĩa là mình nhắc một cái nó vô liên đâu. Phải không, mình nhắc, cũng như bây giờ mình nhắc cái "**tâm như cục đất**" đó, đâu có được cục đất liền đâu. Phải có thời gian, chớ đâu phải dễ đâu.

Mình nhắc cho đến khi mà mình hướng nó đến mà Lậu Tận Minh, mà nó đến Lậu Tận Minh đó, cái tâm mà nó đến được Lậu Tận Minh thì cái lậu hoặc nó mới sạch. Thì cái lực của nó nó phải tăng đến cái lực đến mức độ nó quét sạch cái nghiệp lực đó, nó mới sạch lậu hoặc của nó. Nhờ cái pháp hướng mà nó quét, cho nên nó hướng tâm đến Tam Minh. Mình tưởng đâu nói cái mình dẫn cái nó đi liền, đâu có phải dễ đâu.

Thầy nói thật sự ra bây giờ muốn hướng tâm đến Túc Mạng Minh, Thầy nhập định đó rồi, đâu phải nhắc một cái nó vô liền đâu. Rồi nhắc cả chục lần nó mới đi.

Sư Tuệ Tĩnh: Bây giờ Thầy thỉnh thoảng Thầy cũng có nhập định đó chứ Thầy?

Trưởng lão: Có chứ. Có quan sát chứ. Quan sát coi cái việc làm của mình có sao chứ. Không lẽ không quan sát hả. Bởi lẽ đương nhiên là bây giờ muốn làm một cái điều gì, thì mình quan sát coi cái duyên nó làm được chưa, cái thời điểm này nó tốt chưa, để cho mình quan sát mình làm, cho nó đừng có sai sót.

Sư Tuệ Tĩnh: Giống như mà Thầy đạt được rồi, nhưng mà bây giờ, thỉnh thoảng Thầy cũng

phải còn nhập đi, nhập lại?

Trưởng lão: Sao không phải. Bây giờ mình đã có cái lực đủ rồi, bây giờ mình chỉ nhắc một cái là nó vô liên. Còn hồi mà mình mới nhập Tứ Thiên đó, cái mình nhắc, dẫn nó đi tới được cái Túc Mạng Minh nó cũng là cả tiếng đồng hồ, chứ không phải nhắc một cái là nó vô liên đâu.

Cho nên Đức Phật nói thì mình nghe trong bài kinh đó, nó hướng dẫn tâm đến Tam Minh, mình tưởng là Ông dẫn cái nó vô liên, không ngờ là tới chừng mình, mình dẫn hơn cả giờ đồng hồ, nhiều khi nó chưa vô nữa. Nó chưa có hiện ra cái Túc Mạng Minh của mình như thế nào. Mình muốn là bây giờ, ý của mình mình muốn là mình biết cái đời, một cái đời trước cách cái đời nay, mình tên họ gì, ở làng nào, xã nào, sanh ở đâu, cha mẹ ở đâu ở đâu.

Ý mình muốn như vậy đó, trong ý của mình khởi mình muốn như vậy, ra lệnh cái tâm phải trở về cái đời quá khứ của mình cách đây một đời, mình là ai, tên gì họ gì.

Rồi bắt đầu ngồi im lặng, định trong cái Định Tứ Thiên đó, kéo dài cái thời gian năm, mười phút, cái ra lệnh cho nó một lần nữa, nó cũng chưa thấy

nữa, nó chưa biết nữa. Ra lệnh nó lần nữa, ra lệnh nó hoài, chừng nào mà nó thấy biết đời đó rồi, thì bắt đầu đó mình mới hướng đến đời kế nữa, đời kế nữa, đời kế nữa, cho đến vô lượng đời.

Ờ mình thấy biết hết rồi, bắt đầu đây là mình đã thông suốt được cái Túc Mạng Minh. Rồi bắt đầu mới xuyên qua cái Thiên Nhân Minh. Thiên Nhân Minh được rồi mới thì bắt đầu mới Lộ Tận Minh. Đi tuần tự, phải dùng cái pháp hướng, cứ hướng dẫn tâm đi hoài.

Cho nên bây giờ đó các sư thấy cái pháp hướng nó vi diệu như vậy, nghe Phật nói hướng tâm đến Tam Minh. Thật ra là cái pháp hướng chứ không phải là vô đó rồi cứ hướng đi được đâu. Nó là cái pháp. Chứ không, trong cái câu kinh đó mình tưởng là cái lời nói suông, nhưng mà không ngờ đó là cái pháp.

5- TU TẬP ĐIỀU KHIỂN BỘ NÃO

(22:23) **Sư Tuệ Tĩnh:** Thì mình phải tập hả Thầy?

Trưởng lão: Ờ. Cho nên nhà học giả họ đọc tới cái chỗ này họ không biết đâu. Cho nên nó phải tập. Tập mà tập phải là ám thị cái tâm mình dẫn đi, nó mới chịu đi. Bởi vì Thầy nói thật sự ra,

khi mà xét ra, thì lúc bấy giờ mình quan sát lại thân, cũng như hồi nãy sư nói, mình quán toàn thân của mình phải không. Cái trạng thái đó để sau đó rồi quan sát lại cái thân mình, thấy cái bộ óc của mình.

Đó, nó trong cái bộ óc của mình, trong cái phần bộ óc của mình, nó có một cái nhóm tế bào nó không có làm việc. Mà mình hướng, mình hướng riết, cái mình quan sát lại cái thân mình, thấy nó rung động ở trống, nó làm việc. Nó làm việc thì nó đưa mình tới Túc Mạng Minh. Rồi mình muốn nữa, thì bắt đầu cái nhóm khác nó làm việc, nó làm việc nó đưa mình tới Thiên Nhân Minh.

Bởi khi mà, khi mà làm việc, bởi vì bây giờ mình đã xong rồi đó, mình mới biết được cái này. Mình không biết tại sao mình lại biết cái này. Mình mới quan sát lại coi cái đầu của mình nó làm sao. Bây giờ mình hướng rồi cái mình quan sát lại cái đầu, cái thân của mình, mình quan sát mình hướng tâm, mình nhắc, hãy xem xét lại cái toàn thân chỗ nào hoạt động thế này.

Mình thấy trong cái đầu của mình, cái não bộ của mình nó rung động cái phần đó, nó hoạt động cái mình biết. Còn không, nó không hoạt

động. Cũng như bây giờ, các sư nó không có hoạt động đâu, nó nằm im lìm, cái nhóm này nó không có làm việc.

Sư Tuệ Tĩnh: Dạ, mình chưa tập nó..

Trưởng lão: Mình phải tập.

Sư Phước Nhãn: Hồi nãy có một câu nói, tất cả là nhờ cái thân này không, chứ có đâu xa.

Trưởng lão: Đó, đúng. Đó nó ở trong cái bộ máy của mình, cái thân,

Sư Phước Nhãn: Vậy nó đâu xa mà tìm hoài ...

Trưởng lão: Chớ nó không có ở đâu hết. Nghĩa là nói chung là, trong cái đầu của mình nó làm việc có một số ít thôi, còn một số nó chưa làm việc. Mà mình tu tập là mình đánh thức cho nó làm việc. Mình tu tập là mình đánh thức cho nó ngưng, nó ngưng rồi nó phát động cái khác cho nó làm việc. Cũng như mình hướng tâm đến Tam Minh là mình kêu cái số đó nó dậy, nó làm việc.

Còn mình, bây giờ đó mình hướng tâm "**tâm phải tịnh chỉ hơi thở**" hoặc là "**tâm phải ly dục ly ác pháp**", là mình biểu cái ý thức của mình nó

tịnh chỉ, nó ngưng ham muốn đi, là nó ngưng là mình hết ham muốn, mà nó còn thì nó không, nó cứ ham muốn hoài. Hễ nó còn là còn ác pháp, mà nó ngưng là hết ác pháp. Thì cái phần đó nó, tại vì nó trong cái đầu của mình sanh nó ra vậy rồi. Bây giờ mình chỉ có sửa nó lại, theo cái lệnh truyền của mình thôi.

(24:40) Mà mình không có lệnh, thì tức là mình không có pháp mình truyền lệnh nó được, thì nó không, mình không làm được nó. Cho nên xét cuối cùng là Thầy thấy cái pháp Như Lý Tác Ý nó hay tuyệt thiết, sao mà ông Phật ông tìm được, Thầy thấy.

Mà thật sự ra nó có, từ xưa nó có, chứ trước ông Phật nó có cái pháp này. Là vì người ta luyện bùa, luyện chú người ta đều là dùng cái ám thị này hết, chứ đâu phải riêng ông Phật. Nhưng mà ông Phật lại khôn, ông biết sử dụng nó để trở về cái sự giải thoát và ly dục ly ác pháp, còn người ta không ly dục ly ác pháp, người ta luyện nó để có thần thông, thì mấy cái tâm dục mới chết họ nè.

Thấy không, mà mình thấy rõ là ông Phật Ông dùng cái này thì Ông diệt, còn cái này, mình dùng thần thông này mình luyện bùa, luyện chú, mình cũng đọc một câu thần chú cũng nhiều lần nó

mới linh chứ. Nó cũng ám thị nó chứ, mà nó linh rồi mà cái tâm dục mình còn, thì trời ơi nó sanh ra bao nhiêu chuyện ác. Cho nên nó nguy hiểm.

Còn ông Phật ông dùng nó để mà diệt cái tâm ác của mình đi, ly cái lòng tham muốn ác của mình ra hết đi, thì nó thanh tịnh không còn ác nữa. Mà không ác nữa thì nó có thần thông, thiệt là nó tuyệt vời. Nó không hại ai hết, mà nó lại có lợi cho nó. Nó lợi nó là nó cứu nó, nó không còn khổ, còn để cái tâm mà ham muốn này, có thần thông là nó ham muốn thì nó làm khổ mình. Đó, thấy vậy chứ nó nguy hiểm lắm.

Hay chứ, Ông Phật cũng khôn, Ông biết sử dụng nó, mà trái lại Ông sử dụng cho Ông, để Ông diệt những cái này là Ông giải thoát. Còn cái kia nó huân thêm cái thần thông mà nó chống thêm những cái ham muốn, trời ơi cái thần thông này nó biến ra. Cho nên thí dụ như các sư mà bên Tây Tạng mà họ sử dụng qua đó là tạo danh lợi dữ lắm à, chứ không có ít.

Còn Ông Phật hồi trước Ông không làm cái chuyện đó. Không thấy ông đệ tử nào của Phật để lại nhục thân, mà mấy ông Tổ mình vô được cái định rồi cái bắt đầu để lại nhục thân. Để cho đời sau người ta lạy, với đời sau người ta bán cái nhục

thân người ta ăn nữa. Không thật sự ra Thầy nói, đúng là bây giờ có cái nhục thân là họ đi đến họ cúng dữ lắm. Kinh lắm, Thầy nói kiếm ăn dễ lắm chứ đâu.

6- NHẬP ĐỊNH TƯỚNG CÒN TÁI SINH

(26:42) **Sư Phước Nhãn:** Mấy người mà được cái định mà Phi Phi Tướng Xứ đó, sẽ được hưởng cái phước bao nhiêu A tăng kỳ, vậy thì sau khi họ mạng chung họ đi tái sinh liền làm sao họ hưởng được cái cảnh tuệ đó?

Trưởng lão: Không. Bây giờ họ nhập vô cái Định đó, coi như là cái phước của họ, bao nhiêu là ở trong cái đó, cái trạng thái đó là cái phước của họ. Chứ không phải là cái phước hữu lậu, như là mình mang cái thân này là giàu có, danh lợi, không có. Nhưng mà khi mà ở trong trạng thái này, họ hết cái phước của cái cõi Trời này rồi, cái trạng thái cõi Trời đó hết, họ xuất ra, nhưng mà cái thân họ không còn thì họ đi tái sinh. Mà tái sinh nhờ họ ở trong cảnh thiện này, bởi vì họ không có làm ác, họ sanh ra trong nhà giàu có.

Sư Phước Nhãn: Con muốn hỏi cái thời gian đó, thí dụ mình hưởng được bao nhiêu A tăng kỳ, mà cái xác này có một trăm năm mà cái phước đó

bao nhiêu A tăng kỳ?

Trưởng lão: Cái đó không có đâu. Khi nó ở trong cái cảnh giới này là nó hưởng cái cảnh này, một cái thời gian rất dài bao nhiêu, nó mới hết cái trạng thái này. Khi mà nó hết cái trạng thái này nó ra tiếp tục nó đi kiếm. Bởi vì khi ở trong cái trạng thái này nó không có làm ác, cho nên nó ra nó sanh, trong cái thời gian đó, nó có nhục thân để hưởng cái phước báu đó thôi chứ nó không có nhiều đâu.

Sư Phước Nhãn: Vậy cái số mà A tăng kỳ cũng là tưởng không?

Trưởng lão: Tưởng không hà.

Sư Phước Nhãn: Con thấy sao kỳ quá, kéo dài tới bao nhiêu A tăng kỳ.

Trưởng lão: Rồi con người bây giờ mình nói, cái tăng kỳ kể như con người của mình đâu có. Bởi vì có mấy chục triệu năm, mấy chục triệu năm cái trái đất này từ bắt đầu mà có tới bây giờ, nếu mà tính A tăng kỳ thì cái trái đất này, nó chưa có nữa chứ đừng nói. Thành ra nó phi lý, nó không đúng cái lý của nó.

Thật sự ra là người ta nói quá xa. Khi mà có

trái đất này, người ta tính ra cái khi mà trái đất này nó có, là nó bao nhiêu tỷ năm nó có cái trái đất này. Rồi khi mà nó có cái môi trường đó để mà phát sanh ra loài vật, cây cỏ, đất đá, người ta tính ra cho đến bây giờ khi có con người, con người mà có mặt ở trên hành tinh này là cái thời gian bao lâu, thí dụ như vậy. Thì trong cái sự nghiên cứu của họ, thì nói về cái A tăng kỳ này nó, cái thời gian nó quá dài, nó vô tận. Muốn nói cái đó là vô tận.

Sư Tuệ Tĩnh: Cũng như trong kinh Phật nói, lấy cái thí dụ, chẳng hạn như lấy cát ở sông Hằng đó Thầy, bao nhiêu sông Hằng gom lại lấy, cát nó quá trời nhiều.

Trưởng lão: Cát sông Hằng là vô lượng, tức là nói cái số mà vô cùng vô tận, bất khả tư nghì.

Sư Tuệ Tĩnh: Cái đó chắc có lẽ họ cũng thêm bớt gì.

Trưởng lão: Cái đó là lẽ đương nhiên rồi. Theo Thầy nghĩ người ta thêm bớt nhiều, như là các cái nhà mà Bà La Môn giáo hay hoặc là Hồi giáo, những cái đó là những người mà Giáo chủ họ tưởng ra không. Họ cứ sống trong tưởng họ tưởng rồi họ nói. Chứ theo đạo Phật, với một số

bài kinh chúng ta thấy nó cụ thể, thì chúng ta lấy những cái này chúng ta thấy.

7- MƯỜI HAI NHÂN DUYÊN

(29:26) **Trưởng lão:** Cho nên thậm chí những cái bài kinh Thập Nhị Nhân Duyên, thì nó có mấy cái duyên, ở trong đó có mấy cái duyên mà người ta không hiểu nghĩa.

Cái duyên Vô Minh là ít có người hiểu. Cái duyên mà Danh Sắc, Danh với Sắc, thân và tâm thì người ta không có hiểu nó là cái Danh là cái gì mà cái Sắc là cái gì. Họ thường thường họ giải theo cái danh từ của nó. Thì cái Danh Sắc, thì cái Sắc thì ai cũng biết rồi, nhưng mà Danh thì nhiều người nói nó là cái tâm hoặc cái này kia. Sự thật thì cái Danh của nó là cái tướng của chúng ta.

Bởi vì ở trong cái tướng nó có tướng thức. Mà cái Sắc, Danh Sắc, cái Sắc là cái thân của chúng ta thì nó có sáu cái thức, thì nó hai cái thức nằm ở trong này rồi. Mà còn cái Vô Minh sanh Hành, Hành sanh Thức, còn một cái thức đó nữa. Ở trong mười hai nhân duyên nó có tới ba cái thức lận mà, phải không?

Cái thức mà từ Vô Minh sanh Hành, Hành sanh Thức, cái thức mà nó có đầu tiên đó, kế đó

thì nó mới có Danh Sắc, thì Danh Sắc nó có hai cái Thức trong cái Danh Sắc này, người ta không luận ra được cái chỗ này. Rồi đến cái Lục Nhập. Cái Vô Minh họ không hiểu phải không, cái Danh Sắc này họ không có giải thích được, rồi tới cái Lục Nhập.

Lục nhập thì có người nói sáu căn sáu trần. Bởi vì sáu căn, thì nó đã ở trong cái Sắc đã có sáu căn nó có rồi. Sắc là cái thân của mình thì nó có mắt, tai, mũi, lưỡi, ý thân, ý là sáu căn rồi chứ gì. Thì nó có rồi cần gì mình phải nói đây nó là sáu căn nữa. Mà Lục Nhập đây là sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, sáu cái trần ở ngoài tác động vô sáu cái căn của Sắc, phải không? Như vậy nó mới đúng. Vì chỗ này người ta cũng lúng túng, người ta không biết giải thích làm sao, cho nên người giải kinh như thế này ... những cái pháp.

Rồi đến cái Sanh, cái Sanh người ta cứ ngỡ là sanh đẻ. Cái duyên Sanh đó, chớ sự thật đây là sanh y, cái đời sống chứ không phải Sanh là sanh đẻ. Cho nên người ta mới nghĩ tưởng Thập Nhị Nhân Duyên mới đẻ ra Tam thế, Tam thế nhân duyên đó, ba đời, họ chia ra cái Mười hai nhân duyên này chia làm ba đời quá khứ, vị lai, và hiện tại, thành ra sai mất đi.

Cái Thập Nhị Nhân Duyên này, cái mười hai duyên này Đức Phật nói cái mục đích của bài kinh này, nó được chỉ cho cái thế giới của con người hợp là nó khổ, mà nó tan hoại là nó giải thoát. Mười hai duyên này mà nó rã ra thì nó giải thoát, mà nó hợp lại là khổ.

(31:49) Bởi vì ở trong cái thế giới, thì nó có cái nhân sinh quan nằm ở trong cái thế giới quan. Mà Lục Nhập là nói sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, nó là cái ngoại cảnh các pháp ở bên ngoài, mà Thức rồi Danh Sắc, phải không, rồi Thọ, rồi Ái, thì nó đều là nằm ở trong cái nhân sinh, cái con người của mình, tức là là thân Ngũ Uẩn (Sắc, Thọ, Tưởng, Hành Thức), nó tiếp xúc với sáu trần nó mới tạo thành mười hai nhân duyên này, nó mới thành ra cái thế giới khổ.

Mục đích nghĩa chỉ trong cái hiện tại để cho chúng ta thấy được cái thế giới khổ và cái thế giới không khổ. Làm sao cho sáu cái duyên này nó đừng có kết hợp với nhau nữa. Mà nó kết hợp nhưng nó không có dính mắc, dính mắc như cái mắt xích thì chúng ta thoát khổ.

Cái người hiểu được cái lý mà Thập Nhị Nhân Duyên này, mà thông suốt được, thì ngay đó người ta bỏ ngay cái duyên Sanh. Bỏ ngay duyên Sanh,

cho nên đạo Phật dạy: “**Cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà sa, xuất gia sống không nhà cửa, không gia đình**”, thì lúc bấy giờ đó là duyên Sanh đã đoạn.

Cho nên cái đời sống của con người cư sĩ nó đã dứt rồi. Cho nên vì vậy mà bây giờ đời sống của tu sĩ là nó đoạn dứt duyên Sanh. Mà duyên Sanh đoạn dứt rồi thì chúng ta sống nó không còn bị ái kiết sử, không bị ngũ triền cái, thì đương nhiên là chúng ta đã giải thoát, phải không? Bệnh tử ưu bi, nó đã diệt mất đi. Tức là nó không còn cái chỗ mà già chết sầu khổ nó nữa. Còn nếu cái duyên Sanh này còn thì cái già chết ưu bi nó sẽ còn. Mà nó hết tức là nó Minh.

Mà muốn nói Vô Minh, tức là nói người không có đức hạnh, chứ không phải nói sự hiểu biết. Bởi vì Đức Phật nói: “**Trí tuệ ở đâu, thì giới luật ở đó**”, phải không, Đức Phật có nói mà: “**Giới luật ở đâu thì trí tuệ ở đó**”. Mà cái trí tuệ nó không ngoài giới luật được. Cho nên nói Vô Minh tức là nói người không có đạo đức, mà không có đạo đức mới hành theo cái sự ác pháp mà mới có Thức, mới sanh Thức.

Cho nên mới Vô Minh sanh Hành, Hành sanh Thức. Còn nếu mà chúng ta có đạo đức thì cái đạo đức này, nó sẽ chấm dứt được cái sự sanh tử

luân hồi, chứ không phải là sự học thức. Cho nên Minh mà nói là, mình lấy Minh, Minh thì tức là mình phải hiểu chữ Minh là, là mình phải hiểu nó là giới luật, thì nó đúng hơn. Đó, thì còn nếu mà mình sống không đúng giới luật thì lẽ đương nhiên không Minh.

Bây giờ mình có học thức nhiều đi nữa mình cũng không có Minh. Đức Phật xác định được trong cái bài kinh nói: ***“giới luật đâu thì trí tuệ ở đó”***, mà ***“trí tuệ ở đâu thì giới luật ở đó, trí tuệ làm cho giới luật thanh tịnh, giới luật làm cho trí tuệ thanh tịnh”***.

8- MINH LÀ ĐỨC HẠNH GIỚI LUẬT

(34:32) **Sư Tuệ Tĩnh:** Thấy giảng cái này có khác hơn mấy ông hồi trước đó Thầy.

Trưởng lão: Bởi vì những cái này đều là phải ... hồi mà Thầy học, Thầy cũng hiểu cái nghĩa của họ, nhưng mà khi tu rồi mới thấy cái nghĩa này người ta đã dạy nó lệch rồi, mà bây giờ mình không thể ... chỉ lại cái này để cho người ta thông hiểu được.

Sư Phước Nhẫn: Sống đúng giới luật là phá Vô Minh.

Trưởng lão: Phá Vô Minh đó.

Sư Phước Nhẫn: Hồi xưa không biết thành ra phá Vô Minh là cả một vấn đề khó khăn.

Trưởng lão: Mình sống đúng giới luật là mình phá Vô Minh, mình phạm giới luật là mình bị Vô Minh rồi. Đó, cho nên nó rõ ràng lắm.

Sư Tuệ Tĩnh: Bởi vậy cái gì cũng không có qua được giới luật hết.

Trưởng lão: Bởi vậy giới luật là thầy. Mà **giới luật còn là Phật pháp còn**, tức là còn giải thoát đó. Đức Phật nói giới luật còn là còn giải thoát mà giới luật mất là không còn giải thoát. Ý là như vậy. Mình nói giới luật còn, đức Phật nói: **“Giới luật ta còn thì đạo ta còn, giới luật ta mất là đạo ta mất”**, tức là giải thoát mất rồi. Mà đúng vậy, bây giờ không có giới luật, sống không giới luật thì giải thoát đâu còn.

Mình phải hiểu được cái nghĩa này chứ mình hiểu qua cái nghĩa mà đơn giản thì đâu có được, hiểu đúng là sự giải thoát. Mà giới luật giải thoát là sự đức hạnh mà. Đúng là Thánh, Thánh Tăng thiết thì giới luật phải có. Bởi vậy, giới là hàng đầu. Nó là trí tuệ mà không thấy, nó là phá Vô Minh chứ không ai hết. Mà mình không chấp nhận nó

thì làm sao phá Vô Minh, mà chấp nhận nó thì coi như là sanh y mình phải diệt. Tức là đời sống của một cái người mà muốn giải thoát mà còn dính dấp nào là vợ con, nào là này kia, nhà cửa hay tài sản rồi thì làm sao.

Chỉ còn **ba y một bát, cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà sa, xuất gia sống không nhà cửa, không gia đình**, thì không phải là giải thoát sao. Thì cái đời sống giới luật thì đời sống vậy thôi chứ còn hơn gì nữa. Thì có phải đó là Minh không? Phải không? Bây giờ hiểu rõ như vậy chúng ta thấy có khó không. Đâu có khó, đạo Phật phải có, nó phải Minh.

Bây giờ mấy ông đi học cách gì mà mấy ông sống không đúng giới luật thì tui biết mấy ông không Minh đâu. Học nhiều, kiến chấp nhiều, ngã mấy ông còn lớn dữ tợn nữa, phải không? Bởi vậy Thầy nói, mình chỉ hiểu rõ là mình thấy giải thoát rồi. Mình thấy hay thiệt, đạo Phật hiểu rõ và cái pháp hướng lại tạo cho mình có một cái lực kỳ lạ, siêu việt thiệt chứ không phải không.

Làm sao mà quá khứ vị lại, mà đời trước mà mình lại biết được. Mình thấy nó siêu việt thật chứ đâu phải, mà chỉ có pháp hướng thôi, nếu mà không có biết cái pháp này thì ông nội tui cũng

không làm sao mà biết được cái chuyện này. Chú mình nhập định rồi mình đi tìm ở đâu, tìm ra được ở đâu. Mấy mò cho được mà cái cái lối tu tập như thế này thì nó cụ thể hết sức rồi, nó không còn cái gì mà không cụ thể nữa, chỉ còn tiếc mình không bỏ cái thời gian ra mình tu thật là uổng thôi.

Cho nên được Phật pháp là khó, mà được mà không tu thì uổng, quá uổng. Cho nên Thầy nói quý sư mà gặp được Thầy cái đó là cái may mắn đó. Còn biết bao nhiêu người người ta đang lầm lẫn, lầm lẫn, người ta cứ ngỡ rằng cứ ngồi thiền nhập định rồi nó sẽ thực hiện Tam Minh, không có được đâu. Thời trước Đức Phật nó chưa có nắm vững cái này, thì người ta có Ngũ Thông rồi.

Nhưng mà sự thật Ngũ Thông nó là định tướng không hà. Bởi vì nhập định tướng nó phải thông những cái này thôi. Thông cái này là nguy hiểm, nó không có gì. Cho nên nó Lậu Tận Thông không bao giờ có. Nó không có Lậu Tận Thông, thì Lậu Tận Minh nó không có làm sao Lậu Tận Thông mà có được. Tu hành là phải ráng. Biết được, mình bỏ hết đời mình tu.

9- HƯỚNG TÂM NHẬP THIÊN ĐỊNH

(38:01) **Sư Phước Nhân:** Hôm nay Thầy dạy

con cái bài kệ, cái bài Định Niệm Hơi Thở để nhập Thiền Định

Trưởng lão: Bây giờ Định Niệm Hơi Thở xong rồi, thì bắt đầu bây giờ nó được cái hơi thở mình đã nhận ra được cái hơi thở bình thường của mình rồi, nghĩa là trong môi trường nào mình cũng thấy thân tâm mình an ổn trong cái hơi thở đó. Mặc dù hơi thở đó bây giờ chậm nhẹ dài ra, mình vẫn nhận ra được nó. Thì bắt đầu bây giờ luôn luôn mình nương vào hơi thở, nương vào hành vi của mình, thì pháp hướng tâm: ***“Tâm ly dục ly ác pháp nhập Sơ Thiên”***.

Một câu này thôi, chỉ cho nhập được Sơ Thiên tức là ly dục ly ác pháp, cứ nhắc nó nhiều, mình khỏi cần nhắc ***“tâm như đất”*** gì nữa, mà chỉ cần một câu. Lấy câu mà Phật nói: ***“Ly dục ly ác pháp nhập Sơ Thiên”***. Cứ ra lệnh cho nó nhập Sơ Thiên, nó sẽ ly dục ly ác pháp.

Đi, thỉnh thoảng cứ nhắc, đừng niệm nó, niệm tức là mình cứ câu này rồi mình niệm tới câu khác, thì như vậy là niệm. Nhưng mình nhắc ám thị nó rồi, mình đi một đoạn mình nhắc, cũng như mình ngồi mình thở, phải không, thì mình nhắc, rồi mình thở năm, mười hơi thở, một khoảng thời gian yên lặng, để cho tâm được yên lặng. Bởi vì

mình nhắc là động rồi, cho nó yên lặng. Sau bây giờ yên lặng mình nhắc lại lần nữa.

Rồi cái mình để cho nó yên lặng, sau một phút nữa mình nhắc lại. Mình dùng pháp hướng đừng có để cho nó bị lạng vô trong đó, nó sanh ra những cái trạng thái hỷ lạc, không hay, đừng có để. Khi nó yên tốt được, mình thấy nó yên ổn, thân tâm an ổn rồi, thì bắt đầu nhắc nó nữa. Hễ mình nhắc nó, thì mình phải ngồi lắng lại để một chút cho nó yên ổn trở lại rồi mình nhắc nó.

Cũng như là nước nó yên rồi, thì đừng có để cho nó quá lạng yên, mà mình phải động nó một cái, rồi để cho nó yên trở lại. Động nó một cái. Động tức là mình huấn luyện nó đó, huấn luyện cái tâm đó. Cái tâm nó yên lặng là mình dạy nó nghe lời lắm, còn cái tâm nó đương động vậy, mình dạy nó không nghe đâu.

Quý sư hiểu chỗ này Thầy nói không? Bây giờ mình phải để cho nó lạng một chút xíu, nó lạng coi cái mặt nước nó vừa lạng, đừng để nó lạng an như thế này, nó kéo dài, thì không được. Mà nó vừa yên lặng thì lại nhắc nó một cái, thì bắt đầu nó thêm một chút xíu trong cái lực của, ở trong tâm, nó nhận ra, nó vô trong đó rồi. Rồi mình để cho nó lạng cái mình nhắc. Cứ lạng mình nhắc.

Rồi bắt đầu cứ như vậy có nghĩa là như thế này, nghĩa là cái tâm của mình khi nó lặng thì cái phần mà tế bào mà hoạt động về cái ý thức của mình đó, nó ngưng. Thì mình động, tức là mình hướng tâm để mà đánh thức cái nhóm tế bào kia nó dừng, nó làm việc, nó hoạt động trở lại. Hễ cái nhóm này nó yên lặng tĩnh, thì cái nhóm kia nó đánh, kêu là mình bắt buộc cái nhóm này cho nó yên rồi đánh thức cái tụi kia dậy.

(40:31) Cứ như vậy mình đánh hoài, đánh cho tụi này dậy. Mà hễ đánh tụi này dậy được rồi thì cái này nó nằm yên thì mình sẽ vô cái định này. Cái hiểu cách đó. Nó thực tế và cụ thể lắm, bởi vì mình sử dụng cái pháp hướng để cho mình đánh thức tụi kia dậy, mà mình giữ được cái tâm này, là mình đã nắm được cái hơi thở bình thường. Mình giữ cái tâm này yên lặng để cho cái tụi mà nó hoạt động lăng xăng trong đầu của mình đó, nó ngưng, nó không có hoạt động. Bởi nó không hoạt động thì mới đánh thức. Còn tụi này nó đương hoạt động mình đánh thức tụi kia không có được đâu.

Cũng như cái văn phòng này, nó có hai người làm việc, mà cái thằng này nó vô nó làm việc

Sư Phước Nhãn: Phân mà hướng tâm, xin Thầy giảng rõ lại để làm sao cho có kết quả mau.

Trưởng lão: Cái hướng tâm mà có kết quả đó, thì khi cái tâm nó vừa yên lặng, khi mình ngồi mình nghe thân tâm của mình nó yên lặng nó an ổn đó, khi mình bây giờ mình hít thở mình biết hơi thở ra vô, mà cái thân tâm nó an ổn chứ còn nó có vọng tưởng, hay là nó còn hôn trầm, hay là nó còn lờ đờ buồn ngủ gì đó, thì hướng tâm không có kết quả đâu. Phải cho tỉnh táo, cho tỉnh giác đó, thì nó hướng tâm nó mới có hiệu quả. Như Lý Tác Ý mà, phải không?

Thì cứ nhớ khi nào mình cứ hít thở mình nghe nó yên ổn, cái tâm nó lặng lẽ, lúc nó thanh tịnh đó, thì hướng tâm mới hiệu quả ở chỗ cái thanh tịnh. Cái lực nó có ở ngay chỗ đó. Còn bây giờ mình cũng hướng mà mình chưa có quan sát được thân tâm mình yên lặng, mình cứ độ chừng năm, mười hơi thở thì mình hướng, hướng thì nó không có hiệu quả. Lưu ý cái phần này.

Bởi vì phải yên ổn được thì bắt đầu mới bảo nó, trong khi mặc dù bây giờ nó chưa có phải là cái tâm mình hết phóng dật, bởi vì nó hết phóng dật tức mình ly dục ly ác pháp thì tự nó quay vô với hơi thở, tức là nó định trên thân. Cho nên đức Phật nói: **“Tâm định trên thân”** tức là nó định trên cái hơi thở. Thân Hành Niệm, Thân Hành

Niệm nội, trên hơi thở đó, nó định vô đó.

Còn nếu mà nó chưa định nó còn phóng, thì bây giờ mình ép buộc nó thì nó chỉ có thời gian nào đó nó chịu đựng đó thôi, chớ hễ xả ra thì nó bung Mà nếu mà nó chịu quay vô không phóng dật thì tức là nó định trên cái thân, ngay hơi thở. Lưu ý mà nếu mà hướng tâm, bảo nó: "*tâm ly dục ly ác pháp đi*" nhưng nó chưa đâu, nó chưa có quay vô đâu. Nhưng mà mình cứ mình bảo hoài, bảo riết nó đi.

(43:05) Mà khi mà cái tâm mình giữ yên lặng, tức là tỉnh thức đó, phải tỉnh thức, đừng có tĩnh lặng, mà tỉnh thức. Tỉnh thức thì được, mà tĩnh lặng thì không được. Tĩnh lặng nó làm cho mình có cái trạng thái hỷ lạc, nó lặng, thì không được, không tốt, nó đi chỗ khác rồi. Thì lúc bấy giờ đó hễ mình tác ý, mình hướng tác ý thì nó mất đi cái sự tĩnh lặng đó đi, nó làm cho mình thấy nó bực. Phải không?

Cho nên lưu ý cái phần này để cái pháp hướng nó hiệu quả. Bởi vì vốn mình luyện cái pháp hướng để cho có cái lực, cái lực điều khiển chớ không phải. Sau này mình vào Thiên nó dễ. Đó mình lưu ý.

Bây giờ thí dụ như mình ngồi, mình ngồi mình không hít thở, mình cứ để tự nhiên cái tâm của mình, mà mình nghe thân tâm nó an ổn, thì hướng tâm tốt.

Chứ đừng nói chi là mình nương cái hơi thở. Còn mình nương cái hơi thở là tại vì nó nương cái hơi thở là nó giúp cho mình sự tĩnh lặng nó dễ hơn. Mình biết thân tâm mình rõ ràng là yên lặng, tốt. Đó là [...]. Kỹ chỗ đó chứ còn không khéo mình hướng cũng như mình niệm, thì nó động trong đầu.

Sư Phước Nhãn: Bởi vì thưa Thầy con thấy nó không có hiệu quả nhiều, bởi vì con mới hỏi kỹ lại cái đó, cái này cũng như mình tụng kinh vậy, nó không có kết quả.

Trưởng lão: Bởi vậy phải để đợi cho cái tâm, mà bây giờ mình ngồi, mình ngồi chơi hoặc mình ngồi tu hoặc mình đi kinh hành, mình đi mình cũng lắng mình nghe thân tâm nó theo cái nhịp bước đi mà nó chịu quay vô.

Mà hễ nó còn phóng tâm nó còn phóng dật, còn nghĩ ngợi, nó còn này kia, thì nó, mà đi mà nó còn có chú tâm bên đây, tâm bên kia, nó cũng còn lăng xăng, mình ráng cố gắng mình ức chế cho nó

theo cái bước đi của mình đó, cố kìm nó thì nó còn động rồi.

Chừng nào mình nghe nó yên lặng, không có dụng công nhiều, thì mình dùng câu pháp hướng. Đó là chỗ khéo léo lắm đó chứ không phải không.

--->❖<---

MỤC LỤC

---->>❖<<----

26-Phá hôn trầm và lười biếng	5
1- Tu sinh trình pháp	5
2- Phá hôn trầm và lười biếng	9
3- Tu vừa sức, xả nghỉ đúng cách	22
4- Gần thiện hữu trí thức	32
5- Phòng hộ khi đi kinh hành	35
6- Dùng pháp hướng trước mọi hành động	40
27-Tu đúng pháp-đúng đặc tướng	48
1- Tu đúng pháp, đúng cách, đúng đặc tướng	48
2- Lợi ích và cách tu tập pháp như lý tác ý	52
3- Giới luật mất là đạo ta mất	62
4- Tu sĩ phật giáo chân chánh	66
5- Lưu ý khi đến tu viện	75
28-Mười hai nhân duyên	77
1- Sanh đã tận phạm hạnh mới xong	77
2- Minh và vô minh	91
3- 12 Duyên hợp thành thế giới khổ đau	94
4- Tu vừa sức	99
5- Quán vô lậu và tác ý vô lậu	104

29-Tăng trưởng thiện và phòng hộ	108
1- Tứ vô lượng tâm và thánh phòng hộ	108
2- Thiện xảo dùng pháp hướng	111
3- Đẩy lui chướng ngại pháp	119
4- Giải thoát trong từng phút giây	131
5- Lấy 5 phút nhiếp tâm làm chuẩn	139
30-Cách tu định vô lậu	143
1- Ước chế vừa phải để phá hôn trầm	143
2- Các trường hợp tu định vô lậu	147
3- Đẩy lui bệnh nhờ tin câu pháp hướng	160
4- Dùng pháp hướng đúng tình cảnh sẽ có hiệu quả cao	168
5- Không cần tu nhiều kiếp	170
6- Người tu chứng có nhân duyên với chúng sanh	178
31-Hoạt động của tướng	187
1- Hoạt động của tướng uẩn	187
2- Đức phật tu tứ thánh định trong 49 ngày	193
3- Chớ có tin vì kinh tạng truyền tụng	197
4- Bồ tát và bồ tát đạo	211
5- Niết bàn là trạng thái sơ thiền	220
32-Thiền định	225
1- Lực của pháp hướng	225

2- Thức trong thân ngũ uẩn	233
3- Thiên nhĩ thanh tịnh	237
4- Đạo phật nhắm vào phạm hạnh không nhắm vào thần thông	242
5- Thiên định của đạo phật	249
6- Nghiệp lực không tham sân si đối trị nghiệp lực tham sân si	252
7- Do duyên được yêu cầu nên Trưởng lão ở lại dạy đạo	253
8- Nhân quả không cố định	258
33-Sáu nẻo luân hồi	267
1- Sáu cõi luân hồi	267
2- Trạng thái tứ thiên	274
3- Thân định và tâm định	280
4- Lộ tận minh chấm dứt tái sanh	283
5- Tu tập điều khiển bộ não	290
6- Nhập định tưởng còn tái sinh	295
7- Mười hai nhân duyên	298
8- Minh là đức hạnh giới luật	302
9- Hướng tâm nhập thiền định	305